

PHỤ LỤC I - YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT
HỒ SƠ MỜI THẦU (E-HSMT)
HỆ THỐNG LƯU CHIỀU VÀ PHÂN TÍCH DỮ LIỆU BÁO CHÍ,
TRUYỀN THÔNG QUỐC GIA.

(Mua sắm hàng hoá qua mạng, 1 giai đoạn, 1 túi hồ sơ)

TÊN GÓI THẦU: MUA SẮM THIẾT BỊ (PHẦN MỀM NỘI BỘ)

TÊN DỰ ÁN: HỆ THỐNG LƯU CHIỀU VÀ PHÂN TÍCH DỮ LIỆU BÁO CHÍ, TRUYỀN THÔNG QUỐC GIA

CHỦ ĐẦU TƯ: CỤC BÁO CHÍ - BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH.

I. NỘI DUNG MÔ TẢ YÊU CẦU KỸ THUẬT CẦN ĐÁP ỨNG

1. Tên phần mềm

Hệ thống lưu chiều và phân tích dữ liệu báo chí, truyền thông quốc gia.

1. Danh mục các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật được áp dụng

Quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật đáp ứng theo các quy định, văn bản sau:

- Tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước theo thông tư số 39/2017/TT-BTTTT

- Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/08/2022 của Bộ Thông tin và truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP 01/07/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ;

- Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ

- Quyết định số 292/QĐ-BKHCN ngày 25/3/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 4.0.

- Quyết định số 742/QĐ-BTTTT ngày 22/04/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành yêu cầu an toàn cơ bản đối với phần mềm nội bộ.

2. Mô hình tổng thể của hệ thống

3.1. Mô hình kiến trúc tổng thể hệ thống



Hình 1 Mô hình tổng thể hệ thống

Mô tả mô hình:

❖ **Người dùng:** Bao gồm các tác nhân tác động vào hệ thống như quản trị hệ thống, Chuyên viên xử lý dữ liệu, Chuyên viên giám sát, Chuyên viên báo cáo.

❖ **Lớp kết nối:** Người dùng thông qua giao diện web để thực hiện thao tác với phần mềm.

❖ **Lớp nghiệp vụ:** Chứa các nghiệp vụ của **hệ thống lưu trữ và phân tích dữ liệu báo chí, truyền thông quốc gia** bao gồm:

- Hệ thống thu thập dữ liệu: Hệ thống Data Crawler thu thập dữ liệu trên toàn bộ báo chí online. Hệ thống này đọc liên tục các mục tiêu tổng hợp và rà quét, tìm kiếm các thông tin, dữ liệu mới, đồng thời đảm bảo các tiêu chí về độ cập nhật dữ liệu của hệ thống. Các mô-đun trong lớp này bao gồm:

+ Mô-đun phần mềm thu thập thông tin văn bản và ảnh từ báo điện tử: Có thể đồng thời thu thập dữ liệu của hàng nghìn domain trong một thời điểm.

- Hệ thống tiền xử lý dữ liệu: Các dữ liệu sau khi đọc từ hệ thống thu thập dữ liệu sẽ được đẩy sang Hệ thống tiền xử lý dữ liệu để tiến hành phân tích. Các mô-đun trong lớp này bao gồm:

+ Mô-đun phần mềm phân tích và quản lý lưu trữ báo điện tử: Cho phép phân tích dữ liệu văn bản, hình ảnh của các bài viết trên hàng nghìn domain tại một thời điểm

+ Mô-đun phần mềm đánh giá sắc thái tin bài, cho phép xây dựng tiêu chí, dạy tri thức cho máy học, đánh giá, phân tích sắc thái của đồng thời hàng chục nghìn tin bài trong một thời điểm bằng trí tuệ nhân tạo

❖ **Lớp ứng dụng:** Bao gồm các Mô-đun được thiết kế định hướng nghiệp vụ người dùng và tương tác với người dùng. Lớp ứng dụng bao gồm các Mô-đun:

+ Mô-đun phần mềm quản lý và phân tích bài viết tuân thủ tôn chỉ mục đích: Cho phép xây dựng tiêu chí, dạy tri thức cho máy học, đánh giá, phân tích mức độ tuân thủ tôn chỉ, mục đích của đồng thời hàng nghìn tin bài, video trong một thời điểm bằng trí tuệ nhân tạo

+ Mô-đun phần mềm quản lý và phân tích sao chép / thay đổi / gỡ tin bài: Cho phép xây dựng tiêu chí, dạy tri thức cho máy học, đánh giá, phân tích việc sao chép của đồng thời hàng nghìn tin bài, video trong một thời điểm bằng trí tuệ nhân tạo

+ Mô-đun phần mềm quản lý lịch sử vi phạm

+ Mô-đun phần mềm phân tích và tổng hợp tin bài: Sử dụng trí tuệ nhân tạo và dữ liệu lớn để tự động phân tích và tổng hợp nhanh một chủ đề được

quan tâm. Module có chức năng Hiển thị & Lưu trữ lại toàn bộ tin bài được đăng tải trên tất cả báo và tạp chí điện tử. Hiển thị thông tin vi phạm báo chí, thực hiện so sánh sự tương đồng giữa các phiên bản trong cùng bài đăng, hoặc sự tương đồng giữa các bài đăng cùng nội dung trên nhiều đầu báo

+ Mô-đun phần mềm báo cáo thông tin theo chủ đề: Cho phép người dùng giám sát thông tin theo sự kiện nóng. Hệ thống có các chức năng:

- Quản lý chủ đề;
- Thống kê: Theo danh mục báo chí;
- Tin tức: Tin tức trên báo chí; danh mục báo chí.

+ Mô-đun phần mềm Dashboard:

- Thống kê báo chí đưa cái nhìn Tổng quan về tình hình báo chí online, tình hình vi phạm lưu chiều điện tử. Phân loại vi phạm theo danh mục báo chí;

- Thống kê lưu chiều: Giám sát biến động báo chí: Cho phép người dùng kiểm soát các tin bài mới nhất trên toàn bộ báo chí Online. Bài viết được cập nhật tùy biến theo Danh mục báo chí

+ Mô-đun phần mềm cảnh báo thông tin theo kịch bản: Cho phép tạo mới các chủ đề, cấu hình nội dung cảnh báo, hình thức gửi cảnh báo, nội dung và phương thức trình bày cảnh báo

+ Mô-đun phần mềm báo cáo: Cho phép nắm bắt và báo cáo thông tin, cho phép kết nối đến các nguồn dữ liệu khác nhau, tạo mới các báo cáo một cách nhanh chóng từ các mẫu báo cáo có sẵn.

+ Mô-đun quản trị chung cho phần mềm, bao gồm:

- Quản lý báo chí điện tử: Quản lý danh mục đầu báo phân theo 3 cấp độ: Tên miền, Cơ quan báo chí, Cơ quan chủ quản. Người dùng có thể thêm 01 hoặc nhiều đầu báo để thực hiện giám sát. Dữ liệu được lưu chiều từ thời điểm được thêm;

- Cấu hình ngưỡng vi phạm: Cho phép tùy biến các ngưỡng các loại vi phạm sau đây:

- Thay đổi nội dung;
- Gỡ nội dung;
- Sao chép nội dung;
- Danh mục Tôn chỉ mục đích;
- Danh mục nội dung vi phạm.

+ Mô-đun đảm bảo ATTT: bảo đảm bảo mật và ATTT cho hệ thống phần

mềm

❖ **Database:** Lớp này thường gọi là các hệ thống thông tin - back-end CSDLs. Lớp này thực hiện các thao tác truy cập tới các hệ thống thông tin. Ở đây cũng có một số tính năng xử lý dữ liệu do hệ quản trị cơ sở dữ liệu cung cấp nhằm bảo đảm tính nhất quán, đúng đắn của thông tin.

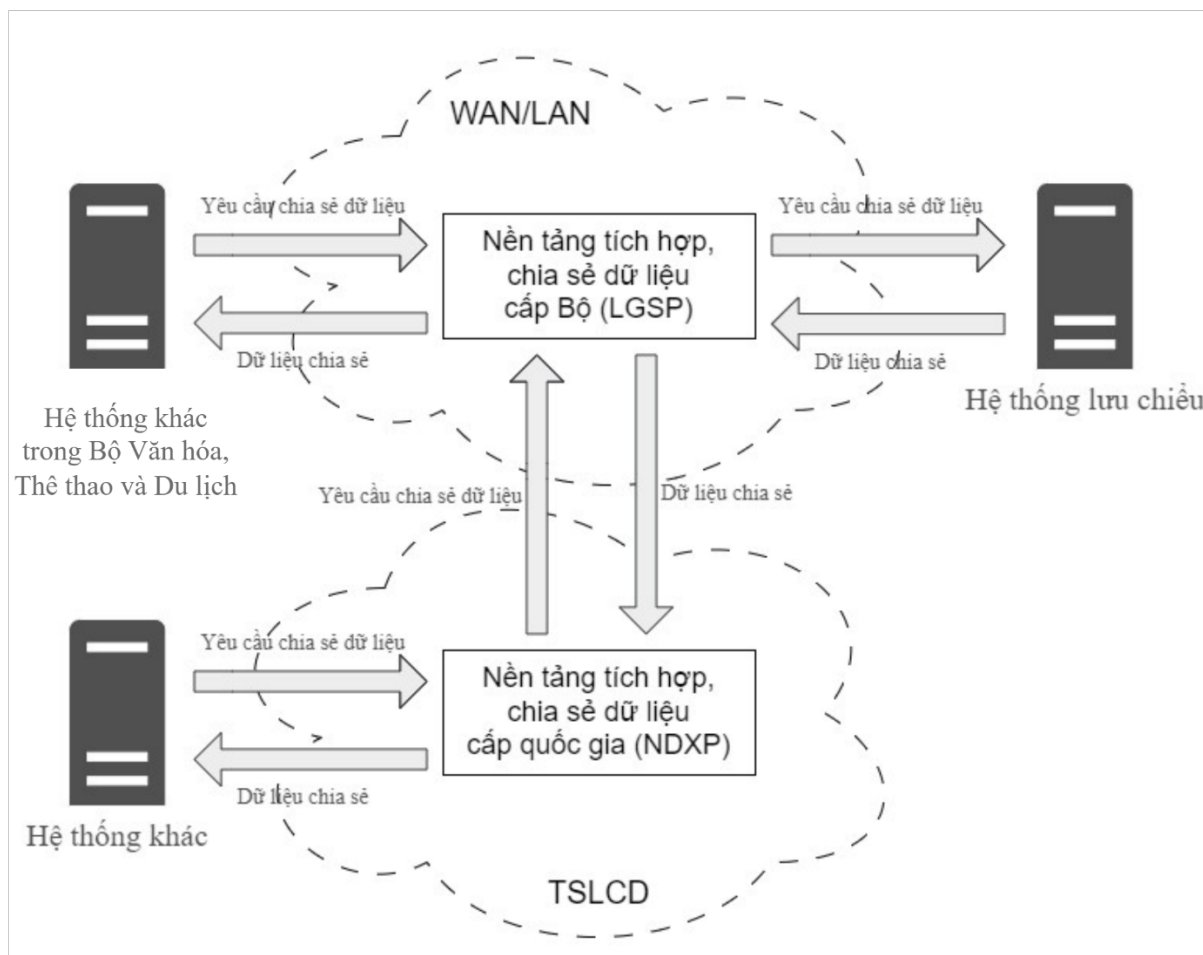
❖ **Hạ tầng kỹ thuật:** bao gồm các trang thiết bị phục vụ sự hoạt động ổn định, tin cậy và an toàn tổng thể cho hệ thống lưu trữ và phân tích dữ liệu báo chí, truyền thông quốc gia. Trong đó bao gồm: hạ tầng mạng, bảo mật, máy chủ, lưu trữ và các trang thiết bị, công cụ nghiệp vụ phụ trợ khác.

❖ **An toàn thông tin:** Việc đảm bảo an toàn thông tin cho hệ thống bao gồm các chính sách ATTT và các biện pháp bảo đảm ATTT phù hợp các yêu cầu, tiêu chí nhằm đảm bảo an toàn hệ thống thông tin cấp độ 2, tuân thủ các quy định, yêu cầu theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP, Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT, TCVN 11930:2017.

Các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin đáp ứng các yêu cầu về đảm bảo an toàn hệ thống thông tin cấp độ 2 theo TCVN 11930:2017, trong đó bao gồm các giải pháp về mạng, máy chủ, ứng dụng, dữ liệu.

3.2. Sơ đồ sơ bộ thể hiện việc kết nối, liên thông với các hệ thống hạ tầng kỹ thuật, phần mềm, cơ sở dữ liệu liên quan

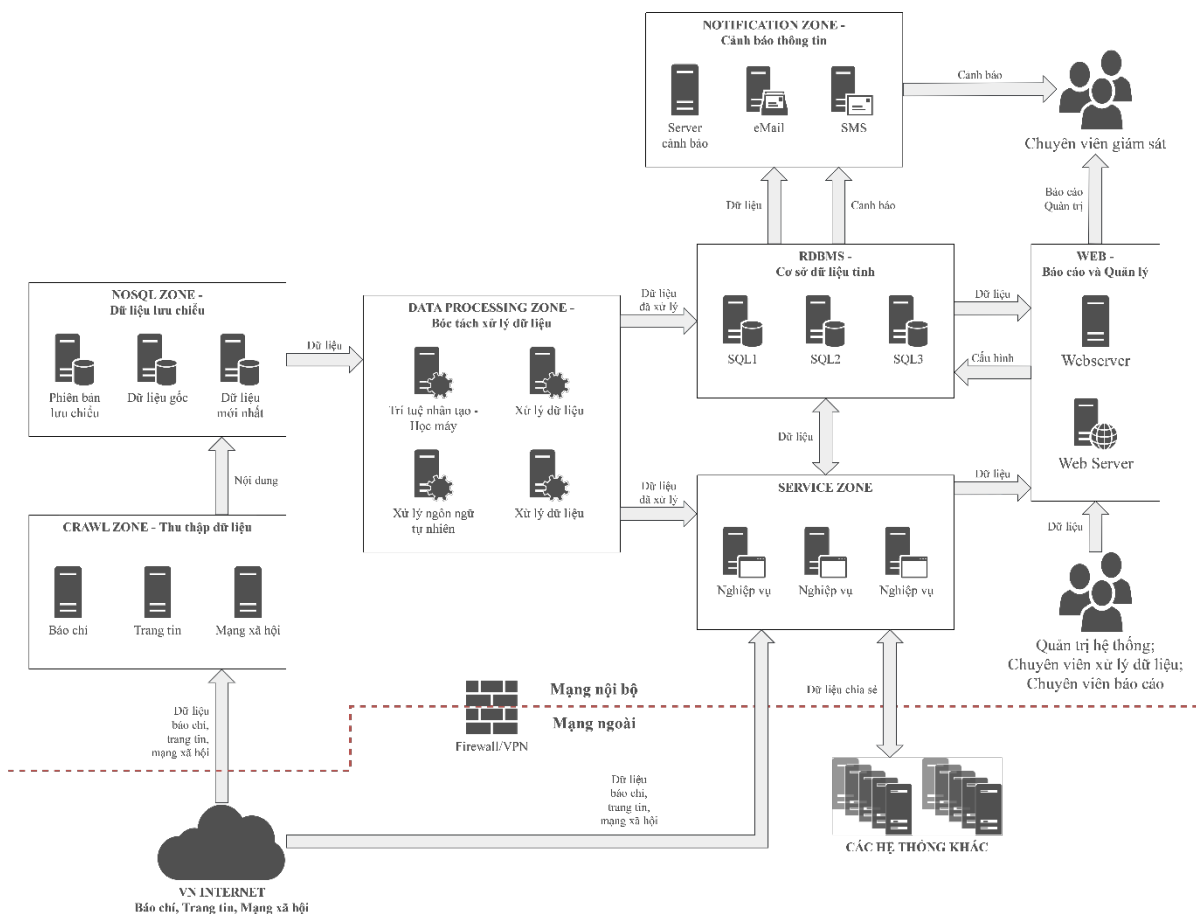
Đáp ứng nhu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu từ CSDL lưu trữ báo chí để phục vụ công tác quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Tuy nhiên hệ thống sẽ không cho phép kết nối và truy xuất dữ liệu trực tiếp từ CSDL. Các hệ thống của Bộ thực hiện kết nối tích hợp và chia sẻ dữ liệu thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp Bộ bằng các API chia sẻ dữ liệu. API chia sẻ dữ liệu sẽ được thiết kế và xây dựng phù hợp với các nhu cầu cụ thể của các hệ thống cần chia sẻ dữ liệu.



Hình 2 Sơ đồ sơ bộ kết nối, liên thông

Cho phép các hệ thống khác, các trang báo chí, trang tin chia sẻ dữ liệu báo chí, truyền thông với hệ thống lưu trữ và phân tích dữ liệu báo chí, truyền thông quốc gia. Các hệ thống khác thực hiện kết nối tích hợp và chia sẻ dữ liệu với hệ thống lưu trữ và phân tích dữ liệu báo chí, truyền thông quốc gia thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp quốc gia và Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp Bộ nhằm đảm bảo chất lượng, an toàn dữ liệu cũng như cung cấp khả năng quản lý các kết nối một cách tập trung.

3. Mô hình cấu trúc của hệ thống



Hình 3 Mô hình cấu trúc của hệ thống

Mô tả mô hình:

Hệ thống được phát triển dựa trên nền công nghệ Thu thập dữ liệu tự động, công nghệ xử lý dữ liệu lớn hiệu năng cao, công nghệ xử lý ngôn ngữ tự nhiên, công nghệ lưu trữ và truy vấn dữ liệu lớn, công nghệ trí tuệ nhân tạo, công nghệ Phân tích dữ liệu giúp hệ thống có thể đoán định sắc thái, phân tích, phân loại nội dung ngữ nghĩa, kết hợp với công nghệ Big Data đưa ra các thống kê, nhận định, xu hướng nội dung một cách tự động trên khối lượng dữ liệu khổng lồ của báo chí, trang tin điện tử.

Hệ thống có kiến trúc gồm 6 khối chính như sau:

- Hệ thống Thu thập dữ liệu gốc;
- Hệ thống bóc tách và xử lý dữ liệu;
- Hệ thống lưu trữ dữ liệu lưu trữ;
- Cơ sở dữ liệu tính;
- Hệ thống báo cáo và quản lý dữ liệu;
- Hệ thống cảnh báo thông tin.

3.1. Hệ thống thu thập dữ liệu gốc

Đảm nhận nhiệm vụ bóc tách và thu thập dữ liệu. Hệ thống sử dụng công nghệ thu thập dữ liệu tự động (Web Data Crawling Technology) để đọc liên tục các mục tiêu tổng hợp và rà quét, tìm kiếm các thông tin, dữ liệu mới, đồng thời đảm bảo các tiêu chí về độ cập nhật dữ liệu của hệ thống. Các dữ liệu sau khi đọc được đẩy sang Hệ thống xử lý dữ liệu để tiến hành phân tích.

Hệ thống Thu thập dữ liệu tự động xác định thứ tự ưu tiên của các nguồn tin cần bóc tách dựa vào lịch sử thu thập dữ liệu trước đó và xếp hạng của các nguồn tin. Hệ thống xếp hạng nguồn tin hoạt động tự động, được xây dựng dựa trên một chương trình học máy bán giám sát, có khả năng đo đạc các tiêu chí khác nhau của mỗi nguồn tin, từ đó tính toán thứ hạng ưu tiên thích hợp cho từng nguồn tin, giúp tối ưu quá trình thu thập tin tức.

Hệ thống Thu thập dữ liệu lưu trữ, sắp xếp thông tin thu thập được theo thời gian và nguồn gốc trên một cơ sở dữ liệu thô. Cơ sở dữ liệu này đảm bảo khả năng lưu trữ với khối lượng lớn trên khoảng thời gian dài và khả năng truy xuất tốc độ cao. Song song với nó là bộ phận sao lưu dữ liệu, giảm thiểu tối đa rủi ro hư hỏng dữ liệu đã được thu thập.

Hệ thống có khả năng thu thập dữ liệu từ các trang web hiện đại sử dụng công nghệ JavaScript Client-Side Rendering (CSR). Hệ thống hoạt động bằng cách mô phỏng hành vi của trình duyệt web, có khả năng thực thi các mã lệnh JavaScript và trích xuất chính xác các nội dung động được tạo ra sau quá trình render mã HTML.

3.2. Hệ thống bóc tách và xử lý dữ liệu

Gồm các máy tính xử lý ngôn ngữ và phân tích dữ liệu. Hệ thống này đưa dữ liệu qua nhiều công đoạn khác nhau nhằm tách lọc nội dung từ dạng văn bản thuần túy trở thành các dữ liệu máy tính có thể hiểu và thống kê dễ dàng. Ngoài ra hệ thống Xử lý dữ liệu cũng đồng thời đảm nhiệm nhiều chức năng phân tích khác được liệt kê trong phần tính năng chính của hệ thống. Hệ thống xử lý dữ liệu được xây dựng dựa trên các công nghệ xử lý dữ liệu lớn, hiệu năng cao (Big Data Processing with Kafka Technology), công nghệ xử lý ngôn ngữ tự nhiên (Natural Language Processing), công nghệ trí tuệ nhân tạo (Artificial Intelligent technology), công nghệ phân tích dữ liệu (Data Mining). Nhờ thế đảm bảo khả năng tự động tính toán và phân tích dữ liệu ở khối lượng lớn trong khoảng thời gian hợp lý.

3.3. Hệ thống lưu trữ dữ liệu lưu trữ

Hệ thống lưu trữ dữ liệu lớn được xây dựng theo mô hình cơ sở dữ liệu phi quan hệ (NoSQL) được thiết kế linh hoạt, có khả năng gia tăng quy mô dữ liệu cực nhanh, hiệu năng cao.

Các dữ liệu thu thập về sẽ được lưu trữ tại hệ thống này theo hình thức lưu chiều: phiên bản gốc ban đầu, các phiên bản có thay đổi cho các loại hình nội dung khác nhau, bao gồm: dữ liệu văn bản, hình ảnh. Các hình ảnh dữ liệu chụp nguyên dạng phiên bản ban đầu của một bài báo dưới dạng dữ liệu lưu vết (như ảnh JPG hoặc PDF) cũng được lưu lại tại đây làm cơ sở pháp lý cho các hoạt động nghiệp vụ của đơn vị khai thác.

Hệ thống cũng được xây dựng từ công nghệ lưu trữ và truy vấn dữ liệu lớn (ElasticSearch) để đảm bảo dữ liệu lưu chiều được sao lưu, khôi phục an toàn tuyệt đối cũng như phục vụ hiệu quả các nghiệp vụ khác.

3.4. Cơ sở dữ liệu tinh

Thông tin ở đầu ra của bước xử lý dữ liệu được lưu trữ trên một Cơ sở dữ liệu tinh, được ứng dụng từ các công nghệ xử lý dữ liệu lớn (Big Data Processing with Kafka Technology), hiệu năng cao và công nghệ công nghệ lưu trữ và truy vấn dữ liệu lớn (ElasticSearch).

Cơ sở dữ liệu tinh phục vụ 2 mục đích chính: lưu trữ toàn bộ dữ liệu lưu chiều báo chí và phục vụ truy xuất dữ liệu từ phía người dùng. Vì khối lượng thông tin là rất lớn, kéo dài theo thời gian nên cơ sở dữ liệu tinh vừa phải đảm bảo khả năng lưu trữ lớn, đồng thời đảm bảo khả năng truy xuất và sao lưu dễ dàng. Cơ sở dữ liệu tinh cũng đáp ứng ngược với hệ thống Xử lý dữ liệu phục vụ quá trình phân tích dựa trên kinh nghiệm.

Cơ sở dữ liệu tinh chứa các thông tin với cấu trúc chặt chẽ, đã được phân tích bởi hệ thống Xử lý dữ liệu. Cơ sở dữ liệu tinh bao gồm các thành phần chính sau:

- Thành phần lưu trữ dữ liệu khối lượng lớn;
- Thành phần sao lưu và khôi phục dữ liệu;
- Thành phần đánh chỉ mục phục vụ máy tìm kiếm;
- Thành phần lưu trữ các dữ liệu nội suy.

Các trường dữ liệu chính bao gồm:

STT	Tên trường	Kiểu dữ liệu	Mô tả
1	url	text	Link bài viết
2	published_time	date	Thời gian đăng bài

STT	Tên trường	Kiểu dữ liệu	Mô tả
3	title	text	Tiêu đề bài viết
4	content	text	Nội dung bài viết
5	version	int	Phiên bản bài viết
6	author_display_name	text	Bút danh
7	news_category	text	Chuyên mục
8	sentiment	int	Sắc thái bài viết

4.5. Hệ thống báo cáo và quản lý dữ liệu

Được xây dựng trên nền web dựa trên công nghệ Phân tích dữ liệu (Data Mining), hệ thống hiển thị dữ liệu phục vụ mọi nhu cầu truy vấn dữ liệu của người sử dụng. Hệ thống hiển thị dữ liệu có các chức năng phân quyền dữ liệu. Hệ thống hiển thị dữ liệu là phần thể hiện các dữ liệu đã được tính toán.

Hệ thống báo cáo cho phép kéo thả các biểu đồ, tùy chỉnh các thuộc tính của biểu đồ để tạo ra báo cáo tùy biến cá nhân hóa. Hệ thống cũng cung cấp khả năng sinh báo cáo tự động từ câu hỏi của người dùng.

Các thành phần chính trong Hệ thống báo cáo và quản lý dữ liệu bao gồm:

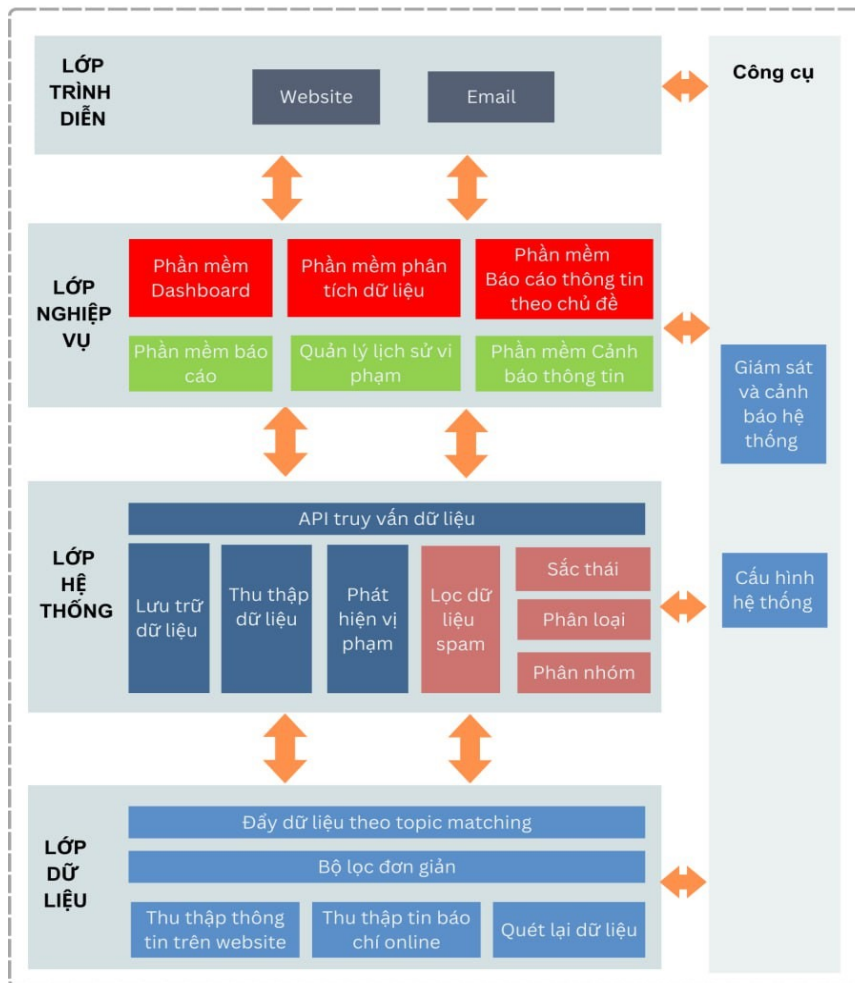
- Website quản trị hệ thống;
- Máy tìm kiếm dữ liệu;
- Các tính năng báo cáo, thống kê, theo dõi tùy biến theo nhu cầu người sử dụng nhằm đáp ứng các nghiệp vụ đặc thù đáp ứng nhiệm vụ lưu trữ báo chí điện tử.

4.6. Hệ thống cảnh báo dữ liệu

Hệ thống dựa trên công nghệ Phân tích dữ liệu (Data Mining), có tác dụng phân tích mức độ nghiêm trọng của thông tin thông qua các giải thuật khai thác đồ thị hoạt động, nội dung và quan hệ của các tên miền lưu trữ từ đó thực hiện gửi cảnh báo về các nội dung nghi vấn vi phạm... Đồng thời xây dựng mô hình học máy tự động phát hiện các luồng dư luận nóng và kịp thời cảnh báo cho người dùng.

4. Mô hình kiến trúc ứng dụng

Ứng dụng được thiết kế theo kiến trúc phân lớp (Layer), mỗi lớp bao gồm các thành phần (Component) thực hiện các nhiệm vụ khác nhau. Mô hình các Layer và các Component như Hình sau:



Hình 4 Mô hình kiến trúc ứng dụng

Các thành phần chính:

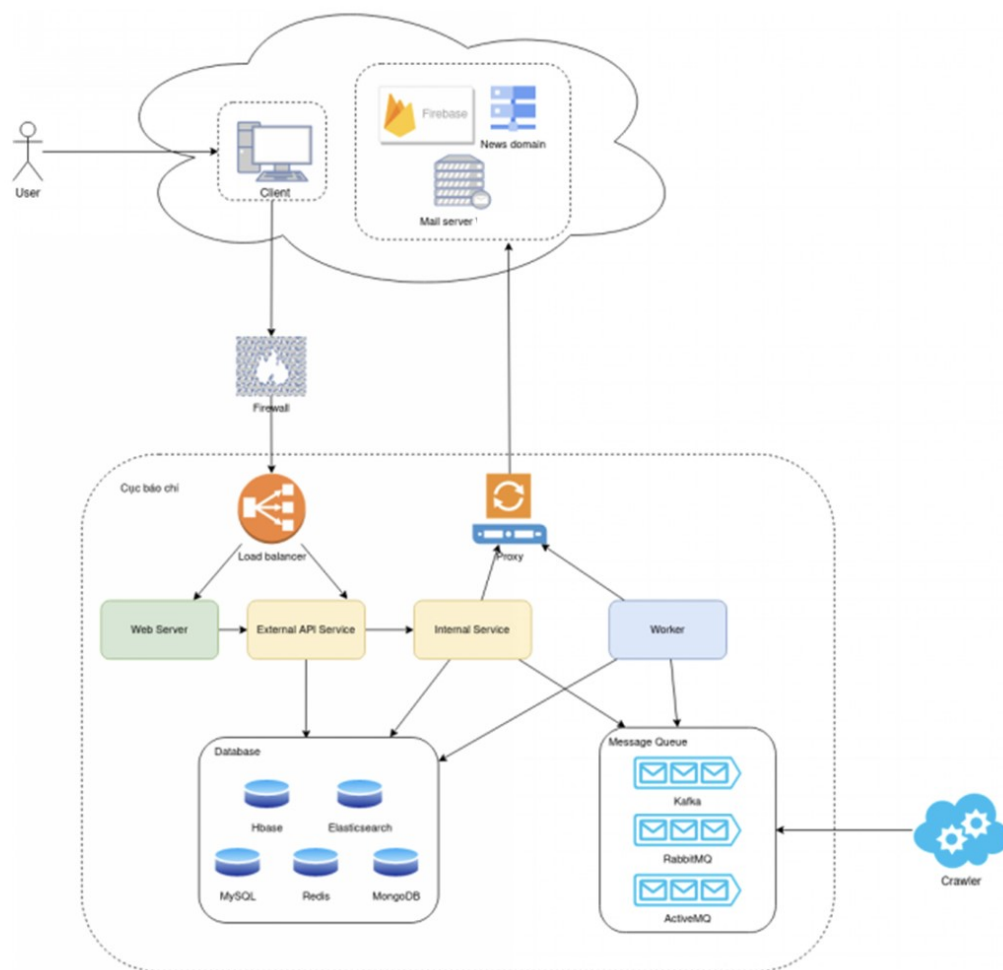
TT	Layer	Mô tả Layer	Các component	Mô tả Component
1	Lớp trình diễn	Lớp trình diễn bao gồm các Component tương tác trực tiếp với người dùng (website / app mobile)	Website	Website cho người sử dụng.
			Email	Ứng dụng nhận cảnh báo về tác phẩm vi phạm nội dung.
	Lớp nghiệp vụ	Lớp nghiệp vụ bao gồm các Component thực hiện các chức năng	Dashboard	Module Dashboard để tổng hợp tin tức báo chí
			Data Monitoring	Module phần mềm phân tích và tổng hợp tin bài

TT	Layer	Mô tả Layer	Các component	Mô tả Component
2		năng nghiệp vụ của sản phẩm.		Module quản trị chung cho phần mềm về cấu hình nguồn, tài khoản, vi phạm
			Topic Monitoring	Module phần mềm báo cáo thông tin theo chủ đề
			Reporting	Module phần mềm báo cáo giúp xây dựng thư viện đồ thị, biểu đồ báo cáo mẫu
			Violation Verification	Module quản lý lịch sử vi phạm Module phần mềm quản lý và phân tích sao chép/gỡ/thay đổi tin bài Module phần mềm quản lý và phân tích bài viết tuân thủ tôn chỉ mục đích
			Alert System	Module cảnh báo thông tin theo kịch bản
3	Lớp hệ thống (Core)	Lớp Core bao gồm các API và các Component xử lý dữ liệu thô và cung cấp dữ liệu cho các lớp Business Layer và Presentation Layer.	API	Module cung cấp API truy vấn dữ liệu cho các tầng Business Layer và Presentation Layer.
			Search Engine	Module lưu trữ dữ liệu cho phép tìm kiếm, thống kê dữ liệu.
			Parser	Module phần mềm thu thập thông tin văn bản và ảnh từ báo điện tử để phân tích HTML (parser)
			Spam Filter	Module lọc tin Spam.
			Sentiment	Module phần mềm đánh giá sắc thái tin bài

TT	Layer	Mô tả Layer	Các component	Mô tả Component
			Classify	Module phân loại bài viết theo các chủ đề.
			Data Loader	Module hỗ trợ đẩy dữ liệu theo topic matching cho các sản phẩm
			Grouping	Module gom nhóm các bài viết tương tự.
4	Lớp lưu trữ (Storage)	Lớp Storage Lưu trữ dữ liệu trung gian đã qua bóc tách	Kafka	Module vận chuyển các message từ Service trung tâm tới module Notification
			Redis	Cụm cluster thực hiện các chức năng: - cache thông tin user. - lưu trữ token xác thực user. - lưu trữ cấu hình user notification
			Hbase	Module lưu trữ metadata tin bài, lấy html để render tin bài chi tiết
			MySql	DB lưu trữ nghiệp vụ sản phẩm
			ElasticSearch	DB trung tâm, lưu trữ và xử lý dữ liệu khách hàng, thực hiện chức năng: - Lưu trữ tin bài. - Lưu trữ thông tin nhóm tin bài tương tự. - Lưu trữ thông tin bài ghim người dùng.
		Lớp dữ liệu bao gồm các	Web Crawler	Module thu thập dữ liệu website.

TT	Layer	Mô tả Layer	Các component	Mô tả Component
5	Lớp dữ liệu (Network)	Component thu thập dữ liệu từ Internet.	News Crawler	Module thu thập dữ liệu từ các trang báo chí, tin tức.
			ReCrawler	Module rà quét lại dữ liệu tin bài phát hiện sai phạm
			System Monitor & Alarm	Module giám sát và cảnh báo hệ thống phục vụ việc vận hành khai thác.
			System Configuration	Module cấu hình hệ thống phục vụ việc vận hành khai thác.

5. Mô hình logic của hệ thống

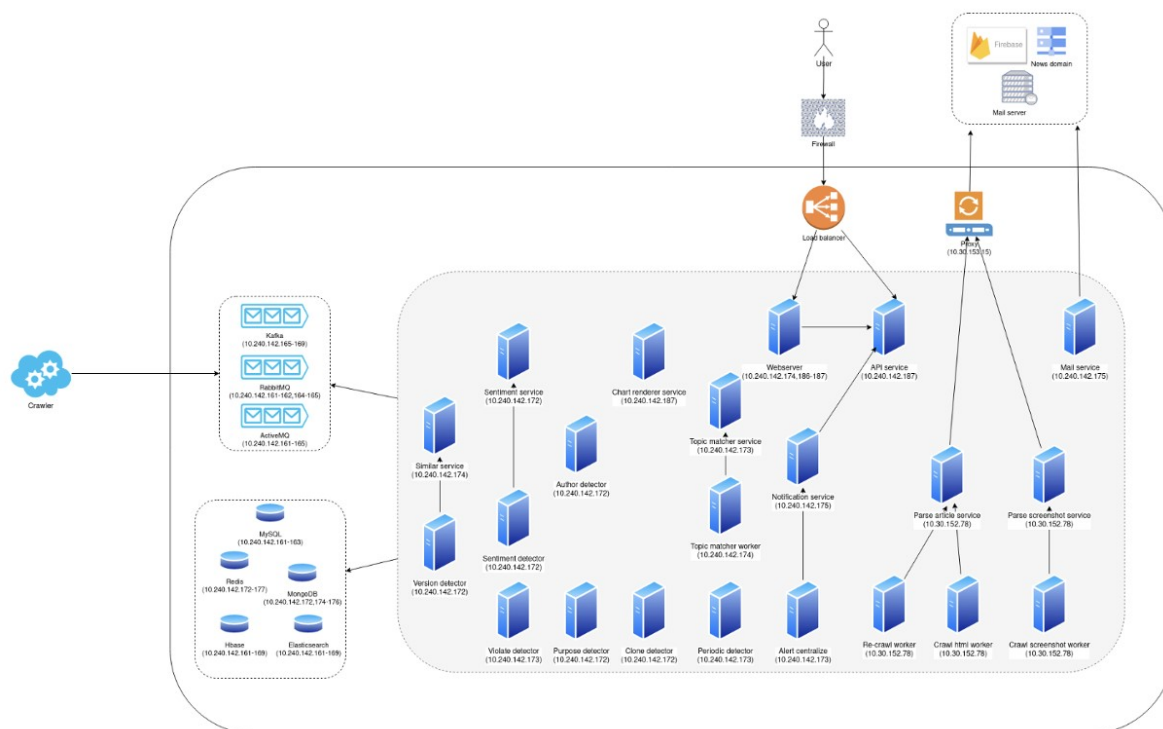


Hình 5 Mô hình logic của hệ thống

Mô tả mô hình:

- + **Firewall:** Tường lửa bảo vệ hệ thống.
- + **MySQL:** Lưu trữ dữ liệu chính của hệ thống để quản lý và khai thác theo mô hình dữ liệu quan hệ.
- + **Message Queue:** bao gồm Kafka, RabbitMQ, ActiveMQ. Sử dụng để xử lý dữ liệu bất đồng bộ.
- + **MinIO:** Để lưu trữ các dữ liệu lớn về tin bài như html, screenshot,...
- + **Redis:** Dùng để lưu trữ cache, session người dùng để phục vụ truy vấn nhanh.
- + **ElasticSearch:** Dùng để lưu trữ, tìm kiếm tin bài.
- + **MongoDB:** Để lưu trữ các thông tin báo cáo, thống kê cho người dùng hệ thống.
- + **Load balancer:** Cân bằng tải cho hệ thống.
- + **Crawler:** Quét và thu thập các dữ liệu trên Internet (Mạng Xã Hội, báo chí, web, ...).
- + **Worker:** Các microservice phụ trách xử lý dữ liệu thô từ Crawler nhằm phục vụ nhu cầu sản phẩm.
- + **Web Server:** Vận hành các máy chủ của hệ thống.
- + **External API Service:** Cung cấp các APIs cho các ứng dụng gọi vào.
- + **Internal Service:** Cung cấp các APIs nội bộ hỗ trợ việc phân tích và xử lý dữ liệu.
- + **Firebase:** Dịch vụ của google giúp gửi các thông báo đến người dùng.
- + **Proxy:** Cho phép các dịch vụ bên trong hệ thống truy cập internet.
- + **Mail server:** Giúp gửi email đến người dùng.
- + **News domain:** Các tên miền tin tức, báo chí.

6. Mô hình vật lý của hệ thống

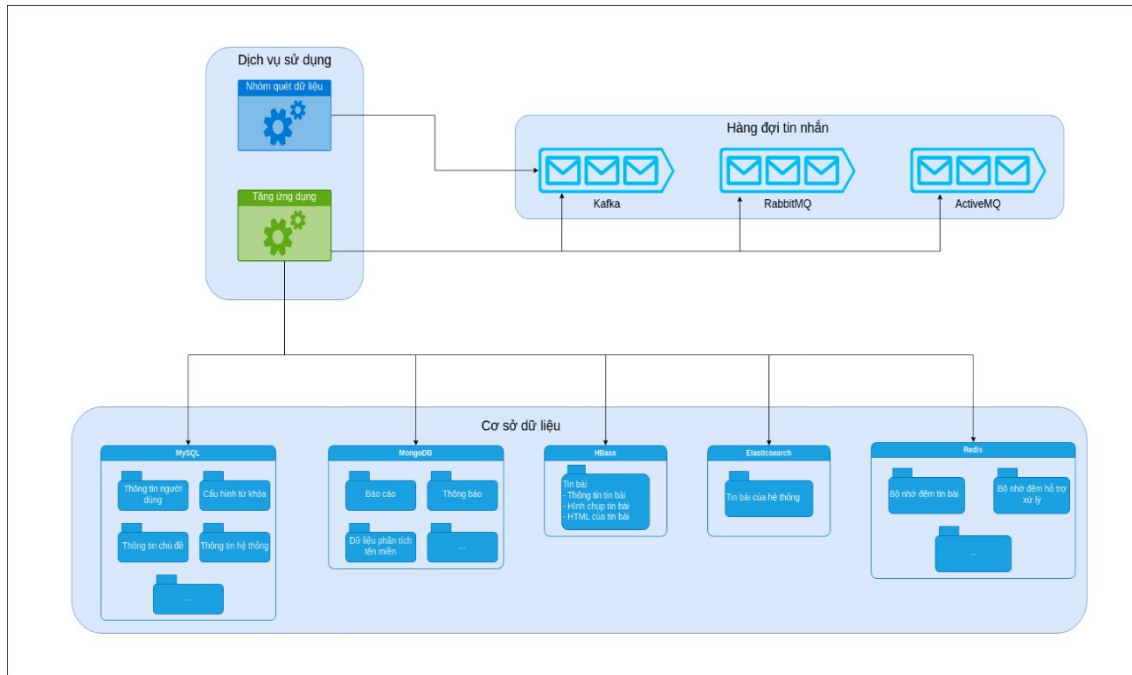


Hình 6 Mô hình vật lý của hệ thống

Phần mềm nghiệp vụ lưu trữ và phân tích dữ liệu báo chí, truyền thông quốc gia sẽ được triển khai tại Trung tâm Dữ liệu quốc gia của Bộ Công an quản lý. Theo đó, đối với các hạng mục triển khai tại Trung tâm Dữ liệu quốc gia, Bộ Công an sẽ cung cấp các máy chủ ảo hóa với cấu hình máy chủ, dung lượng lưu trữ và các kết nối mạng phù hợp để triển khai cài đặt và vận hành các hệ thống phần mềm nghiệp vụ trên.

Trường hợp Trung tâm Dữ liệu quốc gia chưa sẵn sàng, căn cứ theo Văn bản số 649/CĐSVHTTDL-HTSATT ngày 08/8/2025 của Trung tâm Chuyển đổi số Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Trung tâm Chuyển đổi số). Việc sử dụng hạ tầng phục vụ cho Hệ thống lưu trữ và phân tích dữ liệu báo chí, truyền thông quốc gia sẽ do Trung tâm Chuyển đổi số phối hợp đảm bảo đi vào hoạt động.

7. Mô hình kiến trúc dữ liệu



Hình 6 Mô hình Kiến trúc dữ liệu

Mô tả các thành phần:

a. Dịch vụ sử dụng

- Tầng ứng dụng: là thành phần chính của hệ thống bao gồm tất cả dịch vụ xử lý của hệ thống
- Nhóm quét dữ liệu: có nhiệm vụ thu thập dữ liệu phục vụ cho yêu cầu của hệ thống

b. Hàng đợi tin nhắn

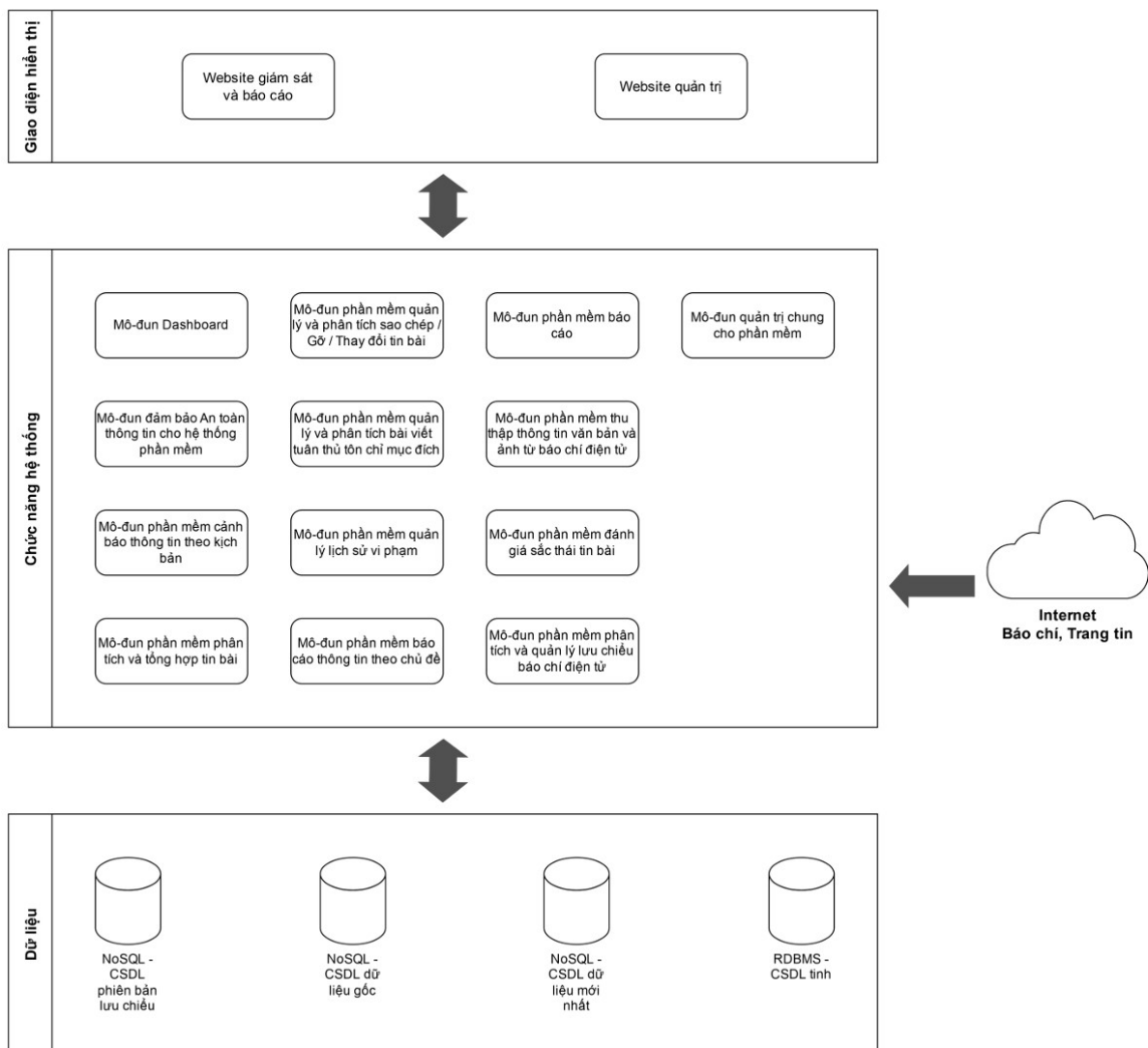
- Hàng đợi tin nhắn bao gồm Kafka, RabbitMQ, ActiveMQ lưu dữ liệu tin bài dưới dạng json, giúp hệ thống xử lý dữ liệu một cách bất đồng bộ, lên lịch sử dụng dữ liệu

c. Cơ sở dữ liệu

- MySQL
 - Dùng lưu trữ thông tin người dùng, thông tin chủ đề, từ khóa, cấu hình thông báo, cảnh báo của người dùng, các thông tin cơ bản của hệ thống
 - Dữ liệu lưu dạng bảng có quan hệ với nhau
- MongoDB
 - Dùng lưu trữ thông tin báo cáo, thông báo, cảnh báo của người dùng
 - Dữ liệu lưu dạng tài liệu

- MinIO
 - Dùng lưu dữ liệu liên quan đến tin bài như hình chụp tin bài, HTML của tin bài
 - Dữ liệu lưu dạng mảng byte
- Elasticsearch
 - Dùng để lưu trữ, tìm kiếm tin bài
 - Dữ liệu lưu dạng json
- Redis
 - Dùng để làm bộ nhớ đệm lưu trữ thông tin người dùng, thông tin tin bài hỗ trợ tăng tốc độ xử lý của hệ thống
 - Dữ liệu lưu dạng chuỗi

8. Mô hình chức năng của hệ thống



Hình 7 Mô hình chức năng của hệ thống

Mô tả mô hình:

- **Giao diện hiển thị:** Nơi người dùng tương tác với hệ thống.
- **Chức năng hệ thống:** Thể hiện tất cả các nhóm chức năng của hệ thống.
- **Dữ liệu:** Các dữ liệu phần mềm thu thập và tổng hợp.
- **Internet, các trang báo chí, trang tin:** Các trang báo chí, trang tin hệ thống giám sát, thu thập dữ liệu.

9. Nguyên tắc, yêu cầu nhiệm vụ thiết kế

10.1. Yêu cầu chung

- Giao diện với người sử dụng đầu cuối dựa trên nền tảng web.
- Phần mềm hoạt động thông suốt và ổn định.
- Cho phép cài đặt trong hệ thống mạng có phân vùng bảo mật nhiều lớp.
- Phù hợp với Khung Kiến trúc Chính phủ số Việt Nam và các văn bản hướng dẫn liên quan.
- Phù hợp với định hướng, mục tiêu triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ điện tử của quốc gia.
- Phù hợp với chiến lược, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, của bộ, ngành, địa phương.
- Bảo đảm việc đầu tư triển khai Chính phủ số hiệu quả.
- Phù hợp với quy trình nghiệp vụ; thúc đẩy cải cách quy trình nghiệp vụ, hướng đến đơn giản hóa, chuẩn hóa.
- Ưu tiên phát triển các dịch vụ, ứng dụng, nền tảng dùng chung.
- Áp dụng hiệu quả các công nghệ số mới; khai thác sử dụng hiệu quả công nghệ điện toán đám mây theo lộ trình phù hợp.
- Triển khai các giải pháp bảo mật, an toàn, an ninh thông tin ở mọi thành phần Kiến trúc Chính phủ số theo nhu cầu và lộ trình phù hợp.
- Tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số của quốc gia, chuyên ngành.

10.2. Yêu cầu về lưu trữ

- Cơ sở dữ liệu phải có khả năng lưu trữ với dung lượng lớn, trong thời gian lâu dài.
- Có khả năng lưu trữ được nhiều định dạng dữ liệu khác nhau như dữ liệu có cấu trúc, dữ liệu phi cấu trúc dưới dạng tệp gắn kèm (dữ liệu tệp văn bản, video, ảnh).
- Chuẩn hóa dữ liệu để lưu trữ theo chuẩn ký tự Unicode.

10.3. Yêu cầu về giao diện

- Tương thích với các trình duyệt thông dụng hiện nay: Microsoft Edge, Chrome, CocCoc...
- Giao diện được thiết kế phải đảm bảo mỹ thuật, tiện lợi và dễ sử dụng.
- Hỗ trợ hiển thị tiếng Việt theo chuẩn Unicode.

10.4. Yêu cầu về an toàn bảo mật, cấp độ an toàn thông tin:

- Đáp ứng khả năng an toàn, bảo mật theo nhiều mức: mức mạng, mức xác thực người sử dụng, mức CSDL.
- Cho phép tự động cập nhật các sự kiện (event log) diễn ra trong toàn bộ hệ thống để phục vụ theo dõi, giám sát và có cơ chế tự cảnh báo các lỗi phát sinh trong quá trình hoạt động của hệ thống.
- Đáp ứng cấp độ 02 về An toàn thông tin, theo nghị định 85/2016/NĐ-CP về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

10.5. Yêu cầu về trao đổi, tích hợp

- Cung cấp các dữ liệu đầu ra theo chuẩn XML để phục vụ công tác lập báo cáo theo quy định hiện hành, theo quy định nội bộ của đơn vị, đồng thời cung cấp dữ liệu theo các khuôn dạng thống nhất phục vụ quy trình trao đổi thông tin với các hệ thống khác.
- Cấu trúc dữ liệu của tệp XML được xác định tùy thuộc vào nhu cầu trao đổi thông tin của các hệ thống.
- Thủ tục trao đổi thông tin với các hệ thống thông tin khác cần có sự thỏa thuận và thống nhất trước khi tiến hành kết nối các hệ thống.
- Đảm bảo nguyên tắc cung cấp dữ liệu đầu ra cho các hệ thống thông tin khác và chấp nhận đầu vào từ các hệ thống thông tin khác theo chuẩn XML để phục vụ quá trình trao đổi thông tin.
- Đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước theo Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

10.6. Yêu cầu về khai thác, vận hành

- Cho phép sao lưu dữ liệu định kỳ và đột xuất.
- Cho phép phục hồi dữ liệu khi hệ thống gặp sự cố.
- Cung cấp các báo cáo khai thác, vận hành hệ thống.

10.7. Yêu cầu về hệ quản trị cơ sở dữ liệu

Phần mềm ứng dụng được xây dựng và triển khai theo mô hình tập trung được cài đặt trên hạ tầng tại Trung tâm Dữ liệu quốc gia của Bộ Công an.

Phần mềm ứng dụng hình thành các cơ sở dữ liệu độc lập về mặt logic và được đặt vật lý tập trung trên hạ tầng tại Trung tâm Dữ liệu quốc gia của Bộ Công an. Các cơ sở dữ liệu đáp ứng các yêu cầu chung sau:

- Khả năng về an toàn bảo mật thông tin. Hệ quản trị CSDL cung cấp các cơ chế bảo mật như tài khoản truy cập, khai thác, log file, mã hóa dữ liệu quan trọng.

- Hệ CSDL hình thành các CSDL tương ứng từng ứng dụng độc lập logic.

- Hệ thống sử dụng công nghệ lưu trữ dữ liệu phải đảm bảo dung lượng dữ liệu lớn, cho phép lưu trữ dữ liệu của nhiều thông tin một lúc.

- Hệ thống cơ sở dữ liệu phải cho phép nhiều người sử dụng có thể truy cập vào hệ thống với số lượng lớn mà vẫn đảm bảo tốc độ ổn định.

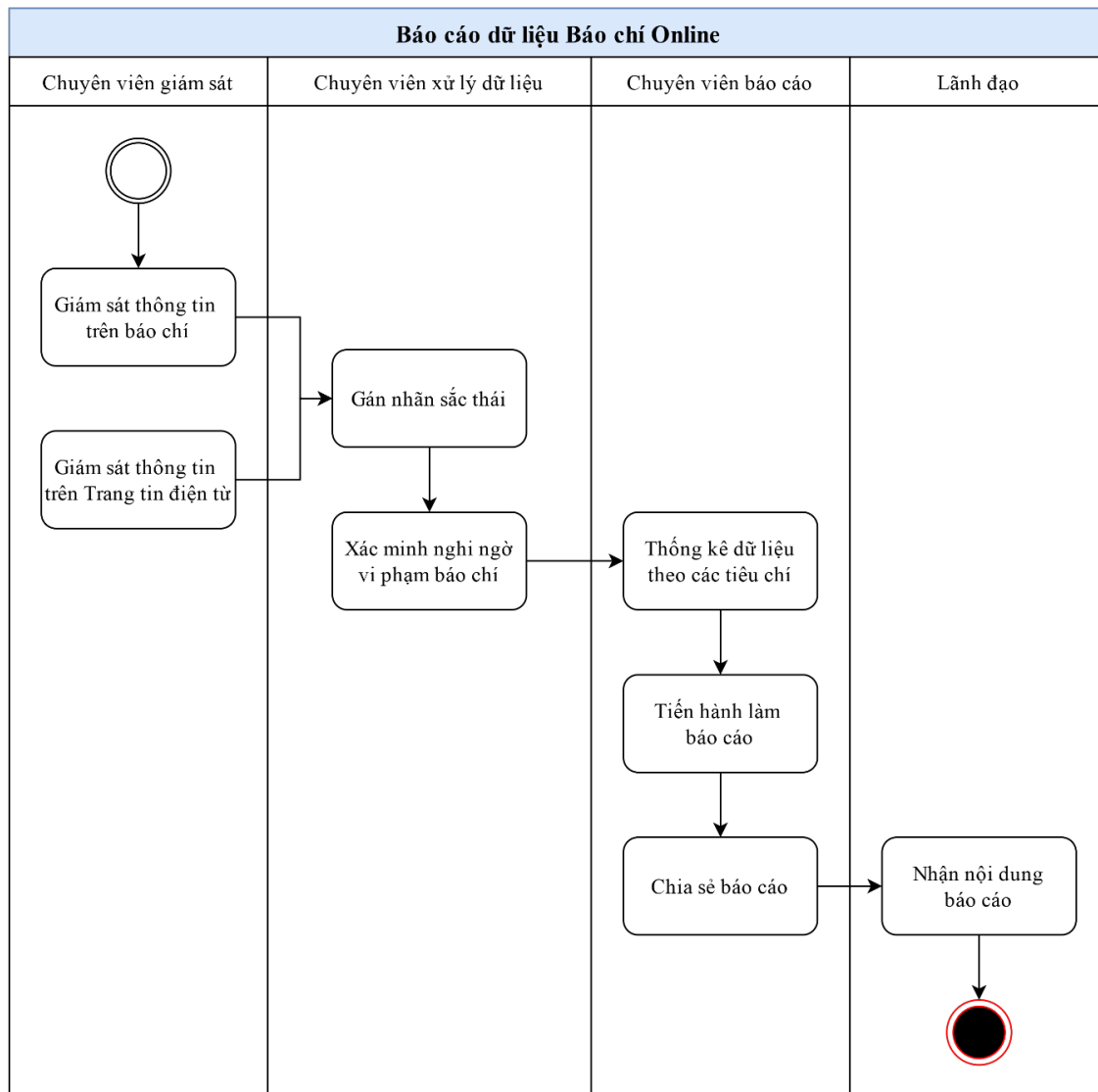
Hỗ trợ cơ chế sao lưu, khôi phục dữ liệu hợp lý, thuận tiện: có thể sao lưu ra file, lưu trữ trên ổ đĩa sao lưu (băng từ, đĩa cứng, đĩa CD);

- Cho phép đặt lịch sao lưu định kỳ tự động (theo ngày/tuần/tháng)

- Chạy trên hệ điều hành WINDOWS (các phiên bản còn hỗ trợ của nhà cung cấp), đáp ứng đầy đủ các yêu cầu nghiệp vụ, giao diện thân thiện, dễ sử dụng.

11. Quy trình nghiệp vụ cần được tin học hóa

11.1 Quy trình báo cáo dữ liệu báo chí điện tử



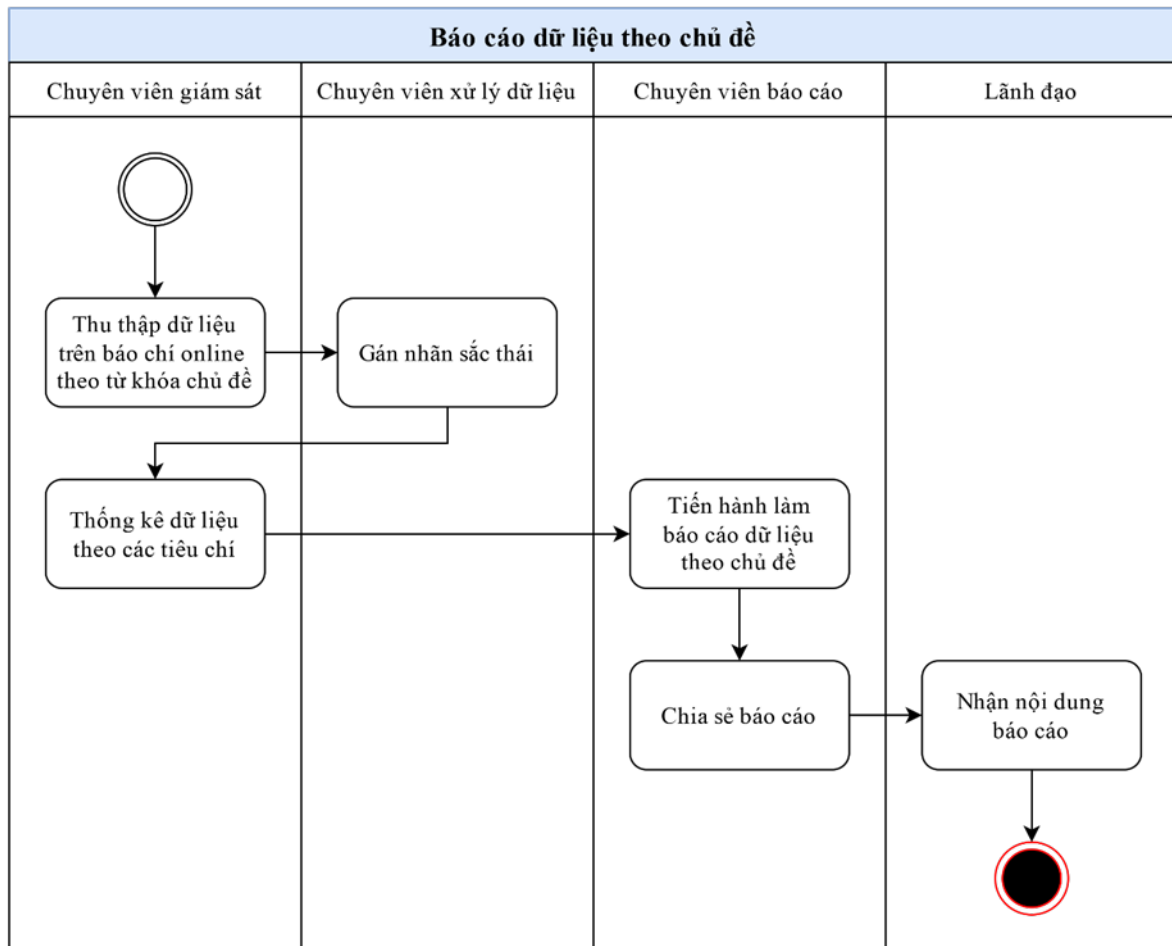
Hình 8 Quy trình báo cáo dữ liệu báo chí điện tử

Mô tả các bước trong quy trình:

Bước	Mô tả	Mô-đun/Usecase tương ứng
1	<ul style="list-style-type: none"> Chuyên viên giám sát dữ liệu theo dõi toàn bộ thông tin đăng tải trên báo & tạp chí điện tử Chuyên viên giám sát dữ liệu theo dõi toàn bộ thông tin đăng tải trên Trang tin điện tử 	1.1. Trong I. Mô-đun Dashboard: <ul style="list-style-type: none"> Màn hình Dashboard tổng hợp tin tức báo chí. 1.2. Trong VIII. Mô-đun quản trị chung cho phần mềm: <ul style="list-style-type: none"> Quản lý nhóm nguồn tin tùy chỉnh. Quản lý báo điện tử (Phân cấp quản lý theo 03 cấp: Tên miền, Cơ quan báo chí, Cơ quan chủ quản) Quản lý nguồn tin không phép.

Bước	Mô tả	Mô-đun/Usecase tương ứng
		<p>1.3. XI. Mô-đun phần mềm thu thập thông tin văn bản và ảnh từ báo điện tử.</p> <p>1.4. XIII. Mô-đun phần mềm phân tích và quản lý lưu chiều báo điện tử.</p>
2	<ul style="list-style-type: none"> – Chuyên viên xử lý dữ liệu tiếp nhận và phân loại sắc thái dữ liệu trên báo & tạp chí điện tử – Chuyên viên xử lý dữ liệu tiếp nhận và phân loại sắc thái dữ liệu trên Trang tin điện tử – Xác minh các nghi ngờ vi phạm báo chí 	<p>2.1. Trong IV. Mô-đun phần mềm phân tích và tổng hợp tin bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sắc thái tin bài. <p>2.2. Trong V. Mô-đun phần mềm quản lý và phân tích sao chép / Gỡ / Thay đổi tin bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quản lý tin tức tiêu cực. <p>2.3. XII. Mô-đun phần mềm đánh giá sắc thái tin bài.</p>
3	<ul style="list-style-type: none"> – Chuyên viên báo cáo lấy dữ liệu thống kê sau khi đã xác minh và tiến hành làm báo cáo 	<p>3.1 Trong I. Mô-đun Dashboard:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo toàn cảnh báo chí. <p>3.2 X. Mô-đun phần mềm báo cáo.</p>
4	<ul style="list-style-type: none"> – Chia sẻ thông tin đã tổng hợp cho lãnh đạo hoặc các bên liên quan 	<p>Trong X. Mô-đun phần mềm báo cáo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quản lý chia sẻ báo cáo công khai.

11.2. Quy trình báo cáo dữ liệu theo chủ đề



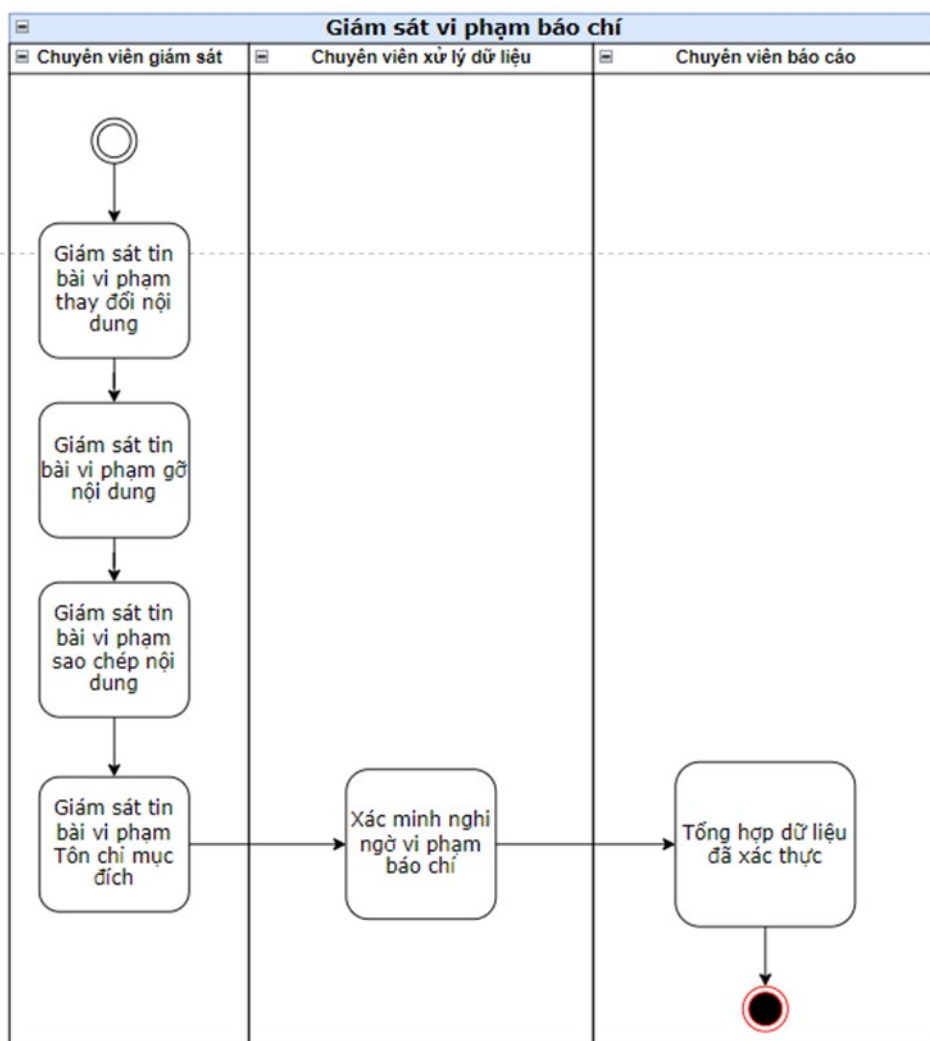
Hình 9 Quy trình báo cáo dữ liệu theo chủ đề

Mô tả các bước trong quy trình:

Bước	Mô tả	Mô-đun/Usecase tương ứng
1	– Chuyên viên giám sát thu thập tin bài chứa từ khóa theo chủ đề trên hệ thống	Trong IX. Mô-đun phần mềm báo cáo thông tin theo chủ đề: - Quản lý chủ đề. - Quản lý nhóm chủ đề. - Hiển thị toàn bộ tin bài theo chủ đề.
2	– Chuyên viên xử lý dữ liệu tiếp nhận và phân loại sắc thái dữ liệu: Tích cực, trung lập, tiêu cực	Trong IX. Mô-đun phần mềm báo cáo thông tin theo chủ đề: - Công cụ đánh giá nội dung tin bài.
3	– Chuyên viên giám sát dữ liệu tổng hợp dữ liệu đã phân loại sắc	Trong IX. Mô-đun phần mềm báo cáo thông tin theo chủ đề: - Lọc nội dung báo cáo theo nhiều tiêu chí (Tin

Bước	Mô tả	Mô-đun/Usecase tương ứng
	thái	tức theo chủ đề).
4	<ul style="list-style-type: none"> Chuyên viên báo cáo tiến hành làm báo cáo dữ liệu theo các chủ đề 	<p>4.1. Trong IX. Mô-đun phần mềm báo cáo thông tin theo chủ đề:</p> <ul style="list-style-type: none"> Thống kê báo cáo theo chủ đề. Trích xuất báo cáo chuyên sâu. <p>4.2. X. Mô-đun phần mềm báo cáo.</p>
5	<ul style="list-style-type: none"> Chuyên viên báo cáo trình lãnh đạo phê duyệt bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> + File báo cáo + File phụ lục 	<p>Trong X. Mô-đun phần mềm báo cáo:</p> <ul style="list-style-type: none"> Quản lý chia sẻ báo cáo công khai.
6	<ul style="list-style-type: none"> Lãnh đạo và các bên liên quan tiếp nhận báo cáo 	<p>Trong X. Mô-đun phần mềm báo cáo:</p> <ul style="list-style-type: none"> Quản lý chia sẻ báo cáo công khai.

11.3. Quy trình giám sát vi phạm báo chí



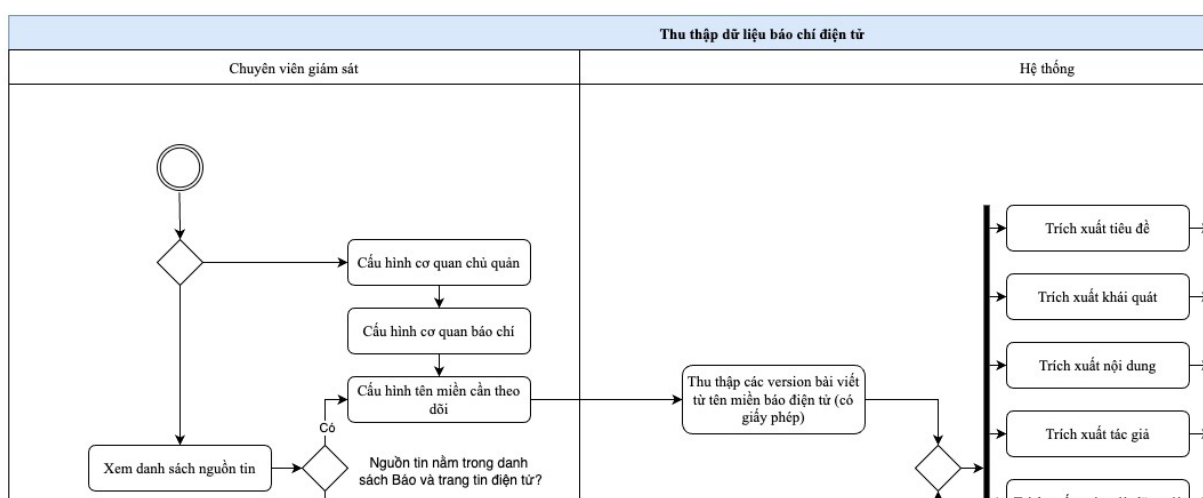
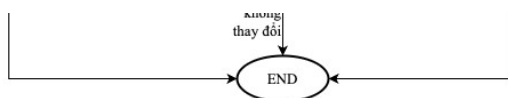
Hình 10 Quy trình giám sát vi phạm báo chí

Mô tả các bước trong quy trình:

Bước	Mô tả	Mô-đun/Usecase tương ứng
1	Chuyên viên giám sát: - Giám sát tin bài trên báo chí thay đổi nội dung - Giám sát tin bài trên báo chí gỡ nội dung - Giám sát tin bài trên báo chí vi phạm Tôn chỉ mục đích - Giám sát tin bài trên báo chí sao chép nội	1.1. III. Mô-đun phần mềm cảnh báo thông tin theo kịch bản. 1.2. Trong IV. Mô-đun phần mềm phân tích và tổng hợp tin bài: - Giám sát toàn bộ tin bài lưu chiều. - Duyệt tin bài (tìm kiếm tin bài). 1.3. Trong V. Mô-đun phần mềm quản lý và phân tích sao chép / Gỡ / Thay đổi tin bài: - Giám sát thay đổi nội dung. - Giám sát Gỡ nội dung. - Quản lý sao chép nội dung.

Bước	Mô tả	Mô-đun/Usecase tương ứng
	dung	1.4. VI. Mô-đun phần mềm quản lý và phân tích bài viết tuân thủ tôn chỉ mục đích. 1.5. Trong VIII. Mô-đun quản trị chung cho phần mềm: - Quản lý nhãn nội dung tiêu chí vi phạm nội dung.
2	– Chuyên viên xử lý dữ liệu tiến hành xác minh các vi phạm	VII. Mô-đun phần mềm quản lý lịch sử vi phạm.
3	– Chuyên viên báo cáo tổng hợp và lưu trữ lại các vi phạm – Trình lãnh đạo xem xét xử phạt (nếu có)	X. Mô-đun phần mềm báo cáo.

11.4. Quy trình thu thập dữ liệu báo chí



Hình 11 Quy trình giám sát vi phạm báo chí

Bước	Mô tả	Mô-đun/Usecase tương ứng
------	-------	--------------------------

Bước	Mô tả	Mô-đun/Usecase tương ứng
1	Chuyên viên giám sát thực hiện cấu hình cơ quan chủ quản	VIII. Mô-đun quản trị chung cho phần mềm: - Quản lý báo điện tử (Phân cấp quản lý theo 03 cấp: Tên miền, Cơ quan báo chí, Cơ quan chủ quản)
2	Chuyên viên giám sát thực hiện cấu hình cơ quan báo chí.	
3	Chuyên viên xem danh sách nguồn tin được hệ thống thu thập tự động. Nếu nguồn tin nằm trong danh sách Báo và trang tin điện tử thì đến bước 4. Nếu nguồn tin không nằm trong danh sách Báo và trang tin điện tử thì chuyển bước 5.	IV. Mô-đun phần mềm phân tích và tổng hợp tin bài XI. Mô-đun phần mềm thu thập thông tin văn bản và ảnh từ báo chí điện tử VIII. Mô-đun quản trị chung cho phần mềm: Quản lý nguồn tin không phép
4	Chuyên viên giám sát thực hiện cấu hình tên miền cần theo dõi.	VIII. Mô-đun quản trị chung cho phần mềm: Quản lý báo điện tử (Phân cấp quản lý theo 03 cấp: Tên miền, Cơ quan báo chí, zCơ quan chủ quản)
	Hệ thống: Thu thập các version bài viết từ tên miền báo điện tử	IV. Mô-đun phần mềm phân tích và tổng hợp tin bài XI. Mô-đun phần mềm thu thập thông tin văn bản và ảnh từ báo chí điện tử
5	Chuyên viên giám sát cấu hình tên miền nguồn tin không phép	VIII. Mô-đun quản trị chung cho phần mềm: Quản lý nguồn tin không phép
	Hệ thống: Thu thập bài viết từ tên miền nguồn tin không phép	IV. Mô-đun phần mềm phân tích và tổng hợp tin bài XI. Mô-đun phần mềm thu thập thông tin văn bản và ảnh từ báo chí điện tử

Bước	Mô tả	Mô-đun/Usecase tương ứng
	<p>Hệ thống: thực hiện đồng thời các hành động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trích xuất tiêu đề - Trích xuất khái quát - Trích xuất nội dung - Trích xuất tác giả - Trích xuất ngày giờ đăng tải - Trích xuất phân loại bài báo - Trích xuất vị trí ảnh - Gán sắc thái 	<p>XI. Mô-đun phần mềm thu thập thông tin văn bản và ảnh từ báo chí điện tử</p> <p>XII. Mô-đun phần mềm đánh giá sắc thái tin bài</p> <p>XIII. Mô-đun phần mềm phân tích và quản lý lưu trữ báo chí điện tử</p>
	Hệ thống: Lưu trữ dữ liệu bài viết	IV. Mô-đun phần mềm phân tích và tổng hợp tin bài

12. Bảng danh sách các tác nhân tham gia vào hệ thống (Actors)

STT	Tên Actor	Mô tả tác nhân	Phân loại tác nhân
1	Quản trị hệ thống	Vai trò quản trị chung trong hệ thống. Thực hiện các chức năng Quản lý người dùng, vai trò, quyền, cấu hình ngưỡng,...	Phức tạp
2	Chuyên viên giám sát	Vai trò thực hiện giám sát thông tin toàn cảnh báo chí & giám sát các vi phạm. Sau đó chuyển tiếp nội dung cho Chuyên viên xử lý dữ liệu	Phức tạp
3	Chuyên viên xử lý dữ liệu	Vai trò thực hiện tiếp nhận tin bài từ Chuyên viên giám sát. Sau đó xác minh vi phạm, gán nhãn sắc thái	Phức tạp

STT	Tên Actor	Mô tả tác nhân	Phân loại tác nhân
4	Chuyên viên báo cáo	Vai trò thực hiện tổng hợp báo cáo & gửi đi	Phức tạp

13. Danh sách các yêu cầu của người sử dụng

STT	Danh sách yêu cầu người dùng	Đối tượng tác động
I	Mô-đun Dashboard	
	Màn hình Dashboard tổng hợp tin tức báo chí	
1	Xem thống kê tổng số tin	Chuyên viên giám sát
2	Xem thống kê số tin thay đổi	Chuyên viên giám sát
3	Xem thống kê số tin đã gỡ	Chuyên viên giám sát
4	Xem thống kê số tin sao chép nội dung	Chuyên viên giám sát
5	Xem thống kê tổng số tin theo sắc thái	Chuyên viên giám sát
6	Tìm kiếm tin bài theo từ khóa nổi bật	Chuyên viên giám sát
7	Xem thống kê tổng số tin bài vi phạm, bao gồm các vi phạm về Tôn chỉ mục đích, Gỡ xóa, Thay đổi nội dung	Chuyên viên giám sát
8	Tìm kiếm dữ liệu dashboard theo khoảng thời gian	Chuyên viên giám sát
9	Tìm kiếm dữ liệu dashboard theo nhóm nguồn tùy chỉnh	Chuyên viên giám sát
10	Xem thống kê số lượng tin bài trên Báo điện tử	Chuyên viên giám sát
11	Xem thống kê số lượng tin bài trên Trang tin điện tử	Chuyên viên giám sát
12	Xem thống kê Diễn biến tin bài theo nguồn	Chuyên viên giám sát
13	Xem thống kê diễn biến số lượng tin Thay đổi nội dung	Chuyên viên giám sát
14	Xem TOP nguồn tin Thay đổi nội dung	Chuyên viên giám sát
15	Xem thống kê diễn biến số lượng tin gỡ nội dung	Chuyên viên giám sát
16	Xem top nguồn tin gỡ nội dung	Chuyên viên giám sát

STT	Danh sách yêu cầu người dùng	Đối tượng tác động
17	Xem thống kê diễn biến số lượng tin sao chép nội dung	Chuyên viên giám sát
18	Xem top nguồn tin sao chép nội dung	Chuyên viên giám sát
19	Xem thống kê tổng số tin theo sắc thái trên báo tạp chí điện tử	Chuyên viên giám sát
20	Xem thống kê tổng số tin theo sắc thái trên trang tin điện tử Có phép & Không phép	Chuyên viên giám sát
21	Xem thống kê tin bài theo danh mục nội dung	Chuyên viên giám sát
22	Xem Dashboard theo 03 màn hình toàn cảnh báo chí / Báo & Tạp chí điện tử / Trang tin điện tử	Chuyên viên giám sát
23	Xem thống kê tổng số nguồn báo đang theo dõi	Chuyên viên giám sát
24	Xem thống kê phân loại nguồn báo chí	Chuyên viên giám sát
25	Xem các thống kê đều được so sánh với cùng kỳ (ngày/tuần/tháng)	Chuyên viên giám sát
26	Xem Dashboard theo chế độ màn hình tối hoặc sáng	Chuyên viên giám sát
27	Tải ảnh biểu đồ xuống	Chuyên viên giám sát
	Báo cáo toàn cảnh báo chí	
28	Xuất báo cáo Thống kê toàn cảnh báo chí	Chuyên viên giám sát
II	Mô-đun đảm bảo An toàn thông tin cho hệ thống phần mềm	
29	Đăng nhập	Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo;
30	Đăng xuất	Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo;

STT	Danh sách yêu cầu người dùng	Đối tượng tác động
31	Thay đổi mật khẩu	Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo;
III	Mô-đun phần mềm cảnh báo thông tin theo kịch bản	
	Xem cảnh báo lưu chiều	
32	Xem cảnh báo theo số lần thay đổi nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
33	Xem cảnh báo theo thời điểm sửa đổi	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
34	Xem cảnh báo theo khoảng thời gian	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
35	Tìm kiếm cảnh báo theo domain, tiêu đề	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
36	Lựa chọn xem thống kê cảnh báo theo các khoảng thời gian	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
37	Sắp xếp thống kê cảnh báo theo các tiêu chí	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
	Xem cảnh báo vi phạm báo chí	
38	Cấu hình danh sách email nhận cảnh báo lưu chiều	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
39	Cấu hình thời gian nhận cảnh báo lưu chiều	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;

STT	Danh sách yêu cầu người dùng	Đối tượng tác động
		liệu;
40	Cấu hình loại vi phạm muốn nhận cảnh báo	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
	Xem cảnh báo thông tin theo kịch bản	
41	Thêm mới chủ đề cảnh báo	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
42	Chỉnh sửa chủ đề cảnh báo	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
43	Xóa chủ đề cảnh báo	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
44	Xem danh sách chủ đề cảnh báo	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
45	Xem chi tiết chủ đề cảnh báo	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
46	Cấu hình hình thức nhận cảnh báo	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
47	Cấu hình nội dung cảnh báo theo sắc thái (Tích cực/Tiêu cực)	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
48	Xem danh sách nội dung cảnh báo	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
49	Lọc nội dung cảnh báo (theo thời gian, theo chủ đề cảnh báo)	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;

STT	Danh sách yêu cầu người dùng	Đối tượng tác động
IV	Mô-đun phần mềm phân tích và tổng hợp tin bài	
	Giám sát toàn bộ tin bài lưu chiều	
50	Xem thống kê số bài theo từng domain	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
51	Xem thống kê thay đổi theo từng domain	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
52	Xem thống kê gỡ bài theo từng domain	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
53	Tìm kiếm tin bài theo domain	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
54	Tìm kiếm tin bài theo nhóm nguồn tin tùy chỉnh	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
55	Tìm kiếm tin bài theo các khoảng thời gian	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
56	Tìm kiếm tin bài theo từ khóa	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
57	Tìm kiếm tin bài theo tổng số phiên bản lưu chiều	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
58	Tìm kiếm tin bài theo trạng thái hoạt động	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
59	Tìm kiếm tin bài theo trạng thái gỡ xóa	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;

STT	Danh sách yêu cầu người dùng	Đối tượng tác động
60	Xuất file thống kê	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
61	Giám sát toàn bộ tin bài lưu chiều	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
62	Xem chi tiết tin dạng Text	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
63	Xem chi tiết tin (dạng webview)	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
64	Xem thông tin các phiên bản	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
65	Xem thông tin bút danh của bài đăng	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
66	Xem thông tin vi phạm nếu có	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
67	So sánh phiên bản với bản gốc có highlight các phần nội dung thay đổi	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
68	So sánh giữa các phiên bản với nhau có highlight các phần nội dung thay đổi	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
69	Lựa chọn & So sánh 02 phiên bản của 01 bản tin (dạng Text)	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
70	Lựa chọn xem 02 phiên bản của 01 bản tin (dạng Ảnh - Screenshot toàn bộ bài viết trên web với các tin bài lưu chiều)	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;

STT	Danh sách yêu cầu người dùng	Đối tượng tác động
71	Tìm kiếm theo bút danh	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
72	Tìm kiếm tin bài theo Vi phạm	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
73	Tìm kiếm tin bài theo nguồn tin	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
74	Tìm kiếm tin bài theo sắc thái	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
	Duyệt tin bài (tìm kiếm tin bài)	
75	Xem tin gốc	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
76	Tìm kiếm theo nhóm nguồn tin tùy chỉnh	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
77	Sắp xếp theo nhiều tiêu chí: ngày đăng tải, sắc thái nội dung, tổng số version, trạng thái hoạt động	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
78	Gộp bài viết có nội dung tương tự	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
79	Xuất file danh sách tin bài	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
	Sắc thái tin bài	
80	Xem thống kê số lượng, tỷ lệ các sắc thái theo từng domain	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;

STT	Danh sách yêu cầu người dùng	Đối tượng tác động
81	Sắp xếp thống kê theo các tiêu chí	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
V	Mô-đun phần mềm quản lý và phân tích sao chép / Gỡ / Thay đổi tin bài	
	Quản lý tin tức tiêu cực	
82	Xem danh sách nguồn báo đăng tin tiêu cực	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
83	Xem thống kê số lượng và tỷ lệ tin bài tiêu cực của nguồn báo	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
84	Xem thống kê diễn biến đăng tin tiêu cực theo thời gian	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
85	Xem tổng hợp danh sách tin bài vi phạm của từng nguồn báo	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
86	Xem thống kê số lượng tin bài nghi ngờ vi phạm đăng tin tiêu cực	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
87	Xem thống kê số lượng bút danh đã đăng tin tiêu cực	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
88	Xem thống kê số lượng nguồn báo theo tin tiêu cực	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
89	Xem thống kê ngày cao điểm phát hiện nghi ngờ vi phạm đăng tin tiêu cực	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
90	Xem thống kê số lượng tin bài đăng tin tiêu cực trong ngày cao điểm	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;

STT	Danh sách yêu cầu người dùng	Đối tượng tác động
		liệu;
91	Xem thống kê Top tên miền đăng tin tiêu cực theo thời gian	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
92	Xem thống kê Top bút danh đăng tin tiêu cực	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
93	Xem thống kê số lần đăng tin tiêu cực của Top bút danh vi phạm	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
94	Xem thống kê số lượng bài viết thay đổi của Top bút danh vi phạm	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
95	Tìm kiếm tin tiêu cực theo tên miền	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
96	Lọc danh sách bài tiêu cực theo khung thời gian	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
97	Lọc danh sách nguồn báo vi phạm theo nhóm nguồn tùy chỉnh được cấu hình bởi quản trị hệ thống	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
98	Tìm kiếm tin bài tiêu cực theo từ khóa	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
99	Lưu vi phạm với tin bài tiêu cực được xác nhận là vi phạm	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
	Giám sát thay đổi nội dung	
100	Xem thống kê Top tên miền thay đổi nội dung theo thời gian	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;

STT	Danh sách yêu cầu người dùng	Đối tượng tác động
101	Xem thống kê diễn biến thay đổi nội dung theo thời gian	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
102	Xem thống kê vi phạm thay đổi nội dung theo nhóm nguồn tùy chỉnh	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
103	Xem thống kê vi phạm thay đổi nội dung theo nguồn nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
104	Xem nội dung của tin bài nghi ngờ vi phạm thay đổi nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
105	Xem danh sách bản lưu của tin bài nghi ngờ vi phạm thay đổi nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
106	Xem thống kê số lượng bút danh đã thay đổi nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
107	Xem thống kê số lượng tên miền đã thay đổi nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
108	Xem thống kê ngày cao điểm phát hiện nghi ngờ vi phạm thay đổi nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
109	Xem thống kê số lượng tin bài thay đổi nội dung trong ngày cao điểm	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
110	Xem thống kê tỷ lệ thay đổi nội dung của mỗi tên miền	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
111	Xem thống kê Top bút danh thay đổi nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;

STT	Danh sách yêu cầu người dùng	Đối tượng tác động
112	Xem thống kê số lần thay đổi nội dung của Top bút danh vi phạm	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu
113	Phát hiện danh sách tin bài nghi ngờ thay đổi nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
114	Tìm kiếm tin bài thay đổi nội dung theo từ khóa	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
115	Lọc tin bài thay đổi nội dung theo khoảng thời gian	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
116	Lọc tin bài thay đổi nội dung theo từng domain	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
117	Lọc tin bài thay đổi nội dung theo nhóm nguồn tin tùy chỉnh	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
118	Sắp xếp danh sách tin bài theo số lượng phiên bản thay đổi nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
119	Sắp xếp danh sách tin bài thay đổi nội dung theo trạng thái hoạt động	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
120	Lưu vi phạm với tin bài được xác nhận là vi phạm thay đổi nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
	Giám sát Gỡ nội dung	
121	Xem thống kê Top tên miền gỡ nội dung theo thời gian	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
122	Xem thống kê gỡ nội dung theo nhóm nguồn tùy chỉnh	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu

STT	Danh sách yêu cầu người dùng	Đối tượng tác động
		liệu;
123	Xem thống kê số lượng tin bài nghi ngờ vi phạm theo nguồn nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
124	Xem nội dung của tin bài nghi ngờ vi phạm gỡ nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
125	Xem danh sách bản lưu của tin bài nghi ngờ vi phạm gỡ nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
126	Xem thống kê số lượng tên miền đã gỡ nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
127	Xem thống kê ngày cao điểm phát hiện nghi ngờ vi phạm gỡ nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
128	Xem thống kê số lượng tin bài gỡ nội dung trong ngày cao điểm	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
129	Xem thống kê tỷ lệ gỡ nội dung của mỗi tên miền	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
130	Xem thống kê Top bút danh gỡ nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
131	Xem thống kê số lần gỡ nội dung của Top bút danh vi phạm	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
132	Xem thống kê số lượng bài viết gỡ của Top bút danh vi phạm	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
133	Phát hiện danh sách tin bài nghi ngờ gỡ nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;

STT	Danh sách yêu cầu người dùng	Đối tượng tác động
		liệu;
134	Lọc tin bài gỡ nội dung theo khoảng thời gian	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
135	Lọc tin bài gỡ nội dung theo từng domain	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
136	Lọc tin bài gỡ nội dung theo nhóm nguồn tin tùy chỉnh	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
137	Lưu vi phạm với tin bài được xác nhận là vi phạm gỡ nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
	Quản lý sao chép nội dung	
138	Xem thống kê Top tên miền sao chép nội dung theo thời gian	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
139	Xem thống kê diễn biến sao chép nội dung theo thời gian	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
140	Xem thống kê sao chép nội dung theo nhóm nguồn tùy chỉnh	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
141	Xem thống kê số lượng tin bài nghi ngờ vi phạm sao chép nội dung theo nguồn nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
142	Xem % độ tương đồng giữa các bài viết cùng loại (Thống kê mức độ tương đồng về ngữ nghĩa của từng tin bài nghi ngờ vi phạm)	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
143	Phát hiện danh sách tin bài nghi ngờ sao chép nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;

STT	Danh sách yêu cầu người dùng	Đối tượng tác động
144	Xem thống kê mức độ tương đồng về văn phong của từng tin bài nghi ngờ vi phạm	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
145	Xem thống kê số lượng tên miền đã sao chép nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
146	Xem thống kê ngày cao điểm phát hiện nghi ngờ vi phạm sao chép nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
147	Xem thống kê số lượng tin bài sao chép nội dung trong ngày cao điểm	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
148	Xem thống kê tỷ lệ sao chép nội dung của mỗi tên miền	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
149	Xem thống kê Top bút danh sao chép nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
150	Xem thống kê số lần sao chép nội dung của Top bút danh vi phạm	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
151	Xem thống kê số lượng bài viết sao chép của Top bút danh vi phạm	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
152	Lọc tin bài vi phạm sao chép nội dung theo khoảng thời gian	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
153	Lọc tin bài vi phạm sao chép nội dung theo từng domain	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
154	Lọc tin bài vi phạm sao chép nội dung theo nhóm nguồn tin tùy chỉnh	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;

STT	Danh sách yêu cầu người dùng	Đối tượng tác động
155	Lưu vi phạm với tin bài được xác nhận là vi phạm sao chép nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
156	Sắp xếp danh sách tin bài theo mức độ tương đồng văn phong	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
157	Sắp xếp danh sách tin bài theo mức độ tương đồng ngữ nghĩa	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
VI	Mô-đun phần mềm quản lý và phân tích bài viết tuân thủ tôn chỉ mục đích	
	Quản lý vi phạm tôn chỉ mục đích	
158	Xem thống kê Top tên miền vi phạm Tôn chỉ mục đích theo thời gian	Chuyên viên xử lý dữ liệu;
159	Xem thống kê diễn biến vi phạm Tôn chỉ mục đích theo thời gian	Chuyên viên xử lý dữ liệu;
160	Xem thống kê tin bài vi phạm tôn chỉ mục đích theo nhóm nguồn tùy chỉnh	Chuyên viên xử lý dữ liệu;
161	Xem thống kê số lượng tin bài vi phạm tôn chỉ mục đích theo nguồn nội dung	Chuyên viên xử lý dữ liệu;
162	Xem danh sách nguồn báo vi phạm tôn chỉ mục đích	Chuyên viên xử lý dữ liệu;
163	Tìm kiếm nguồn báo vi phạm tôn chỉ mục đích theo tên miền	Chuyên viên xử lý dữ liệu;
164	Lọc danh sách nguồn báo vi phạm tôn chỉ mục đích theo khung thời gian	Chuyên viên xử lý dữ liệu;
165	Lọc danh sách nguồn báo vi phạm tôn chỉ mục đích theo nhóm nguồn tùy chỉnh	Chuyên viên xử lý dữ liệu;
166	Xem danh sách tin bài vi phạm tôn chỉ mục đích của từng nguồn báo	Chuyên viên xử lý dữ liệu;
167	Tìm kiếm tin bài vi phạm tôn chỉ mục đích theo từ khóa	Chuyên viên xử lý dữ liệu;

STT	Danh sách yêu cầu người dùng	Đối tượng tác động
168	Lưu vi phạm với tin bài được xác nhận là vi phạm	Chuyên viên xử lý dữ liệu;
169	Xem thống kê số lượng tin bài đúng tôn chỉ mục đích, sai tôn chỉ mục đích của từng nguồn báo	Chuyên viên xử lý dữ liệu;
170	Chấm điểm theo từng tôn chỉ mục đích của tin bài nghi ngờ vi phạm	Chuyên viên xử lý dữ liệu;
VII	Mô-đun phần mềm quản lý lịch sử vi phạm	
	Xác minh vi phạm	
171	Xác minh vi phạm lưu chiếu	Chuyên viên xử lý dữ liệu;
172	Xác minh vi phạm nội dung theo 24 tiêu chí vi phạm nội dung	Chuyên viên xử lý dữ liệu;
173	Xác minh sắc thái	Chuyên viên xử lý dữ liệu;
174	Xác minh về nguyên nhân chọn sắc thái	Chuyên viên xử lý dữ liệu;
175	Sửa xác minh vi phạm	Chuyên viên xử lý dữ liệu;
	Quản lý lịch sử vi phạm	
176	Xem danh sách các vi phạm đã được chuyên viên xác nhận	Chuyên viên xử lý dữ liệu;
177	Tìm kiếm nội dung vi phạm theo từ khóa	Chuyên viên xử lý dữ liệu;
178	Tìm kiếm vi phạm theo thời gian ghi nhận	Chuyên viên xử lý dữ liệu;
179	Xem thông tin vi phạm: tên miền, loại vi phạm, thời điểm ghi nhận, người xử lý, trạng thái xử lý	Chuyên viên xử lý dữ liệu;
180	Xem nội dung tin bài vi phạm	Chuyên viên xử lý dữ liệu;
181	Lọc vi phạm theo loại vi phạm	Chuyên viên xử lý dữ liệu;

STT	Danh sách yêu cầu người dùng	Đối tượng tác động
182	Lọc vi phạm theo trạng thái xử lý	Chuyên viên xử lý dữ liệu;
183	Lọc vi phạm theo Người xử lý	Chuyên viên xử lý dữ liệu;
184	Đánh dấu trạng thái xử lý vi phạm	Chuyên viên xử lý dữ liệu;
VIII	Mô-đun quản trị chung cho phần mềm	
185	Thiết lập chính sách yêu cầu đặt mật khẩu mới khi đăng nhập lần đầu sử dụng mật khẩu mặc định	Quản trị hệ thống
186	Thiết lập quy tắc đặt mật khẩu về số ký tự, loại ký tự	Quản trị hệ thống
187	Thiết lập thời gian yêu cầu thay đổi mật khẩu	Quản trị hệ thống
188	Thiết lập thời gian mật khẩu hợp lệ	Quản trị hệ thống
189	Thiết lập chính sách khóa tài khoản và yêu cầu nhập mật khẩu mới khi mật khẩu của tài khoản đó hết hạn thời gian hợp lệ	Quản trị hệ thống
190	Thiết lập chính sách mở khóa tài khoản khi thay đổi mật khẩu thành công đối với trường hợp mật khẩu hết hạn thời gian hợp lệ	Quản trị hệ thống
191	Thiết lập chính sách về giới hạn số lần đăng nhập sai trong khoảng thời gian nhất định	Quản trị hệ thống
	Thiết lập chính sách truy cập hệ thống	
192	Thiết lập giới hạn thời gian chờ (timeout) để đóng phiên kết nối khi Phần mềm không nhận được yêu cầu từ người dùng	Quản trị hệ thống
193	Thiết lập chính sách về giới hạn địa chỉ mạng quản trị được phép truy cập, quản trị Phần mềm từ xa	Quản trị hệ thống
	Cấu hình tôn chỉ mục đích	
194	Thêm mới tôn chỉ mục đích	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ

STT	Danh sách yêu cầu người dùng	Đối tượng tác động
		liệu;
195	Chỉnh sửa thông tin tôn chỉ mục đích	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
196	Xóa tôn chỉ mục đích	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
197	Xem danh sách tôn chỉ mục đích	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
198	Xuất file danh sách tôn chỉ mục đích	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
199	Tìm kiếm tôn chỉ mục đích theo từ khóa	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
200	Tìm kiếm tôn chỉ mục đích theo tên miền	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
201	Cấu hình danh sách tôn chỉ mục đích cho từng tên miền	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
202	Lọc danh sách tôn chỉ mục đích theo trạng thái hoạt động	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
203	Lọc danh sách tôn chỉ mục đích theo số lượng tên miền áp dụng	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
204	Lọc danh sách tôn chỉ mục đích theo thời gian thêm tôn chỉ mục đích	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
	Quản lý nhóm nguồn tin tùy chỉnh	

STT	Danh sách yêu cầu người dùng	Đối tượng tác động
205	Thêm mới nhóm nguồn tin tùy chỉnh linh hoạt theo nhu cầu quản lý nhóm nguồn báo, trang tin với nhiều nhiệm vụ khác nhau	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
206	Chỉnh sửa thông tin nhóm nguồn tin tùy chỉnh	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
207	Xóa nhóm nguồn tin tùy chỉnh	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
208	Tìm kiếm nhóm nguồn tin tùy chỉnh	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
209	Thêm từng nguồn báo vào nhóm nguồn tùy chỉnh	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
210	Thêm hàng loạt nguồn báo vào nhóm nguồn tùy chỉnh	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
211	Tìm kiếm nguồn báo trong từng nhóm nguồn tùy chỉnh	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
212	Xóa nguồn báo khỏi nhóm nguồn tùy chỉnh	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
	Quản lý nhãn nội dung tiêu chí vi phạm nội dung	
213	Xem danh sách nhãn nội dung tiêu chí vi phạm	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
214	Thêm mới nhãn nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
215	Chỉnh sửa nhãn nội dung	Chuyên viên giám sát;

STT	Danh sách yêu cầu người dùng	Đối tượng tác động
		Chuyên viên xử lý dữ liệu;
216	Xóa nhãn nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
217	Tìm kiếm nhãn nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
218	Xuất danh sách nhãn nội dung tiêu chí vi phạm	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
219	Lọc nhãn nội dung theo chủ đề báo cáo	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
	Quản lý tài khoản và phân quyền dữ liệu	
220	Xem danh sách tài khoản	Quản trị hệ thống
221	Xuất danh sách tài khoản	Quản trị hệ thống
222	Tìm kiếm tài khoản theo từ khóa	Quản trị hệ thống
223	Lọc danh sách tài khoản theo trạng thái	Quản trị hệ thống
224	Lọc danh sách tài khoản theo quyền	Quản trị hệ thống
225	Xem thông tin tài khoản	Quản trị hệ thống
226	Tạo tài khoản	Quản trị hệ thống
227	Xóa tài khoản	Quản trị hệ thống
228	Khoá tài khoản	Quản trị hệ thống
229	Sửa tài khoản	Quản trị hệ thống
	Phân quyền dữ liệu cho tài khoản	
230	Phân quyền dữ liệu	Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
231	Thêm từ khóa vào giới hạn dữ liệu cho tài khoản	Quản trị hệ thống;

STT	Danh sách yêu cầu người dùng	Đối tượng tác động
		Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
232	Chỉnh sửa từ khóa vào giới hạn dữ liệu cho tài khoản	Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
233	Xóa từ khóa giới hạn dữ liệu cho tài khoản	Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
	Quản lý Tổ chức	
234	Xem danh sách tổ chức	Quản trị hệ thống
235	Tìm kiếm tổ chức	Quản trị hệ thống
236	Thêm mới tổ chức	Quản trị hệ thống
237	Sửa tổ chức	Quản trị hệ thống
238	Xóa tổ chức	Quản trị hệ thống
	Nhật ký hệ thống	
239	Quản lý lịch sử tác động	Quản trị hệ thống
240	Lưu log hệ thống	Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
	Quản lý danh sách domain trên hệ thống	
241	Xem danh sách domain	Quản trị hệ thống
242	Tìm kiếm domain	Quản trị hệ thống
243	Sắp xếp domain	Quản trị hệ thống
244	Xuất file Log	Quản trị hệ thống
	Quản lý vai trò	
245	Xem danh sách vai trò	Quản trị hệ thống
246	Thêm mới vai trò	Quản trị hệ thống

STT	Danh sách yêu cầu người dùng	Đối tượng tác động
247	Sửa vai trò	Quản trị hệ thống
248	Xóa vai trò	Quản trị hệ thống
	Quản lý quyền	
249	Xem danh sách quyền	Quản trị hệ thống
250	Thêm mới quyền	Quản trị hệ thống
251	Sửa quyền	Quản trị hệ thống
252	Xóa quyền	Quản trị hệ thống
	Cấu hình ngưỡng vi phạm	
253	Xem ngưỡng vi phạm thay đổi nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
254	Chỉnh sửa ngưỡng vi phạm thay đổi nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
255	Xem ngưỡng vi phạm gỡ nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
256	Chỉnh sửa ngưỡng vi phạm gỡ nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
257	Xem ngưỡng vi phạm sao chép nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
258	Chỉnh sửa ngưỡng vi phạm sao chép nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
259	Xem danh mục tiêu chí vi phạm nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
260	Thêm tiêu chí vi phạm nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;

STT	Danh sách yêu cầu người dùng	Đối tượng tác động
		liệu;
261	Chỉnh sửa tiêu chí vi phạm nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
262	Deactive tiêu chí vi phạm nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
	Quản lý báo điện tử (Phân cấp quản lý theo 03 cấp: Tên miền, Cơ quan báo chí, Cơ quan chủ quản)	
263	Xem Danh sách báo điện tử, trang tin được cấp phép, gồm tên báo, tên miền, số giấy phép, trạng thái hoạt động của báo, tình trạng giám sát: thay đổi nội dung, theo dõi sao chép	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
264	Thêm tên miền cần theo dõi	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
265	Chỉnh sửa thông tin tên miền	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
266	Phân loại báo chí: báo điện tử, trang tin điện tử, trang tin tổng hợp	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
267	Quản lý lưu trữ tin bài	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
268	Xem thống kê xếp hạng nguồn tin	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
269	Tra cứu lịch sử vi phạm	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;

STT	Danh sách yêu cầu người dùng	Đối tượng tác động
270	Xem thống kê sắc thái tin bài của 1 báo	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
271	Xem thống kê lưu chiều điện tử của 01 báo	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
272	Xem thống kê bút danh của 1 báo	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
273	Tìm kiếm thống kê bút danh theo tên	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
274	Sắp xếp thống kê bút danh theo các tiêu chí	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
275	Lựa chọn quản lý báo điện tử theo các khoảng thời gian	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
276	Tìm kiếm Tên miền	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
277	Xem danh sách Cơ quan báo chí	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
278	Xem chi tiết cơ quan báo chí	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
279	Thêm mới cơ quan báo chí	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
280	Tìm kiếm cơ quan báo chí	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;

STT	Danh sách yêu cầu người dùng	Đối tượng tác động
281	Thêm mới cơ quan chủ quản	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
282	Xem danh sách cơ quan chủ quản	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
283	Xem chi tiết cơ quan chủ quản	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
284	Tìm kiếm cơ quan chủ quản	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
285	Lựa chọn Xem thống kê theo phân loại báo, trang tin	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
286	Lựa chọn Xem thống kê theo nhóm nguồn tin tùy chỉnh	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
287	Xem tỷ lệ các chuyên đề của 1 báo	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
	Quản lý nguồn tin không phép	
288	Phát hiện nguồn tin không phép hoạt động như báo chí, trang tin điện tử	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
289	Xem thống kê số lượng nguồn tin không phép đã phát hiện	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
290	Xem tổng hợp danh sách nguồn tin không phép mới phát hiện	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
291	Xem tổng hợp danh sách nguồn tin không phép đã	Chuyên viên giám sát;

STT	Danh sách yêu cầu người dùng	Đối tượng tác động
	phát hiện trước đây	Chuyên viên xử lý dữ liệu;
292	Tìm kiếm nguồn tin không phép theo từ khóa	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
293	Lọc danh sách nguồn tin không phép theo thời gian phát hiện	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
294	Tra cứu thông tin nguồn tin không phép	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;
IX	Mô-đun phần mềm báo cáo thông tin theo chủ đề	
	Quản lý chủ đề	
295	Thêm mới chủ đề điểm tin	Chuyên viên giám sát
296	Chỉnh sửa chủ đề điểm tin	Chuyên viên giám sát
297	Xóa chủ đề điểm tin	Chuyên viên giám sát
298	Xem danh sách chủ đề điểm tin	Chuyên viên giám sát
299	Tự động thu thập dữ liệu từ các báo điện tử, trang tin tổng hợp	Chuyên viên giám sát
300	Phân loại tin tức theo thông tin đã cấu hình trong chủ đề	Chuyên viên giám sát
301	Tự động xây dựng nội dung email điểm tin theo mẫu	Chuyên viên giám sát
302	Định kỳ thực thi tác vụ gửi email điểm tin theo tần suất đã cấu hình	Chuyên viên giám sát
	Quản lý nhóm chủ đề	
303	Tạo nhóm chủ đề	Chuyên viên giám sát
304	Xem danh sách nhóm chủ đề	Chuyên viên giám sát
305	Chỉnh sửa nhóm chủ đề	Chuyên viên giám sát
306	Xóa nhóm chủ đề	Chuyên viên giám sát
307	Đưa chủ đề con vào nhóm chủ đề	Chuyên viên giám sát

STT	Danh sách yêu cầu người dùng	Đối tượng tác động
308	Xem danh sách chủ đề trong nhóm chủ đề	Chuyên viên giám sát
	Công cụ đánh giá nội dung tin bài	
309	Đánh giá sắc thái cho từng tin bài cho từng chủ đề	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
310	Chỉnh sửa sắc thái cho bài viết	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
311	Lưu log thao tác của chuyên viên đánh giá phục vụ huấn luyện máy học	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
312	Đánh giá sắc thái cho nhiều tin bài đồng thời	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
313	Gán nhãn nội dung cho tin bài	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
314	Xóa nhãn nội dung cho tin bài	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
315	Xóa từng tin bài khỏi chủ đề nội dung báo cáo	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
316	Xóa đồng thời nhiều tin bài khỏi chủ đề nội dung báo cáo	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
	Thống kê báo cáo theo chủ đề	
317	Xem thống kê số lượng tin trên Báo online theo chủ đề	Chuyên viên báo cáo
318	Xem thống kê số lượng tin trên Báo & Tạp chí theo chủ đề	Chuyên viên báo cáo
319	Xem thống kê số lượng tin trên Trang tin điện tử theo chủ đề	Chuyên viên báo cáo
320	Xem thống kê diễn biến đăng tải theo nguồn	Chuyên viên báo cáo
321	Xem Danh sách tin bài theo chủ đề	Chuyên viên báo cáo
322	Lọc thống kê chủ đề theo nhóm nguồn	Chuyên viên báo cáo
323	Lọc thống kê theo theo thời gian đăng tải	Chuyên viên báo cáo
324	Chuyển nhanh thống kê chủ đề	Chuyên viên báo cáo
325	Xem thống kê tỷ lệ tin bài theo danh mục Trang	Chuyên viên báo cáo

STT	Danh sách yêu cầu người dùng	Đối tượng tác động
	tin điện tử	
326	Xem thống kê tỷ lệ tin bài theo sắc thái trên báo chí	Chuyên viên báo cáo
327	Xem thống kê tỷ lệ tin bài theo sắc thái trên Trang tin điện tử	Chuyên viên báo cáo
	Trích xuất báo cáo chuyên sâu	
328	Trích xuất báo cáo chuyên sâu	Chuyên viên báo cáo
	Hiển thị toàn bộ tin bài theo chủ đề	
329	Xem danh sách tin bài mới nhất theo chủ đề	Chuyên viên giám sát
330	Lọc theo các điều kiện: từ khóa, thời gian, tên miền	Chuyên viên giám sát
331	Xem chi tiết tin bài từng chủ đề	Chuyên viên giám sát
332	Đến bài gốc của tin bài từng chủ đề	Chuyên viên giám sát
333	Xuất file danh sách tin bài của từng chủ đề	Chuyên viên giám sát
	Lọc nội dung báo cáo theo nhiều tiêu chí (Tin tức theo chủ đề)	
334	Lọc theo chủ đề nội dung	Chuyên viên giám sát
335	Lọc theo khoảng thời gian	Chuyên viên giám sát
336	Lọc theo nguồn đăng tải	Chuyên viên giám sát
337	Lọc theo nhóm nguồn tin tùy chỉnh	Chuyên viên giám sát
338	Lọc theo sắc thái tin bài	Chuyên viên giám sát
339	Lọc theo nhãn nội dung	Chuyên viên giám sát
340	Lọc theo từ khóa	Chuyên viên giám sát
X	Mô-đun phần mềm báo cáo	
	Thư viện đồ thị, biểu đồ, bảng biểu phục vụ xây dựng nội dung báo cáo	
341	Cung cấp thư viện đồ thị, biểu đồ phục vụ mục đích báo cáo	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
342	Phân nhóm mẫu biểu đồ theo loại	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo

STT	Danh sách yêu cầu người dùng	Đối tượng tác động
343	Tìm kiếm nhanh mẫu biểu đồ theo tên	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
344	Thử nghiệm mẫu biểu đồ bằng các nguồn dữ liệu	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
	Thư viện mẫu báo cáo (template)	
345	Cung cấp thư viện mẫu báo cáo định kỳ (Ngày/Tuần/Tháng)	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
346	Cung cấp thư viện mẫu báo cáo theo sự kiện/sự vụ	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
	Quản lý mẫu báo cáo tùy biến (template)	
347	Tạo mới mẫu báo cáo	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
348	Chỉnh sửa mẫu báo cáo đã tạo	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
349	Xóa mẫu báo cáo đã tạo	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
350	Nhân bản mẫu báo cáo	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
351	Tùy biến giao diện hiển thị của mẫu báo cáo	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
	Quản lý báo cáo tùy biến	
352	Hiển thị danh sách báo cáo đã tạo	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
353	Xem chi tiết báo cáo đã tạo	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
354	Tải nội dung báo cáo	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
355	Tìm kiếm báo cáo tùy biến	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
356	Tạo mới báo cáo từ mẫu có sẵn	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo

STT	Danh sách yêu cầu người dùng	Đối tượng tác động
357	Chỉnh sửa báo cáo đã tạo	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
358	Xóa báo cáo đã tạo	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
359	Xem trước báo cáo đã tạo	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
360	Hỗ trợ tính năng in báo cáo	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
361	Nhân bản báo cáo thành báo cáo mới để tiết kiệm thời gian xây dựng	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
362	Hỗ trợ chế độ TV Mode phục vụ trình chiếu báo cáo	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
363	Lưu nội dung báo cáo thành snapshot phục vụ chỉnh sửa thông tin và lưu trữ	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
	Chỉnh sửa các thành phần trong báo cáo tùy biến	
364	Kéo thả hoặc thay đổi vị trí hiển thị các thành phần báo cáo	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
365	Cấu hình nguồn dữ liệu đầu vào của từng thành phần báo cáo	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
366	Cấu hình nâng cao tùy chọn hiển thị của từng thành phần báo cáo ứng với từng loại đồ thị, biểu đồ: màu sắc, kích thước, font chữ	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
367	Tạo mới các thành phần trong báo cáo (widget) từ thư viện đồ thị, biểu đồ	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
368	Cấu hình trường dữ liệu đầu vào cho từng thành phần báo cáo	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
369	Cấu hình tham số dữ liệu đầu vào của từng thành phần báo cáo, hỗ trợ tối thiểu 2 cơ chế: - Kế thừa tham số đầu vào chung của báo cáo - Thiết lập tham số riêng cho từng thành phần báo cáo	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
370	Cấu hình nâng cao tùy chọn hiển thị của từng	Chuyên viên xử lý dữ liệu

STT	Danh sách yêu cầu người dùng	Đối tượng tác động
	thành phần báo cáo ứng với từng loại đồ thị, biểu đồ: màu sắc, kích thước, font chữ, vị trí hiển thị mô tả, tắt mở tính năng trích xuất hình ảnh đồ thị	liệu; Chuyên viên báo cáo
	Quản lý chia sẻ báo cáo công khai	
371	Tạo mới link chia sẻ báo cáo công khai để có thể xem báo cáo mà không cần đăng nhập	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
372	Quản lý trạng thái hiệu lực của link công khai	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
373	Gia hạn hiệu lực của link công khai	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
	Quản lý bộ lọc nguồn dữ liệu	
374	Lọc dữ liệu theo trường thông tin	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
375	Lọc dữ liệu theo điều kiện (hỗ trợ các toán tử bằng, nhỏ hơn, lớn hơn)	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
376	Nhóm dữ liệu theo trường thông tin	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
377	Lọc top dữ liệu theo số lượng	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
378	Sắp xếp dữ liệu theo trường thông tin (tăng dần, giảm dần)	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
379	Lưu bộ lọc thành nguồn dữ liệu mới	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
380	Chỉnh sửa tên bộ lọc	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
381	Xóa bộ lọc	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo
XI	Mô-đun phần mềm thu thập thông tin văn bản và ảnh từ báo điện tử	
382	Xem thông tin thu thập theo version từ các trang báo chí chính thống tiếng Việt và Báo Tạp chí nước ngoài (600 đầu báo từ 233 cơ quan báo chí,	Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát

STT	Danh sách yêu cầu người dùng	Đối tượng tác động
	là các trang có giấy phép đăng ký của Bộ Thông tin & truyền thông Việt Nam)	
383	Xem thông tin thu thập bài viết từ 1533 các trang thông tin điện tử không chính thống (các trang không có giấy phép đăng ký của Bộ Thông tin & truyền thông Việt Nam) sử dụng ngôn ngữ Tiếng Việt	Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát
384	Xem thông tin thu thập từ các website mới có sử dụng ngôn ngữ Tiếng Việt, được người Việt Nam truy cập.	Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát
	Công cụ phân tích HTML (parser)	
385	Xem cấu hình mẫu trích xuất tiêu đề chung mặc định	Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát
386	Xem cấu hình mẫu trích xuất khái quát chung mặc định	Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát
387	Xem cấu hình mẫu trích xuất nội dung chung mặc định	Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát
388	Xem cấu hình mẫu trích xuất tác giả chung mặc định	Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát
389	Xem cấu hình mẫu trích xuất ngày giờ đăng tải chung mặc định	Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát
390	Xem cấu hình mẫu trích xuất phân loại bài báo chung mặc định	Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát
391	Xem cấu hình mẫu trích xuất vị trí ảnh chung mặc định	Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát
392	Xem cấu hình mẫu trích xuất tiêu đề riêng của các trang báo chính thống	Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát
393	Xem cấu hình mẫu trích xuất khái quát riêng của các trang báo chính thống	Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát
394	Xem cấu hình mẫu trích xuất nội dung riêng của các trang báo chính thống	Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát
395	Xem cấu hình mẫu trích xuất tác giả riêng của các	Quản trị hệ thống;

STT	Danh sách yêu cầu người dùng	Đối tượng tác động
	trang báo chính thống	Chuyên viên giám sát
396	Xem cấu hình mẫu trích xuất ngày giờ đăng tải riêng của các trang báo chính thống	Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát
397	Xem cấu hình mẫu trích xuất phân loại bài báo riêng của các trang báo chính thống	Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát
398	Xem cấu hình mẫu trích xuất vị trí ảnh riêng của các trang báo chính thống	Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát
XII	Mô-đun phần mềm đánh giá sắc thái tin bài	
399	Xem sắc thái máy gán cho các tin bài thuộc báo Trung Ương	Chuyên viên giám sát
400	Xem sắc thái máy gán cho các tin bài thuộc báo Địa phương	Chuyên viên giám sát
401	Xem sắc thái máy gán cho các tin bài thuộc Tạp chí Trung Ương	Chuyên viên giám sát
402	Xem sắc thái máy gán cho các tin bài thuộc Tạp chí Địa phương	Chuyên viên giám sát
403	Xem sắc thái máy gán cho các tin bài thuộc Trang tin điện tử có phép	Chuyên viên giám sát
404	Xem sắc thái máy gán cho các tin bài thuộc Trang tin điện tử không phép	Chuyên viên giám sát
XIII	Mô-đun phần mềm phân tích và quản lý lưu trữ báo điện tử	
405	Xem các thành phần dữ liệu từ 01 tin bài báo Trung ương	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu
406	Xem các thành phần dữ liệu từ 01 tin bài báo Địa phương	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu
407	Xem các thành phần dữ liệu từ 01 tin bài tạp chí trung ương	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu
408	Xem các thành phần dữ liệu từ 01 tin bài tạp chí	Chuyên viên giám sát

STT	Danh sách yêu cầu người dùng	Đối tượng tác động
	địa phương	sát;Chuyên viên xử lý dữ liệu
409	Xem các thành phần dữ liệu từ 01 tin bài Trang tin điện tử không phép	Chuyên viên giám sát;Chuyên viên xử lý dữ liệu
410	Xem các thành phần dữ liệu từ 01 tin bài Trang tin điện tử có phép	Chuyên viên giám sát;Chuyên viên xử lý dữ liệu
411	Xem các thành phần dữ liệu từ 01 tin bài báo nước ngoài	Chuyên viên giám sát;Chuyên viên xử lý dữ liệu
412	Xem các thành phần dữ liệu từ 01 tin bài Trang tin điện tử nước ngoài	Chuyên viên giám sát;Chuyên viên xử lý dữ liệu

14. Bảng danh sách các yêu cầu chức năng của phần mềm

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
I	Mô-đun Dashboard		Bắt buộc
1	Xem thống kê tổng số tin	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
2	Xem thống kê số tin thay đổi	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
3	Xem thống kê số tin đã gỡ	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
4	Xem thống kê số tin sao chép nội dung	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
5	Xem thống kê tổng số tin theo sắc thái	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
6	Tìm kiếm tin bài theo từ khóa nổi bật	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
7	Xem thống kê tổng số tin bài vi phạm, bao gồm các vi phạm về Tôn chỉ mục đích, Gỡ xóa, Thay đổi nội dung	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
8	Tìm kiếm dữ liệu dashboard theo khoảng thời gian	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
9	Tìm kiếm dữ liệu dashboard theo nhóm	Dữ liệu truy	Bắt buộc

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
	nguồn tùy chỉnh	vấn	
10	Xem thống kê số lượng tin bài trên Báo điện tử	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
11	Xem thống kê số lượng tin bài trên Trang tin điện tử	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
12	Xem thống kê Diễn biến tin bài theo nguồn	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
13	Xem thống kê diễn biến số lượng tin Thay đổi nội dung	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
14	Xem TOP nguồn tin Thay đổi nội dung	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
15	Xem thống kê diễn biến số lượng tin gỡ nội dung	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
16	Xem top nguồn tin gỡ nội dung	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
17	Xem thống kê diễn biến số lượng tin sao chép nội dung	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
18	Xem top nguồn tin sao chép nội dung	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
19	Xem thống kê tổng số tin theo sắc thái trên báo tạp chí điện tử	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
20	Xem thống kê tổng số tin theo sắc thái trên trang tin điện tử Có phép & Không phép	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
21	Xem thống kê tin bài theo danh mục nội dung	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
22	Xem Dashboard theo 03 màn hình toàn cảnh báo chí / Báo & Tạp chí điện tử / Trang tin điện tử	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
23	Xem thống kê tổng số nguồn báo đang theo dõi	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
24	Xem thống kê phân loại nguồn báo chí	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
25	Xem các thống kê đều được so sánh với cùng kỳ (ngày/tuần/tháng)	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
26	Xem Dashboard theo chế độ màn hình tối hoặc sáng	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
27	Tải ảnh biểu đồ xuống	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
28	Xuất báo cáo Thống kê toàn cảnh báo chí	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
II	Mô-đun đảm bảo An toàn thông tin cho hệ thống phần mềm		Bắt buộc
29	Đăng nhập	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
30	Đăng xuất	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
31	Thay đổi mật khẩu	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
III	Mô-đun phần mềm cảnh báo thông tin theo kịch bản		Bắt buộc
32	Xem cảnh báo theo số lần thay đổi nội dung	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
33	Xem cảnh báo theo thời điểm sửa đổi	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
34	Xem cảnh báo theo khoảng thời gian	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
35	Tìm kiếm cảnh báo theo domain, tiêu đề	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
36	Lựa chọn xem thống kê cảnh báo theo các khoảng thời gian	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
37	Sắp xếp thống kê cảnh báo theo các tiêu chí	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
38	Cấu hình danh sách email nhận cảnh báo lưu chiều	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
39	Cấu hình thời gian nhận cảnh báo lưu chiều	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
40	Cấu hình loại vi phạm muốn nhận cảnh báo	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
41	Thêm mới chủ đề cảnh báo	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
42	Chỉnh sửa chủ đề cảnh báo	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
43	Xóa chủ đề cảnh báo	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
44	Xem danh sách chủ đề cảnh báo	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
45	Xem chi tiết chủ đề cảnh báo	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
46	Cấu hình hình thức nhận cảnh báo	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
47	Cấu hình nội dung cảnh báo theo sắc thái (Tích cực/Tiêu cực)	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
48	Xem danh sách nội dung cảnh báo	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
49	Lọc nội dung cảnh báo (theo thời gian, theo chủ đề cảnh báo)	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
IV	Mô-đun phần mềm phân tích và tổng hợp tin bài		Bắt buộc
50	Xem thống kê số bài theo từng domain	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
51	Xem thống kê thay đổi theo từng domain	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
52	Xem thống kê gỡ bài theo từng domain	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
53	Tìm kiếm tin bài theo domain	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
54	Tìm kiếm tin bài theo nhóm nguồn tin tùy chỉnh	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
55	Tìm kiếm tin bài theo các khoảng thời gian	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
56	Tìm kiếm tin bài theo từ khóa	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
57	Tìm kiếm tin bài theo tổng số phiên bản lưu trữ	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
58	Tìm kiếm tin bài theo trạng thái hoạt động	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
59	Tìm kiếm tin bài theo trạng thái gỡ xóa	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
60	Xuất file thống kê	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
61	Giám sát toàn bộ tin bài lưu chiều	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
62	Xem chi tiết tin dạng Text	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
63	Xem chi tiết tin (dạng webview)	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
64	Xem thông tin các phiên bản	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
65	Xem thông tin bút danh của bài đăng	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
66	Xem thông tin vi phạm nếu có	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
67	So sánh phiên bản với bản gốc có highlight các phần nội dung thay đổi	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
68	So sánh giữa các phiên bản với nhau có highlight các phần nội dung thay đổi	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
69	Lựa chọn & So sánh 02 phiên bản của 01 bản tin (dạng Text)	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
70	Lựa chọn xem 02 phiên bản của 01 bản tin (dạng Ảnh - Screenshot toàn bộ bài viết trên web với các tin bài lưu chiều)	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
71	Tìm kiếm theo bút danh	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
72	Tìm kiếm tin bài theo Vi phạm	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
73	Tìm kiếm tin bài theo nguồn tin	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
74	Tìm kiếm tin bài theo sắc thái	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
75	Xem tin gốc	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
76	Tìm kiếm theo nhóm nguồn tin tùy chỉnh	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
77	Sắp xếp theo nhiều tiêu chí: ngày đăng tải, sắc thái nội dung, tổng số version, trạng thái hoạt động	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
78	Gộp bài viết có nội dung tương tự	Dữ liệu đầu	Bắt buộc

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
		vào	
79	Xuất file danh sách tin bài	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
80	Xem thống kê số lượng, tỷ lệ các sắc thái theo từng domain	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
81	Sắp xếp thống kê theo các tiêu chí	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
V	Mô-đun phần mềm quản lý và phân tích sao chép / Gỡ / Thay đổi tin bài		Bắt buộc
82	Xem danh sách nguồn báo đăng tin tiêu cực	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
83	Xem thống kê số lượng và tỷ lệ tin bài tiêu cực của nguồn báo	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
84	Xem thống kê diễn biến đăng tin tiêu cực theo thời gian	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
85	Xem tổng hợp danh sách tin bài vi phạm của từng nguồn báo	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
86	Xem thống kê số lượng tin bài nghi ngờ vi phạm đăng tin tiêu cực	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
87	Xem thống kê số lượng bút danh đã đăng tin tiêu cực	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
88	Xem thống kê số lượng nguồn báo theo tin tiêu cực	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
89	Xem thống kê ngày cao điểm phát hiện nghi ngờ vi phạm đăng tin tiêu cực	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
90	Xem thống kê số lượng tin bài đăng tin tiêu cực trong ngày cao điểm	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
91	Xem thống kê Top tên miền đăng tin tiêu cực theo thời gian	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
92	Xem thống kê Top bút danh đăng tin tiêu cực	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
93	Xem thống kê số lần đăng tin tiêu cực của Top bút danh vi phạm	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
94	Xem thống kê số lượng bài viết thay đổi của Top bút danh vi phạm	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
95	Tìm kiếm tin tiêu cực theo tên miền	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
96	Lọc danh sách bài tiêu cực theo khung thời gian	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
97	Lọc danh sách nguồn báo vi phạm theo nhóm nguồn tùy chỉnh được cấu hình bởi quản trị hệ thống	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
98	Tìm kiếm tin bài tiêu cực theo từ khóa	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
99	Lưu vi phạm với tin bài tiêu cực được xác nhận là vi phạm	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
100	Xem thống kê Top tên miền thay đổi nội dung theo thời gian	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
101	Xem thống kê diễn biến thay đổi nội dung theo thời gian	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
102	Xem thống kê vi phạm thay đổi nội dung theo nhóm nguồn tùy chỉnh	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
103	Xem thống kê vi phạm thay đổi nội dung theo nguồn nội dung	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
104	Xem nội dung của tin bài nghi ngờ vi phạm thay đổi nội dung	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
105	Xem danh sách bản lưu của tin bài nghi ngờ vi phạm thay đổi nội dung	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
106	Xem thống kê số lượng bút danh đã thay đổi nội dung	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
107	Xem thống kê số lượng tên miền đã thay đổi nội dung	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
108	Xem thống kê ngày cao điểm phát hiện nghi ngờ vi phạm thay đổi nội dung	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
109	Xem thống kê số lượng tin bài thay đổi nội dung trong ngày cao điểm	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
110	Xem thống kê tỷ lệ thay đổi nội dung của mỗi tên miền	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
111	Xem thống kê Top bút danh thay đổi nội dung	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
112	Xem thống kê số lần thay đổi nội dung của Top bút danh vi phạm	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
113	Phát hiện danh sách tin bài nghi ngờ thay đổi nội dung	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
114	Tìm kiếm tin bài thay đổi nội dung theo từ khóa	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
115	Lọc tin bài thay đổi nội dung theo khoảng thời gian	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
116	Lọc tin bài thay đổi nội dung theo từng domain	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
117	Lọc tin bài thay đổi nội dung theo nhóm nguồn tin tùy chỉnh	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
118	Sắp xếp danh sách tin bài theo số lượng phiên bản thay đổi nội dung	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
119	Sắp xếp danh sách tin bài thay đổi nội dung theo trạng thái hoạt động	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
120	Lưu vi phạm với tin bài được xác nhận là vi phạm thay đổi nội dung	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
121	Xem thống kê Top tên miền gỡ nội dung theo thời gian	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
122	Xem thống kê gỡ nội dung theo nhóm nguồn tùy chỉnh	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
123	Xem thống kê số lượng tin bài nghi ngờ vi phạm theo nguồn nội dung	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
124	Xem nội dung của tin bài nghi ngờ vi phạm	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
	gỡ nội dung		
125	Xem danh sách bản lưu của tin bài nghi ngờ vi phạm gỡ nội dung	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
126	Xem thống kê số lượng tên miền đã gỡ nội dung	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
127	Xem thống kê ngày cao điểm phát hiện nghi ngờ vi phạm gỡ nội dung	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
128	Xem thống kê số lượng tin bài gỡ nội dung trong ngày cao điểm	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
129	Xem thống kê tỷ lệ gỡ nội dung của mỗi tên miền	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
130	Xem thống kê Top bút danh gỡ nội dung	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
131	Xem thống kê số lần gỡ nội dung của Top bút danh vi phạm	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
132	Xem thống kê số lượng bài viết gỡ của Top bút danh vi phạm	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
133	Phát hiện danh sách tin bài nghi ngờ gỡ nội dung	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
134	Lọc tin bài gỡ nội dung theo khoảng thời gian	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
135	Lọc tin bài gỡ nội dung theo từng domain	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
136	Lọc tin bài gỡ nội dung theo nhóm nguồn tin tùy chỉnh	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
137	Lưu vi phạm với tin bài được xác nhận là vi phạm gỡ nội dung	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
138	Xem thống kê Top tên miền sao chép nội dung theo thời gian	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
139	Xem thống kê diễn biến sao chép nội dung theo thời gian	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
140	Xem thống kê sao chép nội dung theo nhóm nguồn tùy chỉnh	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
141	Xem thống kê số lượng tin bài nghi ngờ vi phạm sao chép nội dung theo nguồn nội dung	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
142	Xem % độ tương đồng giữa các bài viết cùng loại (Thống kê mức độ tương đồng về ngữ nghĩa của từng tin bài nghi ngờ vi phạm)	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
143	Phát hiện danh sách tin bài nghi ngờ sao chép nội dung	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
144	Xem thống kê mức độ tương đồng về văn phong của từng tin bài nghi ngờ vi phạm	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
145	Xem thống kê số lượng tên miền đã sao chép nội dung	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
146	Xem thống kê ngày cao điểm phát hiện nghi ngờ vi phạm sao chép nội dung	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
147	Xem thống kê số lượng tin bài sao chép nội dung trong ngày cao điểm	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
148	Xem thống kê tỷ lệ sao chép nội dung của mỗi tên miền	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
149	Xem thống kê Top bút danh sao chép nội dung	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
150	Xem thống kê số lần sao chép nội dung của Top bút danh vi phạm	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
151	Xem thống kê số lượng bài viết sao chép của Top bút danh vi phạm	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
152	Lọc tin bài vi phạm sao chép nội dung theo khoảng thời gian	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
153	Lọc tin bài vi phạm sao chép nội dung theo từng domain	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
154	Lọc tin bài vi phạm sao chép nội dung theo nhóm nguồn tin tùy chỉnh	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
155	Lưu vi phạm với tin bài được xác nhận là vi	Dữ liệu đầu	Bắt buộc

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
	phạm sao chép nội dung	vào	
156	Sắp xếp danh sách tin bài theo mức độ tương đồng văn phong	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
157	Sắp xếp danh sách tin bài theo mức độ tương đồng ngữ nghĩa	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
VI	Mô-đun phần mềm quản lý và phân tích bài viết tuân thủ tôn chỉ mục đích		Bắt buộc
158	Xem thống kê Top tên miền vi phạm Tôn chỉ mục đích theo thời gian	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
159	Xem thống kê diễn biến vi phạm Tôn chỉ mục đích theo thời gian	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
160	Xem thống kê tin bài vi phạm tôn chỉ mục đích theo nhóm nguồn tùy chỉnh	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
161	Xem thống kê số lượng tin bài vi phạm tôn chỉ mục đích theo nguồn nội dung	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
162	Xem danh sách nguồn báo vi phạm tôn chỉ mục đích	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
163	Tìm kiếm nguồn báo vi phạm tôn chỉ mục đích theo tên miền	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
164	Lọc danh sách nguồn báo vi phạm tôn chỉ mục đích theo khung thời gian	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
165	Lọc danh sách nguồn báo vi phạm tôn chỉ mục đích theo nhóm nguồn tùy chỉnh	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
166	Xem danh sách tin bài vi phạm tôn chỉ mục đích của từng nguồn báo	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
167	Tìm kiếm tin bài vi phạm tôn chỉ mục đích theo từ khóa	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
168	Lưu vi phạm với tin bài được xác nhận là vi phạm	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
169	Xem thống kê số lượng tin bài đúng tôn chỉ mục đích, sai tôn chỉ mục đích của từng nguồn báo	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
170	Chấm điểm theo từng tôn chỉ mục đích của tin bài nghi ngờ vi phạm	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
VII	Mô-đun phần mềm quản lý lịch sử vi phạm		Bắt buộc
171	Xác minh vi phạm lưu chiều	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
172	Xác minh vi phạm nội dung theo 24 tiêu chí vi phạm nội dung	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
173	Xác minh sắc thái	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
174	Xác minh về nguyên nhân chọn sắc thái	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
175	Sửa xác minh vi phạm	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
176	Xem danh sách các vi phạm đã được chuyên viên xác nhận	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
177	Tìm kiếm nội dung vi phạm theo từ khóa	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
178	Tìm kiếm vi phạm theo thời gian ghi nhận	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
179	Xem thông tin vi phạm: tên miền, loại vi phạm, thời điểm ghi nhận, người xử lý, trạng thái xử lý	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
180	Xem nội dung tin bài vi phạm	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
181	Lọc vi phạm theo loại vi phạm	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
182	Lọc vi phạm theo trạng thái xử lý	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
183	Lọc vi phạm theo Người xử lý	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
184	Đánh dấu trạng thái xử lý vi phạm	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
VIII	Mô-đun quản trị chung cho phần mềm		Bắt buộc
185	Thiết lập chính sách yêu cầu đặt mật khẩu mới khi đăng nhập lần đầu sử dụng mật	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
	khẩu mặc định		
186	Thiết lập quy tắc đặt mật khẩu về số ký tự, loại ký tự	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
187	Thiết lập thời gian yêu cầu thay đổi mật khẩu	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
188	Thiết lập thời gian mật khẩu hợp lệ	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
189	Thiết lập chính sách khóa tài khoản và yêu cầu nhập mật khẩu mới khi mật khẩu của tài khoản đó hết hạn thời gian hợp lệ	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
190	Thiết lập chính sách mở khóa tài khoản khi thay đổi mật khẩu thành công đối với trường hợp mật khẩu hết hạn thời gian hợp lệ	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
191	Thiết lập chính sách về giới hạn số lần đăng nhập sai trong khoảng thời gian nhất định	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
192	Thiết lập giới hạn thời gian chờ (timeout) để đóng phiên kết nối khi Phần mềm không nhận được yêu cầu từ người dùng	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
193	Thiết lập chính sách về giới hạn địa chỉ mạng quản trị được phép truy cập, quản trị Phần mềm từ xa	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
194	Thêm mới tôn chỉ mục đích	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
195	Chỉnh sửa thông tin tôn chỉ mục đích	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
196	Xóa tôn chỉ mục đích	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
197	Xem danh sách tôn chỉ mục đích	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
198	Xuất file danh sách tôn chỉ mục đích	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
199	Tìm kiếm tôn chỉ mục đích theo từ khóa	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
200	Tìm kiếm tôn chỉ mục đích theo tên miền	Dữ liệu truy	Bắt buộc

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
		vấn	
201	Cấu hình danh sách tôn chỉ mục đích cho từng tên miền	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
202	Lọc danh sách tôn chỉ mục đích theo trạng thái hoạt động	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
203	Lọc danh sách tôn chỉ mục đích theo số lượng tên miền áp dụng	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
204	Lọc danh sách tôn chỉ mục đích theo thời gian thêm tôn chỉ mục đích	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
205	Thêm mới nhóm nguồn tin tùy chỉnh linh hoạt theo nhu cầu quản lý nhóm nguồn báo, trang tin với nhiều nhiệm vụ khác nhau	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
206	Chỉnh sửa thông tin nhóm nguồn tin tùy chỉnh	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
207	Xóa nhóm nguồn tin tùy chỉnh	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
208	Tìm kiếm nhóm nguồn tin tùy chỉnh	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
209	Thêm từng nguồn báo vào nhóm nguồn tùy chỉnh	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
210	Thêm hàng loạt nguồn báo vào nhóm nguồn tùy chỉnh	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
211	Tìm kiếm nguồn báo trong từng nhóm nguồn tùy chỉnh	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
212	Xóa nguồn báo khỏi nhóm nguồn tùy chỉnh	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
213	Xem danh sách nhãn nội dung tiêu chí vi phạm	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
214	Thêm mới nhãn nội dung	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
215	Chỉnh sửa nhãn nội dung	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
216	Xóa nhãn nội dung	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
217	Tìm kiếm nhãn nội dung	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
218	Xuất danh sách nhãn nội dung tiêu chí vi phạm	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
219	Lọc nhãn nội dung theo chủ đề báo cáo	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
220	Xem danh sách tài khoản	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
221	Xuất danh sách tài khoản	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
222	Tìm kiếm tài khoản theo từ khóa	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
223	Lọc danh sách tài khoản theo trạng thái	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
224	Lọc danh sách tài khoản theo quyền	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
225	Xem thông tin tài khoản	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
226	Tạo tài khoản	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
227	Xóa tài khoản	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
228	Khoá tài khoản	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
229	Sửa tài khoản	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
230	Phân quyền dữ liệu	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
231	Thêm từ khóa vào giới hạn dữ liệu cho tài khoản	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
232	Chỉnh sửa từ khóa vào giới hạn dữ liệu cho tài khoản	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
233	Xóa từ khóa giới hạn dữ liệu cho tài khoản	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
234	Xem danh sách tổ chức	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
235	Tìm kiếm tổ chức	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
236	Thêm mới tổ chức	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
237	Sửa tổ chức	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
238	Xóa tổ chức	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
239	Quản lý lịch sử tác động	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
240	Lưu log hệ thống	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
241	Xem danh sách domain	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
242	Tìm kiếm domain	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
243	Sắp xếp domain	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
244	Xuất file Log	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
245	Xem danh sách vai trò	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
246	Thêm mới vai trò	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
247	Sửa vai trò	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
248	Xóa vai trò	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
249	Xem danh sách quyền	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
250	Thêm mới quyền	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
251	Sửa quyền	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
252	Xóa quyền	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
		vào	
253	Xem ngưỡng vi phạm thay đổi nội dung	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
254	Chỉnh sửa ngưỡng vi phạm thay đổi nội dung	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
255	Xem ngưỡng vi phạm gỡ nội dung	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
256	Chỉnh sửa ngưỡng vi phạm gỡ nội dung	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
257	Xem ngưỡng vi phạm sao chép nội dung	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
258	Chỉnh sửa ngưỡng vi phạm sao chép nội dung	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
259	Xem danh mục tiêu chí vi phạm nội dung	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
260	Thêm tiêu chí vi phạm nội dung	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
261	Chỉnh sửa tiêu chí vi phạm nội dung	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
262	Deactive tiêu chí vi phạm nội dung	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
263	Xem Danh sách báo điện tử, trang tin được cấp phép, gồm tên báo, tên miền, số giấy phép, trạng thái hoạt động của báo, tình trạng giám sát: thay đổi nội dung, theo dõi sao chép	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
264	Thêm tên miền cần theo dõi	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
265	Chỉnh sửa thông tin tên miền	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
266	Phân loại báo chí: báo điện tử, trang tin điện tử, trang tin tổng hợp	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
267	Quản lý lưu chiều tin bài	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
268	Xem thống kê xếp hạng nguồn tin	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
269	Tra cứu lịch sử vi phạm	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
270	Xem thống kê sắc thái tin bài của 1 báo	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
271	Xem thống kê lưu chiều điện tử của 01 báo	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
272	Xem thống kê bút danh của 1 báo	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
273	Tìm kiếm thống kê bút danh theo tên	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
274	Sắp xếp thống kê bút danh theo các tiêu chí	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
275	Lựa chọn quản lý báo điện tử theo các khoảng thời gian	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
276	Tìm kiếm Tên miền	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
277	Xem danh sách Cơ quan báo chí	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
278	Xem chi tiết cơ quan báo chí	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
279	Thêm mới cơ quan báo chí	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
280	Tìm kiếm cơ quan báo chí	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
281	Thêm mới cơ quan chủ quản	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
282	Xem danh sách cơ quan chủ quản	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
283	Xem chi tiết cơ quan chủ quản	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
284	Tìm kiếm cơ quan chủ quản	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
285	Lựa chọn Xem thống kê theo phân loại báo, trang tin	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
286	Lựa chọn Xem thống kê theo nhóm nguồn tin tùy chỉnh	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
287	Xem tỷ lệ các chuyên đề của 1 báo	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
288	Phát hiện nguồn tin không phép hoạt động	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
	như báo chí, trang tin điện tử	vào	
289	Xem thống kê số lượng nguồn tin không phép đã phát hiện	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
290	Xem tổng hợp danh sách nguồn tin không phép mới phát hiện	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
291	Xem tổng hợp danh sách nguồn tin không phép đã phát hiện trước đây	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
292	Tìm kiếm nguồn tin không phép theo từ khóa	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
293	Lọc danh sách nguồn tin không phép theo thời gian phát hiện	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
294	Tra cứu thông tin nguồn tin không phép	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
IX	Mô-đun phần mềm báo cáo thông tin theo chủ đề		Bắt buộc
295	Thêm mới chủ đề điểm tin	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
296	Chỉnh sửa chủ đề điểm tin	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
297	Xóa chủ đề điểm tin	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
298	Xem danh sách chủ đề điểm tin	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
299	Tự động thu thập dữ liệu từ các báo điện tử, trang tin tổng hợp	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
300	Phân loại tin tức theo thông tin đã cấu hình trong chủ đề	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
301	Tự động xây dựng nội dung email điểm tin theo mẫu	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
302	Định kỳ thực thi tác vụ gửi email điểm tin theo tần suất đã cấu hình	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
303	Tạo nhóm chủ đề	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
		vào	
304	Xem danh sách nhóm chủ đề	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
305	Chỉnh sửa nhóm chủ đề	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
306	Xóa nhóm chủ đề	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
307	Đưa chủ đề con vào nhóm chủ đề	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
308	Xem danh sách chủ đề trong nhóm chủ đề	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
309	Đánh giá sắc thái cho từng tin bài cho từng chủ đề	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
310	Chỉnh sửa sắc thái cho bài viết	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
311	Lưu log thao tác của chuyên viên đánh giá phục vụ huấn luyện máy học	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
312	Đánh giá sắc thái cho nhiều tin bài đồng thời	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
313	Gán nhãn nội dung cho tin bài	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
314	Xóa nhãn nội dung cho tin bài	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
315	Xóa từng tin bài khỏi chủ đề nội dung báo cáo	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
316	Xóa đồng thời nhiều tin bài khỏi chủ đề nội dung báo cáo	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
317	Xem thống kê số lượng tin trên Báo online theo chủ đề	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
318	Xem thống kê số lượng tin trên Báo & Tạp chí theo chủ đề	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
319	Xem thống kê số lượng tin trên Trang tin điện tử theo chủ đề	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
320	Xem thống kê diễn biến đăng tải theo nguồn	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
321	Xem Danh sách tin bài theo chủ đề	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
322	Lọc thống kê chủ đề theo nhóm nguồn	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
323	Lọc thống kê theo theo thời gian đăng tải	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
324	Chuyển nhanh thống kê chủ đề	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
325	Xem thống kê tỷ lệ tin bài theo danh mục Trang tin điện tử	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
326	Xem thống kê tỷ lệ tin bài theo sắc thái trên báo chí	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
327	Xem thống kê tỷ lệ tin bài theo sắc thái trên Trang tin điện tử	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
328	Trích xuất báo cáo chuyên sâu	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
329	Xem danh sách tin bài mới nhất theo chủ đề	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
330	Lọc theo các điều kiện: từ khóa, thời gian, tên miền	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
331	Xem chi tiết tin bài từng chủ đề	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
332	Đến bài gốc của tin bài từng chủ đề	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
333	Xuất file danh sách tin bài của từng chủ đề	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
334	Lọc theo chủ đề nội dung	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
335	Lọc theo khoảng thời gian	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
336	Lọc theo nguồn đăng tải	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
337	Lọc theo nhóm nguồn tin tùy chỉnh	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
338	Lọc theo sắc thái tin bài	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
339	Lọc theo nhãn nội dung	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
340	Lọc theo từ khóa	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
X	Mô-đun phần mềm báo cáo		Bắt buộc
341	Cung cấp thư viện đồ thị, biểu đồ phục vụ mục đích báo cáo	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
342	Phân nhóm mẫu biểu đồ theo loại	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
343	Tìm kiếm nhanh mẫu biểu đồ theo tên	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
344	Thử nghiệm mẫu biểu đồ bằng các nguồn dữ liệu	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
345	Cung cấp thư viện mẫu báo cáo định kỳ (Ngày/Tuần/Tháng)	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
346	Cung cấp thư viện mẫu báo cáo theo sự kiện/sự vụ	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
347	Tạo mới mẫu báo cáo	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
348	Chỉnh sửa mẫu báo cáo đã tạo	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
349	Xóa mẫu báo cáo đã tạo	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
350	Nhân bản mẫu báo cáo	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
351	Tùy biến giao diện hiển thị của mẫu báo cáo	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
352	Hiển thị danh sách báo cáo đã tạo	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
353	Xem chi tiết báo cáo đã tạo	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
354	Tải nội dung báo cáo	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
355	Tìm kiếm báo cáo tùy biến	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
356	Tạo mới báo cáo từ mẫu có sẵn	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
357	Chỉnh sửa báo cáo đã tạo	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
358	Xóa báo cáo đã tạo	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
359	Xem trước báo cáo đã tạo	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
360	Hỗ trợ tính năng in báo cáo	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
361	Nhân bản báo cáo thành báo cáo mới để tiết kiệm thời gian xây dựng	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
362	Hỗ trợ chế độ TV Mode phục vụ trình chiếu báo cáo	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
363	Lưu nội dung báo cáo thành snapshot phục vụ chỉnh sửa thông tin và lưu trữ	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
364	Kéo thả hoặc thay đổi vị trí hiển thị các thành phần báo cáo	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
365	Cấu hình nguồn dữ liệu đầu vào của từng thành phần báo cáo	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
366	Cấu hình nâng cao tùy chọn hiển thị của từng thành phần báo cáo ứng với từng loại đồ thị, biểu đồ: màu sắc, kích thước, font chữ	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
367	Tạo mới các thành phần trong báo cáo (widget) từ thư viện đồ thị, biểu đồ	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
368	Cấu hình trường dữ liệu đầu vào cho từng thành phần báo cáo	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
369	Cấu hình tham số dữ liệu đầu vào của từng thành phần báo cáo, hỗ trợ tối thiểu 2 cơ chế: - Kế thừa tham số đầu vào chung của báo cáo - Thiết lập tham số riêng cho từng thành phần báo cáo	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
370	Cấu hình nâng cao tùy chọn hiển thị của từng thành phần báo cáo ứng với từng loại	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
	đồ thị, biểu đồ: màu sắc, kích thước, font chữ, vị trí hiển thị mô tả, tắt mở tính năng trích xuất hình ảnh đồ thị		
371	Tạo mới link chia sẻ báo cáo công khai để có thể xem báo cáo mà không cần đăng nhập	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
372	Quản lý trạng thái hiệu lực của link công khai	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
373	Gia hạn hiệu lực của link công khai	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
374	Lọc dữ liệu theo trường thông tin	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
375	Lọc dữ liệu theo điều kiện (hỗ trợ các toán tử bằng, nhỏ hơn, lớn hơn)	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
376	Nhóm dữ liệu theo trường thông tin	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
377	Lọc top dữ liệu theo số lượng	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
378	Sắp xếp dữ liệu theo trường thông tin (tăng dần, giảm dần)	Dữ liệu truy vấn	Bắt buộc
379	Lưu bộ lọc thành nguồn dữ liệu mới	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
380	Chỉnh sửa tên bộ lọc	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
381	Xóa bộ lọc	Dữ liệu đầu vào	Bắt buộc
XI	Mô-đun phần mềm thu thập thông tin văn bản và ảnh từ báo điện tử		Bắt buộc
382	Xem thông tin thu thập theo version từ các trang báo chí chính thống tiếng Việt và Báo Tạp chí nước ngoài (600 đầu báo từ 233 cơ quan báo chí, là các trang có giấy phép đăng ký của Bộ Thông tin & truyền thông Việt Nam)	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
383	Xem thông tin thu thập bài viết từ 1533 các	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
	trang thông tin điện tử không chính thống (các trang không có giấy phép đăng ký của Bộ Thông tin & truyền thông Việt Nam) sử dụng ngôn ngữ Tiếng Việt		
384	Xem thông tin thu thập từ các website mới có sử dụng ngôn ngữ Tiếng Việt, được người Việt Nam truy cập.	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
385	Xem cấu hình mẫu trích xuất tiêu đề chung mặc định	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
386	Xem cấu hình mẫu trích xuất khái quát chung mặc định	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
387	Xem cấu hình mẫu trích xuất nội dung chung mặc định	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
388	Xem cấu hình mẫu trích xuất tác giả chung mặc định	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
389	Xem cấu hình mẫu trích xuất ngày giờ đăng tải chung mặc định	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
390	Xem cấu hình mẫu trích xuất phân loại bài báo chung mặc định	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
391	Xem cấu hình mẫu trích xuất vị trí ảnh chung mặc định	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
392	Xem cấu hình mẫu trích xuất tiêu đề riêng của các trang báo chính thống	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
393	Xem cấu hình mẫu trích xuất khái quát riêng của các trang báo chính thống	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
394	Xem cấu hình mẫu trích xuất nội dung riêng của các trang báo chính thống	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
395	Xem cấu hình mẫu trích xuất tác giả riêng của các trang báo chính thống	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
396	Xem cấu hình mẫu trích xuất ngày giờ đăng tải riêng của các trang báo chính thống	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
397	Xem cấu hình mẫu trích xuất phân loại bài	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
	báo riêng của các trang báo chính thống		
398	Xem cấu hình mẫu trích xuất vị trí ảnh riêng của các trang báo chính thống	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
XII	Mô-đun phần mềm đánh giá sắc thái tin bài		Bắt buộc
399	Xem sắc thái máy gán cho các tin bài thuộc báo Trung Ương	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
400	Xem sắc thái máy gán cho các tin bài thuộc báo Địa phương	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
401	Xem sắc thái máy gán cho các tin bài thuộc Tạp chí Trung Ương	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
402	Xem sắc thái máy gán cho các tin bài thuộc Tạp chí Địa phương	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
403	Xem sắc thái máy gán cho các tin bài thuộc Trang tin điện tử có phép	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
404	Xem sắc thái máy gán cho các tin bài thuộc Trang tin điện tử không phép	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
XIII	Mô-đun phần mềm phân tích và quản lý lưu trữ báo điện tử		Bắt buộc
405	Xem các thành phần dữ liệu từ 01 tin bài báo Trung ương	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
406	Xem các thành phần dữ liệu từ 01 tin bài báo Địa phương	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
407	Xem các thành phần dữ liệu từ 01 tin bài tạp chí trung ương	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
408	Xem các thành phần dữ liệu từ 01 tin bài tạp chí địa phương	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
409	Xem các thành phần dữ liệu từ 01 tin bài Trang tin điện tử không phép	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
410	Xem các thành phần dữ liệu từ 01 tin bài Trang tin điện tử có phép	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc
411	Xem các thành phần dữ liệu từ 01 tin bài	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
	báo nước ngoài		
412	Xem các thành phần dữ liệu từ 01 tin bài Trang tin điện tử nước ngoài	Dữ liệu đầu ra	Bắt buộc

15. Bảng chuyển đổi yêu cầu chức năng sang trường hợp sử dụng (use-case)

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
I	Mô-đun Dashboard				
	Màn hình Dashboard tổng hợp tin tức báo chí				
1	Xem thống kê tổng số tin	Chuyên viên giám sát		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát xem thống kê tổng số tin. Hệ thống hiển thị số lượng tổng tin		
			Chuyên viên giám sát xem chi tiết tin. Hệ thống hiển thị danh sách tin tương ứng		
2	Xem thống kê số tin thay đổi	Chuyên viên giám sát		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát xem thống kê số lượng tin thay đổi. Hệ thống hiển thị số lượng thống kê tin thay đổi		
			Chuyên viên giám sát xem chi tiết tin thay đổi. Hệ thống hiển thị danh sách tin thay		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			đổi		
3	Xem thống kê số tin đã gỡ	Chuyên viên giám sát		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát xem thống kê số lượng tin đã gỡ. Hệ thống hiển thị số lượng thống kê tin đã gỡ		
			Chuyên viên giám sát xem chi tiết tin đã gỡ. Hệ thống hiển thị danh sách tin đã gỡ		
4	Xem thống kê số tin sao chép nội dung	Chuyên viên giám sát		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát xem thống kê số lượng tin sao chép nội dung. Hệ thống hiển thị số lượng thống kê tin sao chép nội dung		
			Chuyên viên giám sát xem chi tiết tin sao chép nội dung. Hệ thống hiển thị danh sách tin sao chép nội dung		
5	Xem thống kê tổng số tin theo sắc thái	Chuyên viên giám sát		B	Trung bình

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát xem tổng số tin tích cực. Hệ thống hiển thị tổng tin tích cực		
			Chuyên viên giám sát xem tổng số tin tiêu cực. Hệ thống hiển thị tổng tin tiêu cực		
			Chuyên viên giám sát xem tổng số tin trung lập. Hệ thống hiển thị tổng tin trung lập		
			Chuyên viên giám sát xem tỷ lệ tin theo sắc thái. Hệ thống hiển thị biểu đồ tròn tỷ lệ tin theo sắc thái		
6	Tìm kiếm tin bài theo từ khóa nổi bật	Chuyên viên giám sát		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát có thể tìm kiếm theo từ khóa nổi bật. Hệ thống hiển thị màn hình nhập thông tin tìm kiếm		
			Chuyên viên giám sát có thể xem kết quả tìm kiếm theo các tiêu chí đã chọn. Hệ thống hiển thị kết quả theo các tiêu chí đã		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			chọn		
7	Xem thống kê tổng số tin bài vi phạm, bao gồm các vi phạm về Tôn chỉ mục đích, Gỡ xóa, Thay đổi nội dung	Chuyên viên giám sát		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát xem tổng số tin vi phạm. Hệ thống hiển thị tổng tin vi phạm		
			Chuyên viên giám sát xem tổng số tin vi phạm về tôn chỉ mục đích. Hệ thống hiển thị tổng tin vi phạm tôn chỉ mục đích		
			Chuyên viên giám sát xem tổng số tin vi phạm về gỡ xóa. Hệ thống hiển thị tổng tin vi phạm gỡ xóa		
			Chuyên viên giám sát xem tổng số tin vi phạm về thay đổi nội dung. Hệ thống hiển thị tổng tin vi phạm thay đổi nội dung		
8	Tìm kiếm dữ liệu	Chuyên viên		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
	dashboard theo khoảng thời gian	giám sát			
			Chuyên viên giám sát tìm kiếm dữ liệu dashboard Toàn cảnh theo khoảng thời gian: Ngày, tháng, năm. Hệ thống hiển thị màn hình chọn khoảng thời gian		
			Chuyên viên giám sát tìm kiếm dữ liệu dashboard Toàn cảnh theo khoảng thời gian: Giờ, phút. Hệ thống hiển thị màn hình chọn khoảng thời gian		
9	Tìm kiếm dữ liệu dashboard theo nhóm nguồn tùy chỉnh	Chuyên viên giám sát		B	Phức tạp
			Chuyên viên giám sát lọc dữ liệu dashboard theo nhóm nguồn tùy chỉnh. Hệ thống hiển thị kết quả lọc tương ứng		
			Chuyên viên giám sát lọc dữ liệu dashboard theo nguồn nội dung Báo trung		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			ương. Hệ thống hiển thị kết quả lọc tương ứng		
			Chuyên viên giám sát lọc dữ liệu dashboard theo nguồn nội dung Tạp chí trung ương. Hệ thống hiển thị kết quả lọc tương ứng		
			Chuyên viên giám sát lọc dữ liệu dashboard theo nguồn nội dung Báo địa phương. Hệ thống hiển thị kết quả lọc tương ứng		
			Chuyên viên giám sát lọc dữ liệu dashboard theo nguồn nội dung Tạp chí địa phương. Hệ thống hiển thị kết quả lọc tương ứng		
			Chuyên viên giám sát lọc dữ liệu dashboard theo nguồn nội dung Báo nước ngoài. Hệ thống hiển thị kết quả lọc tương ứng		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát lọc dữ liệu dashboard theo nguồn nội dung Trang tin điện tử có phép. Hệ thống hiển thị kết quả lọc tương ứng		
			Chuyên viên giám sát lọc dữ liệu dashboard theo nguồn nội dung Trang tin điện tử không phép. Hệ thống hiển thị kết quả lọc tương ứng		
			Chuyên viên giám sát lọc dữ liệu dashboard theo nguồn nội dung Trang tin điện tử nước ngoài. Hệ thống hiển thị kết quả lọc tương ứng		
10	Xem thống kê số lượng tin bài trên Báo điện tử	Chuyên viên giám sát		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát xem tổng số tin Báo điện tử. Hệ thống hiển thị tổng tin Báo điện tử		
			Chuyên viên giám sát xem chi tiết tin trên		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			báo điện tử. Hệ thống hiển thị danh sách tin trên báo điện tử		
11	Xem thống kê số lượng tin bài trên Trang tin điện tử	Chuyên viên giám sát		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát xem tổng số tin trên trang tin điện tử. Hệ thống hiển thị tổng tin Trang tin điện tử		
			Chuyên viên giám sát xem chi tiết tin trên trang tin điện tử. Hệ thống hiển thị danh sách tin trên trang tin điện tử		
12	Xem thống kê Diễn biến tin bài theo nguồn	Chuyên viên giám sát		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát xem diễn biến tin bài toàn cảnh. Hệ thống hiển thị biểu đồ diễn biến tin bài toàn cảnh		
			Chuyên viên giám sát xem diễn biến tin bài theo nguồn báo điện tử. Hệ thống hiển		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			thị biểu đồ diễn biến tin bài theo báo điện tử		
			Chuyên viên giám sát xem diễn biến tin bài theo nguồn báo Trang tin điện tử. Hệ thống hiển thị biểu đồ diễn biến tin bài theo Trang tin điện tử		
			Chuyên viên giám sát xem danh sách tin theo nguồn báo & thời gian đã chọn trên biểu đồ diễn biến. Hệ thống hiển thị hiển thị danh sách tin bài tương ứng theo tiêu chí đã chọn		
13	Xem thống kê diễn biến số lượng tin Thay đổi nội dung	Chuyên viên giám sát		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát xem diễn biến số lượng tin bài Thay đổi nội dung. Hệ thống hiển thị biểu đồ diễn biến số lượng tin bài thay đổi nội dung		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát xem chi tiết số lượng tin bài vi phạm Thay đổi nội dung từng ngày. Hệ thống hiển thị kết quả chi tiết số lượng		
14	Xem TOP nguồn tin Thay đổi nội dung	Chuyên viên giám sát		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát xem top nguồn tin Thay đổi nội dung theo thứ tự tăng dần số tin bài. Hệ thống hiển thị kết quả TOP tương ứng		
			Chuyên viên giám sát xem top nguồn tin Thay đổi nội dung theo thứ tự giảm dần số tin bài. Hệ thống hiển thị kết quả TOP tương ứng		
			Chuyên viên giám sát xem top nguồn tin Thay đổi nội dung theo thứ tự tăng dần tỉ lệ tin có thay đổi. Hệ thống hiển thị kết quả TOP tương ứng		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát xem top nguồn tin Thay đổi nội dung theo thứ tự giảm dần tỉ lệ tin có thay đổi. Hệ thống hiển thị kết quả TOP tương ứng		
15	Xem thống kê diễn biến số lượng tin gỡ nội dung	Chuyên viên giám sát		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát xem diễn biến số lượng tin bài Gỡ nội dung. Hệ thống hiển thị biểu đồ diễn biến số lượng tin bài Gỡ nội dung		
			Chuyên viên giám sát xem chi tiết số lượng tin bài vi phạm Gỡ nội dung từng ngày. Hệ thống hiển thị kết quả chi tiết số lượng		
16	Xem top nguồn tin gỡ nội dung	Chuyên viên giám sát		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát xem top nguồn tin Gỡ nội dung theo thứ tự tăng dần số tin bài.		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Hệ thống hiển thị kết quả TOP tương ứng		
			Chuyên viên giám sát xem top nguồn tin Gỡ nội dung theo thứ tự giảm dần số tin bài. Hệ thống hiển thị kết quả TOP tương ứng		
			Chuyên viên giám sát xem top nguồn tin Gỡ nội dung theo thứ tự tăng dần tỉ lệ tin có thay đổi. Hệ thống hiển thị kết quả TOP tương ứng		
			Chuyên viên giám sát xem top nguồn tin Gỡ nội dung theo thứ tự giảm dần tỉ lệ tin có thay đổi. Hệ thống hiển thị kết quả TOP tương ứng		
17	Xem thống kê diễn biến số lượng tin sao chép nội dung	Chuyên viên giám sát		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát xem diễn biến số lượng tin bài Sao chép nội dung. Hệ thống		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			hiển thị biểu đồ diễn biến		
			Chuyên viên giám sát xem chi tiết số lượng tin bài vi phạm Sao chép nội dung từng ngày. Hệ thống hiển thị kết quả chi tiết số lượng		
18	Xem top nguồn tin sao chép nội dung	Chuyên viên giám sát		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát xem top nguồn tin Sao chép nội dung theo thứ tự tăng dần số tin bài. Hệ thống hiển thị kết quả TOP tương ứng		
			Chuyên viên giám sát xem top nguồn tin Sao chép nội dung theo thứ tự giảm dần số tin bài. Hệ thống hiển thị kết quả TOP tương ứng		
			Chuyên viên giám sát xem top nguồn tin Sao chép nội dung theo thứ tự tăng dần tỉ lệ tin có thay đổi. Hệ thống hiển thị kết quả		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			TOP tương ứng		
			Chuyên viên giám sát xem top nguồn tin Sao chép nội dung theo thứ tự giảm dần tỉ lệ tin có thay đổi. Hệ thống hiển thị kết quả TOP tương ứng		
19	Xem thống kê tổng số tin theo sắc thái trên báo tạp chí điện tử	Chuyên viên giám sát		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát xem tổng số tin tích cực trên báo tạp chí điện tử. Hệ thống hiển thị tổng tin tích cực của báo tạp chí điện tử		
			Chuyên viên giám sát xem tổng số tin tiêu cực trên báo tạp chí điện tử. Hệ thống hiển thị tổng tin tiêu cực trên báo tạp chí điện tử		
			Chuyên viên giám sát xem tổng số tin trung lập trên báo tạp chí điện tử. Hệ thống hiển thị tổng tin trung lập trên báo tạp chí điện tử		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát xem tỷ lệ tin theo sắc thái trên báo tạp chí điện tử. Hệ thống hiển thị biểu đồ tròn tỷ lệ tin theo sắc thái trên báo tạp chí điện tử		
20	Xem thống kê tổng số tin theo sắc thái trên trang tin điện tử Có phép & Không phép	Chuyên viên giám sát		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát xem tổng số tin tích cực trên trang tin điện tử Có phép & Không phép. Hệ thống hiển thị tổng tin tích cực của trang tin điện tử Có phép & Không phép		
			Chuyên viên giám sát xem tổng số tin tiêu cực trên trang tin điện tử Có phép & Không phép. Hệ thống hiển thị tổng tin tiêu cực trên trang tin điện tử Có phép & Không phép		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát xem tổng số tin trung lập trên trang tin điện tử Có phép & Không phép. Hệ thống hiển thị tổng tin trung lập trên trang tin điện tử Có phép & Không phép		
			Chuyên viên giám sát xem tỷ lệ tin theo sắc thái trên trang tin điện tử Có phép & Không phép. Hệ thống hiển thị biểu đồ tròn tỷ lệ tin theo sắc thái trên trang tin điện tử Có phép & Không phép		
21	Xem thống kê tin bài theo danh mục nội dung	Chuyên viên giám sát		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát xem tỷ lệ tin bài theo danh mục nội dung. Hệ thống hiển thị bar chart số lượng tin bài theo danh mục nội dung		
			Chuyên viên giám sát ẩn/ hiện danh mục nội dung cần xem. Hệ thống thực hiện ẩn/		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			hiện		
22	Xem Dashboard theo 03 màn hình toàn cảnh báo chí / Báo & Tạp chí điện tử / Trang tin điện tử	Chuyên viên giám sát		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát xem dữ liệu màn hình Toàn cảnh báo chí theo khoảng thời gian. Hệ thống hiển thị kết quả theo tiêu chí tương ứng		
			Chuyên viên giám sát xem dữ liệu màn hình Báo & Tạp chí điện tử theo khoảng thời gian. Hệ thống hiển thị kết quả theo tiêu chí tương ứng		
			Chuyên viên giám sát xem dữ liệu màn hình Trang tin điện tử theo khoảng thời gian. Hệ thống hiển thị kết quả theo tiêu chí tương ứng		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
23	Xem thống kê tổng số nguồn báo đang theo dõi	Chuyên viên giám sát		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát xem tổng số nguồn báo đang theo dõi. Hệ thống hiển thị kết quả tổng số nguồn báo tương ứng		
			Chuyên viên giám sát xem chi tiết tin theo nguồn báo. Hệ thống hiển thị danh sách tin theo nguồn báo		
24	Xem thống kê phân loại nguồn báo chí	Chuyên viên giám sát		B	Phức tạp
			Chuyên viên giám sát xem tổng số nguồn báo Trung ương. Hệ thống hiển thị kết quả tổng số nguồn báo tương ứng		
			Chuyên viên giám sát xem tổng số nguồn Tạp chí Trung ương. Hệ thống hiển thị kết quả tổng số nguồn báo tương ứng		
			Chuyên viên giám sát xem tổng số nguồn		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			báo địa phương. Hệ thống hiển thị kết quả tổng số nguồn báo tương ứng		
			Chuyên viên giám sát xem tổng số nguồn Báo và tạp chí nước ngoài. Hệ thống hiển thị kết quả tổng số nguồn báo tương ứng		
			Chuyên viên giám sát xem tổng số nguồn tạp chí địa phương. Hệ thống hiển thị kết quả tổng số nguồn báo tương ứng		
			Chuyên viên giám sát xem tổng số nguồn Trang tin điện tử có phép. Hệ thống hiển thị kết quả tổng số nguồn báo tương ứng		
			Chuyên viên giám sát xem tổng số nguồn Trang tin điện tử không phép. Hệ thống hiển thị kết quả tổng số nguồn báo tương ứng		
			Chuyên viên giám sát xem tổng số nguồn Trang tin điện tử nước ngoài. Hệ thống hiển thị kết quả tổng số nguồn báo tương ứng		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			ứng		
25	Xem các thống kê đều được so sánh với cùng kỳ (ngày/tuần/tháng)	Chuyên viên giám sát		B	Phức tạp
			Chuyên viên giám sát xem Tổng số lượng tin bài tăng giảm so với cùng kì. Hệ thống thực hiện so sánh và hiển thị kết quả		
			Chuyên viên giám sát xem Tổng số lượng tin bài trên Báo & Tạp chí điện tử tăng giảm so với cùng kì. Hệ thống thực hiện so sánh và hiển thị kết quả		
			Chuyên viên giám sát xem Tổng số lượng tin bài trên Trang tin điện tử tăng giảm so với cùng kì. Hệ thống thực hiện so sánh và hiển thị kết quả		
			Chuyên viên giám sát xem tổng số lượng tin thay đổi nội dung tăng giảm so với cùng kì. Hệ thống thực hiện so sánh và hiển thị		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			kết quả		
			Chuyên viên giám sát xem tổng số lượng tin gỡ nội dung tăng giảm so với cùng kì. Hệ thống thực hiện so sánh và hiển thị kết quả		
			Chuyên viên giám sát xem tổng số lượng tin sao chép nội dung tăng giảm so với cùng kì. Hệ thống thực hiện so sánh và hiển thị kết quả		
			Chuyên viên giám sát xem tổng số lượng tin bài nghi ngờ vi phạm tăng giảm so với cùng kì. Hệ thống thực hiện so sánh và hiển thị kết quả		
			Chuyên viên giám sát xem số lượng tin theo sắc thái của Báo & Tạp chí điện tử tăng giảm so với cùng kì. Hệ thống thực hiện so sánh và hiển thị kết quả:		
			Chuyên viên giám sát xem số lượng tin		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			theo sắc thái của Trang tin điện tử tăng giảm so với cùng kì. Hệ thống thực hiện so sánh và hiển thị kết quả		
26	Xem Dashboard theo chế độ màn hình tối hoặc sáng	Chuyên viên giám sát		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát xem Dashboard theo chế độ màn hình tối. Hệ thống thực hiện hiển thị màu tương ứng		
			Chuyên viên giám sát xem Dashboard theo chế độ màn hình sáng. Hệ thống thực hiện hiển thị màu tương ứng		
27	Tải ảnh biểu đồ xuống	Chuyên viên giám sát		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát truy cập vào màn hình Dashboard tổng hợp tin tức báo chí. Hệ thống hiển thị màn hình Dashboard tổng hợp tin tức báo chí.		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát tải ảnh biểu đồ xuống. Hệ thống thực hiện trích xuất ảnh biểu đồ tương ứng		
	Báo cáo toàn cảnh báo chí				
28	Xuất báo cáo Thống kê toàn cảnh báo chí	Chuyên viên giám sát		B	Phức tạp
			Chuyên viên giám sát xuất báo cáo Thống kê toàn cảnh báo chí theo khoảng thời gian: Ngày, tháng, năm. Hệ thống thực hiện kết xuất kết quả theo tiêu chí tương ứng		
			Chuyên viên giám sát xuất báo cáo Thống kê toàn cảnh báo chí theo khoảng thời gian: Giờ, phút, giây. Hệ thống thực hiện kết xuất kết quả theo tiêu chí tương ứng		
			Chuyên viên giám sát xuất báo cáo Thống kê toàn cảnh báo chí theo nhóm nguồn tùy chỉnh. Hệ thống thực hiện kết xuất kết quả		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			theo tiêu chí tương ứng		
			Chuyên viên giám sát xuất báo cáo Thống kê toàn cảnh báo chí theo nguồn nội dung: Báo Trung ương. Hệ thống thực hiện kết xuất kết quả theo tiêu chí tương ứng		
			Chuyên viên giám sát xuất báo cáo Thống kê toàn cảnh báo chí theo nguồn nội dung: Tạp chí Trung ương. Hệ thống thực hiện kết xuất kết quả theo tiêu chí tương ứng		
			Chuyên viên giám sát xuất báo cáo Thống kê toàn cảnh báo chí theo nguồn nội dung: Báo địa phương. Hệ thống hiển thị màn hình tìm kiếm tương ứng theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát xuất báo cáo Thống kê toàn cảnh báo chí theo nguồn nội dung: Tạp chí địa phương. Hệ thống thực hiện kết xuất kết quả theo tiêu chí tương ứng		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát xuất báo cáo Thống kê toàn cảnh báo chí theo nguồn nội dung: Báo nước ngoài. Hệ thống thực hiện kết xuất kết quả theo tiêu chí tương ứng		
II	Mô-đun đảm bảo An toàn thông tin cho hệ thống phần mềm				
29	Đăng nhập	Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo;		B	Trung bình
			Quản trị hệ thống/Chuyên viên giám sát/Chuyên viên xử lý dữ liệu/ Chuyên viên báo cáo thực hiện truy cập vào hệ thống.		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Hệ thống hiển thị màn hình đăng nhập.		
			Quản trị hệ thống/Chuyên viên giám sát/Chuyên viên xử lý dữ liệu/ Chuyên viên báo cáo nhập thông tin đăng nhập và nhấn Đăng nhập. Thông tin tài khoản người dùng được mã hoá và gửi đến hệ thống. Hệ thống thực hiện xác thực tài khoản người dùng, nếu hợp lệ thì hệ thống cho phép người dùng đăng nhập vào hệ thống và sử dụng các chức năng được phân theo vai trò đã gán cho người dùng, nếu không hợp lệ thì thông báo cho người dùng lỗi cụ thể.		
			Quản trị hệ thống/Chuyên viên giám sát/Chuyên viên xử lý dữ liệu/ Chuyên viên báo cáo đăng nhập thành công, nếu là lần đăng nhập đầu tiên vào hệ thống hoặc lần đăng nhập đầu tiên sau khi quản trị hệ thống reset mật khẩu thì hệ thống hiển thị màn hình yêu cầu đổi mật khẩu (nếu tính		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			năng yêu cầu đổi mật khẩu lần đầu được bật).		
			Quản trị hệ thống/Chuyên viên giám sát/Chuyên viên xử lý dữ liệu/ Chuyên viên báo cáo không có tương tác với hệ thống trong 1 khoảng thời gian (theo chính sách truy cập được thiết lập). Hệ thống hiển thị thông báo, đóng phiên kết nối đã hết hạn thời gian timeout và yêu cầu đăng nhập lại.		
			Quản trị hệ thống/Chuyên viên giám sát/Chuyên viên xử lý dữ liệu/ Chuyên viên báo cáo sử dụng tài khoản quản trị hệ thống để đăng nhập. Hệ thống kiểm tra địa chỉ mạng của người dùng và đối soát với chính sách về giới hạn địa chỉ mạng quản trị được phép truy cập, quản trị Phần mềm từ xa, nếu hợp lệ thì cho phép đăng nhập, nếu không hợp lệ thì báo lỗi cho người dùng.		
30	Đăng xuất	Quản trị hệ		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
		thống; Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo;			
			Quản trị hệ thống/ Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu/ Chuyên viên báo cáo chọn đăng xuất tài khoản. Hệ thống hiển thị màn hình xác nhận đăng xuất tài khoản hiện tại		
			Quản trị hệ thống/ Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu/ Chuyên viên báo cáo chọn xác nhận. Hệ thống thực hiện đăng xuất tài khoản hiện tại		
31	Thay đổi mật khẩu	Quản trị hệ thống; Chuyên viên		B	Trung bình

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
		giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo;			
			Quản trị hệ thống/ Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu/ Chuyên viên báo cáo nhập Chọn thay đổi mật khẩu. Hệ thống hiển thị màn hình Thay đổi mật khẩu		
			Quản trị hệ thống/ Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu/ Chuyên viên báo cáo nhập mật khẩu cũ. Hệ thống thực hiện kiểm tra mật khẩu cũ nhập vào chính xác chưa		
			Quản trị hệ thống/ Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu/ Chuyên viên báo cáo nhập mật khẩu mới. Hệ thống tiến hành kiểm tra mật khẩu mới đã nhập có đúng quy chuẩn		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Quản trị hệ thống/ Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu/ Chuyên viên báo cáo nhập lại mật khẩu mới. Hệ thống kiểm tra trùng khớp với mật khẩu mới đã nhập trước đó		
			Quản trị hệ thống/ Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu/ Chuyên viên báo cáo xác nhận thay đổi mật khẩu. Hệ thống kiểm tra và thông báo xác nhận thay đổi mật khẩu thành công/ thất bại		
III	Mô-đun phần mềm cảnh báo thông tin theo kịch bản				
	Xem cảnh báo lưu chiều				
32	Xem cảnh báo theo số lần thay đổi nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem cảnh báo theo số lần thay đổi theo domain. Hệ thống hiển thị kết quả cảnh báo tương ứng theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem cảnh báo theo số lần thay đổi theo từ khóa. Hệ thống hiển thị kết quả cảnh báo tương ứng theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem nội dung tin bài cảnh báo theo số lần thay đổi. Hệ thống hiển thị kết quả cảnh báo tương ứng theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sao chép link tin bài cảnh báo theo số lần thay đổi. Hệ thống hiển thị kết quả cảnh báo tương ứng theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem chi tiết thông tin về tin bài		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			cảnh báo theo số lần thay đổi. Hệ thống hiển thị kết quả cảnh báo tương ứng theo tiêu chí đã chọn		
33	Xem cảnh báo theo thời điểm sửa đổi	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem cảnh báo theo thời điểm sửa đổi: Ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả cảnh báo tương ứng theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem cảnh báo theo thời điểm sửa đổi: Giờ, phút. Hệ thống hiển thị kết quả cảnh báo tương ứng theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem nội dung tin bài cảnh báo theo thời điểm sửa đổi. Hệ thống hiển thị kết		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			quả cảnh báo tương ứng theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sao chép link tin bài cảnh báo theo thời điểm sửa đổi. Hệ thống thực hiện sao chép link đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem chi tiết thông tin về tin bài cảnh báo theo thời điểm sửa đổi. Hệ thống hiển thị kết quả cảnh báo tương ứng theo tiêu chí đã chọn		
34	Xem cảnh báo theo khoảng thời gian	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem cảnh báo theo khoảng thời gian: Ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			quả cảnh báo tương ứng theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem cảnh báo theo khoảng thời gian: Giờ, phút. Hệ thống hiển thị kết quả cảnh báo tương ứng theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu xem nội dung tin bài cảnh báo trong khoảng thời gian. Hệ thống hiển thị nội dung tin bài cảnh báo		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sao chép link tin bài cảnh báo theo khoảng thời gian. Hệ thống thực hiện sao chép link đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem chi tiết thông tin về tin bài cảnh báo theo khoảng thời gian. Hệ thống hiển thị kết quả cảnh báo tương ứng theo		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			tiêu chí đã chọn		
35	Tìm kiếm cảnh báo theo domain, tiêu đề	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm cảnh báo theo domain. Hệ thống hiển thị màn hình tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm cảnh báo theo tiêu đề. Hệ thống hiển thị màn hình tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
36	Lựa chọn xem thống kê cảnh báo theo các khoảng thời gian	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			dữ liệu cấu hình khoảng thời gian xem thống kê cảnh báo theo thời gian: Phút/ Giờ. Hệ thống hiển thị màn hình tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu cấu hình khoảng thời gian xem thống kê cảnh báo theo thời gian: Ngày/ tháng. Hệ thống hiển thị màn hình tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
37	Sắp xếp thống kê cảnh báo theo các tiêu chí	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu cấu hình thống kê cảnh báo theo vị phạm Thay đổi nội dung. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			dữ liệu cấu hình thống kê cảnh báo theo vi phạm Sao chép nội dung. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu cấu hình thống kê cảnh báo theo vi phạm Gỡ nội dung. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu cấu hình thống kê cảnh báo theo vi phạm Tôn chỉ mục đích. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
	Xem cảnh báo vi phạm báo chí				
38	Cấu hình danh sách email nhận cảnh báo lưu chiều	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			dữ liệu thêm email nhận cảnh báo. Hệ thống thực hiện thêm mới email đã nhập		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chỉnh sửa địa chỉ email nhận cảnh báo. Hệ thống ghi nhận và cập nhật thông tin mà người dùng đã nhập		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xóa email nhận cảnh báo. Hệ thống thực hiện xóa email đã chọn		
39	Cấu hình thời gian nhận cảnh báo lưu chiều	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu cấu hình không nhận cảnh báo. Hệ thống thực hiện thay đổi tần suất nhận cảnh báo		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			dữ liệu cấu hình nhận cảnh báo theo thời điểm trong ngày. Hệ thống thực hiện thay đổi thời điểm nhận cảnh báo		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu cấu hình nhận cảnh báo theo khoảng thời gian sự kiện. Hệ thống thực hiện thay đổi khoảng thời gian sự kiện nhận cảnh báo		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu cấu hình nhận cảnh báo theo tần suất. Hệ thống thực hiện thay đổi tần suất nhận cảnh báo		
40	Cấu hình loại vi phạm muốn nhận cảnh báo	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu cấu hình nhận cảnh báo vi phạm		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Thay đổi nội dung. Hệ thống thực hiện cảnh báo theo loại vi phạm đã cấu hình		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu cấu hình nhận cảnh báo vi phạm Gỡ nội dung. Hệ thống thực hiện cảnh báo theo loại vi phạm đã cấu hình		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu cấu hình nhận cảnh báo vi phạm Sao chép nội dung. Hệ thống thực hiện cảnh báo theo loại vi phạm đã cấu hình		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu cấu hình nhận cảnh báo vi phạm Tôn chỉ mục đích. Hệ thống thực hiện cảnh báo theo loại vi phạm đã cấu hình		
	Xem cảnh báo thông tin theo kịch bản				
41	Thêm mới chủ đề cảnh báo	Chuyên viên giám sát;		B	Trung bình

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
		Chuyên viên xử lý dữ liệu;			
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn thêm mới chủ đề cảnh báo. Hệ thống hiển thị màn hình nhập thông tin chủ đề		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu cấu hình luật từ khóa chính cho chủ đề cảnh báo mới. Hệ thống kiểm tra thông tin từ khóa chính nhập vào		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu cấu hình luật từ khóa đi kèm cho chủ đề cảnh báo mới. Hệ thống thực hiện kiểm tra từ khóa đi kèm đã nhập		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu thực hiện Lưu. Hệ thống thực hiện thêm mới chủ đề		
42	Chỉnh sửa chủ đề cảnh	Chuyên viên		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
	báo	giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;			
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn chức năng sửa chủ đề cảnh báo. Hệ thống hiển thị màn hình sửa chủ đề cảnh báo		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn Cập nhật. Hệ thống thực hiện cập nhật thông tin chủ đề đã nhập		
43	Xóa chủ đề cảnh báo	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn chủ đề cảnh báo cần xóa. Hệ thống hiển thị màn hình xác nhận xóa		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			dữ liệu xác nhận xóa chủ đề cảnh báo. Hệ thống thực hiện xóa chủ đề cảnh báo đã chọn		
44	Xem danh sách chủ đề cảnh báo	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách chủ đề cảnh báo theo khoảng thời gian: Ngày, tháng. Hệ thống hiển thị danh sách chủ đề theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách chủ đề cảnh báo theo khoảng thời gian: Giờ, phút. Hệ thống hiển thị danh sách chủ đề theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			dữ liệu cấu hình sắp xếp chủ đề cảnh báo. Hệ thống hiển thị danh sách chủ đề theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu cấu hình xem thời gian tạo của mỗi chủ đề cảnh báo. Hệ thống hiển thị danh sách chủ đề theo tiêu chí đã chọn		
45	Xem chi tiết chủ đề cảnh báo	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn chủ đề xem cảnh báo. Hệ thống hiển thị danh sách chủ đề		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem cảnh báo của chủ đề. Hệ thống hiển thị danh sách cảnh báo của chủ đề		
46	Cấu hình hình thức	Chuyên viên		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
	nhận cảnh báo	giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;			
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn cấu hình hình thức nhận cảnh báo. Hệ thống hiển thị danh sách hình thức nhận cảnh báo		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn hình thức nhận cảnh báo. Hệ thống thực hiện lưu lại hình thức đã chọn		
47	Cấu hình nội dung cảnh báo theo sắc thái (Tích cực/Tiêu cực)	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn cấu hình cảnh báo theo sắc thái. Hệ thống hiển thị loại cấu hình sắc thái Tích cực/Tiêu cực		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn loại sắc thái cần cảnh báo. Hệ thống thực hiện lưu lại nội dung đã chọn		
48	Xem danh sách nội dung cảnh báo	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tất cả nội dung cảnh báo. Hệ thống hiển thị tất cả nội dung cảnh báo		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách cảnh báo đã xem. Hệ thống hiển thị danh sách cảnh báo đã xem		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách cảnh báo chưa xem. Hệ thống hiển thị danh sách cảnh báo chưa		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			xem		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem chi tiết nội dung cảnh báo. Hệ thống hiển thị chi tiết nội dung cảnh báo		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sao chép link nội dung cảnh báo. Hệ thống thực hiện sao chép link mà người dùng đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem tin tương tự nội dung cảnh báo. Hệ thống hiển thị tin tương tự		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem chú thích nội dung cảnh báo. Hệ thống hiển thị chú thích		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu lưu nội dung cảnh báo. Hệ thống thực hiện lưu nội dung cảnh báo		
49	Lọc nội dung cảnh báo	Chuyên viên		B	Trung bình

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
	(theo thời gian, theo chủ đề cảnh báo)	giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;			
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách nội dung cảnh báo theo chủ đề cảnh báo. Hệ thống hiển thị nội dung cảnh báo tương ứng		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem nội dung cảnh báo đã xem theo chủ đề cảnh báo. Hệ thống hiển thị nội dung cảnh báo tương ứng		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem nội dung cảnh báo chưa xem theo chủ đề cảnh báo. Hệ thống hiển thị nội dung cảnh báo tương ứng		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem nội dung cảnh báo theo thời gian. Hệ thống hiển thị nội dung cảnh báo		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			tương ứng		
IV	Mô-đun phần mềm phân tích và tổng hợp tin bài				
	Giám sát toàn bộ tin bài lưu trữ				
50	Xem thống kê số bài theo từng domain	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số bài theo từng domain theo khoảng thời gian: Ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số bài theo từng domain theo khoảng thời gian: Giờ, phút. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số bài theo từng domain theo nhóm nguồn tùy chỉnh. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số bài theo từng domain theo nguồn nội dung. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
51	Xem thống kê thay đổi theo từng domain	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem số lượng tin bài thay đổi theo từng domain theo khoảng thời gian: Phút,		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			giờ. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem số lượng tin bài thay đổi theo từng domain theo khoảng thời gian: Ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tin bài thay đổi theo từng domain trong khoảng thời gian đã chọn. Hệ thống hiển thị danh sách tin bài tương ứng		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem chi tiết tin bài thay đổi theo từng domain. Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết tin bài đã chọn		
52	Xem thống kê gỡ bài theo từng domain	Chuyên viên giám sát;		B	Trung bình

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
		Chuyên viên xử lý dữ liệu;			
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem số lượng tin bài đã gỡ theo từng domain theo khoảng thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem số lượng tin bài đã gỡ theo từng domain theo khoảng thời gian: Ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tin bài đã gỡ theo từng domain trong khoảng thời gian đã chọn. Hệ thống hiển thị danh sách tin bài tương ứng		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			dữ liệu xem chi tiết tin bài đã gõ theo theo từng domain. Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết tin bài đã chọn		
53	Tìm kiếm tin bài theo domain	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm theo domain dưới chế độ Bảng tin. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm theo domain dưới chế độ Danh sách. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp tin tìm kiếm theo domain theo Mới nhất. Hệ thống hiển thị kết quả		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			theo tiêu chí sắp xếp		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp tin tìm kiếm theo domain theo Thay đổi gần nhất. Hệ thống hiển thị kết quả theo tiêu chí sắp xếp		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp tin tìm kiếm theo domain theo Thay đổi nhiều nhất. Hệ thống hiển thị kết quả theo tiêu chí sắp xếp		
54	Tìm kiếm tin bài theo nhóm nguồn tin tùy chỉnh	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem tin bài theo nhóm nguồn tin tùy chỉnh dưới chế độ Bảng tin. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem tin bài theo nhóm nguồn tin tùy chỉnh dưới chế độ Danh sách. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp tin bài theo nhóm nguồn tin tùy chỉnh theo Mới nhất. Hệ thống hiển thị kết quả theo tiêu chí sắp xếp		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp tin bài theo nhóm nguồn tin tùy chỉnh theo Thay đổi gần nhất. Hệ thống hiển thị kết quả theo tiêu chí sắp xếp		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp tin bài theo nhóm nguồn tin tùy chỉnh theo Thay đổi nhiều nhất. Hệ thống hiển thị kết quả theo tiêu chí sắp xếp		
55	Tìm kiếm tin bài theo	Chuyên viên		B	Trung bình

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
	các khoảng thời gian	giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;			
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm tin bài theo khoảng thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm tin bài theo khoảng thời gian: Ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem tin bài theo khoảng thời gian dưới chế độ Bảng tin. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem tin bài theo khoảng thời gian dưới chế độ Danh sách. Hệ thống hiển thị		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp tin bài theo khoảng thời gian theo Mới nhất. Hệ thống hiển thị kết quả theo tiêu chí sắp xếp		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp tin bài theo khoảng thời gian theo Thay đổi gần nhất. Hệ thống hiển thị kết quả theo tiêu chí sắp xếp		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp tin bài theo khoảng thời gian theo Thay đổi nhiều nhất. Hệ thống hiển thị kết quả theo tiêu chí sắp xếp		
56	Tìm kiếm tin bài theo từ khóa	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			dữ liệu xem tin tìm kiếm theo từ khóa dưới chế độ Bảng tin. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem tin tìm kiếm theo từ khóa dưới chế độ Danh sách. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp tin tìm kiếm theo từ khóa theo Mới nhất. Hệ thống hiển thị kết quả theo tiêu chí sắp xếp		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp tin tìm kiếm theo từ khóa theo Thay đổi gần nhất. Hệ thống hiển thị kết quả theo tiêu chí sắp xếp		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp tin tìm kiếm theo từ khóa theo Thay đổi nhiều nhất. Hệ thống hiển thị		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			kết quả theo tiêu chí sắp xếp		
57	Tìm kiếm tin bài theo tổng số phiên bản lưu chiều	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem tin bài tìm kiếm theo tổng số phiên bản lưu chiều dưới chế độ Bảng tin. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem tin bài tìm kiếm theo tổng số phiên bản lưu chiều dưới chế độ Danh sách. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp tin bài tìm kiếm theo tổng số phiên bản lưu chiều theo Mới nhất. Hệ		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			thống hiển thị kết quả theo tiêu chí sắp xếp		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp tin bài tìm kiếm theo tổng số phiên bản lưu chiếu theo Thay đổi gần nhất. Hệ thống hiển thị kết quả theo tiêu chí sắp xếp		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp tin bài tìm kiếm theo tổng số phiên bản lưu chiếu theo Thay đổi nhiều nhất. Hệ thống hiển thị kết quả theo tiêu chí sắp xếp		
58	Tìm kiếm tin bài theo trạng thái hoạt động	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem tin bài tìm kiếm theo trạng thái hoạt động dưới chế độ Bảng tin. Hệ thống		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem tin bài tìm kiếm theo trạng thái hoạt động dưới chế độ Danh sách. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp tin bài tìm kiếm theo trạng thái hoạt động theo Mới nhất. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp tin bài tìm kiếm theo trạng thái hoạt động theo Thay đổi gần nhất. Hệ thống hiển thị kết quả theo tiêu chí sắp xếp		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp tin bài tìm kiếm theo trạng		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			thái hoạt động theo Thay đổi nhiều nhất. Hệ thống hiển thị kết quả theo tiêu chí sắp xếp		
59	Tìm kiếm tin bài theo trạng thái gỡ xóa	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem tin bài tìm kiếm theo trạng thái gỡ xóa dưới chế độ Bảng tin. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem tin bài tìm kiếm theo trạng thái gỡ xóa dưới chế độ Danh sách. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp tin bài tìm kiếm theo trạng		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			thái gỡ xóa theo Mới nhất. Hệ thống hiển thị kết quả theo tiêu chí sắp xếp		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp tin bài tìm kiếm theo trạng thái gỡ xóa theo Thay đổi gần nhất. Hệ thống hiển thị kết quả theo tiêu chí sắp xếp		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp tin bài tìm kiếm theo trạng thái gỡ xóa theo Thay đổi nhiều nhất. Hệ thống hiển thị kết quả theo tiêu chí sắp xếp		
60	Xuất file thống kê	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xuất file thống kê theo khoảng thời gian: Phút, giờ. Hệ thống kết xuất kết quả file theo tiêu chí đã chọn		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xuất file thống kê theo khoảng thời gian: Ngày, tháng. Hệ thống kết xuất kết quả file theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xuất file thống kê theo nguồn tin. Hệ thống kết xuất kết quả file theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xuất file thống kê theo nhóm nguồn. Hệ thống kết xuất kết quả file theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xuất file thống kê theo domain. Hệ thống kết xuất kết quả file theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xuất file thống kê theo sắc thái. Hệ		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			thống kê xuất kết quả file theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xuất file thống kê theo lỗi vi phạm. Hệ thống kết xuất kết quả file theo tiêu chí đã chọn		
61	Giám sát toàn bộ tin bài lưu chiều	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách toàn bộ tin bài lưu chiều của các cơ quan báo chí. Hệ thống hiển thị danh sách toàn bộ tin bài		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm toàn bộ tin bài lưu chiều theo thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm toàn bộ tin bài lưu chiều theo thời gian: Ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm toàn bộ tin bài lưu chiều theo từ khóa. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
62	Xem chi tiết tin dạng Text	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý chọn chuyển chế độ view dạng Text. Hệ thống hiển thị màn hình xác nhận chuyển		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn xác nhận chuyển chế độ dạng Text. Hệ thống hiển thị chi tiết tin theo		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			định dạng text đã chọn		
63	Xem chi tiết tin (dạng webview)	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn chế độ Webview. Hệ thống hiển thị màn hình xác nhận chuyển chế độ		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn xác nhận chuyển chế độ dạng Webview. Hệ thống hiển thị chi tiết tin theo định dạng Webview đã chọn		
64	Xem thông tin các phiên bản	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn xem thông tin các phiên bản.		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Hệ thống hiển thị các phiên bản của tin		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn xem chi tiết một phiên bản. Hệ thống hiển thị chi tiết phiên bản đã chọn		
65	Xem thông tin bút danh của bài đăng	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu thông tin bài đăng. Hệ thống hiển thị chi tiết các thông tin bài đăng		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn xem bút danh. Hệ thống hiển thị chi tiết bút danh bài đăng		
66	Xem thông tin vi phạm nếu có	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn xem thông tin vi phạm. Hệ thống hiển thị các vi phạm của bài đăng		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem chi tiết loại vi phạm. Hệ thống hiển thị chi tiết thông tin vi phạm		
67	So sánh phiên bản với bản gốc có highlight các phần nội dung thay đổi	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu so sánh với tin bài gốc có 01 phiên bản. Hệ thống hiển thị kết quả so sánh		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu so sánh với tin bài gốc có 02 phiên bản trở lên. Hệ thống hiển thị kết quả so sánh		
68	So sánh giữa các phiên	Chuyên viên		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
	bản với nhau có highlight các phần nội dung thay đổi	giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;			
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn so sánh phiên bản. Hệ thống màn hình chọn phiên bản so sánh		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn phiên bản so sánh. Hệ thống hiển thị kết quả so sánh		
69	Lựa chọn & So sánh 02 phiên bản của 01 bản tin (dạng Text)	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem dạng Text nội dung 02 phiên bản bất kì của 01 bài viết thay đổi nội dung. Hệ thống hiển thị chi tiết tin theo định dạng đã chọn		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem dạng Text nội dung 02 bài viết tương đồng nội dung. Hệ thống hiển thị chi tiết tin theo định dạng đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem nội dung 02 phiên bản tương đồng. Hệ thống hiển thị chi tiết tin theo định dạng đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem nội dung phiên bản 01 xuất hiện, phiên bản 02 không xuất hiện. Hệ thống hiển thị chi tiết tin theo định dạng đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem nội dung phiên bản 02 xuất hiện, phiên bản 01 không xuất hiện. Hệ thống hiển thị chi tiết tin theo định dạng đã chọn		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
70	Lựa chọn xem 02 phiên bản của 01 bản tin (dạng Ảnh - Screenshot toàn bộ bài viết trên web với các tin bài lưu chiều)	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem dạng ảnh web 02 phiên bản bất kì của 01 bài viết thay đổi nội dung. Hệ thống hiển thị kết quả dạng ảnh web 2 phiên bản		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem dạng ảnh web 02 bài viết tương đồng nội dung. Hệ thống hiển thị kết quả dạng ảnh web 2 phiên bản		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem toàn bộ ảnh. Hệ thống hiển thị kết quả toàn bộ ảnh		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			dữ liệu tải ảnh. Hệ thống cho phép tải ảnh xuống		
71	Tìm kiếm theo bút danh	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tin bài theo bút danh tìm kiếm dưới dạng Bảng tin. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo các tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tin bài theo bút danh tìm kiếm dưới dạng Danh sách. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo các tiêu chí đã chọn		
72	Tìm kiếm tin bài theo Vi phạm	Chuyên viên giám sát;		B	Trung bình

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
		Chuyên viên xử lý dữ liệu;			
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm tin bài theo tất cả vi phạm. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo các tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm tin bài theo vi phạm Thay đổi nội dung. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo các tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm tin bài theo vi phạm Gỡ nội dung. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo các tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm tin bài theo vi phạm Sao chép nội dung. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo các tiêu chí đã chọn		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm tin bài theo vi phạm Tôn chỉ mục đích. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo các tiêu chí đã chọn		
73	Tìm kiếm tin bài theo nguồn tin	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm tin bài thuộc Báo Trung ương. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo các tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm tin bài thuộc Tạp chí Trung ương. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo các tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm tin bài thuộc Báo địa		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			phương. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo các tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm tin bài thuộc Tạp chí địa phương. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo các tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm tin bài thuộc Báo nước ngoài. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo các tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm tin bài thuộc Trang tin điện tử có phép. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo các tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm tin bài thuộc Trang tin điện tử không phép. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo các tiêu chí đã chọn		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm tin bài thuộc Trang tin điện tử nước ngoài. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo các tiêu chí đã chọn		
74	Tìm kiếm tin bài theo sắc thái	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm tin bài theo sắc thái tích cực. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo các tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm tin bài theo sắc thái tiêu cực. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo các tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm tin bài theo sắc thái trung		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			lập. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo các tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm tin bài spam. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo các tiêu chí đã chọn		
	Duyệt tin bài (tìm kiếm tin bài)				
75	Xem tin gốc	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sao chép link tin bài gốc. Hệ thống thực hiện sao chép link đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu mở link tin bài gốc trong cửa sổ trình duyệt mới. Hệ thống thực hiện mở		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			link tin bài gốc		
76	Tìm kiếm theo nhóm nguồn tin tùy chỉnh	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm tin bài theo nhóm nguồn tin tùy chỉnh theo khung thời gian: phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo các tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm tin bài theo nhóm nguồn tin tùy chỉnh theo khung thời gian: ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo các tiêu chí đã chọn		
77	Sắp xếp theo theo nhiều tiêu chí: ngày đăng tải, sắc thái nội dung, tổng	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên		B	Trung bình

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
	số version, trạng thái hoạt động	xử lý dữ liệu;			
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp theo theo tiêu chí: ngày đăng tải. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo các tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp theo theo tiêu chí: sắc thái nội dung. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo các tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp theo theo tiêu chí: tổng số version. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo các tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp theo theo tiêu chí: trạng thái hoạt động. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo các tiêu chí đã chọn		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
78	Gộp bài viết có nội dung tương tự	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu gộp bài viết có cùng nội dung. Hệ thống thực hiện gộp bài viết có cùng nội dung		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tin bài chính. Hệ thống hiển thị kết quả tin bài chính		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tin bài tương tự. Hệ thống hiển thị danh sách tin bài tương tự		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng tin bài chính. Hệ thống hiển thị kết quả số lượng		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			dữ liệu xem thông kê số lượng tin bài tương tự với tin bài chính. Hệ thống hiển thị kết quả số lượng		
79	Xuất file danh sách tin bài	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xuất file danh sách tin bài theo khoảng thời gian: Phút, giờ. Hệ thống kết xuất kết quả file theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xuất file danh sách tin bài theo khoảng thời gian: Ngày, tháng. Hệ thống kết xuất kết quả file theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xuất file danh sách tin bài chứa từ khóa tìm kiếm. Hệ thống kết xuất kết quả		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			file theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xuất file danh sách tin bài theo nguồn tin. Hệ thống kết xuất kết quả file theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xuất file danh sách tin bài theo nhóm nguồn. Hệ thống kết xuất kết quả file theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xuất file danh sách tin bài theo tên miền. Hệ thống kết xuất kết quả file theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xuất file danh sách tin bài theo sắc thái. Hệ thống kết xuất kết quả file theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			dữ liệu xuất file danh sách tin bài theo bút danh. Hệ thống kết xuất kết quả file theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xuất file danh sách tin bài theo lỗi vi phạm. Hệ thống kết xuất kết quả file theo tiêu chí đã chọn		
	Sắc thái tin bài				
80	Xem thống kê số lượng, tỷ lệ các sắc thái theo từng domain	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng tin bài tiêu cực theo từng domain. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê tỷ lệ tin bài sắc thái		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			tiêu cực theo từng domain. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng tin bài tích cực theo từng domain. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê tỷ lệ tin bài sắc thái tích cực theo từng domain. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
81	Sắp xếp thống kê theo các tiêu chí	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp thống kê theo số tin bài tiêu cực tăng dần. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp thống kê theo số tin bài tiêu cực giảm dần. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp thống kê theo tỷ lệ số tin bài tiêu cực tăng dần. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp thống kê theo tỷ lệ số tin bài tiêu cực giảm dần. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp thống kê theo số tin bài tích cực tăng dần. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp thống kê theo số tin bài tích		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			cực giảm dần. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp thống kê theo tỷ lệ số tin bài tích cực tăng dần. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp thống kê theo tỷ lệ số tin bài tích cực giảm dần. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
V	Mô-đun phần mềm quản lý và phân tích sao chép / Gỡ / Thay đổi tin bài				
	Quản lý tin tức tiêu cực				
82	Xem danh sách nguồn báo đăng tin tiêu cực	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách nguồn báo đăng tin tiêu cực theo khoảng thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả danh sách theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách nguồn báo đăng tin tiêu cực theo khoảng thời gian: Ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả danh sách theo tiêu chí đã chọn		
83	Xem thống kê số lượng và tỷ lệ tin bài tiêu cực của nguồn báo	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem số lượng tin bài tiêu cực của nguồn báo theo khoảng thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem số lượng tin bài tiêu cực của nguồn báo theo khoảng thời gian: Ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê tỷ lệ tin bài tiêu cực của từng nguồn báo theo khoảng thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê tỷ lệ tin bài tiêu cực của từng nguồn báo theo khoảng thời gian: ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
84	Xem thống kê diễn biến đăng tin tiêu cực theo	Chuyên viên giám sát;		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
	thời gian	Chuyên viên xử lý dữ liệu;			
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê diễn biến đăng tin tiêu cực theo thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê diễn biến đăng tin tiêu cực theo thời gian: Ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
85	Xem tổng hợp danh sách tin bài vi phạm của từng nguồn báo	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tin bài vi phạm của		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			từng nguồn báo theo thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tin bài vi phạm của từng nguồn báo theo khung thời gian: ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
86	Xem thống kê số lượng tin bài nghi ngờ vi phạm đăng tin tiêu cực	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng tin bài nghi ngờ vi phạm đăng tin tiêu cực theo thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			dữ liệu xem thống kê số lượng tin bài nghi ngờ vi phạm đăng tin tiêu cực theo khung thời gian: ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
87	Xem thống kê số lượng bút danh đã đăng tin tiêu cực	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng bút danh đã đăng tin tiêu cực theo thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng bút danh đã đăng tin tiêu cực theo khung thời gian: ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
88	Xem thống kê số lượng nguồn báo theo tin tiêu cực	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng nguồn báo theo tin tiêu cực theo thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng nguồn báo theo tin tiêu cực theo khung thời gian: ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
89	Xem thống kê ngày cao điểm phát hiện nghi ngờ vi phạm đăng tin tiêu cực	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê ngày cao điểm phát hiện nghi ngờ vi phạm đăng tin tiêu cực theo thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê ngày cao điểm phát hiện nghi ngờ vi phạm đăng tin tiêu cực theo khung thời gian: ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
90	Xem thống kê số lượng tin bài đăng tin tiêu cực trong ngày cao điểm	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng tin bài đăng tin tiêu cực trong ngày cao điểm theo thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng tin bài đăng tin tiêu cực trong ngày cao điểm theo khung thời gian: ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
91	Xem thống kê Top tên miền đăng tin tiêu cực theo thời gian	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê Top tên miền đăng tin tiêu cực theo thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê Top tên miền đăng tin		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			tiêu cực theo thời gian: Ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
92	Xem thống kê Top bút danh đăng tin tiêu cực	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê Top bút danh đăng tin tiêu cực theo thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê Top bút danh đăng tin tiêu cực theo khung thời gian: ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
93	Xem thống kê số lần	Chuyên viên		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
	đăng tin tiêu cực của Top bút danh vi phạm	giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;			
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lần đăng tin tiêu cực của Top bút danh vi phạm theo thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lần đăng tin tiêu cực của Top bút danh vi phạm theo khung thời gian: ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
94	Xem thống kê số lượng bài viết thay đổi của Top bút danh vi phạm	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			dữ liệu xem thống kê số lượng bài viết thay đổi của Top bút danh vi phạm theo thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng bài viết thay đổi của Top bút danh vi phạm theo khung thời gian: ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
95	Tìm kiếm tin tiêu cực theo tên miền	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm tin tiêu cực theo tên miền theo thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			dữ liệu tìm kiếm tin tiêu cực theo tên miền theo khung thời gian: ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
96	Lọc danh sách bài tiêu cực theo khung thời gian	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu lọc danh sách tin bài tiêu cực theo khung thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu lọc danh sách tin bài tiêu cực theo khung thời gian: ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
97	Lọc danh sách nguồn báo vi phạm theo nhóm	Chuyên viên giám sát;		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
	nguồn tùy chỉnh được cấu hình bởi quản trị hệ thống	Chuyên viên xử lý dữ liệu;			
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu lọc danh sách nguồn báo vi phạm theo nhóm nguồn tùy chỉnh được cấu hình bởi theo khung thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu lọc danh sách nguồn báo vi phạm theo nhóm nguồn tùy chỉnh được cấu hình bởi theo khung thời gian: ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
98	Tìm kiếm tin bài tiêu cực theo từ khóa	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm tin bài tiêu cực theo từ khóa theo khung thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm tin bài tiêu cực theo từ khóa theo khung thời gian: ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
99	Lưu vi phạm với tin bài tiêu cực được xác nhận là vi phạm	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu lưu vi phạm với tin bài tiêu cực được xác nhận là vi phạm. Hệ thống thực hiện lưu vi phạm đã chọn		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu huỷ lưu vi phạm với tin bài tiêu cực được xác nhận là vi phạm. Hệ thống thực hiện lưu vi phạm đã chọn		
	Giám sát thay đổi nội dung				
100	Xem thống kê Top tên miền thay đổi nội dung theo thời gian	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê Top tên miền thay đổi nội dung theo thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê Top tên miền thay đổi nội dung theo thời gian: Ngày, tháng. Hệ		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
101	Xem thống kê diễn biến thay đổi nội dung theo thời gian	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê diễn biến số lượng tin bài thay đổi nội dung theo thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê diễn biến số lượng tin bài thay đổi nội dung theo thời gian: Ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem số lượng tin bài thay đổi nội		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			dung theo ngày từ biểu đồ diễn biến. Hệ thống hiển thị số lượng tin bài tương ứng		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem chi tiết danh sách tin bài thay đổi nội dung theo ngày đã chọn. Hệ thống hiển thị danh sách tin bài tương ứng		
102	Xem thống kê vi phạm thay đổi nội dung theo nhóm nguồn tùy chỉnh	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem biểu đồ diễn biến số lượng tin bài thay đổi nội dung theo nhóm nguồn tùy chỉnh. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê top tên miền thay đổi nội dung theo nhóm nguồn tùy chỉnh. Hệ		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng tin bài thay đổi nội dung theo nhóm nguồn tùy chỉnh. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
103	Xem thống kê vi phạm thay đổi nội dung theo nguồn nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem biểu đồ diễn biến số lượng tin bài thay đổi nội dung theo nhóm nguồn nội dung. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê top tên miền thay đổi		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			nội dung theo nhóm nguồn nội dung. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng tin bài thay đổi nội dung theo nhóm nguồn nội dung. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
104	Xem nội dung của tin bài nghi ngờ vi phạm thay đổi nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem nội dung tin bài nghi ngờ vi phạm thay đổi nội dung. Hệ thống hiển thị nội dung tin bài		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sao chép link tin bài nghi ngờ vi		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			phạm thay đổi nội dung. Hệ thống thực hiện sao chép link đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thông tin bài viết nghi ngờ vi phạm thay đổi nội dung. Hệ thống hiển thị thông tin tin bài		
105	Xem danh sách bản lưu của tin bài nghi ngờ vi phạm thay đổi nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách bản lưu của tin bài nghi ngờ vi phạm thay đổi nội dung thuộc tất cả danh mục. Hệ thống hiển thị danh sách bản lưu theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách bản lưu của tin bài nghi ngờ vi phạm thay đổi nội dung thuộc		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Báo Trung ương. Hệ thống hiển thị danh sách bản lưu theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách bản lưu của tin bài nghi ngờ vi phạm thay đổi nội dung thuộc Tạp chí Trung ương. Hệ thống hiển thị danh sách bản lưu theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách bản lưu của tin bài nghi ngờ vi phạm thay đổi nội dung thuộc Báo địa phương. Hệ thống hiển thị danh sách bản lưu theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách bản lưu của tin bài nghi ngờ vi phạm thay đổi nội dung thuộc Tạp chí địa phương. Hệ thống hiển thị danh sách bản lưu theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			dữ liệu xem danh sách bản lưu của tin bài nghi ngờ vi phạm thay đổi nội dung thuộc Báo nước ngoài. Hệ thống hiển thị danh sách bản lưu theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách bản lưu của tin bài nghi ngờ vi phạm thay đổi nội dung theo thời điểm ghi nhận. Hệ thống hiển thị danh sách bản lưu theo tiêu chí đã chọn		
106	Xem thống kê số lượng bút danh đã thay đổi nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng bút danh đã thay đổi nội dung theo thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng bút danh đã thay đổi nội dung theo thời gian: Ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
107	Xem thống kê số lượng tên miền đã thay đổi nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng tên miền đã thay đổi nội dung theo thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng tên miền đã thay đổi nội dung theo thời gian: Ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			theo tiêu chí đã chọn		
108	Xem thống kê ngày cao điểm phát hiện nghi ngờ vi phạm thay đổi nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê ngày cao điểm phát hiện nghi ngờ vi phạm thay đổi nội dung theo thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn	2	
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê ngày cao điểm phát hiện nghi ngờ vi phạm thay đổi nội dung theo thời gian: Ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
109	Xem thống kê số lượng tin bài thay đổi nội dung trong ngày cao điểm	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
		xử lý dữ liệu;			
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng tin bài thay đổi nội dung trong ngày cao điểm theo thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng tin bài thay đổi nội dung trong ngày cao điểm theo thời gian: Ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
110	Xem thống kê tỷ lệ thay đổi nội dung của mỗi tên miền	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê tỷ lệ thay đổi nội dung của mỗi tên miền theo thời gian: Phút,		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			giờ. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê tỷ lệ thay đổi nội dung của mỗi tên miền theo thời gian: Ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
111	Xem thống kê Top bút danh thay đổi nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê Top bút danh thay đổi nội dung theo thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê Top bút danh thay đổi		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			nội dung theo thời gian: Ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
112	Xem thống kê số lần thay đổi nội dung của Top bút danh vi phạm	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lần thay đổi nội dung của Top bút danh vi phạm theo thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lần thay đổi nội dung của Top bút danh vi phạm theo thời gian: Ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
113	Phát hiện danh sách tin	Chuyên viên		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
	bài nghi ngờ thay đổi nội dung	giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;			
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tin bài nghi ngờ thay đổi nội dung theo chế độ Bảng tin. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tin bài nghi ngờ thay đổi nội dung theo chế độ Danh sách. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
114	Tìm kiếm tin bài thay đổi nội dung theo từ khóa	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			dữ liệu tìm kiếm tin bài thay đổi nội dung theo từ khóa. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tin bài thay đổi nội dung chứa từ khóa tìm kiếm theo chế độ Bảng tin. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tin bài thay đổi nội dung chứa từ khóa tìm kiếm theo chế độ Danh sách. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
115	Lọc tin bài thay đổi nội dung theo khoảng thời gian	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			dữ liệu lọc tin bài thay đổi nội dung theo khoảng thời gian. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tin bài thay đổi nội dung theo khoảng thời gian với chế độ Bảng tin. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tin bài thay đổi nội dung theo khoảng thời gian với chế độ Danh sách. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
116	Lọc tin bài thay đổi nội dung theo từng domain	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			dữ liệu lọc tin bài thay đổi nội dung theo domain. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tin bài thay đổi nội dung theo domain với chế độ Bảng tin. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tin bài thay đổi nội dung theo domain với chế độ Danh sách. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
117	Lọc tin bài thay đổi nội dung theo nhóm nguồn tin tùy chỉnh	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			dữ liệu lọc tin bài thay đổi nội dung theo nhóm nguồn. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tin bài thay đổi nội dung theo nhóm nguồn với chế độ Bảng tin. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tin bài thay đổi nội dung theo nhóm nguồn với chế độ Danh sách. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
118	Sắp xếp danh sách tin bài theo số lượng phiên bản thay đổi nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			dữ liệu sắp xếp danh sách tin bài thay đổi nội dung theo số lượng phiên bản thay đổi từ 01-03 lần sửa. Hệ thống hiển thị kết quả sắp xếp theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp danh sách tin bài thay đổi nội dung theo số lượng phiên bản thay đổi từ 03-05 lần sửa. Hệ thống hiển thị kết quả sắp xếp theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp danh sách tin bài thay đổi nội dung theo số lượng phiên bản thay đổi từ trên 05 lần sửa. Hệ thống hiển thị kết quả sắp xếp theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tin bài thay đổi nội dung sắp xếp theo số lượng phiên bản dưới chế độ Bảng tin. Hệ thống hiển thị kết quả sắp xếp theo tiêu chí đã chọn		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tin bài thay đổi nội dung sắp xếp theo số lượng phiên bản dưới chế độ Danh sách. Hệ thống hiển thị kết quả sắp xếp theo tiêu chí đã chọn		
119	Sắp xếp danh sách tin bài thay đổi nội dung theo trạng thái hoạt động	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp danh sách tin bài thay đổi nội dung theo trạng thái Mới nhất. Hệ thống hiển thị kết quả sắp xếp theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp danh sách tin bài thay đổi nội dung theo trạng thái Thay đổi gần nhất. Hệ thống hiển thị kết quả sắp xếp theo tiêu		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			chỉ đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp danh sách tin bài thay đổi nội dung theo trạng thái Thay đổi nhiều nhất. Hệ thống hiển thị kết quả sắp xếp theo tiêu chí đã chọn		
120	Lưu vi phạm với tin bài được xác nhận là vi phạm thay đổi nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm tin bài vi phạm thay đổi nội dung. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu lưu vi phạm với tin bài được xác nhận vi phạm thay đổi nội dung. Hệ thống thực hiện lưu lại vi phạm		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
	Giám sát Gỡ nội dung				
121	Xem thống kê Top tên miền gỡ nội dung theo thời gian	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê Top tên miền có nhiều tin bài bị gỡ theo thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê Top tên miền có nhiều tin bài bị gỡ theo thời gian: Ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
122	Xem thống kê gỡ nội dung theo nhóm nguồn tùy chỉnh	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
		xử lý dữ liệu;			
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem biểu đồ diễn biến số lượng tin bài bị gỡ theo nhóm nguồn tùy chỉnh. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê top tên miền gỡ nội dung theo nhóm nguồn tùy chỉnh. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng tin bài gỡ nội dung theo nhóm nguồn tùy chỉnh. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
123	Xem thống kê số lượng tin bài nghi ngờ vi phạm	Chuyên viên giám sát;		B	Trung bình

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
	theo nguồn nội dung	Chuyên viên xử lý dữ liệu;			
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng tin bài nghi ngờ vi phạm thuộc Báo Trung ương. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng tin bài nghi ngờ vi phạm thuộc Tạp chí Trung ương. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng tin bài nghi ngờ vi phạm thuộc Báo địa phương. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			dữ liệu xem thống kê số lượng tin bài nghi ngờ vi phạm thuộc Tạp chí địa phương. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng tin bài nghi ngờ vi phạm thuộc Báo nước ngoài. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
124	Xem nội dung của tin bài nghi ngờ vi phạm gỡ nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem nội dung tin bài nghi ngờ vi phạm gỡ nội dung. Hệ thống hiển thị nội dung tin bài		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			dữ liệu sao chép link tin bài nghi ngờ vi phạm gỡ nội dung. Hệ thống thực hiện sao chép link đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thông tin bài viết nghi ngờ vi phạm gỡ nội dung. Hệ thống hiển thị thông tin bài viết		
125	Xem danh sách bản lưu của tin bài nghi ngờ vi phạm gỡ nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách bản lưu của tin bài nghi ngờ vi phạm gỡ nội dung thuộc tất cả danh mục. Hệ thống hiển thị danh sách bản lưu theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách bản lưu của tin bài		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			ngghi ngờ vi phạm gỡ nội dung thuộc Báo Trung ương. Hệ thống hiển thị danh sách bản lưu theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách bản lưu của tin bài nghi ngờ vi phạm gỡ nội dung thuộc Tạp chí Trung ương. Hệ thống hiển thị danh sách bản lưu theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách bản lưu của tin bài nghi ngờ vi phạm gỡ nội dung thuộc Báo địa phương. Hệ thống hiển thị danh sách bản lưu theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách bản lưu của tin bài nghi ngờ vi phạm gỡ nội dung thuộc Tạp chí địa phương. Hệ thống hiển thị danh sách bản lưu theo tiêu chí đã chọn		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách bản lưu của tin bài nghi ngờ vi phạm gỡ nội dung thuộc Báo nước ngoài. Hệ thống hiển thị danh sách bản lưu theo tiêu chí đã chọn		
126	Xem thống kê số lượng tên miền đã gỡ nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng tên miền đã gỡ nội dung theo khoảng thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng tên miền đã gỡ nội dung theo khoảng thời gian: Ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			theo tiêu chí đã chọn		
127	Xem thống kê ngày cao điểm phát hiện nghi ngờ vi phạm gỡ nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê ngày cao điểm phát hiện nghi ngờ vi phạm gỡ nội dung theo khoảng thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê ngày cao điểm phát hiện nghi ngờ vi phạm gỡ nội dung khoảng thời gian: Ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
128	Xem thống kê số lượng tin bài gỡ nội dung trong ngày cao điểm	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
		xử lý dữ liệu;			
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng tin bài gỡ nội dung trong ngày cao điểm theo khoảng thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng tin bài gỡ nội dung trong ngày cao điểm khoảng thời gian: Ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
129	Xem thống kê tỷ lệ gỡ nội dung của mỗi tên miền	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê tỷ lệ gỡ nội dung của mỗi tên miền theo khoảng thời gian: Phút,		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			giờ. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê tỷ lệ gỡ nội dung của mỗi tên miền khoảng thời gian: Ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
130	Xem thống kê Top bút danh gỡ nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê Top bút danh gỡ nội dung theo khoảng thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê Top bút danh gỡ nội		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			dung khoảng thời gian: Ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
131	Xem thống kê số lần gỡ nội dung của Top bút danh vi phạm	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lần gỡ nội dung của Top bút danh vi phạm theo khoảng thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lần gỡ nội dung của Top bút danh vi phạm khoảng thời gian: Ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
132	Xem thống kê số lượng	Chuyên viên		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
	bài viết gõ của Top bút danh vi phạm	giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;			
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng bài viết gõ của Top bút danh vi phạm theo khoảng thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng bài viết gõ của Top bút danh vi phạm khoảng thời gian: Ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
133	Phát hiện danh sách tin bài nghi ngờ gõ nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			dữ liệu lọc tin bài gỡ nội dung theo khoảng thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu lọc tin bài gỡ nội dung theo khoảng thời gian: Ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
134	Lọc tin bài gỡ nội dung theo khoảng thời gian	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu lọc tin bài gỡ nội dung theo khoảng thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu lọc tin bài gỡ nội dung theo khoảng thời gian: Ngày, tháng. Hệ thống hiển thị		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
135	Lọc tin bài gỡ nội dung theo từng domain	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu lọc tin bài gỡ nội dung theo domain. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tin bài gỡ nội dung theo domain với chế độ Bảng tin. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tin bài gỡ nội dung theo domain với chế độ Danh sách. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
136	Lọc tin bài gỡ nội dung theo nhóm nguồn tin tùy chỉnh	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu lọc tin bài gỡ nội dung theo nhóm nguồn. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tin bài gỡ nội dung theo nhóm nguồn với chế độ Bảng tin. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tin bài gỡ nội dung theo nhóm nguồn với chế độ Danh sách. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
137	Lưu vi phạm với tin bài được xác nhận là vi phạm gỡ nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm tin bài vi phạm gỡ nội dung. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu lưu vi phạm với tin bài được xác nhận vi phạm gỡ nội dung. Hệ thống thực hiện lưu vi phạm		
	Quản lý sao chép nội dung				
138	Xem thống kê Top tên miền sao chép nội dung theo thời gian	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê Top tên miền sao chép nội dung theo thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê Top tên miền sao chép nội dung theo thời gian: Ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
139	Xem thống kê diễn biến sao chép nội dung theo thời gian	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê diễn biến số lượng tin bài sao chép nội dung theo thời gian: Giờ, phút. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê diễn biến số lượng tin bài sao chép nội dung theo thời gian: Ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem số lượng tin bài sao chép nội dung theo ngày từ biểu đồ diễn biến. Hệ thống hiển thị số lượng tin bài tương ứng		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem chi tiết danh sách tin bài sao chép nội dung theo ngày đã chọn. Hệ thống hiển thị danh sách tin bài tương ứng		
140	Xem thống kê sao chép nội dung theo nhóm nguồn tùy chỉnh	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem biểu đồ diễn biến số lượng tin bài sao chép nội dung theo nhóm nguồn tùy chỉnh. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê top tên miền sao chép nội dung theo nhóm nguồn tùy chỉnh. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng tin bài sao chép nội dung theo nhóm nguồn tùy chỉnh. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
141	Xem thống kê số lượng tin bài nghi ngờ vi phạm sao chép nội dung theo	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên		B	Trung bình

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
	nguồn nội dung	xử lý dữ liệu;			
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng tin bài nghi ngờ vi phạm sao chép nội dung thuộc Báo Trung ương. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng tin bài nghi ngờ vi phạm sao chép nội dung thuộc Tạp chí Trung ương. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng tin bài nghi ngờ vi phạm sao chép nội dung thuộc Báo địa phương. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng tin bài nghi		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			ngờ vi phạm sao chép nội dung thuộc Tạp chí địa phương. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng tin bài nghi ngờ vi phạm sao chép nội dung thuộc Báo nước ngoài. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
142	Xem % độ tương đồng giữa các bài viết cùng loại (Thống kê mức độ tương đồng về ngữ nghĩa của từng tin bài nghi ngờ vi phạm)	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tin bài tương tự nội dung với tin bài vi phạm. Hệ thống hiển thị danh sách tin bài theo tiêu chí đã chọn		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem tổng kê mức độ tương đồng ngữ nghĩa. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
143	Phát hiện danh sách tin bài nghi ngờ sao chép nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tin bài nghi ngờ sao chép nội dung theo chế độ Bảng tin. Hệ thống hiển thị danh sách tin bài theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tin bài nghi ngờ sao chép nội dung theo chế độ Danh sách. Hệ thống hiển thị danh sách tin bài theo tiêu chí đã chọn		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
144	Xem thống kê mức độ tương đồng về văn phong của từng tin bài nghi ngờ vi phạm	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tin bài tương đồng về văn phong với bài viết về nội dung: Đầu báo. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tin bài tương đồng về văn phong với bài viết về nội dung: Thời gian đăng tải. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tin bài tương đồng về văn phong với bài viết về nội dung: Tiêu đề. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem mức độ tương đồng về văn phong của các tin bài tương tự so với tin bài được xác định là vi phạm. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
145	Xem thống kê số lượng tên miền đã sao chép nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng tên miền đã sao chép nội dung theo khoảng thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng tên miền đã		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			sao chép nội dung theo khoảng thời gian: Ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
146	Xem thống kê ngày cao điểm phát hiện nghi ngờ vi phạm sao chép nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê ngày cao điểm phát hiện nghi ngờ vi phạm sao chép nội dung theo khoảng thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê ngày cao điểm phát hiện nghi ngờ vi phạm sao chép nội dung theo khoảng thời gian: Ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
147	Xem thống kê số lượng tin bài sao chép nội dung trong ngày cao điểm	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng tin bài sao chép nội dung theo khoảng thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng tin bài sao chép nội dung theo khoảng thời gian: Ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
148	Xem thống kê tỷ lệ sao chép nội dung của mỗi tên miền	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê tỷ lệ sao chép nội dung của mỗi tên miền theo khoảng thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê tỷ lệ sao chép nội dung của mỗi tên miền theo khoảng thời gian: Ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
149	Xem thống kê Top bút danh sao chép nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê Top bút danh sao chép nội dung theo khoảng thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê Top bút danh sao chép nội dung theo khoảng thời gian: Ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
150	Xem thống kê số lần sao chép nội dung của Top bút danh vi phạm	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lần sao chép nội dung của Top bút danh vi phạm theo khoảng thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lần sao chép nội dung của Top bút danh vi phạm theo		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			khoảng thời gian: Ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
151	Xem thống kê số lượng bài viết sao chép của Top bút danh vi phạm	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng bài viết sao chép của Top bút danh vi phạm theo khoảng thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng bài viết sao chép của Top bút danh vi phạm theo khoảng thời gian: Ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
152	Lọc tin bài vi phạm sao chép nội dung theo khoảng thời gian	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu lọc tin bài sao chép nội dung theo khoảng thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu lọc tin bài sao chép nội dung theo khoảng thời gian: Ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tin bài sao chép nội dung theo khoảng thời gian với chế độ Bảng tin. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			dữ liệu xem danh sách tin bài sao chép nội dung theo khoảng thời gian với chế độ Danh sách. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
153	Lọc tin bài vi phạm sao chép nội dung theo từng domain	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu lọc tin bài sao chép nội dung theo domain. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tin bài sao chép nội dung theo domain với chế độ Bảng tin. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			dữ liệu xem danh sách tin bài sao chép nội dung theo domain với chế độ Danh sách. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
154	Lọc tin bài vi phạm sao chép nội dung theo nhóm nguồn tin tùy chỉnh	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu lọc tin bài sao chép nội dung theo nhóm nguồn. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tin bài sao chép nội dung theo nhóm nguồn với chế độ Bảng tin. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			dữ liệu xem danh sách tin bài sao chép nội dung theo nhóm nguồn với chế độ Danh sách. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
155	Lưu vi phạm với tin bài được xác nhận là vi phạm sao chép nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm tin bài vi phạm sao chép nội dung. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu lưu vi phạm với tin bài được xác nhận vi phạm sao chép nội dung. Hệ thống thực hiện lưu vi phạm		
156	Sắp xếp danh sách tin bài theo mức độ tương	Chuyên viên giám sát;		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
	đồng văn phong	Chuyên viên xử lý dữ liệu;			
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp danh sách tin bài có mức độ tương đồng về văn phong tăng dần. Hệ thống hiển thị kết quả sắp xếp theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp danh sách tin bài có mức độ tương đồng về văn phong giảm dần. Hệ thống hiển thị kết quả sắp xếp theo tiêu chí đã chọn		
157	Sắp xếp danh sách tin bài theo mức độ tương đồng ngữ nghĩa	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp danh sách tin bài có mức độ		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			tương đồng về ngữ nghĩa tăng dần. Hệ thống hiển thị kết quả sắp xếp theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp danh sách tin bài có mức độ tương đồng về ngữ nghĩa giảm dần. Hệ thống hiển thị kết quả sắp xếp theo tiêu chí đã chọn		
VI	Mô-đun phần mềm quản lý và phân tích bài viết tuân thủ tôn chỉ mục đích				
	Quản lý vi phạm tôn chỉ mục đích				
158	Xem thống kê Top tên miền vi phạm Tôn chỉ mục đích theo thời gian	Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Top tên miền vi phạm tôn chỉ mục đích theo thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê Top tên miền vi phạm tôn chỉ mục đích theo thời gian: Ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
159	Xem thống kê diễn biến vi phạm Tôn chỉ mục đích theo thời gian	Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê diễn biến số lượng tin bài vi phạm tôn chỉ mục đích theo thời gian: Phút, Giờ. Hệ thống hiển thị biểu đồ diễn biến số lượng tin bài tương ứng		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê diễn biến số lượng tin bài vi phạm tôn chỉ mục đích theo thời gian: Ngày, Tháng. Hệ		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			thống hiển thị biểu đồ diễn biến số lượng tin bài tương ứng		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu xem số lượng tin bài vi phạm tôn chỉ mục đích theo ngày từ biểu đồ diễn biến. Hệ thống hiển thị số lượng tin bài tương ứng		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu xem chi tiết danh sách tin bài vi phạm tôn chỉ mục đích theo ngày đã chọn. Hệ thống hiển thị danh sách tin bài tương ứng		
160	Xem thống kê tin bài vi phạm tôn chỉ mục đích theo nhóm nguồn tùy chỉnh	Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên xử lý dữ liệu xem biểu đồ diễn biến số lượng tin bài vi phạm tôn chỉ mục đích theo nhóm nguồn tùy chỉnh. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			chỉ đã chọn		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê top tên miền vi phạm tôn chỉ mục đích theo nhóm nguồn tùy chỉnh. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng tin bài vi phạm tôn chỉ mục đích theo nhóm nguồn tùy chỉnh. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
161	Xem thống kê số lượng tin bài vi phạm tôn chỉ mục đích theo nguồn nội dung	Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng tin bài nghi ngờ vi phạm tôn chỉ mục đích thuộc Báo Trung ương. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			lượng tin bài nghi ngờ vi phạm tôn chỉ mục đích thuộc Tạp chí Trung ương. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng tin bài nghi ngờ vi phạm tôn chỉ mục đích thuộc Báo địa phương. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng tin bài nghi ngờ vi phạm tôn chỉ mục đích thuộc Tạp chí địa phương. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng tin bài nghi ngờ vi phạm tôn chỉ mục đích thuộc Báo nước ngoài. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
162	Xem danh sách nguồn	Chuyên viên		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
	báo vi phạm tôn chỉ mục đích	xử lý dữ liệu;			
			Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tin bài vi phạm tôn chỉ mục đích theo chế độ Bảng tin. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tin bài vi phạm tôn chỉ mục đích theo chế độ Danh sách. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
163	Tìm kiếm nguồn báo vi phạm tôn chỉ mục đích theo tên miền	Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm nguồn báo vi phạm theo tên miền. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm nguồn báo vi phạm theo tên miền trong khoảng		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			thời gian mong muốn. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
164	Lọc danh sách nguồn báo vi phạm tôn chỉ mục đích theo khung thời gian	Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên xử lý dữ liệu lọc danh sách nguồn báo vi phạm tôn chỉ mục đích theo khung thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu lọc danh sách nguồn báo vi phạm tôn chỉ mục đích theo khung thời gian: Ngày, tháng. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
165	Lọc danh sách nguồn báo vi phạm tôn chỉ mục đích theo nhóm nguồn tùy chỉnh	Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên xử lý dữ liệu lọc danh sách nguồn báo vi phạm tôn chỉ mục đích theo nhóm nguồn tùy chỉnh. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu lọc danh sách nguồn báo vi phạm tôn chỉ mục đích theo nhóm nguồn tùy chỉnh theo thời gian. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
166	Xem danh sách tin bài vi phạm tôn chỉ mục đích của từng nguồn báo	Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tin bài vi phạm tôn chỉ mục đích thuộc Báo Trung ương. Hệ thống hiển thị danh sách tin bài theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			tin bài vi phạm tôn chỉ mục đích thuộc Tạp chí Trung ương. Hệ thống hiển thị danh sách tin bài theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tin bài vi phạm tôn chỉ mục đích thuộc Báo địa phương. Hệ thống hiển thị danh sách tin bài theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tin bài vi phạm tôn chỉ mục đích thuộc Tạp chí địa phương. Hệ thống hiển thị danh sách tin bài theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tin bài vi phạm tôn chỉ mục đích thuộc Báo nước ngoài. Hệ thống hiển thị danh sách tin bài theo tiêu chí đã chọn		
167	Tìm kiếm tin bài vi phạm tôn chỉ mục đích theo từ khóa	Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm tin bài vi phạm tôn chỉ mục đích theo từ khóa. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tin bài vi phạm tôn chỉ mục đích chứa từ khóa tìm kiếm dưới chế độ Bảng tin. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tin bài vi phạm tôn chỉ mục đích chứa từ khóa tìm kiếm dưới chế độ Danh sách. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
168	Lưu vi phạm với tin bài được xác nhận là vi phạm	Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm tin bài		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			vi phạm tôn chỉ mục đích. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu lưu vi phạm với tin bài được xác nhận vi phạm tôn chỉ mục đích. Hệ thống thực hiện lưu vi phạm		
169	Xem thống kê số lượng tin bài đúng tôn chỉ mục đích, sai tôn chỉ mục đích của từng nguồn báo	Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng tin bài đúng tôn chỉ mục đích, sai tôn chỉ mục đích của từng nguồn báo theo thời gian: Phút, giờ		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng tin bài đúng tôn chỉ mục đích, sai tôn chỉ mục đích của từng nguồn báo theo thời gian: Ngày, tháng		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng tin bài đúng tôn chỉ mục đích, sai tôn chỉ mục đích của từng nguồn báo theo nhóm nguồn tùy chỉnh		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng tin bài đúng tôn chỉ mục đích, sai tôn chỉ mục đích của từng nguồn báo theo nguồn nội dung		
170	Chấm điểm theo từng tôn chỉ mục đích của tin bài nghi ngờ vi phạm	Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên xử lý dữ liệu xem điểm nghi ngờ vi phạm tôn chỉ mục đích của bài viết. Hệ thống hiển thị kết quả điểm nghi ngờ		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu xem điểm tin bài vi phạm tôn chỉ mục đích chứa từ khóa tìm kiếm dưới chế độ Bảng tin. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên xử lý dữ liệu xem điểm tin bài vi phạm tôn chỉ mục đích chứa từ khóa tìm kiếm dưới chế độ Danh sách. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
VII	Mô-đun phần mềm quản lý lịch sử vi phạm				
	Xác minh vi phạm				
171	Xác minh vi phạm lưu chiều	Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên xử lý dữ liệu cấu hình vi phạm lưu chiều theo gợi ý từ hệ thống. Hệ thống thực hiện lưu cấu hình vi phạm		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm vi phạm lưu chiều trên hệ thống. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu cấu hình vi		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			phạm lưu chiều tùy ý. Hệ thống thực hiện lưu cấu hình vi phạm		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu lưu xác minh vi phạm lưu chiều. Hệ thống thực hiện lưu xác minh vi phạm		
172	Xác minh vi phạm nội dung theo 24 tiêu chí vi phạm nội dung	Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên xử lý dữ liệu cấu hình vi phạm nội dung theo gợi ý từ hệ thống. Hệ thống thực hiện lưu cấu hình vi phạm		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm vi phạm nội dung trên hệ thống. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu cấu hình vi phạm nội dung tùy ý. Hệ thống thực hiện lưu cấu hình vi phạm		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên xử lý dữ liệu lưu xác minh vi phạm nội dung. Hệ thống thực hiện lưu xác minh vi phạm		
173	Xác minh sắc thái	Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên xử lý dữ liệu cấu hình sắc thái tích cực cho tin bài. Hệ thống thực hiện lưu sắc thái đã cấu hình		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu cấu hình sắc thái tiêu cực cho tin bài. Hệ thống thực hiện lưu sắc thái đã cấu hình		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu cấu hình sắc thái trung lập cho tin bài. Hệ thống thực hiện lưu sắc thái đã cấu hình		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu cấu hình sắc thái spam cho tin bài. Hệ thống thực hiện lưu sắc thái đã cấu hình		
174	Xác minh về nguyên	Chuyên viên		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
	nhân chọn sắc thái	xử lý dữ liệu;			
			Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn thêm ghi chú về nguyên nhân chọn sắc thái cho tin bài. Hệ thống hiển thị màn hình thêm ghi chú		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu thêm ghi chú về nguyên nhân chọn sắc thái cho tin bài. Hệ thống thực hiện lưu ghi chú đã thêm		
175	Sửa xác minh vi phạm	Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên xử lý dữ liệu sửa xác minh vi phạm lưu chiều. Hệ thống hiển thị màn hình sửa thông tin xác minh vi phạm		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu lưu xác minh vi phạm lưu chiều đã sửa. Hệ thống thực hiện lưu xác minh vi phạm		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu sửa xác minh vi phạm nội dung. Hệ thống hiển thị màn hình		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			sửa thông tin xác minh vi phạm nội dung		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu lưu xác minh vi phạm nội dung đã sửa. Hệ thống thực hiện lưu xác minh vi phạm nội dung		
	Quản lý lịch sử vi phạm				
176	Xem danh sách các vi phạm đã được chuyên viên xác nhận	Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách vi phạm đã được chuyên viên xác nhận thuộc tất cả nguồn nội dung. Hệ thống hiển thị danh sách vi phạm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách vi phạm đã được chuyên viên xác nhận thuộc Báo Trung ương. Hệ thống hiển thị danh sách vi phạm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách vi phạm đã được chuyên viên xác nhận		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			thuộc Tạp chí Trung ương. Hệ thống hiển thị danh sách vi phạm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách vi phạm đã được chuyên viên xác nhận thuộc Báo địa phương. Hệ thống hiển thị danh sách vi phạm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách vi phạm đã được chuyên viên xác nhận thuộc Tạp chí địa phương. Hệ thống hiển thị danh sách vi phạm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách vi phạm đã được chuyên viên xác nhận thuộc Báo nước ngoài. Hệ thống hiển thị danh sách vi phạm theo tiêu chí đã chọn		
177	Tìm kiếm nội dung vi phạm theo từ khóa	Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm nội dung vi phạm theo từ khóa. Hệ thống hiển		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách vi phạm chứa từ khóa tìm kiếm thuộc tất cả nguồn nội dung. Hệ thống hiển thị danh sách vi phạm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách vi phạm chứa từ khóa tìm kiếm theo lỗi vi phạm báo chí. Hệ thống hiển thị danh sách vi phạm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách vi phạm chứa từ khóa tìm kiếm theo lỗi vi phạm nội dung. Hệ thống hiển thị danh sách vi phạm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách vi phạm chứa từ khóa tìm kiếm theo tên miền. Hệ thống hiển thị danh sách vi phạm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			vi phạm chứa từ khóa tìm kiếm theo người xử lý. Hệ thống hiển thị danh sách vi phạm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách vi phạm chứa từ khóa tìm kiếm theo danh mục nguồn. Hệ thống hiển thị danh sách vi phạm theo tiêu chí đã chọn		
178	Tìm kiếm vi phạm theo thời gian ghi nhận	Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm vi phạm theo thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm vi phạm theo thời gian: Ngày, tháng, năm. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
179	Xem thông tin vi phạm:	Chuyên viên		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
	tên miền, loại vi phạm, thời điểm ghi nhận, người xử lý, trạng thái xử lý	xử lý dữ liệu;			
			Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn thông tin vi phạm. Hệ thống hiển thị màn hình thông tin của vi phạm tương ứng		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thông tin vi phạm: tên miền, loại vi phạm, thời điểm ghi nhận, người xử lý, trạng thái xử lý. Hệ thống hiển thị đầy đủ thông tin vi phạm		
180	Xem nội dung tin bài vi phạm	Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn xem chi tiết nội dung vi phạm. Hệ thống hiển thị màn hình nội dung vi phạm		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu thao tác scroll để xem đầy đủ nội dung tin bài vi phạm. Hệ		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			thống hiển thị nội dung tương ứng theo thao tác		
181	Lọc vi phạm theo loại vi phạm	Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên xử lý dữ liệu lọc vi phạm theo loại vi phạm: Thay đổi nội dung. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu lọc vi phạm theo loại vi phạm: Sao chép nội dung. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu lọc vi phạm theo loại vi phạm: Gỡ nội dung. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu lọc vi phạm theo loại vi phạm: Tôn chỉ mục đích. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu lọc vi phạm theo loại vi phạm: vi phạm nội dung theo bộ 24		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			tiêu chí. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu lọc vi phạm theo loại vi phạm: Tên miền xuất bản không đúng kỳ hạn. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
182	Lọc vi phạm theo trạng thái xử lý	Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên xử lý dữ liệu lọc vi phạm theo trạng thái xử lý Đã xác minh. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu lọc vi phạm theo trạng thái xử lý Đang xử lý. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu lọc vi phạm theo trạng thái xử lý Đã xử lý. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
183	Lọc vi phạm theo Người	Chuyên viên		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
	xử lý	xử lý dữ liệu;			
			Chuyên viên xử lý dữ liệu lọc vi phạm theo người xử lý quyền Admin. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu lọc vi phạm theo người xử lý quyền User. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn		
184	Đánh dấu trạng thái xử lý vi phạm	Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên xử lý dữ liệu đánh dấu trạng thái xử lý Đang xử lý. Hệ thống thực hiện lưu kết quả đã đánh dấu		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu đánh dấu trạng thái xử lý Đã xử lý. Hệ thống thực hiện lưu kết quả đã đánh dấu		
VIII	Mô-đun quản trị chung cho phần mềm				
185	Thiết lập chính sách yêu	Quản trị hệ		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
	cầu đặt mật khẩu mới khi đăng nhập lần đầu sử dụng mật khẩu mặc định	thống			
			Quản trị hệ thống chọn chức năng Thiết lập chính sách mật khẩu người sử dụng. Hệ thống hiển thị màn hình chức năng Thiết lập chính sách mật khẩu người sử dụng.		
			Quản trị hệ thống thực hiện thiết lập chính sách yêu cầu đặt mật khẩu mới khi đăng nhập lần đầu sử dụng mật khẩu mặc định. Hệ thống thực hiện lưu thông tin thiết lập chính sách mật khẩu và thông báo cho người dùng		
186	Thiết lập quy tắc đặt mật khẩu về số ký tự, loại ký tự	Quản trị hệ thống		B	Đơn giản
			Quản trị hệ thống chọn chức năng Thiết lập		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			chính sách mật khẩu người sử dụng. Hệ thống hiển thị màn hình chức năng Thiết lập chính sách mật khẩu người sử dụng.		
			Quản trị hệ thống thực hiện thiết lập quy tắc đặt mật khẩu về số ký tự, loại ký tự. Hệ thống thực hiện lưu thông tin thiết lập chính sách mật khẩu và thông báo cho người dùng		
187	Thiết lập thời gian yêu cầu thay đổi mật khẩu	Quản trị hệ thống		B	Đơn giản
			Quản trị hệ thống chọn chức năng Thiết lập chính sách mật khẩu người sử dụng. Hệ thống hiển thị màn hình chức năng Thiết lập chính sách mật khẩu người sử dụng.		
			Quản trị hệ thống thực hiện thiết lập thời gian yêu cầu thay đổi mật khẩu. Hệ thống thực hiện lưu thông tin thiết lập chính sách mật khẩu và thông báo cho người dùng		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
188	Thiết lập thời gian mật khẩu hợp lệ	Quản trị hệ thống		B	Đơn giản
			Quản trị hệ thống chọn chức năng Thiết lập chính sách mật khẩu người sử dụng. Hệ thống hiển thị màn hình chức năng Thiết lập chính sách mật khẩu người sử dụng.		
			Quản trị hệ thống thực hiện thiết lập thời gian mật khẩu hợp lệ. Hệ thống thực hiện lưu thông tin thiết lập chính sách mật khẩu và thông báo cho người dùng		
189	Thiết lập chính sách khóa tài khoản và yêu cầu nhập mật khẩu mới khi mật khẩu của tài khoản đó hết hạn thời gian hợp lệ	Quản trị hệ thống		B	Đơn giản
			Quản trị hệ thống chọn chức năng Thiết lập chính sách mật khẩu người sử dụng. Hệ		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			thống hiển thị màn hình chức năng Thiết lập chính sách mật khẩu người sử dụng.		
			Quản trị hệ thống thực hiện thiết lập chính sách khóa tài khoản và yêu cầu nhập mật khẩu mới khi mật khẩu của tài khoản đó hết hạn thời gian hợp lệ. Hệ thống thực hiện lưu thông tin thiết lập chính sách mật khẩu và thông báo cho người dùng		
190	Thiết lập chính sách mở khóa tài khoản khi thay đổi mật khẩu thành công đối với trường hợp mật khẩu hết hạn thời gian hợp lệ	Quản trị hệ thống		B	Đơn giản
			Quản trị hệ thống chọn chức năng Thiết lập chính sách mật khẩu người sử dụng. Hệ thống hiển thị màn hình chức năng Thiết lập chính sách mật khẩu người sử dụng.		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Quản trị hệ thống thực hiện thiết lập chính sách mở khóa tài khoản khi thay đổi mật khẩu thành công đối với trường hợp mật khẩu hết hạn thời gian hợp lệ. Hệ thống thực hiện lưu thông tin thiết lập chính sách mật khẩu và thông báo cho người dùng		
191	Thiết lập chính sách về giới hạn số lần đăng nhập sai trong khoảng thời gian nhất định	Quản trị hệ thống		B	Đơn giản
			Quản trị hệ thống chọn chức năng Thiết lập chính sách mật khẩu người sử dụng. Hệ thống hiển thị màn hình chức năng Thiết lập chính sách mật khẩu người sử dụng.		
			Quản trị hệ thống thực hiện thiết lập chính sách về giới hạn số lần đăng nhập sai trong khoảng thời gian nhất định. Hệ thống thực hiện lưu thông tin thiết lập chính sách mật		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			khẩu và thông báo cho người dùng		
	Thiết lập chính sách truy cập hệ thống				
192	Thiết lập giới hạn thời gian chờ (timeout) để đóng phiên kết nối khi Phần mềm không nhận được yêu cầu từ người dùng	Quản trị hệ thống		B	Đơn giản
			Quản trị hệ thống vào chức năng Thiết lập chính sách truy cập hệ thống. Hệ thống hiển thị màn hình chức năng.		
			Quản trị hệ thống thực hiện thiết lập giới hạn thời gian chờ (timeout) để đóng phiên kết nối khi Phần mềm không nhận được yêu cầu từ người dùng. Hệ thống lưu thông tin thiết lập chính sách và thông báo cho người dùng.		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
193	Thiết lập chính sách về giới hạn địa chỉ mạng quản trị được phép truy cập, quản trị Phần mềm từ xa	Quản trị hệ thống		B	Đơn giản
			Quản trị hệ thống vào chức năng Thiết lập chính sách truy cập hệ thống. Hệ thống hiển thị màn hình chức năng.		
			Quản trị hệ thống thực hiện thiết lập chính sách về giới hạn địa chỉ mạng quản trị được phép truy cập, quản trị Phần mềm từ xa. Hệ thống thực hiện lưu thông tin thiết lập chính sách và thông báo cho người dùng.		
	Cấu hình tôn chỉ mục đích				
194	Thêm mới tôn chỉ mục đích	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên		B	Trung bình

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
		xử lý dữ liệu;			
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn thêm mới tôn chỉ mục đích. Hệ thống hiển thị màn hình thêm mới tôn chỉ mục đích		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu cấu hình tiêu đề cho tôn chỉ mục đích. Hệ thống hiển thị màn hình nhập tiêu đề tôn chỉ mục đích		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu cấu hình từ khóa cho tôn chỉ mục đích. Hệ thống hiển thị màn hình nhập từ khóa tôn chỉ mục đích		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu thêm mới tôn chỉ mục đích. Hệ thống thực hiện lưu thông tin tôn chỉ mục đích		
195	Chỉnh sửa thông tin tôn	Chuyên viên		B	Trung bình

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
	chỉ mục đích	giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;			
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chỉnh sửa tiêu đề cho tôn chỉ mục đích. Hệ thống thực hiện cập nhật thông tin tôn chỉ mục đích		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chỉnh sửa từ khóa cho tôn chỉ mục đích. Hệ thống hiển thị màn hình chỉnh sửa tôn chỉ mục đích		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xóa tên miền áp dụng tôn chỉ mục đích. Hệ thống thực hiện cập nhật tên miền áp dụng tôn chỉ mục đích		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu lưu chỉnh sửa tôn chỉ mục đích. Hệ thống thực hiện cập nhật thông tin tôn chỉ		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			mục đích		
196	Xóa tên chỉ mục đích	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu thao tác xóa tên chỉ mục đích. Hệ thống hiển thị màn hình xác nhận xóa		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xác nhận xóa tên chỉ mục đích. Hệ thống thực hiện xóa tên chỉ mục đích		
197	Xem danh sách tên chỉ mục đích	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tên chỉ mục đích. Hệ thống hiển thị danh sách tên chỉ mục		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			đích		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem nội dung tôn chỉ mục đích. Hệ thống hiển thị danh sách nội dung tương ứng tôn chỉ mục đích		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem số lượng tiền miền áp dụng tôn chỉ mục đích. Hệ thống hiển thị danh sách số lượng tiền miền tương ứng tôn chỉ mục đích		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem trạng thái hoạt động tôn chỉ mục đích. Hệ thống hiển thị danh sách trạng thái hoạt động tương ứng tôn chỉ mục đích		
198	Xuất file danh sách tôn chỉ mục đích	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên		B	Trung bình

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
		xử lý dữ liệu;			
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn xuất file danh sách tôn chỉ mục đích. Hệ thống xuất file excel danh sách tôn chỉ mục đích		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem nội dung tôn chỉ mục đích trong file xuất. Hệ thống xuất hiển thị nội dung tôn chỉ mục đích trong file xuất		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem số lượng tên miền trong file xuất. Hệ thống xuất hiển thị số lượng tên miền trong file xuất		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem trạng thái hoạt động trong file xuất. Hệ thống xuất hiển thị trạng thái hoạt động trong file xuất		
199	Tìm kiếm tôn chỉ mục	Chuyên viên		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
	đích theo từ khóa	giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;			
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu nhập từ khóa tìm kiếm tôn chỉ mục đích. Hệ thống cập nhật từ khóa tìm kiếm		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn tìm kiếm tôn chỉ mục đích theo từ khóa. Hệ thống hiển thị màn hình kết quả tìm kiếm theo từ khóa		
200	Tìm kiếm tôn chỉ mục đích theo tên miền	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu nhập tên miền tìm kiếm tôn chỉ mục đích. Hệ thống cập nhật tên miền tìm kiếm		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			dữ liệu chọn tìm kiếm tôn chỉ mục đích theo tên miền. Hệ thống hiển thị màn hình kết quả tìm kiếm theo tên miền		
201	Cấu hình danh sách tôn chỉ mục đích cho từng tên miền	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu lựa chọn tôn chỉ mục đích cấu hình cho tên miền. Hệ thống hiển thị danh sách tôn chỉ mục đích		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý xác nhận cấu hình tôn chỉ mục đích cho tên miền. Hệ thống cập nhật tôn chỉ mục đích ứng với tên miền		
202	Lọc danh sách tôn chỉ mục đích theo trạng thái hoạt động	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
		xử lý dữ liệu;			
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu lọc danh sách tôn chỉ mục đích theo trạng thái Đang hoạt động. Hệ thống hiện thị danh sách tôn chỉ mục đích có trạng thái Đang hoạt động		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu lọc danh sách tôn chỉ mục đích theo trạng thái Ngừng hoạt động. Hệ thống hiện thị danh sách tôn chỉ mục đích có trạng thái Ngừng hoạt động		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu lọc danh sách tôn chỉ mục đích theo tất cả trạng thái. Hệ thống hiện thị danh sách tôn chỉ mục đích tất cả trạng thái		
203	Lọc danh sách tôn chỉ mục đích theo số lượng tên miền áp dụng	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
		xử lý dữ liệu;			
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tôn chỉ mục đích theo số lượng tên miền giảm dần. Hệ thống hiển thị danh sách tôn chỉ mục đích theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách tôn chỉ mục đích theo số lượng tên miền tăng dần. Hệ thống hiển thị danh sách tôn chỉ mục đích theo tiêu chí đã chọn		
204	Lọc danh sách tôn chỉ mục đích theo thời gian thêm tôn chỉ mục đích	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm tôn chỉ mục đích theo thời gian: Phút, giờ. Hệ thống hiển thị kết quả		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm vi phạm theo thời gian: Ngày, tháng, năm. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
	Quản lý nhóm nguồn tin tùy chỉnh				
205	Thêm mới nhóm nguồn tin tùy chỉnh linh hoạt theo nhu cầu quản lý nhóm nguồn báo, trang tin với nhiều nhiệm vụ khác nhau	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu cấu hình tên nhóm nguồn tin. Hệ thống hiển thị màn hình thêm mới nhóm nguồn tin		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			dữ liệu thêm mô tả nhóm nguồn tin. Hệ thống hiển thị màn hình thêm mới nhóm nguồn tin		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu cấu hình nguồn đăng cho nhóm nguồn tin. Hệ thống hiển thị màn hình thêm mới nhóm nguồn tin		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu thêm mới nhóm nguồn tin. Hệ thống thực hiện lưu trữ nhóm nguồn tin		
206	Chỉnh sửa thông tin nhóm nguồn tin tùy chỉnh	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chỉnh sửa tên nhóm nguồn tin. Hệ thống hiển thị màn hình sửa nhóm nguồn tin		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chỉnh sửa mô tả nhóm nguồn tin. Hệ thống hiển thị màn hình sửa nhóm nguồn tin		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chỉnh sửa nguồn đăng cho nhóm nguồn tin. Hệ thống hiển thị màn hình sửa nhóm nguồn tin		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu lưu chỉnh sửa nhóm nguồn tin. Hệ thống thực hiện cập nhật nhóm nguồn tin		
207	Xóa nhóm nguồn tin tùy chỉnh	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xóa nhóm nguồn tin. Hệ thống hiển thị màn hình xác nhận xóa nhóm nguồn		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xác nhận xóa nhóm nguồn tin. Hệ thống thực hiện xóa nhóm nguồn tin		
208	Tìm kiếm nhóm nguồn tin tùy chỉnh	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu nhập từ khóa tìm kiếm nhóm nguồn. Hệ thống cập nhật từ khóa tìm kiếm		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn tìm kiếm nhóm nguồn theo từ khóa. Hệ thống hiển thị màn hình kết quả tìm kiếm theo từ khóa		
209	Thêm từng nguồn báo vào nhóm nguồn tùy chỉnh	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu thêm từng nguồn báo vào nhóm nguồn tin. Hệ thống hiển thị màn hình thêm từng nguồn báo vào nhóm nguồn tin		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu lưu thông tin nguồn báo được thêm vào nhóm nguồn tin. Hệ thống thực hiện lưu trữ thông tin đã cấu hình		
210	Thêm hàng loạt nguồn báo vào nhóm nguồn tùy chỉnh	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu thêm danh sách nguồn báo vào nhóm nguồn tin. Hệ thống hiển thị màn hình thêm danh sách nguồn báo vào nhóm nguồn tin		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			dữ liệu lưu danh sách nguồn báo được thêm vào nhóm nguồn tin. Hệ thống thực hiện lưu trữ thông tin đã cấu hình		
211	Tìm kiếm nguồn báo trong từng nhóm nguồn tùy chỉnh	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu nhập nguồn báo tìm kiếm. Hệ thống cập nhật nguồn báo tìm kiếm		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn tìm kiếm nguồn báo. Hệ thống hiển thị màn hình kết quả tìm kiếm		
212	Xóa nguồn báo khỏi nhóm nguồn tùy chỉnh	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			dữ liệu xóa nguồn khỏi nhóm. Hệ thống hiển thị màn hình xác nhận xóa nguồn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xác nhận xóa. Hệ thống thực hiện xóa nguồn khỏi nhóm		
	Quản lý nhãn nội dung tiêu chí vi phạm nội dung				
213	Xem danh sách nhãn nội dung tiêu chí vi phạm	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách nhãn nội dung tiêu chí vi phạm. Hệ thống hiển thị danh sách nhãn nội dung tiêu chí vi phạm		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý thao tác chuyển các trang để xem danh		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			sách. Hệ thống hiển thị danh sách nhãn nội dung tiêu chí vi phạm theo từng trang tương ứng		
214	Thêm mới nhãn nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu cấu hình tiêu đề vi phạm cho nhãn nội dung. Hệ thống hiển thị màn hình thêm mới nhãn nội dung		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu thêm mới nhãn nội dung. Hệ thống thực hiện lưu trữ nhãn nội dung		
215	Chỉnh sửa nhãn nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chỉnh sửa tiêu đề vi phạm cho nhãn nội dung. Hệ thống hiển thị màn hình chỉnh sửa nhãn nội dung		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu cập nhật thông tin chỉnh sửa nhãn nội dung. Hệ thống thực hiện cập nhật nhãn nội dung		
216	Xóa nhãn nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xóa nhãn nội dung. Hệ thống hiển thị màn hình xác nhận xóa		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xác nhận xóa. Hệ thống thực hiện xóa nhãn		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
217	Tìm kiếm nhân nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu nhập từ khóa tìm kiếm nhân. Hệ thống cập nhật từ khóa tìm kiếm		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn tìm kiếm nhân. Hệ thống hiển thị màn hình kết quả tìm kiếm		
218	Xuất danh sách nhân nội dung tiêu chí vi phạm	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn xuất danh sách nhân nội dung tiêu chí vi phạm. Hệ thống hiển thị màn hình xác nhận xuất file		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn xác nhận. Hệ thống xuất file excel danh sách nhãn nội dung tiêu chí vi phạm		
219	Lọc nhãn nội dung theo chủ đề báo cáo	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn chủ đề lọc nhãn. Hệ thống cập nhật chủ đề cần lọc		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn lọc nhãn. Hệ thống hiển thị màn hình kết quả tìm kiếm		
	Quản lý tài khoản và phân quyền dữ liệu				
220	Xem danh sách tài khoản	Quản trị hệ thống		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Quản trị hệ thống xem danh sách tài khoản người dùng. Hệ thống hiển thị danh sách tài khoản người dùng		
			Quản trị hệ thống thao tác chuyển các trang để xem danh sách. Hệ thống hiển thị danh sách nhãn nội dung tiêu chí vi phạm theo từng trang tương ứng		
221	Xuất danh sách tài khoản	Quản trị hệ thống		B	Đơn giản
			Quản trị hệ thống chọn xuất danh sách tài khoản người dùng. Hệ thống hiển thị màn hình xác nhận xuất file		
			Quản trị hệ thống chọn xác nhận xuất file. Hệ thống xuất file excel danh sách tài khoản		
222	Tìm kiếm tài khoản theo từ khóa	Quản trị hệ thống		B	Đơn giản
			Quản trị hệ thống nhập từ khóa tìm kiếm tài		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			khoản. Hệ thống cập nhật từ khóa tìm kiếm		
			Quản trị hệ thống chọn tìm kiếm tài khoản theo từ khóa. Hệ thống hiển thị màn hình kết quả tìm kiếm theo từ khóa		
223	Lọc danh sách tài khoản theo trạng thái	Quản trị hệ thống		B	Đơn giản
			Quản trị hệ thống lọc danh sách tài khoản theo trạng thái Đang hoạt động. Hệ thống tìm kiếm theo tiêu chí đã nhập		
			Quản trị hệ thống lọc danh sách tài khoản theo trạng thái Ngừng hoạt động. Hệ thống tìm kiếm theo tiêu chí đã nhập		
224	Lọc danh sách tài khoản theo quyền	Quản trị hệ thống		B	Đơn giản
			Quản trị hệ thống lọc danh sách tài khoản theo quyền Admin. Hệ thống tìm kiếm theo tiêu chí đã nhập		
			Quản trị hệ thống lọc danh sách tài khoản		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			theo quyền User. Hệ thống tìm kiếm theo tiêu chí đã nhập		
225	Xem thông tin tài khoản	Quản trị hệ thống		B	Đơn giản
			Quản trị hệ thống truy cập Quản lý tài khoản và phân quyền dữ liệu. Hệ thống hiển thị danh sách tài khoản và phân quyền dữ liệu		
			Quản trị hệ thống xem thông tin chi tiết tài khoản. Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết tài khoản		
226	Tạo tài khoản	Quản trị hệ thống		B	Trung bình
			Quản trị hệ thống cấu hình Họ tên. Hệ thống thực hiện kiểm tra và lưu Họ tên		
			Quản trị hệ thống cấu hình Email. Hệ thống thực hiện kiểm tra và lưu Email		
			Quản trị hệ thống cài đặt mật khẩu. Hệ		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			thống thực hiện kiểm tra và lưu Mật khẩu		
			Quản trị hệ thống tùy chọn ẩn/hiện mật khẩu. Hệ thống hiển thị theo tùy chọn		
			Quản trị hệ thống cấu hình quyền cho tài khoản. Hệ thống thực hiện kiểm tra và lưu quyền		
			Quản trị hệ thống chọn xác nhận đăng ký tài khoản. Hệ thống kiểm tra thông tin đầu vào, tiến hành mã hóa bản ghi đăng ký tài khoản (tối thiểu sử dụng thuật toán hash từ SHA-256, SHA-512, SHA-3 và các thuật toán tương đương)		
227	Xóa tài khoản	Quản trị hệ thống		B	Đơn giản
			Quản trị hệ thống xóa tài khoản. Hệ thống hiển thị màn hình xác nhận xóa		
			Quản trị hệ thống xác nhận xóa. Hệ thống thực hiện xóa tài khoản		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
228	Khoá tài khoản	Quản trị hệ thống		B	Đơn giản
			Quản trị hệ thống cấu hình khóa tài khoản. Hệ thống thực hiện cập nhật khóa theo cấu hình		
			Quản trị hệ thống cấu hình mở khóa tài khoản. Hệ thống thực hiện cập nhật mở khóa theo cấu hình		
229	Sửa tài khoản	Quản trị hệ thống		B	Trung bình
			Quản trị hệ thống chỉnh sửa Họ tên. Hệ thống thực hiện kiểm tra và lưu Họ tên		
			Quản trị hệ thống chỉnh sửa Email. Hệ thống thực hiện kiểm tra và lưu Email		
			Quản trị hệ thống chỉnh sửa mật khẩu. Hệ thống thực hiện kiểm tra và lưu Mật khẩu		
			Quản trị hệ thống chỉnh sửa ẩn/hiện mật		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			khẩu. Hệ thống hiển thị theo tùy chọn		
			Quản trị hệ thống chỉnh sửa quyền cho tài khoản. Hệ thống thực hiện kiểm tra và lưu quyền		
			Quản trị hệ thống cập nhật chỉnh sửa tài khoản. Hệ thống thực hiện lưu trữ thông tin tài khoản đã nhập		
	Phân quyền dữ liệu cho tài khoản				
230	Phân quyền dữ liệu	Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Quản trị hệ thống/ Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu phân quyền dữ liệu theo từ khóa. Hệ thống thực hiện phân		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			quyền dữ liệu theo tiêu chí đã chọn		
			Quản trị hệ thống/ Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu phân quyền dữ liệu theo nhóm nguồn. Hệ thống thực hiện phân quyền dữ liệu theo tiêu chí đã chọn		
231	Thêm từ khóa vào giới hạn dữ liệu cho tài khoản	Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Quản trị hệ thống/ Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu thêm từ khóa vào giới hạn dữ liệu cho tài khoản. Hệ thống hiển thị màn hình xác nhận thêm từ khóa		
			Quản trị hệ thống/ Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xác nhận thêm		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			từ khóa. Hệ thống thực hiện thêm từ khóa vào giới hạn dữ liệu tài khoản		
232	Chỉnh sửa từ khóa vào giới hạn dữ liệu cho tài khoản	Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Quản trị hệ thống/ Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chỉnh sửa từ khóa vào giới hạn dữ liệu cho tài khoản. Hệ thống hiển thị màn hình xác nhận chỉnh sửa từ khóa		
			Quản trị hệ thống/ Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xác nhận thêm từ khóa. Hệ thống thực hiện chỉnh sửa từ khóa giới hạn dữ liệu tài khoản		
233	Xóa từ khóa giới hạn dữ	Quản trị hệ		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
	liệu cho tài khoản	thống; Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;			
			Quản trị hệ thống/ Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xóa từ khóa vào giới hạn dữ liệu cho tài khoản. Hệ thống hiển thị màn hình xác nhận xóa từ khóa		
			Quản trị hệ thống/ Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xác nhận xóa từ khóa. Hệ thống thực hiện xóa từ khóa giới hạn dữ liệu tài khoản		
	Quản lý Tổ chức				
234	Xem danh sách tổ chức	Quản trị hệ thống		B	Đơn giản
			Quản trị hệ thống xem danh sách tổ chức. Hệ thống hiển thị danh sách tổ chức của hệ		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			thống		
			Quản trị hệ thống thao tác chuyển các trang để xem danh sách tổ chức. Hệ thống hiển thị danh sách tổ chức theo từng trang tương ứng		
235	Tìm kiếm tổ chức	Quản trị hệ thống		B	Đơn giản
			Quản trị hệ thống nhập từ khóa tìm kiếm tổ chức. Hệ thống cập nhật từ khóa tìm kiếm		
			Quản trị hệ thống chọn tìm kiếm tổ chức theo từ khóa. Hệ thống hiển thị màn hình kết quả tìm kiếm theo từ khóa		
236	Thêm mới tổ chức	Quản trị hệ thống		B	Trung bình
			Quản trị hệ thống thêm mới tên tổ chức. Hệ thống kiểm tra và lưu tên tổ chức		
			Quản trị hệ thống thêm mới mô tả tổ chức. Hệ thống kiểm tra và lưu mô tả tổ chức		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Quản trị hệ thống thêm mới tổ chức cấp trên. Hệ thống kiểm tra và lưu tổ chức cấp trên		
			Quản trị hệ thống chọn thêm mới tổ chức. Hệ thống thực hiện thêm mới tổ chức đã nhập thông tin		
237	Sửa tổ chức	Quản trị hệ thống		B	Trung bình
			Quản trị hệ thống sửa tên tổ chức. Hệ thống kiểm tra và lưu tên tổ chức đã sửa		
			Quản trị hệ thống sửa mô tả tổ chức. Hệ thống kiểm tra và lưu mô tả tổ chức đã sửa		
			Quản trị hệ thống sửa tổ chức cấp trên. Hệ thống kiểm tra và lưu tổ chức cấp trên đã sửa		
			Quản trị hệ thống chọn cập nhật tổ chức. Hệ thống thực hiện lưu thông tin tổ chức đã nhập thông tin		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
238	Xóa tổ chức	Quản trị hệ thống		B	Đơn giản
			Quản trị hệ thống chọn xóa một tổ chức Hệ thống hiển thị màn hình xác nhận xóa tổ chức		
			Quản trị hệ thống xác nhận xóa một tổ chức Hệ thống thực hiện xóa tổ chức		
	Nhập ký hệ thống				
239	Quản lý lịch sử tác động	Quản trị hệ thống		B	Phức tạp
			Quản trị hệ thống chọn chức năng Quản lý lịch sử tác động. Hệ thống hiển thị màn hình quản lý lịch sử tác động.		
			Quản trị hệ thống thực hiện tìm kiếm lịch sử tác động theo vai trò người dùng. Hệ thống hiển thị kết quả lịch sử tác động chọn hệ thống theo vai trò người dùng.		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Quản trị hệ thống thực hiện tìm kiếm lịch sử tác động theo chức năng. Hệ thống hiển thị kết quả lịch sử tác động chọn hệ thống theo chức năng.		
			Quản trị hệ thống thực hiện tìm kiếm lịch sử tác động theo đơn vị. Hệ thống hiển thị kết quả lịch sử tác động chọn hệ thống theo đơn vị.		
			Quản trị hệ thống chọn lịch sử tác động cần xem chi tiết. Hệ thống hiển thị màn hình xem chi tiết lịch sử tác động		
			Quản trị hệ thống xuất file danh sách lịch sử tác động theo đơn vị. Hệ thống xuất file lịch sử tác động chọn hệ thống theo đơn vị và cho phép người dùng lưu về máy.		
			Quản trị hệ thống xuất file danh sách lịch sử tác động theo vai trò người dùng. Hệ thống xuất file lịch sử tác động chọn hệ		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			thống theo vai trò người dùng và cho phép người dùng lưu về máy.		
			Quản trị hệ thống xuất file danh sách lịch sử tác động theo chức năng. Hệ thống xuất file lịch sử tác động chọn hệ thống theo chức năng và cho phép người dùng lưu về máy.		
240	Lưu log hệ thống	Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát/Chuyên viên xử lý dữ liệu/ Chuyên viên báo cáo truy cập Phần mềm. Hệ thống thực hiện kiểm tra chính sách lưu trữ nhật ký tác động hệ thống, nếu		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			tác động của người dùng nằm trong danh sách các tác động cần lưu nhật ký hệ thống theo chính sách đã thiết lập, hệ thống thực hiện lưu nhật ký tác động.		
			Quản trị hệ thống đăng nhập khi quản trị Phần mềm. Hệ thống thực hiện kiểm tra chính sách lưu trữ nhật ký tác động hệ thống, nếu tác động của người dùng nằm trong danh sách các tác động cần lưu nhật ký hệ thống theo chính sách đã thiết lập, hệ thống thực hiện lưu nhật ký tác động.		
			Quản trị hệ thống/Chuyên viên giám sát/Chuyên viên xử lý dữ liệu/ Chuyên viên báo cáo thực hiện các thao tác tác động vào hệ thống. Hệ thống thực hiện kiểm tra chính sách lưu trữ nhật ký tác động hệ thống, nếu tác động của người dùng nằm trong danh sách các tác động cần lưu nhật ký hệ thống theo chính sách đã thiết lập, hệ		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			thống thực hiện lưu nhật ký tác động.		
			Quản trị hệ thống/Chuyên viên giám sát/Chuyên viên xử lý dữ liệu/ Chuyên viên báo cáo thực hiện các chức năng quản lý tài khoản. Hệ thống thực hiện kiểm tra chính sách lưu trữ nhật ký tác động hệ thống, nếu tác động của người dùng nằm trong danh sách các tác động cần lưu nhật ký hệ thống theo chính sách đã thiết lập, hệ thống thực hiện lưu nhật ký tác động.		
			Quản trị hệ thống thực hiện thay đổi cấu hình Phần mềm. Hệ thống thực hiện kiểm tra chính sách lưu trữ nhật ký tác động hệ thống, nếu tác động của người dùng nằm trong danh sách các tác động cần lưu nhật ký hệ thống theo chính sách đã thiết lập, hệ thống thực hiện lưu nhật ký tác động.		
	Quản lý danh sách domain trên hệ thống				

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
241	Xem danh sách domain	Quản trị hệ thống		B	Đơn giản
			Quản trị hệ thống xem danh sách domain. Hệ thống hiển thị danh sách tổ chức của hệ thống		
			Quản trị hệ thống thao tác chuyển các trang để xem danh sách domain. Hệ thống hiển thị danh sách domain theo từng trang tương ứng		
242	Tìm kiếm domain	Quản trị hệ thống		B	Đơn giản
			Quản trị hệ thống nhập domain tìm kiếm. Hệ thống cập nhật domain		
			Quản trị hệ thống chọn tìm kiếm domain. Hệ thống hiển thị màn hình kết quả tìm kiếm tương ứng		
243	Sắp xếp domain	Quản trị hệ thống		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Quản trị hệ thống truy cập quản lý danh sách domain trên hệ thống. Hệ thống hiển thị danh sách domain.		
			Quản trị hệ thống sắp xếp theo tên domain. Hệ thống hiển thị danh sách domain theo tiêu chí sắp xếp		
244	Xuất file Log	Quản trị hệ thống		B	Đơn giản
			Quản trị hệ thống chọn xuất file log domain. Hệ thống hiển thị màn hình xác nhận xuất file		
			Quản trị hệ thống chọn xác nhận xuất file. Hệ thống xuất file excel log domain tương ứng		
	Quản lý vai trò				
245	Xem danh sách vai trò	Quản trị hệ thống		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Quản trị hệ thống chọn quản lý vai trò. Hệ thống hiển thị màn hình quản lý các vai trò.		
			Quản trị hệ thống chọn xem danh sách Vai trò. Hệ thống hiển thị danh sách vai trò.		
246	Thêm mới vai trò	Quản trị hệ thống		B	Trung bình
			Quản trị hệ thống thêm mới tên vai trò. Hệ thống kiểm tra và lưu tên vai trò		
			Quản trị hệ thống thêm mới mô tả. Hệ thống kiểm tra và lưu mô tả vai trò		
			Quản trị hệ thống thêm mới quyền cho vai trò. Hệ thống kiểm tra và lưu quyền vai trò		
			Quản trị hệ thống chọn thêm mới vai trò. Hệ thống thực hiện thêm mới vai trò đã nhập thông tin		
247	Sửa vai trò	Quản trị hệ thống		B	Trung bình

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Quản trị hệ thống sửa tên vai trò. Hệ thống kiểm tra và lưu tên vai trò		
			Quản trị hệ thống sửa mô tả. Hệ thống kiểm tra và lưu mô tả vai trò		
			Quản trị hệ thống sửa quyền cho vai trò. Hệ thống kiểm tra và lưu quyền vai trò		
			Quản trị hệ thống sửa vai trò. Hệ thống thực hiện sửa vai trò đã nhập thông tin		
248	Xóa vai trò	Quản trị hệ thống		B	Đơn giản
			Quản trị hệ thống chọn xóa một vai trò. Hệ thống hiển thị màn hình xác nhận xóa vai trò		
			Quản trị hệ thống xác nhận xóa một vai trò. Hệ thống thực hiện xóa vai trò		
	Quản lý quyền				
249	Xem danh sách quyền	Quản trị hệ		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
		thống			
			Quản trị hệ thống chọn quản lý quyền. Hệ thống hiển thị màn hình quản lý các quyền		
			Quản trị hệ thống chọn xem danh sách quyền. Hệ thống hiển thị danh sách quyền của hệ thống		
250	Thêm mới quyền	Quản trị hệ thống		B	Đơn giản
			Quản trị hệ thống thêm mới tên quyền. Hệ thống kiểm tra và lưu tên quyền		
			Quản trị hệ thống thêm mới mô tả cho quyền. Hệ thống kiểm tra và lưu mô tả quyền		
			Quản trị hệ thống chọn thêm mới quyền. Hệ thống thực hiện thêm mới quyền đã nhập thông tin		
251	Sửa quyền	Quản trị hệ thống		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Quản trị hệ thống sửa tên quyền. Hệ thống kiểm tra và lưu tên quyền		
			Quản trị hệ thống sửa mô tả. Hệ thống hiển thị màn hình sửa quyền		
			Quản trị hệ thống sửa quyền. Hệ thống thực hiện sửa quyền đã nhập thông tin		
252	Xóa quyền	Quản trị hệ thống		B	Đơn giản
			Quản trị hệ thống chọn xóa một quyền. Hệ thống hiển thị màn hình xác nhận xóa quyền		
			Quản trị hệ thống xác nhận xóa một quyền. Hệ thống thực hiện xóa quyền		
	Cấu hình ngưỡng vi phạm				
253	Xem ngưỡng vi phạm thay đổi nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
		xử lý dữ liệu;			
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn quản lý ngưỡng vi phạm thay đổi nội dung. Hệ thống hiển thị màn hình quản lý ngưỡng thay đổi nội dung		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem ngưỡng vi phạm thay đổi nội dung. Hệ thống hiển thị ngưỡng vi phạm thay đổi nội dung		
254	Chỉnh sửa ngưỡng vi phạm thay đổi nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chỉnh sửa ngưỡng vi phạm thay đổi nội dung. Hệ thống hiển thị màn hình xác nhận chỉnh sửa		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			dữ liệu xác nhận chỉnh sửa ngưỡng vi phạm thay đổi nội dung. Hệ thống thực hiện cập nhật ngưỡng vi phạm		
255	Xem ngưỡng vi phạm gỡ nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn quản lý ngưỡng vi phạm gỡ nội dung. Hệ thống hiển thị màn hình quản lý ngưỡng vi phạm gỡ nội dung		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem ngưỡng vi phạm gỡ nội dung. Hệ thống hiển thị ngưỡng vi phạm		
256	Chỉnh sửa ngưỡng vi phạm gỡ nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chỉnh sửa ngưỡng vi phạm gõ nội dung. Hệ thống hiển thị màn hình xác nhận chỉnh sửa		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xác nhận chỉnh sửa ngưỡng vi phạm gõ nội dung. Hệ thống thực hiện cập nhật ngưỡng vi phạm		
257	Xem ngưỡng vi phạm sao chép nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn quản lý ngưỡng vi phạm sao chép nội dung. Hệ thống hiển thị màn hình quản lý ngưỡng vi phạm sao chép nội dung.		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem ngưỡng vi phạm sao chép nội		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			dung. Hệ thống hiển thị ngưỡng vi phạm sao chép nội dung.		
258	Chỉnh sửa ngưỡng vi phạm sao chép nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chỉnh sửa ngưỡng vi phạm sao chép nội dung. Hệ thống hiển thị màn hình xác nhận chỉnh sửa		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xác nhận chỉnh sửa ngưỡng vi phạm sao chép nội dung. Hệ thống thực hiện cập nhật ngưỡng vi phạm		
259	Xem danh mục tiêu chí vi phạm nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn quản lý danh mục tiêu chí vi phạm nội dung. Hệ thống hiển thị màn hình quản lý danh mục		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh mục tiêu chí vi phạm nội dung. Hệ thống hiển thị danh mục tiêu chí vi phạm nội dung		
260	Thêm tiêu chí vi phạm nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu cấu hình tên tiêu chí vi phạm nội dung. Hệ thống hiển thị màn hình thêm mới tiêu chí vi phạm nội dung		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu thêm tiêu chí vi phạm nội dung. Hệ		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			thống thực hiện lưu tiêu chí vi phạm nội dung		
261	Chỉnh sửa tiêu chí vi phạm nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chỉnh sửa tên tiêu chí vi phạm nội dung. Hệ thống hiển thị màn hình sửa tiêu chí vi phạm nội dung		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu lưu chỉnh sửa tiêu chí vi phạm nội dung. Hệ thống thực hiện cập nhật tiêu chí vi phạm nội dung		
262	Deactive tiêu chí vi phạm nội dung	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu deactivate tiêu chí vi phạm nội dung. Hệ thống hiển thị màn hình xác nhận		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xác nhận deactivate tiêu chí vi phạm nội dung. Hệ thống thực hiện deactivate tiêu chí vi phạm nội dung		
	Quản lý báo điện tử (Phân cấp quản lý theo 03 cấp: Tên miền, Cơ quan báo chí, Cơ quan chủ quản)				
263	Xem Danh sách báo điện tử, trang tin được cấp phép, gồm tên báo, tên miền, số giấy phép, trạng thái hoạt động của báo, tình trạng giám sát: thay đổi nội dung, theo	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
	dõi sao chép				
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách Báo & Tạp chí điện tử được cấp phép, gồm tên báo, tên miền, số giấy phép, trạng thái hoạt động của báo, tình trạng giám sát: thay đổi nội dung, theo dõi sao chép. Hệ thống hiển thị danh sách theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách báo Trang tin điện tử gồm tên báo, tên miền, số giấy phép, trạng thái hoạt động của báo, tình trạng giám sát: thay đổi nội dung, theo dõi sao chép. Hệ thống hiển thị danh sách theo tiêu chí đã chọn		
264	Thêm tên miền cần theo dõi	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Phức tạp

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu thêm tên miền. Hệ thống kiểm tra xác thực tên miền và lưu lại		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu cấu hình tiêu đề tên miền. Hệ thống kiểm tra tiêu đề và lưu lại		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu cấu hình loại hình tên miền. Hệ thống hiển thị màn hình theo yêu cầu		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu cấu hình định kỳ xuất bản. Hệ thống kiểm tra dữ liệu định kỳ xuất bản và lưu lại		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu cấu hình cơ quan báo chí của tên miền. Hệ thống kiểm tra dữ liệu cơ quan báo chí và lưu lại		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			dữ liệu cấu hình tôn chỉ mục đích. Hệ thống hiển thị màn hình theo yêu cầu		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu bổ sung giấy phép hoạt động. Hệ thống kiểm tra giấy phép hoạt động và lưu lại		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu bổ sung ngày cấp phép. Hệ thống kiểm tra dữ liệu ngày cấp phép và lưu lại		
265	Chỉnh sửa thông tin tên miền	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chỉnh sửa tên miền. Hệ thống kiểm tra xác thực tên miền và lưu lại		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chỉnh sửa tiêu đề tên miền. Hệ		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			thống kiểm tra tiêu đề và lưu lại		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chỉnh sửa loại hình tên miền. Hệ thống hiển thị màn hình theo yêu cầu		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chỉnh sửa định kỳ xuất bản. Hệ thống kiểm tra dữ liệu định kỳ xuất bản và lưu lại		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chỉnh sửa cơ quan báo chí của tên miền. Hệ thống kiểm tra dữ liệu cơ quan báo chí và lưu lại		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chỉnh sửa tôn chỉ mục đích. Hệ thống hiển thị màn hình theo yêu cầu		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chỉnh sửa giấy phép hoạt động. Hệ thống kiểm tra giấy phép hoạt động và lưu		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			lại		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chỉnh sửa ngày cấp phép. Hệ thống kiểm tra dữ liệu ngày cấp phép và lưu lại		
266	Phân loại báo chí: báo điện tử, trang tin điện tử, trang tin tổng hợp	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu phân loại báo chí thuộc Báo Trung ương. Hệ thống thực hiện phân loại theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu phân loại báo chí thuộc Tạp chí Trung ương. Hệ thống thực hiện phân loại theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu phân loại báo chí thuộc Báo địa		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			phương. Hệ thống thực hiện phân loại theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu phân loại báo chí thuộc Tạp chí địa phương. Hệ thống thực hiện phân loại theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu phân loại báo chí thuộc Báo nước ngoài. Hệ thống thực hiện phân loại theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu phân loại báo chí thuộc Trang tin điện tử nước ngoài. Hệ thống thực hiện phân loại theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu phân loại báo chí thuộc Trang tin điện tử không phép. Hệ thống thực hiện phân loại theo tiêu chí đã chọn		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu phân loại báo chí thuộc Trang tin điện tử có phép. Hệ thống thực hiện phân loại theo tiêu chí đã chọn		
267	Quản lý lưu trữ tin bài	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem số lượng bài đăng của báo thuộc Báo & Tạp chí điện tử. Hệ thống hiển thị số lượng bài đăng theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem nhanh tất cả các tin bài của báo thuộc Báo & Tạp chí điện tử. Hệ thống hiển thị kết quả xem nhanh		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			dữ liệu xem số lượng bài đăng của báo thuộc Trang tin điện tử. Hệ thống hiển thị số lượng bài đăng theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem nhanh tất cả các tin bài của báo thuộc Trang tin điện tử. Hệ thống hiển thị kết quả xem nhanh		
268	Xem thống kê xếp hạng nguồn tin	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem xếp hạng nguồn tin của tên miền thuộc Báo & Tạp chí điện tử: Xếp hạng tại Việt Nam. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem xếp hạng nguồn tin của tên		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			miền thuộc Báo & Tạp chí điện tử: Xếp hạng trên toàn cầu. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem xếp hạng nguồn tin của tên miền thuộc Báo & Tạp chí điện tử: Xếp hạng nhóm trang tin tức báo chí. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem xếp hạng nguồn tin của tên miền thuộc Báo & Tạp chí điện tử: Thời gian truy cập trung bình. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
269	Tra cứu lịch sử vi phạm	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số tin bài đã thay đổi nội dung của tên miền thuộc Báo & Tạp chí điện tử. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số tin bài đã bị gỡ của tên miền thuộc Báo & Tạp chí điện tử. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số tin bài không đúng kỳ hạn của tên miền thuộc Báo & Tạp chí điện tử. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số tin bài không đúng tôn chỉ mục đích của tên miền thuộc Báo & Tạp chí điện tử. Hệ thống hiển thị kết quả		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số tin bài đã sao chép nội dung của tên miền thuộc Báo & Tạp chí điện tử. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
270	Xem thống kê sắc thái tin bài của 1 báo	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê sắc thái tin tích cực của 01 báo thuộc Báo & Tạp chí điện tử. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê sắc thái tin tiêu cực của 01 báo thuộc Báo & Tạp chí điện tử.		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê sắc thái tin tích cực của 01 báo thuộc Trang tin điện tử. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê sắc thái tin tiêu cực của 01 báo thuộc Trang tin điện tử. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
271	Xem thống kê lưu chiều điện tử của 01 báo	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem số lượng tin bài đăng tải của		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			01 báo thuộc Báo & Tạp chí điện tử. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem số lượng tin bài đăng tải của 01 báo thuộc Trang tin điện tử. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
272	Xem thống kê bút danh của 1 báo	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê bút danh của 01 báo thuộc Báo & Tạp chí điện tử. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			dữ liệu xem thống kê bút danh của 01 báo thuộc Trang tin điện tử. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
273	Tìm kiếm thống kê bút danh theo tên	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu nhập tên bút danh. Hệ thống cập nhật tên bút danh tìm kiếm		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn tìm kiếm bút danh theo tên. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn		
274	Sắp xếp thống kê bút danh theo các tiêu chí	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp bút danh theo số lượng bài đăng. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí sắp xếp đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp bút danh theo số lượng tin bài nghi ngờ vi phạm. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí sắp xếp đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp bút danh theo tỷ lệ tin bài nghi ngờ vi phạm. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí sắp xếp đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu sắp xếp bút danh theo số lượng tin bài đã xác minh vi phạm. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí sắp xếp đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			dữ liệu sắp xếp bút danh theo tỷ lệ tin bài đã xác minh vi phạm. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí sắp xếp đã chọn		
275	Lựa chọn quản lý báo điện tử theo các khoảng thời gian	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu quản lý báo điện tử thuộc Báo & Tạp chí điện tử theo các khoảng thời gian. Hệ thống hiển thị kết quả quản lý theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu quản lý báo điện tử thuộc Trang tin điện tử theo các khoảng thời gian. Hệ thống hiển thị kết quả quản lý theo tiêu chí đã chọn		
276	Tìm kiếm Tên miền	Chuyên viên		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
		giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;			
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm tên miền thuộc Báo & Tạp chí điện tử theo từ khóa. Hệ thống hiển thị kết quả theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm tên miền thuộc Trang tin điện tử theo từ khóa. Hệ thống hiển thị kết quả theo tiêu chí đã chọn		
277	Xem danh sách Cơ quan báo chí	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách cơ quan báo chí thuộc Báo & Tạp chí điện tử. Hệ thống		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			hiển thị kết quả xem danh sách theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách cơ quan báo chí thuộc Trang tin điện tử. Hệ thống hiển thị kết quả xem danh sách theo tiêu chí đã chọn		
278	Xem chi tiết cơ quan báo chí	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem chi tiết thông tin cơ quan báo chí thuộc Báo & Tạp chí điện tử theo khoảng thời gian. Hệ thống hiển thị kết quả xem chi tiết theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem chi tiết thông tin cơ quan báo		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			chỉ thuộc Trang tin điện tử theo khoảng thời gian. Hệ thống hiển thị kết quả xem chi tiết theo tiêu chí đã chọn		
279	Thêm mới cơ quan báo chí	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu cấu hình tên cơ quan báo chí thuộc Báo & Tạp chí điện tử. Hệ thống hiển thị màn hình thêm mới cơ quan báo chí		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu cấu hình loại hình báo chí thuộc Báo & Tạp chí điện tử. Hệ thống hiển thị màn hình thêm mới cơ quan báo chí		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu cấu hình cơ quan chủ quản thuộc Báo & Tạp chí điện tử. Hệ thống hiển thị		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			màn hình thêm mới cơ quan báo chí		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu thêm mới cơ quan báo chí thuộc Báo & Tạp chí điện tử. Hệ thống hiển thị màn hình thêm mới cơ quan báo chí		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu cấu hình tên cơ quan báo chí thuộc Trang tin điện tử. Hệ thống hiển thị màn hình thêm mới cơ quan báo chí		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu cấu hình cơ quan chủ quản thuộc Trang tin điện tử. Hệ thống hiển thị màn hình thêm mới cơ quan báo chí		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu thêm mới cơ quan báo chí thuộc Trang tin điện tử. Hệ thống hiển thị màn hình thêm mới cơ quan báo chí		
280	Tìm kiếm cơ quan báo	Chuyên viên		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
	chí	giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;			
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm cơ quan báo chí thuộc Báo & Tạp chí điện tử theo từ khóa. Hệ thống hiển thị kết quả theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm cơ quan báo chí thuộc Trang tin điện tử theo từ khóa. Hệ thống hiển thị kết quả theo tiêu chí đã chọn		
281	Thêm mới cơ quan chủ quản	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu cấu hình tên cơ quan chủ quản thuộc Báo & Tạp chí điện tử. Hệ thống		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			hiển thị màn hình thêm mới cơ quan chủ quản		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu cấu hình nhóm cho cơ quan thuộc Báo & Tạp chí điện tử. Hệ thống hiển thị màn hình thêm mới cơ quan chủ quản		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu thêm mới cơ quan chủ quản thuộc Báo & Tạp chí điện tử. Hệ thống hiển thị màn hình thêm mới cơ quan chủ quản		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu cấu hình tên cơ quan chủ quản thuộc Trang tin điện tử. Hệ thống hiển thị màn hình thêm mới cơ quan chủ quản		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu cấu hình nhóm cho cơ quan thuộc Trang tin điện tử. Hệ thống hiển thị màn hình thêm mới cơ quan chủ quản		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu thêm mới cơ quan chủ quản thuộc Trang tin điện tử. Hệ thống hiển thị màn hình thêm mới cơ quan chủ quản		
282	Xem danh sách cơ quan chủ quản	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách cơ quan chủ quản thuộc Báo & Tạp chí điện tử. Hệ thống hiển thị kết quả xem danh sách theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách cơ quan chủ quản thuộc Trang tin điện tử. Hệ thống hiển thị kết quả xem danh sách theo tiêu chí đã chọn		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
283	Xem chi tiết cơ quan chủ quản	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem chi tiết cơ quan chủ quản thuộc Báo & Tạp chí điện tử. Hệ thống hiển thị kết quả xem chi tiết theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem chi tiết cơ quan chủ quản thuộc Trang tin điện tử. Hệ thống hiển thị kết quả xem chi tiết theo tiêu chí đã chọn		
284	Tìm kiếm cơ quan chủ quản	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm cơ quan chủ quản thuộc		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Báo & Tạp chí điện tử bằng từ khóa. Hệ thống hiển thị kết quả theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tìm kiếm cơ quan chủ quản thuộc Trang tin điện tử bằng từ khóa. Hệ thống hiển thị kết quả theo tiêu chí đã chọn		
285	Lựa chọn Xem thống kê theo phân loại báo, trang tin	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng đầu báo thuộc báo trung ương. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng đầu báo thuộc báo địa phương. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng đầu báo thuộc tạp chí trung ương. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng đầu báo thuộc tạp chí địa phương. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng đầu báo thuộc báo và tạp chí nước ngoài. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng đầu báo thuộc Trang tin điện tử có phép. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng đầu báo thuộc Trang tin điện tử không phép. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê số lượng đầu báo thuộc Trang tin điện tử nước ngoài. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
286	Lựa chọn Xem thống kê theo nhóm nguồn tin tùy chỉnh	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem biểu đồ thống kê Top chuyên đề của 01 báo. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem thống kê tổng số lượng tin bài theo chuyên đề của 01 báo. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
287	Xem tỷ lệ các chuyên đề của 1 báo	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn 1 báo cần xem tỷ lệ. Hệ thống hiển thị các chuyên đề của báo		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem tỷ lệ số lượng tin bài theo chuyên đề của 01 báo. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê theo tiêu chí đã chọn		
	Quản lý nguồn tin không phép				
288	Phát hiện nguồn tin	Chuyên viên		B	Trung bình

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
	không phép hoạt động như báo chí, trang tin điện tử	giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;			
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xem danh sách nguồn tin không phép không nằm trong danh sách Báo và Trang tin điện tử đang giám sát theo thời gian phát hiện. Hệ thống hiển thị danh sách theo tiêu chí đã chọn.		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu thêm tên miền nguồn tin không phép vào danh sách giám sát. Hệ thống lưu thông tin tên miền mới.		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu cập nhật tên miền nguồn tin không phép trong danh sách giám sát. Hệ thống cập nhật thông tin tên miền.		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			dữ liệu xóa tên miền nguồn tin không phép trong danh sách giám sát. Hệ thống xóa thông tin tên miền.		
289	Xem thống kê số lượng nguồn tin không phép đã phát hiện	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn thống kê số lượng nguồn tin không phép đã phát hiện. Hệ thống hiển thị màn hình nhập thời gian thống kê		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn thời gian thống kê. Hệ thống hiển thị số lượng thống kê theo tiêu chí		
290	Xem tổng hợp danh sách nguồn tin không phép mới phát hiện	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu lọc danh sách nguồn tin mới phát hiện không nằm trong danh sách đang giám sát. Hệ thống hiển thị kết quả lọc theo tiêu chí đã chọn.		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xuất danh sách nguồn tin không phép mới phát hiện không nằm trong danh sách đang giám sát. Hệ thống thực hiện kết xuất danh sách theo tiêu chí đã chọn.		
291	Xem tổng hợp danh sách nguồn tin không phép đã phát hiện trước đây	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu lọc danh sách nguồn tin đã phát hiện trước đây nằm trong danh sách đang giám sát. Hệ thống hiển thị kết quả lọc		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			theo tiêu chí đã chọn.		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu xuất danh sách nguồn tin không phép đã phát hiện trước đây nằm trong danh sách đang giám sát. Hệ thống thực hiện kết xuất danh sách theo tiêu chí đã chọn.		
292	Tìm kiếm nguồn tin không phép theo từ khóa	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu nhập từ khóa tìm kiếm. Hệ thống cập nhật từ khóa tìm kiếm		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn tìm kiếm nguồn tin không phép theo từ khóa tên domain. Hệ thống hiển thị kết quả theo tiêu chí đã chọn		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
293	Lọc danh sách nguồn tin không phép theo thời gian phát hiện	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn lọc danh sách nguồn tin không phép theo thời gian phát hiện. Hệ thống hiển thị màn hình nhập thời gian phát hiện		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu nhập thời gian phát hiện. Hệ thống hiển thị danh sách nguồn tin phát hiện		
294	Tra cứu thông tin nguồn tin không phép	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tra cứu danh sách tin bài tương ứng với nguồn tin không phép nằm trong danh		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			sách đang giám sát. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn.		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tra cứu thời gian đăng tải mới nhất của 01 nguồn tin không phép nằm trong danh sách đang giám sát. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn.		
			Chuyên viên giám sát/ Chuyên viên xử lý dữ liệu tra cứu trạng thái hoạt động của 01 nguồn tin không phép nằm trong danh sách đang giám sát. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm theo tiêu chí đã chọn.		
IX	Mô-đun phần mềm báo cáo thông tin theo chủ đề				
	Quản lý chủ đề				
295	Thêm mới chủ đề điểm tin	Chuyên viên giám sát		B	Phức tạp

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát cấu hình tên chủ đề. Hệ thống hiển thị tên chủ đề như người dùng cấu hình.		
			Chuyên viên giám sát cấu hình nhóm chủ đề cho chủ đề. Hệ thống hiển thị nhóm chủ đề cho chủ đề như người dùng cấu hình.		
			Chuyên viên giám sát cấu hình nguồn dữ liệu: Báo & Tạp chí điện tử. Hệ thống hiển thị nguồn dữ liệu: Báo & Tạp chí điện tử như người dùng cấu hình.		
			Chuyên viên giám sát cấu hình nguồn dữ liệu: Trang tin điện tử. Hệ thống hiển thị nguồn dữ liệu: Trang tin điện tử như người dùng cấu hình.		
			Chuyên viên giám sát cấu hình luật từ khóa: từ khóa chính. Hệ thống hiển thị luật từ khóa: từ khóa chính như người dùng cấu hình.		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát cấu hình luật từ khóa: từ khóa đi kèm. Hệ thống hiển thị luật từ khóa: từ khóa đi kèm như người dùng cấu hình.		
			Chuyên viên giám sát cấu hình luật từ khóa: từ khóa loại trừ. Hệ thống hiển thị luật từ khóa: từ khóa loại trừ như người dùng cấu hình.		
			Chuyên viên giám sát thêm mới chủ đề. Hệ thống hiển thị mới chủ đề như người dùng cấu hình.		
296	Chỉnh sửa chủ đề điểm tin	Chuyên viên giám sát		B	Phức tạp
			Chuyên viên giám sát chỉnh sửa tên chủ đề. Hệ thống hiển thị tên chủ đề như người dùng cấu hình.		
			Chuyên viên giám sát chỉnh sửa nhóm chủ đề cho chủ đề. Hệ thống hiển thị nhóm chủ		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			đề cho chủ đề như người dùng cấu hình.		
			Chuyên viên giám sát chỉnh sửa nguồn dữ liệu: Báo & Tạp chí điện tử. Hệ thống hiển thị nguồn dữ liệu: Báo & Tạp chí điện tử như người dùng cấu hình.		
			Chuyên viên giám sát chỉnh sửa nguồn dữ liệu: Trang tin điện tử. Hệ thống hiển thị nguồn dữ liệu: Trang tin điện tử như người dùng cấu hình.		
			Chuyên viên giám sát chỉnh sửa luật từ khóa: từ khóa chính. Hệ thống hiển thị luật từ khóa: từ khóa chính như người dùng cấu hình.		
			Chuyên viên giám sát chỉnh sửa luật từ khóa: từ khóa đi kèm. Hệ thống hiển thị luật từ khóa: từ khóa đi kèm như người dùng cấu hình.		
			Chuyên viên giám sát chỉnh sửa luật từ		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			khóa: từ khóa loại trừ. Hệ thống hiển thị luật từ khóa: từ khóa loại trừ như người dùng cấu hình.		
			Chuyên viên giám sát Cập nhật thông tin chỉnh sửa chủ đề. Hệ thống hiển thị Cập nhật thông tin chủ đề như người dùng cấu hình.		
297	Xóa chủ đề điểm tin	Chuyên viên giám sát		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát xóa chủ đề điểm tin. Hệ thống hiển thị màn hình xác nhận xóa		
			Chuyên viên giám sát xác nhận xóa chủ đề điểm tin. Hệ thống cập nhật chủ đề điểm tin .		
298	Xem danh sách chủ đề điểm tin	Chuyên viên giám sát		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát chọn danh sách chủ đề điểm tin thuộc nhóm chủ đề. Hệ thống		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			hiển thị danh sách chủ đề điểm tin thuộc nhóm chủ đề.		
			Chuyên viên giám sát chọn danh sách chủ đề điểm tin không thuộc nhóm chủ đề. Hệ thống hiển thị danh sách chủ đề điểm tin không thuộc nhóm chủ đề.		
299	Tự động thu thập dữ liệu từ các báo điện tử, trang tin tổng hợp	Chuyên viên giám sát		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát xem dữ liệu hệ thống tự động thu thập từ các báo thuộc Báo & Tạp chí điện tử. Hệ thống hiển thị dữ liệu từ các báo thuộc Báo & Tạp chí điện tử.		
			Chuyên viên giám sát xem dữ liệu hệ thống tự động thu thập từ các báo thuộc Báo & Trang tin điện tử. Hệ thống hiển thị dữ liệu từ các báo thuộc Báo & Trang tin điện tử.		
300	Phân loại tin tức theo	Chuyên viên		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
	thông tin đã cấu hình trong chủ đề	giám sát			
			Chuyên viên giám sát chọn Phân loại tin tức theo thông tin đã cấu hình trong chủ đề. Hệ thống hiển thị hình thức phân loại.		
			Chuyên viên giám sát chọn hình thức phân loại đã cấu hình trong chủ đề. Hệ thống lưu hình thức phân loại đã chọn.		
301	Tự động xây dựng nội dung email điểm tin theo mẫu	Chuyên viên giám sát		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát nhập nội dung email điểm tin theo mẫu. Hệ thống hiển thị màn hình xác nhận nội dung		
			Chuyên viên giám sát xác nhận nội dung email điểm tin theo mẫu. Hệ thống hiển thị nội dung email điểm tin theo mẫu.		
302	Định kỳ thực thi tác vụ	Chuyên viên		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
	gửi email điểm tin theo tần suất đã cấu hình	giám sát			
			Chuyên viên giám sát chọn nhận email điểm tin theo tần suất đã cấu hình. Hệ thống hiển thị màn hình xác nhận nhận email điểm tin		
			Chuyên viên giám sát xác nhận nhận email điểm tin theo tần suất đã cấu hình. Hệ thống Định kỳ thực thi tác vụ gửi email điểm tin theo tần suất		
	Quản lý nhóm chủ đề				
303	Tạo nhóm chủ đề	Chuyên viên giám sát		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát cấu hình tên nhóm chủ đề. Hệ thống hiển thị tên nhóm chủ đề như người dùng cấu hình.		
			Quản trị hệ Tạo nhóm chủ đề. Hệ thống hiển thị nhóm chủ đề như người dùng cấu		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			hình.		
304	Xem danh sách nhóm chủ đề	Chuyên viên giám sát		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát chọn xem danh sách nhóm chủ đề. Hệ thống hiển thị danh sách nhóm chủ đề.		
			Chuyên viên giám sát chọn xuất danh sách nhóm chủ đề. Hệ thống kết xuất danh sách nhóm chủ đề.		
305	Chỉnh sửa nhóm chủ đề	Chuyên viên giám sát		B	Đơn giản
			Quản trị hệ chỉnh sửa tên nhóm chủ đề. Hệ thống hiển thị tên nhóm chủ đề như người dùng cấu hình.		
			Chuyên viên giám sát Loại bỏ chủ đề thuộc nhóm chủ đề. Hệ thống Loại bỏ chủ đề thuộc nhóm chủ đề như người dùng cấu hình.		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
306	Xóa nhóm chủ đề	Chuyên viên giám sát		B	Đơn giản
			Quản trị hệ xóa nhóm chủ đề. Hệ thống hiển thị màn hình xác nhận xóa		
			Chuyên viên giám sát xác nhận xóa nhóm chủ đề. Hệ thống xóa nhóm chủ đề như người dùng cấu hình.		
307	Đưa chủ đề con vào nhóm chủ đề	Chuyên viên giám sát		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát chọn sắp xếp chủ đề con vào nhóm. Hệ thống hiển thị danh sách chủ đề con		
			Chuyên viên giám sát chọn chủ đề con đưa vào nhóm chủ đề. Hệ thống hiển thị nhóm chủ đề như người dùng cấu hình.		
308	Xem danh sách chủ đề trong nhóm chủ đề	Chuyên viên giám sát		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát chọn xem danh sách chủ đề trong nhóm chủ đề. Hệ thống hiển thị danh sách chủ đề trong nhóm chủ đề.		
			Chuyên viên giám sát chọn xuất danh sách chủ đề trong nhóm chủ đề. Hệ thống kết xuất danh sách chủ đề trong nhóm chủ đề.		
	Công cụ đánh giá nội dung tin bài				
309	Đánh giá sắc thái cho từng tin bài cho từng chủ đề	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo		B	Trung bình
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo; Đánh giá sắc thái cho tin bài: tích cực. Hệ thống hiển thị và lưu sắc thái cho tin bài: tích cực.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo; Đánh giá sắc thái cho tin bài: tiêu		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			cực. Hệ thống hiển thị và lưu sắc thái cho tin bài: tiêu cực.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo; Đánh giá sắc thái cho tin bài: trung lập. Hệ thống hiển thị và lưu sắc thái cho tin bài: trung lập.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo; Đánh giá sắc thái cho tin bài: spam. Hệ thống hiển thị và lưu sắc thái cho tin bài: spam.		
310	Chỉnh sửa sắc thái cho bài viết	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo		B	Đơn giản
			Chuyên viên xử lý dữ liệu/ Chuyên viên báo cáo chỉnh sửa sắc thái cho bài viết. Hệ thống hiển thị màn hình xác nhận chỉnh sửa.		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên xử lý dữ liệu/ Chuyên viên báo cáo chọn xác nhận . Hệ thống hiển thị và lưu sắc thái cho bài viết		
311	Lưu log thao tác của chuyên viên đánh giá phục vụ huấn luyện máy học	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo		B	Đơn giản
			Chuyên viên xử lý dữ liệu/ Chuyên viên báo cáo Lưu log thao tác của chuyên viên đánh giá phục vụ huấn luyện máy học. Hệ thống hiển thị log thao tác của chuyên viên phục vụ huấn luyện máy học.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu/ Chuyên viên báo cáo chọn xuất log thao tác của chuyên viên đánh giá phục vụ huấn luyện máy học. Hệ thống kết xuất log thao tác của chuyên viên phục vụ huấn luyện máy học.		
312	Đánh giá sắc thái cho	Chuyên viên		B	Phức tạp

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
	nhiều tin bài đồng thời	xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo			
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo; Lựa chọn nhiều tin bài và đánh dấu sắc thái trung lập (tối đa 20 bản ghi). Hệ thống hiển thị nhiều tin bài và đánh dấu sắc thái trung lập.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo; Lựa chọn nhiều tin bài và đánh dấu sắc thái tiêu cực (tối đa 20 bản ghi). Hệ thống hiển thị nhiều tin bài và đánh dấu sắc thái tiêu cực.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo; Lựa chọn nhiều tin bài và đánh dấu sắc thái tích cực (tối đa 20 bản ghi). Hệ thống hiển thị nhiều tin bài và đánh dấu sắc thái tích cực.		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo Lựa chọn và đánh dấu sắc thái cho các tin bài theo bộ lọc đã có. Hệ thống hiển thị và đánh dấu sắc thái cho các tin bài theo yêu cầu		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo; Lựa chọn và đánh dấu sắc thái cho các tin bài theo bộ lọc đã có theo thời gian. Hệ thống hiển thị và đánh dấu sắc thái cho các tin bài theo yêu cầu.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo; Lựa chọn và đánh dấu sắc thái cho các tin bài theo bộ lọc đã có theo nguồn báo. Hệ thống hiển thị và đánh dấu sắc thái cho các tin bài theo yêu cầu.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo; Lựa chọn và đánh dấu sắc thái cho các tin bài theo bộ lọc đã có theo nhóm nguồn báo. Hệ thống hiển thị và đánh dấu		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			sắc thái cho các tin bài theo yêu cầu.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo; Lựa chọn và đánh dấu sắc thái cho các tin bài theo bộ lọc đã có theo sắc thái. Hệ thống hiển thị và đánh dấu sắc thái cho các tin bài theo yêu cầu.		
313	Gán nhãn nội dung cho tin bài	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo		B	Đơn giản
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo; Lựa chọn và gán nhãn nội dung theo 24 tiêu chí vi phạm cho tin bài. Hệ thống hiển thị và gán nhãn nội dung theo 24 tiêu chí vi phạm cho tin bài.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo; chỉnh sửa nhãn nội dung khác cho tin bài. Hệ thống hiển thị nhãn nội dung		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			khác cho tin bài.		
314	Xóa nhãn nội dung cho tin bài	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo		B	Đơn giản
			Chuyên viên xử lý dữ liệu/ Chuyên viên báo cáo xóa nhãn nội dung cho tin bài. Hệ thống hiển thị màn hình xác nhận xóa nhãn		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu/ Chuyên viên báo cáo chọn xác nhận. Hệ thống bỏ nhãn nội dung cho tin bài		
315	Xóa từng tin bài khỏi chủ đề nội dung báo cáo	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo		B	Đơn giản
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo; Lựa chọn 01 tin bài và đánh dấu tin Spam. Hệ thống hiển thị màn hình xác		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			nhận		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo; xác nhận đánh dấu tin Spam. Hệ thống cập nhật tin bài spam		
316	Xóa đồng thời nhiều tin bài khỏi chủ đề nội dung báo cáo	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo		B	Đơn giản
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo; Lựa chọn nhiều tin bài và đánh dấu sắc thái Spam (tối đa 20 bản ghi). Hệ thống hiển thị màn hình xác nhận xử lý		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo; xác nhận xử lý. Hệ thống cập nhật kết quả xử lý tin bài		
	Thống kê báo cáo theo chủ đề				
317	Xem thống kê số lượng	Chuyên viên		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
	tin trên Báo online theo chủ đề	báo cáo			
			Chuyên viên báo cáo chọn thống kê số lượng tin trên Báo online theo chủ đề. Hệ thống hiển thị thống kê số lượng tin trên Báo online theo chủ đề.		
			Chuyên viên báo cáo chọn chủ đề thống kê số lượng tin trên Báo online. Hệ thống hiển thị thống kê số lượng tin trên Báo online theo chủ đề chọn		
318	Xem thống kê số lượng tin trên Báo & Tạp chí theo chủ đề	Chuyên viên báo cáo		B	Đơn giản
			Chuyên viên báo cáo chọn thống kê số lượng tin trên Báo & Tạp chí theo chủ đề. Hệ thống hiển thị thống kê số lượng tin trên Báo & Tạp chí theo tất cả chủ đề.		
			Chuyên viên báo cáo chọn chủ đề thống kê		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			số lượng tin trên Báo & Tạp chí. Hệ thống hiển thị thống kê số lượng tin trên Báo & Tạp chí theo chủ đề chọn		
319	Xem thống kê số lượng tin trên Trang tin điện tử theo chủ đề	Chuyên viên báo cáo		B	Đơn giản
			Chuyên viên báo cáo chọn thống kê số lượng tin trên Trang tin điện tử theo chủ đề. Hệ thống hiển thị thống kê số lượng tin trên Trang tin điện tử theo tất cả chủ đề.		
			Chuyên viên báo cáo chọn chủ đề thống kê số lượng tin trên Trang tin điện tử. Hệ thống hiển thị thống kê số lượng tin trên Trang tin điện tử theo chủ đề.		
320	Xem thống kê diễn biến đăng tải theo nguồn	Chuyên viên báo cáo		B	Phức tạp
			Chuyên viên báo cáo chọn thống kê diễn biến đăng tải theo Báo Trung ương. Hệ		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			thống hiển thị thống kê diễn biến đăng tải theo Báo Trung ương.		
			Chuyên viên báo cáo chọn thống kê diễn biến đăng tải theo Tạp chí Trung ương. Hệ thống hiển thị thống kê diễn biến đăng tải theo Tạp chí Trung ương.		
			Chuyên viên báo cáo chọn thống kê diễn biến đăng tải theo Báo địa phương. Hệ thống hiển thị thống kê diễn biến đăng tải theo Báo địa phương.		
			Chuyên viên báo cáo chọn thống kê diễn biến đăng tải theo Tạp chí địa phương. Hệ thống hiển thị thống kê diễn biến đăng tải theo Tạp chí địa phương.		
			Chuyên viên báo cáo chọn thống kê diễn biến đăng tải theo Báo nước ngoài. Hệ thống hiển thị thống kê diễn biến đăng tải theo Báo nước ngoài.		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên báo cáo chọn thống kê diễn biến đăng tải theo Trang tin điện tử có phép. Hệ thống hiển thị thống kê diễn biến đăng tải theo Trang tin điện tử có phép.		
			Chuyên viên báo cáo chọn thống kê diễn biến đăng tải theo Trang tin điện tử không phép. Hệ thống hiển thị thống kê diễn biến đăng tải theo Trang tin điện tử không phép.		
			Chuyên viên báo cáo chọn thống kê diễn biến đăng tải theo Trang tin điện tử nước ngoài. Hệ thống hiển thị thống kê diễn biến đăng tải theo Trang tin điện tử nước ngoài.		
321	Xem Danh sách tin bài theo chủ đề	Chuyên viên báo cáo		B	Phức tạp
			Chuyên viên báo cáo chọn danh sách tin bài Báo Trung ương theo chủ đề từ trang thống kê. Hệ thống hiển thị danh sách tin bài Báo Trung ương theo chủ đề từ trang		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			thống kê.		
			Chuyên viên báo cáo chọn danh sách tin bài Tạp chí Trung ương theo chủ đề từ trang thống kê. Hệ thống hiển thị danh sách tin bài Tạp chí Trung ương theo chủ đề từ trang thống kê.		
			Chuyên viên báo cáo chọn danh sách tin bài Báo địa phương theo chủ đề từ trang thống kê. Hệ thống hiển thị danh sách tin bài Báo địa phương theo chủ đề từ trang thống kê.		
			Chuyên viên báo cáo chọn danh sách tin bài Tạp chí địa phương theo chủ đề từ trang thống kê. Hệ thống hiển thị danh sách tin bài Tạp chí địa phương theo chủ đề từ trang thống kê.		
			Chuyên viên báo cáo chọn danh sách tin Trang tin điện tử có phép từ trang thống kê.		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Hệ thống hiển thị danh sách tin Trang tin điện tử có phép từ trang thống kê.		
			Chuyên viên báo cáo chọn danh sách tin Trang tin điện tử không phép từ trang thống kê. Hệ thống hiển thị danh sách tin Trang tin điện tử không phép từ trang thống kê.		
			Chuyên viên báo cáo chọn danh sách tin Trang tin điện tử nước ngoài từ trang thống kê. Hệ thống hiển thị danh sách tin Trang tin điện tử nước ngoài từ trang thống kê.		
			Chuyên viên báo cáo chọn danh sách tin Báo nước ngoài từ trang thống kê. Hệ thống hiển thị danh sách tin Báo nước ngoài từ trang thống kê.		
322	Lọc thống kê chủ đề theo nhóm nguồn	Chuyên viên báo cáo		B	Đơn giản
			Chuyên viên báo cáo chọn thống kê theo		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			nhóm nguồn. Hệ thống hiển thị thống kê theo tất cả nhóm nguồn.		
			Chuyên viên báo cáo chọn nhóm nguồn thống kê. Hệ thống hiển thị thống kê chủ đề theo nhóm nguồn đã chọn		
323	Lọc thống kê theo theo thời gian đăng tải	Chuyên viên báo cáo		B	Đơn giản
			Chuyên viên báo cáo chọn thống kê theo thời gian đăng tải: giờ, phút. Hệ thống hiển thị thống kê theo thời gian đăng tải: giờ, phút.		
			Chuyên viên báo cáo chọn thống kê theo thời gian đăng tải: ngày, tháng. Hệ thống hiển thị thống kê theo thời gian đăng tải: ngày, tháng.		
324	Chuyển nhanh thống kê chủ đề	Chuyên viên báo cáo		B	Đơn giản
			Chuyên viên báo cáo Chuyển nhanh thống		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			kê theo chủ đề. Hệ thống hiển thị màn hình xác nhận chuyển.		
			Chuyên viên báo cáo chọn xác nhận chuyển. Hệ thống hiển thị thống kê theo chủ đề.		
325	Xem thống kê tỷ lệ tin bài theo danh mục Trang tin điện tử	Chuyên viên báo cáo		B	Đơn giản
			Chuyên viên báo cáo chọn thống kê tỷ lệ tin bài theo danh mục Trang tin điện tử. Hệ thống hiển thị số thống kê tin bài theo danh mục Trang tin điện tử.		
			Chuyên viên báo cáo chọn xuất thống kê tỷ lệ tin bài theo danh mục Trang tin điện tử. Hệ thống kết xuất thống kê tỷ lệ tin bài theo danh mục Trang tin điện tử.		
326	Xem thống kê tỷ lệ tin bài theo sắc thái trên	Chuyên viên báo cáo		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
	báo chí				
			Chuyên viên báo cáo chọn thống kê tỷ lệ tin bài theo sắc thái trên báo chí. Hệ thống hiển thị thống kê tỷ lệ tin bài theo sắc thái trên báo chí.		
			Chuyên viên báo cáo chọn xuất thống kê tỷ lệ tin bài theo sắc thái trên báo chí. Hệ thống kết xuất thống kê tỷ lệ tin bài theo sắc thái trên báo chí.		
327	Xem thống kê tỷ lệ tin bài theo sắc thái trên Trang tin điện tử	Chuyên viên báo cáo		B	Đơn giản
			Chuyên viên báo cáo chọn thống kê tỷ lệ tin bài theo sắc thái trên Trang tin điện tử. Hệ thống hiển thị thống kê tỷ lệ tin bài theo sắc thái trên Trang tin điện tử.		
			Chuyên viên báo cáo chọn xuất thống kê tỷ lệ tin bài theo sắc thái trên Trang tin điện		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			tử. Hệ thống kết xuất thông kê tỷ lệ tin bài theo sắc thái trên Trang tin điện tử.		
	Trích xuất báo cáo chuyên sâu				
328	Trích xuất báo cáo chuyên sâu	Chuyên viên báo cáo		B	Đơn giản
			Chuyên viên báo cáo chọn xuất báo cáo; Chuyên sâu theo khoảng thời gian: giờ, phút. Hệ thống Trích xuất báo cáo chuyên sâu theo khoảng thời gian: giờ, phút.		
			Chuyên viên báo cáo chọn xuất báo cáo; Chuyên sâu theo khoảng thời gian: ngày, tháng. Hệ thống xuất báo cáo chuyên sâu theo khoảng thời gian: ngày, tháng.		
	Hiển thị toàn bộ tin bài theo chủ đề				
329	Xem danh sách tin bài mới nhất theo chủ đề	Chuyên viên giám sát		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát chọn danh sách tin bài mới nhất theo chủ đề. Hệ thống hiển thị danh sách tin bài mới nhất theo chủ đề.		
			Chuyên viên giám sát chuyển trang để xem tin bài. Hệ thống hiển thị danh sách tin bài theo trang tương ứng		
330	Lọc theo các điều kiện: từ khóa, thời gian, tên miền	Chuyên viên giám sát		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát tìm kiếm tin bài theo từ khóa. Hệ thống hiển thị tin bài theo từ khóa.		
			Chuyên viên giám sát tìm kiếm tin bài theo tên miền. Hệ thống hiển thị tin bài theo tên miền.		
			Chuyên viên giám sát lọc tin bài theo khoảng thời gian. Hệ thống hiển thị tin bài theo khoảng thời gian.		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
331	Xem chi tiết tin bài từng chủ đề	Chuyên viên giám sát		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát chọn nội dung tin bài. Hệ thống hiển thị nội dung tin bài.		
			Chuyên viên giám sát Sao chép link tin bài. Hệ thống tạo bản sập chép link tin bài.		
			Chuyên viên giám sát chọn thông tin về bài viết. Hệ thống hiển thị thông tin về bài viết.		
332	Đến bài gốc của tin bài từng chủ đề	Chuyên viên giám sát		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát truy cập màn hình tin bài gốc trong cửa sổ trình duyệt mới. Hệ thống hiển thị màn hình tin bài gốc trong cửa sổ trình duyệt mới.		
			Chuyên viên giám sát chọn tin bài gốc trong cửa sổ trình duyệt mới. Hệ thống hiển thị tin bài gốc trong cửa sổ trình duyệt mới.		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
333	Xuất file danh sách tin bài của từng chủ đề	Chuyên viên giám sát		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát chọn Xuất file danh sách tin bài. Hệ thống hiển thị màn hình xác nhận		
			Chuyên viên giám sát xác nhận Xuất file danh sách tin bài. Hệ thống kết xuất file danh sách tin bài theo danh sách tin bài		
	Lọc nội dung báo cáo theo nhiều tiêu chí (Tin tức theo chủ đề)				
334	Lọc theo chủ đề nội dung	Chuyên viên giám sát		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát chọn lọc nội dung báo cáo theo chủ đề nội dung. Hệ thống hiển thị nội dung báo cáo theo tất cả chủ đề		
			Chuyên viên giám sát chọn chủ đề lọc nội dung báo cáo. Hệ thống hiển thị nội dung		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			báo cáo theo chủ đề nội dung		
335	Lọc theo khoảng thời gian	Chuyên viên giám sát		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát chọn lọc nội dung báo cáo theo khoảng thời gian. Hệ thống hiển thị màn hình chọn khoảng thời gian		
			Chuyên viên giám sát chọn thời gian lọc nội dung báo cáo. Hệ thống hiển thị nội dung báo cáo theo khoảng thời gian.		
336	Lọc theo nguồn đăng tải	Chuyên viên giám sát		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát chọn lọc nội dung báo cáo theo nguồn. Hệ thống hiển thị nội dung báo cáo theo tất cả các nguồn nguồn		
			Chuyên viên giám sát chọn nguồn lọc nội dung báo cáo. Hệ thống hiển thị nội dung báo cáo theo nguồn		
337	Lọc theo nhóm nguồn	Chuyên viên		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
	tin tùy chỉnh	giám sát			
			Chuyên viên giám sát lọc nội dung báo cáo theo nhóm nguồn tin tùy chỉnh. Hệ thống hiển thị nội dung báo cáo theo tất cả nhóm nguồn		
			Chuyên viên giám sát chọn nhóm nguồn lọc nội dung báo cáo. Hệ thống hiển thị nội dung báo cáo theo nhóm nguồn tin tùy chỉnh		
338	Lọc theo sắc thái tin bài	Chuyên viên giám sát		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo; lọc nội dung báo cáo theo sắc thái: tích cực. Hệ thống hiển thị nội dung báo cáo theo sắc thái: tích cực.		
			Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo; lọc nội dung		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			báo cáo theo sắc thái: tiêu cực. Hệ thống hiển thị nội dung báo cáo theo sắc thái: tiêu cực.		
			Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo; lọc nội dung báo cáo theo sắc thái: trung lập. Hệ thống hiển thị nội dung báo cáo theo sắc thái: trung lập.		
339	Lọc theo nhãn nội dung	Chuyên viên giám sát		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát chọn lọc báo cáo theo nhãn nội dung. Hệ thống hiển thị nội dung báo cáo theo tất cả nhãn nội dung.		
			Chuyên viên giám sát chọn nhãn nội dung lọc báo cáo. Hệ thống hiển thị nội dung báo cáo theo nhãn nội dung.		
340	Lọc theo từ khóa	Chuyên viên giám sát		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát nhập từ khóa. Hệ thống cập nhật từ khóa lọc		
			Chuyên viên giám sát chọn lọc báo cáo theo từ khóa. Hệ thống hiển thị kết quả theo từ khóa.		
X	Mô-đun phần mềm báo cáo				
	Thư viện đồ thị, biểu đồ, bảng biểu phục vụ xây dựng nội dung báo cáo				
341	Cung cấp thư viện đồ thị, biểu đồ phục vụ mục đích báo cáo	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo		B	Đơn giản
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chọn danh sách biểu đồ đã có. Hệ thống hiển thị danh sách biểu đồ đã có.		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chọn chi tiết biểu đồ. Hệ thống hiển thị chi tiết biểu đồ.		
342	Phân nhóm mẫu biểu đồ theo loại	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo		B	Đơn giản
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chọn danh sách nhóm biểu đồ. Hệ thống hiển thị danh sách nhóm biểu đồ.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chọn danh sách biểu đồ theo mục đích sử dụng. Hệ thống hiển thị danh sách biểu đồ theo mục đích sử dụng.		
343	Tìm kiếm nhanh mẫu biểu đồ theo tên	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo tìm kiếm biểu đồ theo nhóm biểu đồ. Hệ thống hiển thị biểu đồ theo nhóm biểu đồ.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo tìm kiếm biểu đồ theo tên mục đích sử dụng. Hệ thống hiển thị biểu đồ theo tên mục đích sử dụng.		
344	Thử nghiệm mẫu biểu đồ bằng các nguồn dữ liệu	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo		B	Đơn giản
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chọn khoảng thời gian lấy dữ liệu để thử nghiệm. Hệ thống hiển thị khoảng thời gian lấy dữ liệu và kết quả thử nghiệm biểu đồ.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			báo cáo chọn nguồn dữ liệu đầu vào để thử nghiệm. Hệ thống hiển thị nguồn dữ liệu đầu vào và kết quả thử nghiệm biểu đồ.		
	Thư viện mẫu báo cáo (template)				
345	Cung cấp thư viện mẫu báo cáo định kỳ (Ngày/Tuần/Tháng)	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo		B	Đơn giản
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chọn danh sách mẫu báo cáo định kỳ có sẵn. Hệ thống hiển thị danh sách mẫu báo cáo định kỳ có sẵn.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chọn chi tiết mẫu báo cáo định kỳ có sẵn. Hệ thống hiển thị chi tiết mẫu báo cáo định kỳ có sẵn.		
346	Cung cấp thư viện mẫu	Chuyên viên		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
	báo cáo theo sự kiện/sự vụ	xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo			
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chọn danh sách mẫu báo cáo theo sự kiện/sự vụ có sẵn. Hệ thống hiển thị danh sách mẫu báo cáo theo sự kiện/sự vụ có sẵn.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chọn chi tiết mẫu báo cáo theo sự kiện/sự vụ có sẵn. Hệ thống hiển thị chi tiết mẫu báo cáo theo sự kiện/sự vụ có sẵn.		
	Quản lý mẫu báo cáo tùy biến (template)				
347	Tạo mới mẫu báo cáo	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo		B	Phức tạp

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chọn danh sách biểu đồ đưa vào báo cáo. Hệ thống hiển thị danh sách biểu đồ đưa vào báo cáo.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo cấu hình 01 biểu đồ thêm vào báo cáo theo nhóm. Hệ thống thêm 01 biểu đồ vào báo cáo theo nhóm.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo cấu hình 01 biểu đồ thêm vào báo cáo theo mục đích sử dụng. Hệ thống thêm 01 biểu đồ vào báo cáo theo mục đích sử dụng.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo cấu hình nhiều biểu đồ thêm vào báo cáo theo nhóm. Hệ thống thêm nhiều biểu đồ vào báo cáo theo nhóm.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			báo cáo cấu hình nhiều biểu đồ thêm vào báo cáo theo mục đích sử dụng. Hệ thống thêm nhiều biểu đồ vào báo cáo theo mục đích sử dụng.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo cấu hình thêm tên biểu đồ vào báo cáo. Hệ thống hiển thị tên biểu đồ vào báo cáo.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo thêm đoạn nội dung mô tả. Hệ thống thêm đoạn nội dung mô tả.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo cấu hình tên báo cáo. Hệ thống lưu tên báo cáo.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo Lưu mẫu báo cáo khi tạo mới. Hệ thống lưu mẫu báo cáo khi mới.		
348	Chỉnh sửa mẫu báo cáo	Chuyên viên		B	Phức tạp

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
	đã tạo	xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo			
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chỉnh sửa biểu đồ chọn danh sách biểu đồ thêm vào báo cáo. Hệ thống hiển thị và lưu danh sách biểu đồ thêm vào báo cáo.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chỉnh sửa biểu đồ thêm vào báo cáo theo nhóm. Hệ thống hiển thị và lưu biểu đồ vào báo cáo theo nhóm như người dùng yêu cầu.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chỉnh sửa biểu đồ thêm vào báo cáo theo mục đích sử dụng. Hệ thống hiển thị và lưu biểu đồ vào báo cáo theo mục đích sử dụng như người dùng yêu cầu.		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chỉnh sửa thêm tên biểu đồ trong báo cáo. Hệ thống hiển thị và lưu tên biểu đồ trong báo cáo như người dùng yêu cầu.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chỉnh sửa thêm đoạn nội dung mô tả. Hệ thống hiển thị và lưu đoạn nội dung mô tả như người dùng yêu cầu.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chỉnh sửa tên báo cáo. Hệ thống hiển thị và lưu tên báo cáo như người dùng yêu cầu.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo Lưu mẫu báo cáo sau khi chỉnh sửa. Hệ thống lưu mẫu báo cáo sau khi chỉnh sửa.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chọn thời gian lần cuối chỉnh sửa		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			mẫu báo cáo. Hệ thống hiển thị thời gian lần cuối mẫu báo cáo.		
349	Xóa mẫu báo cáo đã tạo	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo		B	Đơn giản
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo xóa mẫu báo cáo đã tạo. Hệ thống xóa mẫu báo cáo đã tạo trên màn hình.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo xác nhận xóa mẫu báo cáo. Hệ thống hiển thị mẫu báo cáo.		
350	Nhân bản mẫu báo cáo	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo		B	Trung bình
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chọn danh sách mẫu báo cáo muốn		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			nhân bản. Hệ thống hiển thị danh sách mẫu báo cáo muốn nhân bản.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo nhân bản mẫu báo cáo. Hệ thống hiển thị mẫu báo cáo đã được nhân bản.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo cấu hình tên cho mẫu báo cáo mới. Hệ thống hiển thị tên cho mẫu báo cáo mới.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo xuất lại mẫu báo cáo nhân bản. Hệ thống hiển thị lại mẫu báo cáo .		
351	Tùy biến giao diện hiển thị của mẫu báo cáo	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo		B	Đơn giản
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo cấu hình giao diện hiển thị báo cáo trên màn hình desktop. Hệ thống hiển thị		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			giao diện hiển thị báo cáo trên màn hình desktop.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo cấu hình giao diện hiển thị báo cáo trên màn hình mobile. Hệ thống hiển thị giao diện hiển thị báo cáo trên màn hình mobile.		
	Quản lý báo cáo tùy biến				
352	Hiển thị danh sách báo cáo đã tạo	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo		B	Đơn giản
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chọn danh sách báo cáo tùy biến đã tạo. Hệ thống hiển thị danh sách báo cáo tùy biến đã tạo.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			báo cáo chọn thời gian tạo báo cáo. Hệ thống hiển thị báo cáo theo thời gian đã chọn.		
353	Xem chi tiết báo cáo đã tạo	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo		B	Đơn giản
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chọn báo cáo cần xem chi tiết. Hệ thống hiển thị danh sách báo cáo đã tạo		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chọn chi tiết báo cáo. Hệ thống hiển thị chi tiết báo cáo đã tạo.		
354	Tải nội dung báo cáo	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo		B	Đơn giản
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			báo cáo Tải nội dung báo cáo. Hệ thống yêu cầu người dùng xác nhận tải xuống nội dung báo cáo.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo xác nhận tải xuống nội dung báo cáo. Hệ thống xuất file nội dung báo cáo.		
355	Tìm kiếm báo cáo tùy biến	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo		B	Đơn giản
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo tìm kiếm theo tên báo cáo. Hệ thống hiển thị theo tên báo cáo.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo tìm kiếm theo ngày tạo báo cáo. Hệ thống hiển thị theo ngày tạo báo cáo.		
356	Tạo mới báo cáo từ mẫu có sẵn	Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Trung bình

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
		Chuyên viên báo cáo			
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo cấu hình thời gian tổng hợp dữ liệu cho báo cáo. Hệ thống hiển thị thời gian tổng hợp dữ liệu cho báo cáo.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo cấu hình nguồn dữ liệu đầu vào theo nhóm nguồn tùy chỉnh. Hệ thống hiển thị nguồn dữ liệu đầu vào theo nhóm nguồn tùy chỉnh.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo cấu hình nguồn dữ liệu đầu vào theo nhóm nguồn nội dung. Hệ thống hiển thị nguồn dữ liệu đầu vào theo nhóm nguồn nội dung.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo cấu hình tên cho báo cáo. Hệ thống		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			hiển thị tên cho báo cáo.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chọn nội dung báo cáo sau khi được tổng hợp. Hệ thống hiển thị nội dung báo cáo sau khi được tổng hợp.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo Tạo báo cáo. Hệ thống hiển thị báo cáo.		
357	Chỉnh sửa báo cáo đã tạo	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo		B	Phức tạp
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chỉnh sửa tên báo cáo. Hệ thống hiển thị tên báo cáo mới.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chỉnh sửa tên biểu đồ. Hệ thống hiển thị tên biểu đồ.		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chỉnh sửa nội dung mô tả biểu đồ. Hệ thống hiển thị nội dung mô tả biểu đồ.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo xóa 01 biểu đồ trong báo cáo. Hệ thống hiển thị 01 biểu đồ trong báo cáo.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chỉnh sửa nguồn dữ liệu đầu vào theo nhóm nguồn tùy chỉnh. Hệ thống hiển thị nguồn dữ liệu đầu vào theo nhóm nguồn tùy chỉnh.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chỉnh sửa nguồn dữ liệu đầu vào theo nhóm nguồn nội dung. Hệ thống hiển thị nguồn dữ liệu đầu vào theo nhóm nguồn nội dung.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chọn nội dung báo cáo sau khi		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			được chỉnh sửa. Hệ thống hiển thị nội dung báo cáo sau khi được chỉnh sửa.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo Xuất lại báo cáo sau khi chỉnh sửa. Hệ thống kết xuất lại báo cáo sau khi chỉnh sửa.		
358	Xóa báo cáo đã tạo	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo		B	Đơn giản
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo xóa báo cáo đã tạo. Hệ thống xóa báo cáo đã tạo .		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo Xác nhận xóa báo cáo. Hệ thống xác nhận xóa báo cáo.		
359	Xem trước báo cáo đã tạo	Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
		Chuyên viên báo cáo			
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chọn trước báo cáo đã tạo. Hệ thống hiển thị trước báo cáo đã tạo.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chọn trước báo cáo sau khi chỉnh sửa. Hệ thống hiển thị trước báo cáo sau khi chỉnh sửa.		
360	Hỗ trợ tính năng in báo cáo	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo		B	Đơn giản
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chọn In báo cáo. Hệ thống hiển thị màn hình xác nhận In		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chọn xác nhận In báo cáo. Hệ		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			thống hiển thị gửi yêu cầu in báo cáo.		
361	Nhân bản báo cáo thành báo cáo mới để tiết kiệm thời gian xây dựng	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo		B	Phức tạp
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chọn danh sách báo cáo muốn nhân bản. Hệ thống hiển thị danh sách báo cáo muốn nhân bản.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo Nhân bản báo cáo. Hệ thống tạo nhân bản báo cáo.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo cấu hình tên cho báo cáo mới. Hệ thống hiển thị tên cho báo cáo mới.		
			Quản trị hệ thống, chuyên viên xử lý dữ liệu, chuyên viên báo cáo chỉnh sửa tên biểu đồ cho báo cáo mới. Hệ thống hiển thị		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			tên biểu đồ		
			Quản trị hệ thống, chuyên viên xử lý dữ liệu, chuyên viên báo cáo chỉnh sửa nội dung mô tả biểu đồ cho báo cáo mới. Hệ thống hiển thị nội dung mô tả biểu đồ.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo xóa 01 biểu đồ trong báo cáo. Hệ thống xóa 01 biểu đồ trong báo cáo.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chọn nội dung báo cáo mới sau khi được chỉnh sửa. Hệ thống hiển thị nội dung báo cáo mới sau khi được .		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo Xuất lại báo cáo sau khi nhân bản. Hệ thống kết xuất báo cáo sau khi nhân bản.		
362	Hỗ trợ chế độ TV Mode phục vụ trình chiếu báo	Chuyên viên xử lý dữ liệu;		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
	cáo	Chuyên viên báo cáo			
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chọn chế độ TV mode để trình chiếu báo cáo. Hệ thống hiển thị màn hình xác nhận chế độ		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chọn xác nhận. Hệ thống hiển thị chế độ TV mode để trình chiếu báo cáo.		
363	Lưu nội dung báo cáo thành snapshot phục vụ chỉnh sửa thông tin và lưu trữ	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo		B	Đơn giản
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo Lưu nội dung báo cáo thành snapshot phục vụ chỉnh sửa thông tin và lưu trữ. Hệ thống yêu cầu người dùng xác nhận lưu nội dung báo cáo thành snapshot.		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo xác nhận lưu nội dung báo cáo thành snapshot. Hệ thống lưu nội dung báo cáo thành snapshot phục vụ chỉnh sửa thông tin và lưu trữ.		
	Chỉnh sửa các thành phần trong báo cáo tùy biến				
364	Kéo thả hoặc thay đổi vị trí hiển thị các thành phần báo cáo	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo		B	Đơn giản
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo kéo thả để thay đổi vị trí của thành phần báo cáo. Hệ thống thay đổi vị trí hiển thị các thành phần báo cáo.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chọn vị trí khác để thay đổi vị trí		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			của thành phần báo cáo. Hệ thống thay đổi vị trí hiển thị các thành phần báo cáo.		
365	Cấu hình nguồn dữ liệu đầu vào của từng thành phần báo cáo	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo		B	Trung bình
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo cấu hình khoảng thời gian lấy dữ liệu theo thời gian. Hệ thống hiển thị khoảng thời gian lấy dữ liệu theo thời gian.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo cấu hình nguồn dữ liệu đầu vào theo nhóm nguồn tùy chỉnh. Hệ thống hiển thị nguồn dữ liệu đầu vào của từng thành phần theo nhóm nguồn tùy chỉnh.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo cấu hình nguồn dữ liệu đầu vào theo nhóm nguồn nội dung báo & tạp chí		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			điện tử. Hệ thống hiển thị nguồn dữ liệu đầu vào theo nhóm nguồn nội dung báo & tạp chí điện tử.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo cấu hình nguồn dữ liệu đầu vào theo nhóm nguồn nội dung Trang tin điện tử. Hệ thống hiển thị nguồn dữ liệu đầu vào theo nhóm nguồn nội dung Trang tin điện tử.		
366	Cấu hình nâng cao tùy chọn hiển thị của từng thành phần báo cáo ứng với từng loại đồ thị, biểu đồ: màu sắc, kích thước, font chữ	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo		B	Đơn giản
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo cấu hình màu sắc cho biểu đồ. Hệ thống hiển thị màu sắc cho biểu đồ.		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo cấu hình kích thước cho biểu đồ. Hệ thống hiển thị kích thước cho biểu đồ.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo cấu hình font chữ cho biểu đồ. Hệ thống hiển thị font chữ cho biểu đồ.		
367	Tạo mới các thành phần trong báo cáo (widget) từ thư viện đồ thị, biểu đồ	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo		B	Đơn giản
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo thêm 01 thành phần báo cáo từ thư viện. Hệ thống thêm 01 thành phần báo cáo từ thư viện.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo thêm nhiều thành phần báo cáo từ thư viện. Hệ thống thêm nhiều thành phần báo cáo từ thư viện.		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
368	Cấu hình trường dữ liệu đầu vào cho từng thành phần báo cáo	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo		B	Đơn giản
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo cấu hình nguồn dữ liệu đầu vào theo nhóm nguồn tùy chỉnh cho mỗi thành phần báo cáo. Hệ thống hiển thị nguồn dữ liệu đầu vào theo nhóm nguồn tùy chỉnh cho mỗi thành phần báo cáo.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo cấu hình nguồn dữ liệu đầu vào theo nhóm nguồn nội dung báo & tạp chí điện tử cho mỗi thành phần báo cáo. Hệ thống hiển thị nguồn dữ liệu đầu vào theo nhóm nguồn nội dung báo & tạp chí điện tử cho mỗi thành phần báo cáo.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo cấu hình nguồn dữ liệu đầu vào		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			theo nhóm nguồn nội dung Trang tin điện tử cho mỗi thành phần báo cáo. Hệ thống hiển thị nguồn dữ liệu đầu vào theo nhóm nguồn nội dung Trang tin điện tử cho mỗi thành phần báo cáo.		
369	Cấu hình tham số dữ liệu đầu vào của từng thành phần báo cáo, hỗ trợ tối thiểu 2 cơ chế: - Kế thừa tham số đầu vào chung của báo cáo - Thiết lập tham số riêng cho từng thành phần báo cáo	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo		B	Phức tạp
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo cấu hình tham số dữ liệu đầu vào của từng thành phần báo cáo: Kế thừa tham số đầu vào chung của báo cáo. Hệ thống hiển thị tham số dữ liệu đầu vào của từng		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			thành phần báo cáo: Kế thừa tham số đầu vào chung của báo cáo.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chọn lưu cấu hình tham số dữ liệu đầu vào của từng thành phần báo cáo: Kế thừa tham số đầu vào chung của báo cáo. Hệ thống hiển thị màn hình xác nhận lưu.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo xác nhận lưu cấu hình tham số dữ liệu đầu vào của từng thành phần báo cáo: Kế thừa tham số đầu vào chung của báo cáo. Hệ thống lưu tham số dữ liệu đầu vào của từng thành phần báo cáo.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chọn đặt lại cấu hình tham số dữ liệu đầu vào của từng thành phần báo cáo: Kế thừa tham số đầu vào chung của báo cáo. Hệ thống hiển thị lại tham số dữ liệu đầu vào của từng thành phần báo cáo về		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			trước khi cấu hình.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo cấu hình tham số dữ liệu đầu vào của từng thành phần báo cáo: Thiết lập tham số riêng cho từng thành phần báo cáo. Hệ thống hiển thị tham số dữ liệu đầu vào của từng thành phần báo cáo: Tham số riêng cho từng thành phần báo cáo.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chọn lưu cấu hình tham số dữ liệu đầu vào của từng thành phần báo cáo: Thiết lập tham số riêng cho từng thành phần báo cáo. Hệ thống hiển thị màn hình xác nhận lưu.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo xác nhận lưu cấu hình tham số dữ liệu đầu vào của từng thành phần báo cáo: Thiết lập tham số riêng cho từng thành phần báo cáo. Hệ thống lưu tham số dữ liệu		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			đầu vào của từng thành phần báo cáo.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chọn đặt lại cấu hình tham số dữ liệu đầu vào của từng thành phần báo cáo: Thiết lập tham số riêng cho từng thành phần báo cáo. Hệ thống hiển thị lại tham số dữ liệu đầu vào của từng thành phần báo cáo về trước khi cấu hình.		
370	Cấu hình nâng cao tùy chọn hiển thị của từng thành phần báo cáo ứng với từng loại đồ thị, biểu đồ: màu sắc, kích thước, font chữ, vị trí hiển thị mô tả, tắt mở tính năng trích xuất hình ảnh đồ thị	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo		B	Trung bình
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo cấu hình màu nền cho từng thành		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			phần báo cáo. Hệ thống hiển thị màu nền cho từng thành phần báo cáo.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo cấu hình kiểu chữ thường khi biên soạn nội dung cho từng thành phần báo cáo. Hệ thống hiển thị kiểu chữ thường khi biên soạn nội dung cho từng thành phần báo cáo.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo cấu hình kiểu chữ in nghiêng khi biên soạn nội dung cho từng thành phần báo cáo. Hệ thống hiển thị kiểu chữ in nghiêng khi biên soạn nội dung cho từng thành phần báo cáo.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo cấu hình kiểu chữ in đậm khi biên soạn nội dung cho từng thành phần báo cáo. Hệ thống hiển thị kiểu chữ in đậm khi biên soạn nội dung cho từng thành phần		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			báo cáo.		
	Quản lý chia sẻ báo cáo công khai				
371	Tạo mới link chia sẻ báo cáo công khai để có thể xem báo cáo mà không cần đăng nhập	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo		B	Đơn giản
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo cấu hình đường dẫn chia sẻ báo cáo. Hệ thống hiển thị đường dẫn báo cáo.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo Cài đặt thời gian hết hạn truy cập link báo cáo. Hệ thống lưu và hiển thị thời gian hết hạn truy cập link báo cáo.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo Chia sẻ mẫu báo cáo công khai. Hệ thống hiển thị mẫu báo cáo công khai.		
372	Quản lý trạng thái hiệu	Chuyên viên		B	Trung bình

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
	lực của link công khai	xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo			
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo lọc báo cáo chưa chia sẻ link công khai. Hệ thống hiển thị báo cáo chưa chia sẻ link công khai.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo lọc báo cáo đã chia sẻ link công khai. Hệ thống hiển thị báo cáo đã chia sẻ link công khai.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo lọc báo cáo link chia sẻ còn hiệu lực. Hệ thống hiển thị báo cáo link chia sẻ còn hiệu lực.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo lọc báo cáo link chia sẻ hết hạn. Hệ thống hiển thị báo cáo link chia sẻ hết hạn.		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
373	Gia hạn hiệu lực của link công khai	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo		B	Trung bình
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chọn danh sách mẫu báo cáo đã hết hạn hiệu lực link công khai. Hệ thống hiển thị danh sách mẫu báo cáo đã hết hạn hiệu lực link công khai.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo Cài đặt thời gian gia hạn link công khai. Hệ thống hiển thị thời gian gia hạn link công khai.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo cấu hình link gia hạn công khai. Hệ thống hiển thị link gia hạn công khai.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo Gia hạn hiệu lực link công khai.		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Hệ thống hiển thị Gia hạn hiệu lực link công khai.		
	Quản lý bộ lọc nguồn dữ liệu				
374	Lọc dữ liệu theo trường thông tin	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo		B	Đơn giản
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo lọc dữ liệu theo trường thông tin có sẵn (sắc thái). Hệ thống hiển thị dữ liệu theo trường thông tin có sẵn (sắc thái).		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo lọc dữ liệu theo trường thông tin có sẵn (nguồn tin tùy chỉnh). Hệ thống hiển thị dữ liệu theo trường thông tin có sẵn (nguồn tin tùy chỉnh).		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			báo cáo lọc dữ liệu theo trường thông tin có sẵn (nguồn nội dung). Hệ thống hiển thị dữ liệu theo trường thông tin có sẵn (nguồn nội dung).		
375	Lọc dữ liệu theo điều kiện (hỗ trợ các toán tử bằng, nhỏ hơn, lớn hơn)	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo		B	Đơn giản
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo lọc dữ liệu theo điều kiện (thuộc 01 nguồn dữ liệu có sẵn). Hệ thống hiển thị dữ liệu theo điều kiện (thuộc 01 nguồn dữ liệu có sẵn).		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo lọc dữ liệu theo điều kiện (thuộc nhiều nguồn dữ liệu có sẵn). Hệ thống hiển thị dữ liệu theo điều kiện (thuộc nhiều nguồn dữ liệu có sẵn).		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
376	Nhóm dữ liệu theo trường thông tin	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo		B	Đơn giản
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo gom nhóm dữ liệu theo 01 điều kiện đã chọn. Hệ thống hiển thị dữ liệu theo 01 điều kiện đã chọn.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo gom nhóm dữ liệu theo nhiều điều kiện đã chọn, có thứ tự ưu tiên các điều kiện. Hệ thống hiển thị dữ liệu theo nhiều điều kiện đã chọn, theo thứ tự ưu tiên các điều kiện.		
377	Lọc top dữ liệu theo số lượng	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo thiết lập số lượng top dữ liệu theo số lượng muốn hiển thị. Hệ thống yêu cầu người dùng chọn số lượng top dữ liệu muốn hiển thị (top 5, top 10,...)		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chọn số lượng top dữ liệu muốn hiển thị. Hệ thống hiển thị số lượng top dữ liệu theo số lượng muốn hiển thị.		
378	Sắp xếp dữ liệu theo trường thông tin (tăng dần, giảm dần)	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo		B	Đơn giản
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo sắp xếp dữ liệu theo trường thông tin tăng dần. Hệ thống hiển thị dữ liệu theo trường thông tin tăng dần.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			báo cáo sắp xếp dữ liệu theo trường thông tin giảm dần. Hệ thống hiển thị dữ liệu theo trường thông tin giảm dần.		
379	Lưu bộ lọc thành nguồn dữ liệu mới	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo		B	Đơn giản
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo kết hợp các bộ lọc thành 01 bộ lọc mới. Hệ thống hiển thị các bộ thành 01 bộ mới.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo lưu bộ lọc thành nguồn dữ liệu mới. Hệ thống hiển thị bộ thành nguồn dữ liệu mới.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo đặt tên bộ lọc. Hệ thống hiển thị tên bộ lọc mới.		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
380	Chỉnh sửa tên bộ lọc	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo		B	Đơn giản
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chỉnh sửa tên bộ lọc. Hệ thống hiển thị tên bộ lọc.		
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo chỉnh sửa các điều kiện trong bộ lọc. Hệ thống hiển thị các điều kiện trong bộ lọc.		
381	Xóa bộ lọc	Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo		B	Đơn giản
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo xóa bộ lọc. Hệ thống hiển thị yêu cầu người dùng xác nhận xóa bộ lọc.		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên xử lý dữ liệu; Chuyên viên báo cáo xác nhận xóa bộ lọc. Hệ thống xóa bộ lọc.		
XI	Mô-đun phần mềm thu thập thông tin văn bản và ảnh từ báo điện tử				
382	Xem thông tin thu thập theo version từ các trang báo chí chính thống tiếng Việt và Báo Tạp chí nước ngoài (600 đầu báo từ 233 cơ quan báo chí, là các trang có giấy phép đăng ký của Bộ Thông tin & truyền thông Việt Nam)	Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát		B	Trung bình
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát chọn danh sách version thu thập từ các trang báo chí chính thống tiếng Việt và Báo		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Tạp chí nước ngoài. Hệ thống hiển thị danh sách các version thu thập từ các trang báo chí chính thống tiếng Việt và Báo Tạp chí nước ngoài.		
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát chọn thông tin đăng tải dạng văn bản theo version từ các trang báo chí chính thống tiếng Việt và Báo Tạp chí nước ngoài. Hệ thống hiển thị thông tin đăng tải dạng văn bản theo version từ các trang báo chí chính thống tiếng Việt và Báo Tạp chí nước ngoài.		
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát chọn thông tin đăng tải dạng ảnh theo version từ các trang báo chí chính thống tiếng Việt và Báo Tạp chí nước ngoài. Hệ thống hiển thị thông tin đăng tải dạng ảnh theo version từ các trang báo chí chính thống tiếng Việt và Báo Tạp chí nước		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			ngoài.		
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát chọn dữ liệu thô theo version thu thập từ các trang báo chí chính thống tiếng Việt và Báo Tạp chí nước ngoài. Hệ thống hiển thị dữ liệu thô theo version thu thập từ các trang báo chí chính thống tiếng Việt và Báo Tạp chí nước ngoài.		
383	Xem thông tin thu thập bài viết từ 1533 các trang thông tin điện tử không chính thống (các trang không có giấy phép đăng ký của Bộ Thông tin & truyền thông Việt Nam) sử dụng ngôn ngữ Tiếng Việt	Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát		B	Đơn giản
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			chọn thông tin đăng tải dạng văn bản từ các trang tin điện tử không chính thống. Hệ thống hiển thị thông tin đăng tải dạng văn bản từ các trang tin điện tử không chính thống.		
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát chọn dữ liệu thô thu thập từ các trang tin điện tử không chính thống. Hệ thống hiển thị dữ liệu thô thu thập từ các trang tin điện tử không chính thống.		
384	Xem thông tin thu thập từ các website mới có sử dụng ngôn ngữ Tiếng Việt, được người Việt Nam truy cập.	Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát		B	Đơn giản
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát chọn thông tin đăng tải dạng văn bản từ các trang web mới xuất hiện. Hệ thống hiển thị thông tin đăng tải dạng văn bản từ các trang		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			web mới hiện.		
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát chọn dữ liệu thô thu thập từ các trang web mới xuất hiện. Hệ thống hiển thị dữ liệu thô thu thập từ các trang web mới hiện.		
	Công cụ phân tích HTML (parser)				
385	Xem cấu hình mẫu trích xuất tiêu đề chung mặc định	Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát		B	Trung bình
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát xem danh sách cấu hình mẫu trích xuất tiêu đề chung mặc định. Hệ thống hiển thị danh sách cấu hình mẫu trích xuất tiêu đề chung mặc định.		
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát xem một cấu hình mẫu trích xuất tiêu đề		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			chung mặc định. Hệ thống hiển thị cấu hình mẫu trích xuất tiêu đề chung mặc định.		
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát kiểm tra các cấu hình mẫu trích xuất tiêu đề chung mặc định bằng cách nhập vào một đường dẫn tin bài để trích xuất tiêu đề. Hệ thống kiểm tra và phản hồi đường dẫn được nhập có từ một trong các trang đã có cấu hình mẫu trích xuất tiêu đề riêng.		
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát nhập vào một đường dẫn tin bài từ một trang chưa có cấu hình mẫu trích xuất tiêu đề riêng để kiểm tra các cấu hình mẫu trích xuất tiêu đề chung mặc định. Hệ thống hiển thị kết quả kiểm tra cấu hình mẫu trích xuất tiêu đề chung.		
386	Xem cấu hình mẫu trích xuất khái quát chung mặc định	Quản trị hệ thống; Chuyên viên		B	Trung bình

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
		giám sát			
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát xem danh sách cấu hình mẫu trích xuất khái quát chung mặc định. Hệ thống hiển thị danh sách cấu hình mẫu trích xuất khái quát chung mặc định.		
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát xem một cấu hình mẫu trích xuất khái quát chung mặc định. Hệ thống hiển thị cấu hình mẫu trích xuất khái quát chung mặc định.		
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát kiểm tra các cấu hình mẫu trích xuất khái quát chung mặc định bằng cách nhập vào một đường dẫn tin bài để trích xuất khái quát. Hệ thống kiểm tra và phản hồi đường dẫn được nhập có từ một trong các trang đã có cấu hình mẫu trích xuất khái quát riêng.		
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			nhập vào một đường dẫn tin bài từ một trang chưa có cấu hình mẫu trích xuất khái quát riêng để kiểm tra các cấu hình mẫu trích xuất khái quát chung mặc định. Hệ thống hiển thị kết quả kiểm tra cấu hình mẫu trích xuất khái quát chung.		
387	Xem cấu hình mẫu trích xuất nội dung chung mặc định	Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát		B	Trung bình
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát xem danh sách cấu hình mẫu trích xuất nội dung chung mặc định. Hệ thống hiển thị danh sách cấu hình mẫu trích xuất nội dung chung mặc định.		
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát xem một cấu hình mẫu trích xuất nội dung chung mặc định. Hệ thống hiển thị cấu hình mẫu trích xuất nội dung chung mặc định.		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát kiểm tra các cấu hình mẫu trích xuất nội dung chung mặc định bằng cách nhập vào một đường dẫn tin bài để trích xuất nội dung. Hệ thống kiểm tra và phản hồi đường dẫn được nhập có từ một trong các trang đã có cấu hình mẫu trích xuất nội dung riêng.		
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát nhập vào một đường dẫn tin bài từ một trang chưa có cấu hình mẫu trích xuất nội dung riêng để kiểm tra các cấu hình mẫu trích xuất nội dung chung mặc định. Hệ thống hiển thị kết quả kiểm tra cấu hình mẫu trích xuất nội dung chung.		
388	Xem cấu hình mẫu trích xuất tác giả chung mặc định	Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát		B	Trung bình

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát xem danh sách cấu hình mẫu trích xuất tác giả chung mặc định. Hệ thống hiển thị danh sách cấu hình mẫu trích xuất tác giả chung mặc định.		
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát xem một cấu hình mẫu trích xuất tác giả chung mặc định. Hệ thống hiển thị cấu hình mẫu trích xuất tác giả chung mặc định.		
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát kiểm tra các cấu hình mẫu trích xuất tác giả chung mặc định bằng cách nhập vào một đường dẫn tin bài để trích xuất tác giả. Hệ thống kiểm tra và phản hồi đường dẫn được nhập có từ một trong các trang đã có cấu hình mẫu trích xuất tác giả riêng.		
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát nhập vào một đường dẫn tin bài từ một trang chưa có cấu hình mẫu trích xuất tác		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			giả riêng để kiểm tra các cấu hình mẫu trích xuất tác giả chung mặc định. Hệ thống hiển thị kết quả kiểm tra cấu hình mẫu trích xuất tác giả chung.		
389	Xem cấu hình mẫu trích xuất ngày giờ đăng tải chung mặc định	Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát		B	Trung bình
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát xem danh sách cấu hình mẫu trích xuất ngày giờ đăng tải chung mặc định. Hệ thống hiển thị danh sách cấu hình mẫu trích xuất ngày giờ đăng tải chung mặc định.		
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát xem một cấu hình mẫu trích xuất ngày giờ đăng tải chung mặc định. Hệ thống hiển thị cấu hình mẫu trích xuất ngày giờ đăng tải chung mặc định.		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát kiểm tra các cấu hình mẫu trích xuất ngày giờ đăng tải chung mặc định bằng cách nhập vào một đường dẫn tin bài để trích xuất ngày giờ đăng tải. Hệ thống kiểm tra và phản hồi đường dẫn được nhập có từ một trong các trang đã có cấu hình mẫu trích xuất ngày giờ đăng tải riêng.		
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát nhập vào một đường dẫn tin bài từ một trang chưa có cấu hình mẫu trích xuất ngày giờ đăng tải riêng để kiểm tra các cấu hình mẫu trích xuất ngày giờ đăng tải chung mặc định. Hệ thống hiển thị kết quả kiểm tra cấu hình mẫu trích xuất ngày giờ đăng tải chung.		
390	Xem cấu hình mẫu trích xuất phân loại bài báo chung mặc định	Quản trị hệ thống; Chuyên viên		B	Trung bình

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
		giám sát			
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát xem danh sách cấu hình mẫu trích xuất phân loại bài báo chung mặc định. Hệ thống hiển thị danh sách cấu hình mẫu trích xuất phân loại bài báo chung mặc định.		
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát xem một cấu hình mẫu trích xuất phân loại bài báo chung mặc định. Hệ thống hiển thị cấu hình mẫu trích xuất phân loại bài báo chung mặc định.		
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát kiểm tra các cấu hình mẫu trích xuất phân loại bài báo chung mặc định bằng cách nhập vào một đường dẫn tin bài để trích xuất phân loại bài báo. Hệ thống kiểm tra và phản hồi đường dẫn được nhập có từ một trong các trang đã có cấu hình mẫu trích xuất phân loại bài báo riêng.		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát nhập vào một đường dẫn tin bài từ một trang chưa có cấu hình mẫu trích xuất phân loại bài báo riêng để kiểm tra các cấu hình mẫu trích xuất phân loại bài báo chung mặc định. Hệ thống hiển thị kết quả kiểm tra cấu hình mẫu trích xuất phân loại bài báo chung.		
391	Xem cấu hình mẫu trích xuất vị trí ảnh chung mặc định	Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát		B	Trung bình
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát xem danh sách cấu hình mẫu trích xuất vị trí ảnh chung mặc định. Hệ thống hiển thị danh sách cấu hình mẫu trích xuất vị trí ảnh chung mặc định.		
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát xem một cấu hình mẫu trích xuất vị trí ảnh		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			chung mặc định. Hệ thống hiển thị cấu hình mẫu trích xuất vị trí ảnh chung mặc định.		
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát kiểm tra các cấu hình mẫu trích xuất vị trí ảnh chung mặc định bằng cách nhập vào một đường dẫn tin bài để trích xuất vị trí ảnh. Hệ thống kiểm tra và phản hồi đường dẫn được nhập có từ một trong các trang đã có cấu hình mẫu trích xuất vị trí ảnh riêng.		
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát nhập vào một đường dẫn tin bài từ một trang chưa có cấu hình mẫu trích xuất vị trí ảnh riêng để kiểm tra các cấu hình mẫu trích xuất vị trí ảnh chung mặc định. Hệ thống hiển thị kết quả kiểm tra cấu hình mẫu trích xuất vị trí ảnh chung.		
392	Xem cấu hình mẫu trích xuất tiêu đề riêng của các trang báo chính	Quản trị hệ thống; Chuyên viên		B	Trung bình

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
	thống	giám sát			
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát xem danh sách cấu hình mẫu trích xuất tiêu đề riêng của các trang báo chính thống. Hệ thống hiển thị danh sách cấu hình mẫu trích xuất tiêu đề riêng của các trang báo chính thống.		
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát xem cấu hình mẫu trích xuất tiêu đề riêng của một trang báo chính thống. Hệ thống hiển thị cấu hình mẫu trích xuất tiêu đề một trang báo chính thống.		
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát kiểm tra các cấu hình mẫu trích xuất tiêu đề riêng của một trang báo chính thống bằng cách nhập vào một đường dẫn tin bài từ trang đó để trích xuất tiêu đề. Hệ thống kiểm tra và phản hồi đường dẫn được nhập có hợp lệ hay không.		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát nhập vào một đường dẫn tin bài đã được hệ thống phản hồi hợp lệ để kiểm tra cấu hình mẫu trích xuất tiêu đề riêng của một trang báo chính thống. Hệ thống hiển thị kết quả kiểm tra cấu hình mẫu trích xuất tiêu đề riêng của một trang báo chính thống.		
393	Xem cấu hình mẫu trích xuất khái quát riêng của các trang báo chính thống	Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát		B	Trung bình
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát xem danh sách cấu hình mẫu trích xuất khái quát riêng của các trang báo chính thống. Hệ thống hiển thị danh sách cấu hình mẫu trích xuất khái quát riêng của các trang báo chính thống.		
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát xem cấu hình mẫu trích xuất khái quát		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			riêng của một trang báo chính thống. Hệ thống hiển thị cấu hình mẫu trích xuất khái quát một trang báo chính thống.		
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát kiểm tra các cấu hình mẫu trích xuất khái quát riêng của một trang báo chính thống bằng cách nhập vào một đường dẫn tin bài từ trang đó để trích xuất khái quát. Hệ thống kiểm tra và phản hồi đường dẫn được nhập có hợp lệ hay không.		
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát nhập vào một đường dẫn tin bài đã được hệ thống phản hồi hợp lệ để kiểm tra cấu hình mẫu trích xuất khái quát riêng của một trang báo chính thống. Hệ thống hiển thị kết quả kiểm tra cấu hình mẫu trích xuất khái quát riêng của một trang báo chính thống.		
394	Xem cấu hình mẫu trích	Quản trị hệ		B	Trung bình

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
	xuất nội dung riêng của các trang báo chính thống	thống; Chuyên viên giám sát			
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát xem danh sách cấu hình mẫu trích xuất nội dung riêng của các trang báo chính thống. Hệ thống hiển thị danh sách cấu hình mẫu trích xuất nội dung riêng của các trang báo chính thống.		
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát xem cấu hình mẫu trích xuất nội dung riêng của một trang báo chính thống. Hệ thống hiển thị cấu hình mẫu trích xuất nội dung một trang báo chính thống.		
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát kiểm tra các cấu hình mẫu trích xuất nội dung riêng của một trang báo chính thống bằng cách nhập vào một đường dẫn tin bài từ trang đó để trích xuất nội dung. Hệ		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			thống kiểm tra và phản hồi đường dẫn được nhập có hợp lệ hay không.		
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát nhập vào một đường dẫn tin bài đã được hệ thống phản hồi hợp lệ để kiểm tra cấu hình mẫu trích xuất nội dung riêng của một trang báo chính thống. Hệ thống hiển thị kết quả kiểm tra cấu hình mẫu trích xuất nội dung riêng của một trang báo chính thống.		
395	Xem cấu hình mẫu trích xuất tác giả riêng của các trang báo chính thống	Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát		B	Trung bình
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát xem danh sách cấu hình mẫu trích xuất tác giả riêng của các trang báo chính thống. Hệ thống hiển thị danh sách cấu hình mẫu trích xuất tác giả riêng của các trang báo chính		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			thống.		
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát xem cấu hình mẫu trích xuất tác giả riêng của một trang báo chính thống. Hệ thống hiển thị cấu hình mẫu trích xuất tác giả một trang báo chính thống.		
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát kiểm tra các cấu hình mẫu trích xuất tác giả riêng của một trang báo chính thống bằng cách nhập vào một đường dẫn tin bài từ trang đó để trích xuất tác giả. Hệ thống kiểm tra và phản hồi đường dẫn được nhập có hợp lệ hay không.		
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát nhập vào một đường dẫn tin bài đã được hệ thống phản hồi hợp lệ để kiểm tra cấu hình mẫu trích xuất tác giả riêng của một trang báo chính thống. Hệ thống hiển thị kết quả kiểm tra cấu hình mẫu trích xuất tác giả		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			riêng của một trang báo chính thống.		
396	Xem cấu hình mẫu trích xuất ngày giờ đăng tải riêng của các trang báo chính thống	Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát		B	Trung bình
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát xem danh sách cấu hình mẫu trích xuất ngày giờ đăng tải riêng của các trang báo chính thống. Hệ thống hiển thị danh sách cấu hình mẫu trích xuất ngày giờ đăng tải riêng của các trang báo chính thống.		
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát xem cấu hình mẫu trích xuất ngày giờ đăng tải riêng của một trang báo chính thống. Hệ thống hiển thị cấu hình mẫu trích xuất ngày giờ đăng tải một trang báo chính thống.		
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát kiểm tra các cấu hình mẫu trích xuất ngày		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			giờ đăng tải riêng của một trang báo chính thống bằng cách nhập vào một đường dẫn tin bài từ trang đó để trích xuất ngày giờ đăng tải. Hệ thống kiểm tra và phản hồi đường dẫn được nhập có hợp lệ hay không.		
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát nhập vào một đường dẫn tin bài đã được hệ thống phản hồi hợp lệ để kiểm tra cấu hình mẫu trích xuất ngày giờ đăng tải riêng của một trang báo chính thống. Hệ thống hiển thị kết quả kiểm tra cấu hình mẫu trích xuất ngày giờ đăng tải riêng của một trang báo chính thống.		
397	Xem cấu hình mẫu trích xuất phân loại bài báo riêng của các trang báo chính thống	Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát		B	Trung bình
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát xem danh sách cấu hình mẫu trích xuất		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			phân loại bài báo riêng của các trang báo chính thống. Hệ thống hiển thị danh sách cấu hình mẫu trích xuất phân loại bài báo riêng của các trang báo chính thống.		
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát xem cấu hình mẫu trích xuất phân loại bài báo riêng của một trang báo chính thống. Hệ thống hiển thị cấu hình mẫu trích xuất phân loại bài báo một trang báo chính thống.		
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát kiểm tra các cấu hình mẫu trích xuất phân loại bài báo riêng của một trang báo chính thống bằng cách nhập vào một đường dẫn tin bài từ trang đó để trích xuất phân loại bài báo. Hệ thống kiểm tra và phản hồi đường dẫn được nhập có hợp lệ hay không.		
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát nhập vào một đường dẫn tin bài đã được hệ		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			thống phản hồi hợp lệ để kiểm tra cấu hình mẫu trích xuất phân loại bài báo riêng của một trang báo chính thống. Hệ thống hiển thị kết quả kiểm tra cấu hình mẫu trích xuất phân loại bài báo riêng của một trang báo chính thống.		
398	Xem cấu hình mẫu trích xuất vị trí ảnh riêng của các trang báo chính thống	Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát		B	Trung bình
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát xem danh sách cấu hình mẫu trích xuất vị trí ảnh riêng của các trang báo chính thống. Hệ thống hiển thị danh sách cấu hình mẫu trích xuất vị trí ảnh riêng của các trang báo chính thống.		
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát xem cấu hình mẫu trích xuất vị trí ảnh riêng của một trang báo chính thống. Hệ		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			thống hiển thị cấu hình mẫu trích xuất vị trí ảnh một trang báo chính thống.		
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát kiểm tra các cấu hình mẫu trích xuất vị trí ảnh riêng của một trang báo chính thống bằng cách nhập vào một đường dẫn tin bài từ trang đó để trích xuất vị trí ảnh. Hệ thống kiểm tra và phản hồi đường dẫn được nhập có hợp lệ hay không.		
			Quản trị hệ thống; Chuyên viên giám sát nhập vào một đường dẫn tin bài đã được hệ thống phản hồi hợp lệ để kiểm tra cấu hình mẫu trích xuất vị trí ảnh riêng của một trang báo chính thống. Hệ thống hiển thị kết quả kiểm tra cấu hình mẫu trích xuất vị trí ảnh riêng của một trang báo chính thống.		
XII	Mô-đun phần mềm đánh giá sắc thái tin bài				

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
399	Xem sắc thái máy gán cho các tin bài thuộc báo Trung Ương	Chuyên viên giám sát		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát chọn tin bài tích cực máy gán cho các tin bài thuộc báo Trung Ương. Hệ thống hiển thị tin bài tích cực máy gán cho các tin bài thuộc báo Trung Ương.		
			Chuyên viên giám sát chọn tin bài tiêu cực máy gán cho các tin bài thuộc báo Trung Ương. Hệ thống hiển thị tin bài tiêu cực máy gán cho các tin bài thuộc báo Trung Ương.		
			Chuyên viên giám sát chọn tin bài trung lập máy gán cho các tin bài thuộc báo Trung Ương. Hệ thống hiển thị tin bài trung lập máy gán cho các tin bài thuộc báo Trung Ương.		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát chọn tin bài Spam máy gán cho các tin bài thuộc báo Trung Ương. Hệ thống hiển thị tin bài Spam máy gán cho các tin bài thuộc báo Trung Ương.		
400	Xem sắc thái máy gán cho các tin bài thuộc báo Địa phương	Chuyên viên giám sát		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát chọn tin bài tích cực máy gán cho các tin bài thuộc báo Địa Phương. Hệ thống hiển thị tin bài tích cực máy gán cho các tin bài thuộc báo Địa Phương.		
			Chuyên viên giám sát chọn tin bài tiêu cực máy gán cho các tin bài thuộc báo Địa Phương. Hệ thống hiển thị tin bài tiêu cực máy gán cho các tin bài thuộc báo Địa Phương.		
			Chuyên viên giám sát chọn tin bài trung		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			lập máy gán cho các tin bài thuộc báo Địa Phương. Hệ thống hiển thị tin bài trung lập máy gán cho các tin bài thuộc báo Địa Phương.		
			Chuyên viên giám sát chọn tin bài Spam máy gán cho các tin bài thuộc báo Địa Phương. Hệ thống hiển thị tin bài Spam máy gán cho các tin bài thuộc báo Địa Phương.		
401	Xem sắc thái máy gán cho các tin bài thuộc Tạp chí Trung Ương	Chuyên viên giám sát		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát chọn tin bài tích cực máy gán cho các tin bài thuộc tạp chí Trung Ương. Hệ thống hiển thị tin bài tích cực máy gán cho các tin bài thuộc tạp chí Trung Ương.		
			Chuyên viên giám sát chọn tin bài tiêu cực		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			máy gán cho các tin bài thuộc tạp chí Trung Ương. Hệ thống hiển thị tin bài tiêu cực máy gán cho các tin bài thuộc tạp chí Trung Ương.		
			Chuyên viên giám sát chọn tin bài trung lập máy gán cho các tin bài thuộc tạp chí Trung Ương. Hệ thống hiển thị tin bài trung lập máy gán cho các tin bài thuộc tạp chí Trung Ương.		
			Chuyên viên giám sát chọn tin bài Spam máy gán cho các tin bài thuộc tạp chí Trung Ương. Hệ thống hiển thị tin bài Spam máy gán cho các tin bài thuộc tạp chí Trung Ương.		
402	Xem sắc thái máy gán cho các tin bài thuộc Tạp chí Địa phương	Chuyên viên giám sát		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát chọn tin bài tích cực		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			máy gán cho các tin bài thuộc tạp chí Địa Phương. Hệ thống hiển thị tin bài tích cực máy gán cho các tin bài thuộc tạp chí Địa Phương.		
			Chuyên viên giám sát chọn tin bài tiêu cực máy gán cho các tin bài thuộc tạp chí Địa Phương. Hệ thống hiển thị tin bài tiêu cực máy gán cho các tin bài thuộc tạp chí Địa Phương.		
			Chuyên viên giám sát chọn tin bài trung lập máy gán cho các tin bài thuộc tạp chí Địa Phương. Hệ thống hiển thị tin bài trung lập máy gán cho các tin bài thuộc tạp chí Địa Phương.		
			Chuyên viên giám sát chọn tin bài Spam máy gán cho các tin bài thuộc tạp chí Địa Phương. Hệ thống hiển thị tin bài Spam máy gán cho các tin bài thuộc tạp chí Địa Phương.		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
403	Xem sắc thái máy gán cho các tin bài thuộc Trang tin điện tử có phép	Chuyên viên giám sát		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát chọn tin bài tích cực máy gán cho các tin bài thuộc Trang tin điện tử có phép. Hệ thống hiển thị tin bài tích cực máy gán cho các tin bài thuộc Trang tin điện tử có phép.		
			Chuyên viên giám sát chọn tin bài tiêu cực máy gán cho các tin bài thuộc Trang tin điện tử có phép. Hệ thống hiển thị tin bài tiêu cực máy gán cho các tin bài thuộc Trang tin điện tử có phép.		
			Chuyên viên giám sát chọn tin bài trung lập máy gán cho các tin bài thuộc Trang tin điện tử có phép. Hệ thống hiển thị tin bài trung lập máy gán cho các tin bài thuộc		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Trang tin điện tử có phép.		
			Chuyên viên giám sát chọn tin bài Spam máy gán cho các tin bài thuộc báo Trang tin điện tử có phép. Hệ thống hiển thị tin bài Spam máy gán cho các tin bài thuộc báo Trang tin điện tử có phép.		
404	Xem sắc thái máy gán cho các tin bài thuộc Trang tin điện tử không phép	Chuyên viên giám sát		B	Trung bình
			Chuyên viên giám sát chọn tin bài tích cực máy gán cho các tin bài thuộc Trang tin điện tử không phép. Hệ thống hiển thị tin bài tích cực máy gán cho các tin bài thuộc Trang tin điện tử không phép.		
			Chuyên viên giám sát chọn tin bài tiêu cực máy gán cho các tin bài thuộc Trang tin điện tử không phép. Hệ thống hiển thị tin		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			bài tiêu cực máy gán cho các tin bài thuộc Trang tin điện tử không phép.		
			Chuyên viên giám sát chọn tin bài trung lập máy gán cho các tin bài thuộc Trang tin điện tử không phép. Hệ thống hiển thị tin bài trung lập máy gán cho các tin bài thuộc Trang tin điện tử không phép.		
			Chuyên viên giám sát chọn tin bài Spam máy gán cho các tin bài thuộc Trang tin điện tử không phép. Hệ thống hiển thị tin bài Spam máy gán cho các tin bài thuộc Trang tin điện tử không phép.		
XIII	Mô-đun phần mềm phân tích và quản lý lưu trữ báo điện tử				
405	Xem các thành phần dữ liệu từ 01 tin bài báo Trung ương	Chuyên viên giám sát;Chuyên		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
		viên xử lý dữ liệu			
			Chuyên viên giám sát/Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn một bài viết trên báo Trung ương. Hệ thống hiển thị danh sách các thành phần có của bài viết.		
			Chuyên viên giám sát/Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn xem chi tiết thông tin thành phần của bài viết. Hệ thống hiển thị Tiêu đề, Nội dung, Bút danh, Thời gian đăng tải, Sắc thái, Nguồn báo, Chuyên mục bài viết, Số phiên bản		
406	Xem các thành phần dữ liệu từ 01 tin bài báo Địa phương	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/Chuyên viên xử lý		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			dữ liệu chọn một bài viết trên báo Địa phương. Hệ thống hiển thị danh sách các thành phần có của bài viết.		
			Chuyên viên giám sát/Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn xem chi tiết thông tin thành phần của bài viết báo Địa phương. Hệ thống hiển thị Tiêu đề, Nội dung, Bút danh, Thời gian đăng tải, Sắc thái, Nguồn báo, Chuyên mục bài viết, Số phiên bản		
407	Xem các thành phần dữ liệu từ 01 tin bài tạp chí trung ương	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn một bài viết trên tạp chí trung ương. Hệ thống hiển thị danh sách các thành phần có của bài viết.		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát/Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn xem chi tiết thông tin thành phần của bài viết tạp chí trung ương. Hệ thống hiển thị Tiêu đề, Nội dung, Bút danh, Thời gian đăng tải, Sắc thái, Nguồn báo, Chuyên mục bài viết, Số phiên bản		
408	Xem các thành phần dữ liệu từ 01 tin bài tạp chí địa phương	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn một bài viết trên tạp chí địa phương. Hệ thống hiển thị danh sách các thành phần có của bài viết.		
			Chuyên viên giám sát/Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn xem chi tiết thông tin thành phần của bài viết tạp chí địa phương. Hệ thống hiển thị Tiêu đề, Nội dung, Bút danh,		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Thời gian đăng tải, Sắc thái, Nguồn báo, Chuyên mục bài viết, Số phiên bản		
409	Xem các thành phần dữ liệu từ 01 tin bài Trang tin điện tử không phép	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn một bài viết trên Trang tin điện tử không phép. Hệ thống hiển thị danh sách các thành phần có của bài viết.		
			Chuyên viên giám sát/Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn xem chi tiết thông tin thành phần của bài viết trên Trang tin điện tử không phép. Hệ thống hiển thị Tiêu đề, Nội dung, Thời gian đăng tải, Sắc thái, Nguồn báo bài viết.		
410	Xem các thành phần dữ	Chuyên viên		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
	liệu từ 01 tin bài Trang tin điện tử có phép	giám sát;Chuyên viên xử lý dữ liệu			
			Chuyên viên giám sát/Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn một bài viết trên Trang tin điện tử có phép. Hệ thống hiển thị danh sách các thành phần có của bài viết.		
			Chuyên viên giám sát/Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn xem chi tiết thông tin thành phần của bài viết trên Trang tin điện tử có phép. Hệ thống hiển thị Tiêu đề, Nội dung, Thời gian đăng tải, Sắc thái, Nguồn báo bài viết.		
411	Xem các thành phần dữ liệu từ 01 tin bài báo nước ngoài	Chuyên viên giám sát;Chuyên viên xử lý dữ liệu		B	Đơn giản

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát/Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn một bài viết trên báo nước ngoài. Hệ thống hiển thị danh sách các thành phần có của bài viết.		
			Chuyên viên giám sát/Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn xem chi tiết thông tin thành phần của bài viết trên báo nước ngoài. Hệ thống hiển thị Tiêu đề, Nội dung, Thời gian đăng tải, Sắc thái, Nguồn báo bài viết.		
412	Xem các thành phần dữ liệu từ 01 tin bài Trang tin điện tử nước ngoài	Chuyên viên giám sát; Chuyên viên xử lý dữ liệu		B	Đơn giản
			Chuyên viên giám sát/Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn một bài viết trên trang tin nước ngoài. Hệ thống hiển thị danh sách các thành phần có của bài viết.		

TT	Tên use case	Tên tác nhân	Giao dịch (Transaction)	Phân loại theo BMT	Phân loại theo độ phức tạp
			Chuyên viên giám sát/Chuyên viên xử lý dữ liệu chọn xem chi tiết thông tin thành phần của bài viết trên trang tin nước ngoài. Hệ thống hiển thị Tiêu đề, Nội dung, Thời gian đăng tải, Sắc thái, Nguồn báo bài viết.		

17. Các yêu cầu phi chức năng

17.1. Yêu cầu cần đáp ứng đối với cơ sở dữ liệu

TT	Yêu cầu
1	Hệ thống chỉ cho phép người dùng đã qua xác thực được truy cập. Hệ thống sẽ cho phép tối thiểu ba loại người dùng được xác thực như người dùng nghiệp vụ, người dùng hệ thống nội bộ, và quản trị hệ thống.
2	Hệ thống sẽ thực thi các khái niệm về phiên của người sử dụng, đặc biệt là với đối tượng người dùng nghiệp vụ, trong đó các thông tin về hoạt động của người sử dụng từ lúc đăng nhập đến khi đăng xuất (tức là các phiên làm việc) được lưu lại trong cơ sở dữ liệu.
3	Hệ quản trị CSDL cho phép giám sát hoạt động lâu dài.
4	Hệ quản trị CSDL hỗ trợ cho mức độ truy vấn song song tự động.
5	Hệ quản trị CSDL hỗ trợ việc sao chép và chia sẻ tải với một hệ thống khôi phục dự phòng.
6	Cơ sở dữ liệu phải có khả năng lưu trữ với dung lượng lớn, trong thời gian lâu dài.
7	Có khả năng lưu trữ được định dạng dữ liệu phi cấu trúc dưới dạng tệp gắn kèm.

Yêu cầu về an toàn thông tin

Hệ thống cần có phương án bảo đảm an toàn, bảo mật dữ liệu theo nhiều mức:

- Mức mạng;
- Mức máy chủ;
- Mức người dùng;
- Mức CSDL.

Hệ thống cần có cơ chế theo dõi, giám sát và lưu vết tất cả các hoạt động của mỗi thành viên tham gia vào hệ thống.

Hệ thống triển khai cần có phương án đáp ứng tối thiểu các tiêu chí, yêu cầu về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin cấp độ 2 theo quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông

tin theo cấp độ và Thông tư số 12/2022TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ. Hệ thống đáp ứng các chức năng ATTT theo Quyết định 742/QĐ-BTTTT ngày 22/4/2022 về yêu cầu an toàn cơ bản đối với Phần mềm nội bộ do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành.

Hệ thống triển khai cần có phương án thực hiện mã hóa gói tin trên đường truyền, phương án xác thực, chống chối bỏ đối với gói tin.

Hệ thống cần có phương án để hạn chế, giảm thiểu các nguy cơ, ảnh hưởng từ các dạng tấn công phổ biến như: Injection, Cross Site Scripting (XSS), InSecure Direct Object References, Cross Site Request Forgery (CSRF), Failure to Restrict URL Access, DoS/DDoS,...

Hệ thống cần có phương án triển khai theo mô hình dự phòng, có phương án sao lưu dự phòng và khôi phục dữ liệu ở nhiều mức, với nhiều cơ chế linh hoạt, bảo đảm tính sẵn sàng cũng như yêu cầu cần vận hành liên tục của hệ thống.

Các yêu cầu đáp ứng về thời gian xử lý, độ phức tạp xử lý của các phần mềm

- Hệ thống đáp ứng tốt về thời gian xử lý đối với từng chức năng
- Các chức năng thỏa mãn yêu cầu nghiệp vụ của người dùng, đảm bảo tính logic về nghiệp vụ. Phần mềm cung cấp giao diện để xử lý các yêu cầu ràng buộc logic dễ dàng, thuận tiện.

17.4. Các yêu cầu về cài đặt, hạ tầng, đường truyền, an toàn vận hành, khai thác, sử dụng

- Đáp ứng khả năng cài đặt trong những hệ thống mạng có phân vùng bảo vệ nhiều lớp, có khả năng tích hợp và xác thực thông qua các hệ thống danh bạ điện tử như AD, LDAP.

- Có khả năng kết nối và gửi nhận dữ liệu qua mạng diện rộng, tối thiểu đáp ứng với các hạ tầng đường truyền khác nhau.

- Hệ thống phải cho phép khả năng cài đặt theo mô hình máy chủ ứng dụng và máy chủ cơ sở dữ liệu.

- Hệ thống phải cho phép cài đặt theo mô hình máy chủ chính, máy chủ dự phòng và mô hình nhiều máy chủ chạy song song để đảm bảo cơ chế cân bằng tải,

tự phục hồi, sao lưu dữ liệu tức thời giữa máy chủ chính và máy chủ dự phòng.

- Hệ thống không lưu trữ thông tin xác thực, thông tin bí mật trên mã nguồn ứng dụng.

- Hệ thống có chức năng tự động ngăn cản việc đăng nhập tự động khi vi phạm chính sách trên.

17.5. Yêu cầu về tính sẵn sàng với IPV6

- Ứng dụng phải có khả năng hỗ trợ chuyển đổi sang công nghệ IPv6 khi có nhu cầu.

- Có giải pháp chuyển đổi IPv4 sang IPv6 trong môi trường nội bộ và trên internet; cấu hình lại mô hình máy chủ theo chuẩn IPv6 phù hợp với nhu cầu của tổ chức.

17.6. Yêu cầu về mỹ thuật, kỹ thuật cần đạt được của các giao diện chương trình

STT	Yêu cầu
1	Hệ thống sẽ cung cấp giao diện trực quan, thân thiện với người sử dụng và phù hợp đối với các nhóm người sử dụng khác nhau.
2	Giao diện ứng dụng phải thân thiện với người sử dụng và dễ dùng. Hỗ trợ tối đa sử dụng các chức năng bằng bàn phím máy tính.
	Các màn hình nhập và cập nhật dữ liệu về cơ bản phải thống nhất về các thao tác trên bàn phím cũng như về màu sắc, fonts chữ.
	Các màn hình tra cứu điều kiện lọc báo cáo cũng phải thống nhất với nhau.
	Các biểu tượng và phím nóng phải được thống nhất trong toàn bộ chương trình
3	Các giao diện thiết kế một cách đơn giản nhưng hiệu quả cao về thao tác, giảm thiểu việc mở quá nhiều tab, hiển thị và xử lý hình ảnh nhanh, màu sắc không gây cảm giác nhàm chán cho người sử dụng và theo một chuẩn giao diện thống nhất.
4	Hệ thống sẽ cho phép lưu trữ tất cả dữ liệu theo định dạng Unicode, chấp nhận tất cả các ký tự tiếng Việt có dấu.
	Giao diện màn hình, các thông báo lỗi và trợ giúp là ngôn ngữ tiếng Việt

STT	Yêu cầu
	theo chuẩn TCVN6909:2001 dựa trên bảng mã Unicode dựng sẵn (ISO 10646), với trợ giúp của các bộ gõ Unikey, Vietkey.
	Giao diện chương trình dùng các Font chuẩn của hệ thống như Arial hay Times News Romans. Người dùng không phải cài thêm bất cứ font chữ nào.
5	Các chức năng phần mềm được xây dựng với một cơ chế thông báo lỗi thân thiện và rõ ràng. Thông báo lỗi phải được Việt hóa tối đa, giúp cho người sử dụng biết được lý do gây ra lỗi để tránh lặp lại các trường hợp tương tự. Hệ thống báo lỗi xác định rõ ràng đâu là lỗi do người sử dụng gây ra và đâu là lỗi do hệ thống phần mềm gây ra và chỉ ra hướng khắc phục.
6	Với các lỗi do phần mềm/hệ thống gây ra, phải thông báo cho người dùng biết nguyên nhân và phương pháp xử lý. Có các biện pháp tự động phục hồi trong các trường hợp xác định. Tất cả các lỗi loại này phải được ghi lại thành log phục vụ cho mục đích bảo trì phần mềm, hệ thống.
7	Có tín hiệu thể hiện trạng thái hệ thống đang xử lý thông tin. Tín hiệu này phải được sử dụng thống nhất trong toàn bộ màn hình xử lý của Hệ thống (tín hiệu có thể là hình quay tròn, đồng hồ cát...).
8	Tuân thủ các quy định về chuẩn nội dung web theo Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

17.7. Các yêu cầu về ràng buộc xử lý logic đối với việc nhập (hay chuyển đổi) dữ liệu thông qua sử dụng các ô nhập liệu do giao diện chương trình cung cấp

Hệ thống cần có phương án thực hiện kiểm soát và thông báo, lưu vết các lỗi trong quá trình xây dựng, triển khai, vận hành hệ thống. Các yêu cầu kiểm soát lỗi bao gồm:

- Kiểm soát lỗi cú pháp;
- Kiểm soát lỗi logic;
- Kiểm soát lỗi thực thi.

17.8. Yêu cầu về mức độ chịu đựng sai hỏng đối với các lỗi cú pháp lập trình, lỗi xử logic trong xử lý dữ liệu, lỗi kiểm soát tính đúng đắn của dữ liệu đầu vào, yêu cầu về bảo mật, an toàn dữ liệu

TT	Yêu cầu
1	Tất cả các ngày tháng sẽ được lưu với 4 chữ số cho phần Năm, và có thể được hiển thị theo tất cả các định dạng ngày chung dd/mm/yyyy.
2	Hệ thống sẽ hỗ trợ nhập, lưu trữ và hiển thị dữ liệu tiền tệ VND với ít nhất 15 chữ số nguyên và 2 số thập phân.
3	Hệ thống sẽ hỗ trợ kiểm tra tức thời tính hợp lệ của các giá trị nhập vào qua phương thức nhập trực tiếp.
4	Hệ thống sẽ hỗ trợ kiểm tra tức thời tính hợp lệ của các giá trị nhập vào qua phương thức nhập trực tiếp hoặc qua tệp dữ liệu.
5	Hệ thống sẽ cung cấp chức năng kiểm tra tính nhất quán và toàn vẹn của các trường dữ liệu có quan hệ ràng buộc với nhau trong cơ sở dữ liệu thông qua các quy tắc đã được định nghĩa như ràng buộc khóa khi xây dựng CSDL.
6	Các dữ liệu trước khi nhập vào hệ thống cần phải được kiểm tra tính đúng đắn về cấu trúc, định dạng và logic và phải thông báo ngay cho người sử dụng khi có lỗi xảy ra
7	Hệ thống phải hiển thị dấu thông báo rằng ô nhập là bắt buộc hoặc tùy chọn nhập dữ liệu cho người dùng.
8	Hệ thống phải có các ô nhập dữ liệu với định dạng của dữ liệu nhập chuyên biệt ví dụ: Ô nhập ngày tháng, Ô nhập số...
9	Hệ thống có thứ tự các ô nhập tuân theo đúng logic của văn bản cần nhập, người dùng hoàn toàn có thể sử dụng bàn phím (không cần chuột) để di chuyển tới các ô nhập này.
10	Hệ thống phải hỗ trợ chế độ hiển thị danh sách để người dùng chọn đối với các ô nhập có dữ liệu cố định
11	Hệ thống phải có quy trình nhằm giảm thiểu các lỗi cú pháp lập trình, lỗi logic xử lý dữ liệu.

TT	Yêu cầu
12	Các định dạng tập tin (tập tin nhập vào hệ thống, tập tin được xuất ra từ hệ thống, tập tin lưu trữ trong hồ sơ điện tử...) tuân thủ theo các định dạng tập tin (về văn bản, hình ảnh...) được quy định tại Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

17.9. Yêu cầu về môi trường cho phát triển, nâng cấp phần mềm

Môi trường phát triển, xây dựng phần mềm:

- Hệ điều hành: Windows, Linux, MacOS
- Công cụ phát triển, xây dựng phần mềm: Visual Studio, Visual Studio Code,...

- Trình duyệt: Firefox, Chrome.

Môi trường triển khai phần mềm:

- Hệ điều hành máy chủ: Linux
- Web Server: Nginx
- Hệ quản trị dữ liệu: MySQL, MongoDB, Hbase.

17.10. Yêu cầu về độ phức tạp kỹ thuật – công nghệ của phần mềm

STT	Nội dung yêu cầu	Mô tả yêu cầu
1	Xử lý phân tán	<p>Phần mềm được triển khai xây dựng, phát triển dựa trên kiến trúc tham chiếu SOA với các lớp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kênh giao tiếp: Người dùng thông qua giao diện web để thực hiện thao tác với phần mềm. - Lớp nghiệp vụ: Gồm các nghiệp vụ của hệ thống lưu trữ và phân tích dữ liệu báo chí, truyền thông quốc gia. - Lớp ứng dụng: Bao gồm các Mô-đun được thiết kế định hướng nghiệp vụ người dùng và tương tác với người dùng. - CSDL: Gồm các khối dữ liệu của hệ thống. <p>Dữ liệu của phần mềm được truyền theo một chiều (dữ liệu được xử lý tại hệ thống thu thập dữ liệu gốc của hệ thống và được truyền qua hệ thống bóc tách và xử lý dữ liệu của hệ thống xử lý tiếp) <i>(Chi tiết tại mục 4. Mô hình cấu trúc của hệ thống).</i></p>
2	Mức độ quan trọng của hiệu năng	Hệ thống bao gồm các chức năng nghiệp vụ với yêu cầu có phản hồi tới người dùng ngay (đồng bộ) trong khoảng thời gian cho phép (theo yêu cầu đáp ứng về thời gian xử lý, độ phức tạp xử lý của phần mềm).
3	Hiệu quả sử dụng cho người dùng	Hệ thống được thiết kế nhằm giúp các cán bộ có khả năng thực hiện các hoạt động nghiệp vụ trên môi trường mạng (Internet) thay vì phải thực hiện quản lý một cách thủ công.
4	Độ phức tạp của xử lý bên trong	Hệ thống đảm bảo tuân thủ các quy trình nghiệp vụ cần tin học hóa, cung cấp các chức năng phù hợp với từng vai trò người dùng.

STT	Nội dung yêu cầu	Mô tả yêu cầu
		<p>Hệ thống có các cơ chế kiểm soát các dữ liệu đầu vào giúp giảm thiểu các lỗi về dữ liệu có thể xảy ra trong hệ thống.</p> <p>Hệ thống cần có cơ chế ghi nhật ký nhằm giúp các cán bộ quản trị có khả năng tra cứu thông tin lịch sử hoạt động của hệ thống, người dùng, giúp tìm hiểu nguyên nhân, hỗ trợ xử lý khi có sự cố xảy ra.</p> <p>Hệ thống xử lý nhiều loại thông tin đầu vào (yêu cầu xử lý các loại thông tin dạng text, văn bản, hình ảnh);</p>
5	Khả năng tái sử dụng của mã nguồn	<p>Hệ thống cần được xây dựng trên cơ sở module hóa các thành phần, cho phép liên kết thông qua các dịch vụ dữ liệu cũng như tái sử dụng các module thành phần.</p> <p>Mã nguồn các module thành phần được chuẩn hóa với định dạng chung, sử dụng các hằng số, định danh chung giúp quản lý dễ dàng cũng như đảm bảo khả năng xác định và khắc phục các lỗi lập trình một cách nhanh chóng.</p>
6	Dễ cài đặt	Hệ thống có khả năng triển khai dễ dàng, cho phép người dùng là Cán bộ quản trị có thể tự cài đặt, cấu hình hệ thống.
7	Dễ sử dụng	<p>Hệ thống cung cấp các chức năng quản lý cũng như thực hiện nghiệp vụ phù hợp với các đối tượng người dùng với các giao diện thân thiện, thuận tiện trong nhận diện và thực hiện các chức năng nghiệp vụ.</p> <p>Việc vận hành hệ thống thực hiện theo quy trình, có quy trình vận hành hệ thống.</p>
8	Khả năng chuyên đổi	Hệ thống có khả năng triển khai cài đặt trên các nền tảng hệ điều hành phổ biến như Windows, Linux, MacOS.

STT	Nội dung yêu cầu	Mô tả yêu cầu
		Người dùng có khả năng truy cập hệ thống thông qua các trình duyệt web phổ biến như Chrome, Firefox.
9	Dễ dàng bảo trì	Hệ thống sẵn sàng cho việc phát triển mở rộng các tính năng, chức năng trên hệ thống nhằm phục vụ các nhu cầu nghiệp vụ phát sinh (nếu có) trên hệ thống. Việc chỉnh sửa hệ thống trong tương lai không cần lập trình lại từ đầu.
10	Xử lý đồng thời	Hệ thống cần đảm bảo sẵn sàng cho phép người dùng là các cán bộ quản trị, chuyên viên kỹ thuật tham gia đồng thời thực hiện các hoạt động nghiệp vụ trên hệ thống.
11	Mức độ hỗ trợ bảo mật	Hệ thống cần đảm bảo khả năng mã hóa dữ liệu trên đường truyền cũng như kiểm soát các thông tin đầu vào, tránh các cuộc tấn công mạng ở lớp ứng dụng. Đáp ứng các yêu cầu bảo mật mức 2.
12	Sự phụ thuộc vào mã lệnh của bên thứ 3	Hệ thống có thể hiệu chỉnh mã lệnh sẵn có để phát triển một phần của ứng dụng.
13	Mức độ hỗ trợ đào tạo người sử dụng	Cần thực hiện đào tạo, hướng dẫn sử dụng cho các đối tượng người dùng của hệ thống, trong đó bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo, hướng dẫn sử dụng đối với vai trò cán bộ quản trị, đảm bảo cho phép các cán bộ quản trị có thể thực hiện tự cài đặt, cấu hình hệ thống. - Đào tạo, hướng dẫn sử dụng đối với vai trò chuyên viên giám sát, chuyên viên xử lý dữ liệu, chuyên viên báo cáo, đảm bảo các cán bộ nghiệp vụ có khả năng thao tác, khai thác các chức năng hệ thống, đáp ứng các yêu cầu về nghiệp vụ.

17.11. Các ràng buộc đối với hệ thống gồm: ràng buộc môi trường, sự phụ thuộc vào hệ thống nền tảng

Hệ thống phần mềm có thể dễ dàng cài đặt và vận hành trên các nền tảng hệ điều hành phổ biến như Windows server, Linux, MacOS.

Phía người sử dụng cuối sẽ thực hiện truy cập dịch vụ và thực hiện các yêu cầu định danh và xác thực điện tử qua môi trường internet bằng các trình duyệt phổ biến như Firefox, Chrome... được cài đặt trên các máy tính cá nhân (PC, Laptop...) trong các hệ điều hành Windows, Linux, MacOS.

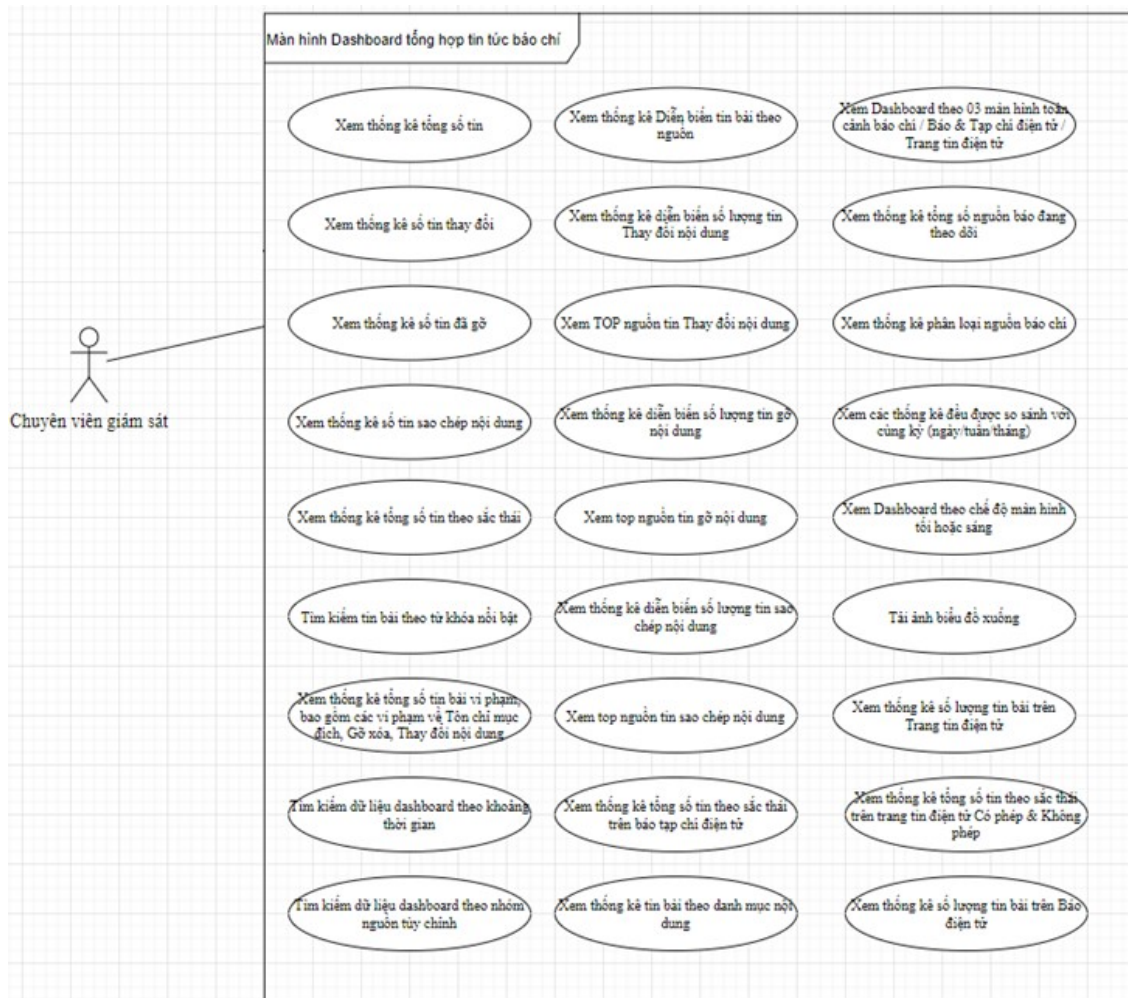
17.12. Yêu cầu về hiệu năng của hệ thống

- Hiệu năng của hệ thống phải hoạt động ổn định, đáp ứng yêu cầu về:
- + Số lượng người dùng đồng thời đang xử lý trên các chức năng của hệ thống tại cùng một thời điểm (concurrent user) ≥ 100 người sử dụng.
- + Tổng số người sử dụng hệ thống: 1000 người sử dụng.
- Hệ thống sau khi triển khai có khả năng mở rộng và tích hợp được với các hệ thống ứng dụng hiện có của đơn vị sử dụng.

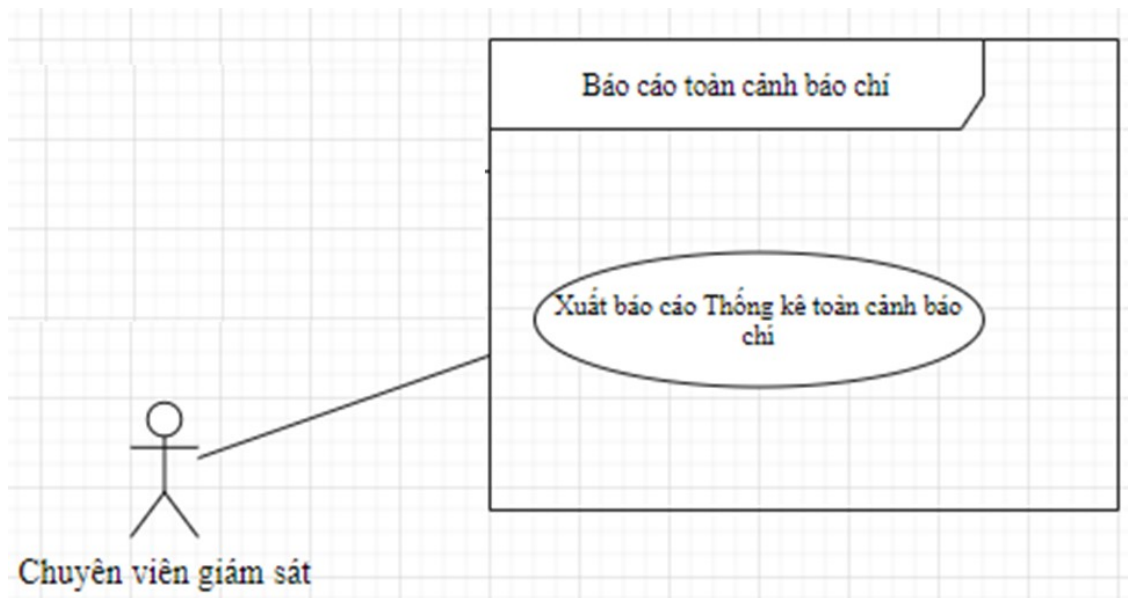
18. Biểu đồ các trường hợp sử dụng

18.1. Biểu đồ chức năng Mô-đun Dashboard

Màn hình Dashboard tổng hợp tin tức báo chí

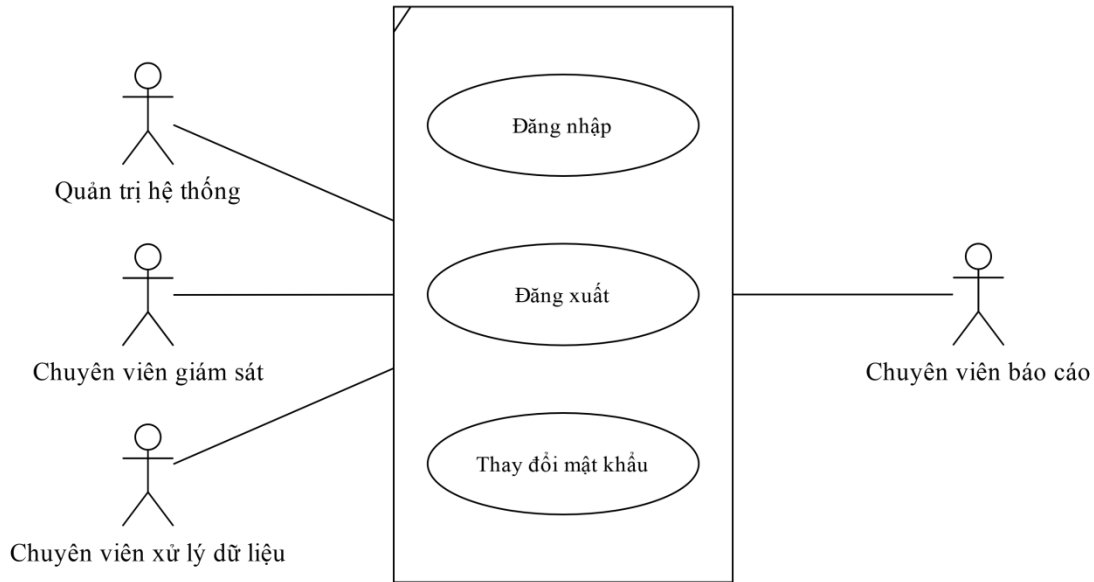


Báo cáo toàn cảnh báo chí



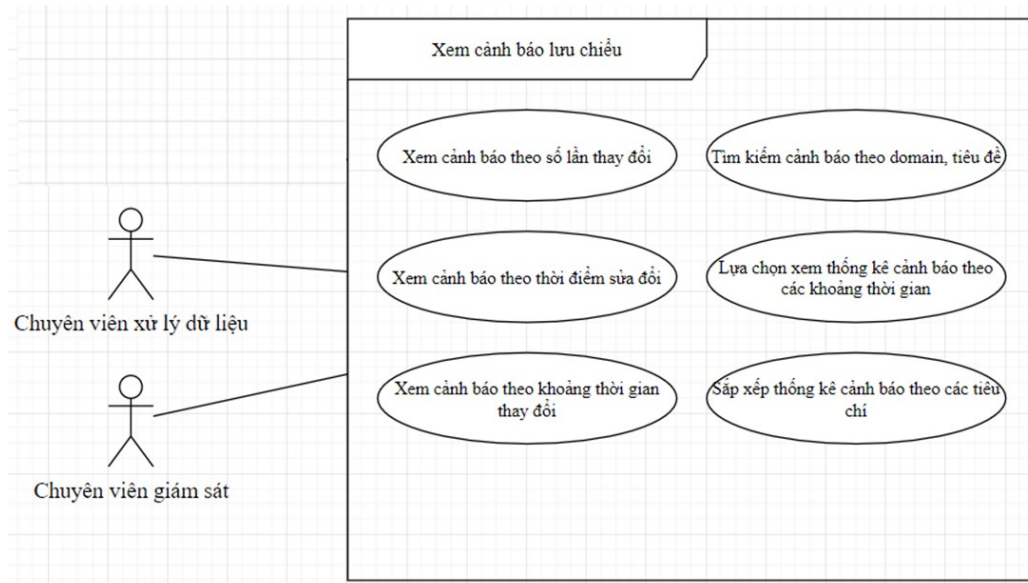
18.2. Biểu đồ chức năng Mô-đun đảm bảo An toàn thông tin cho hệ thống

phần mềm

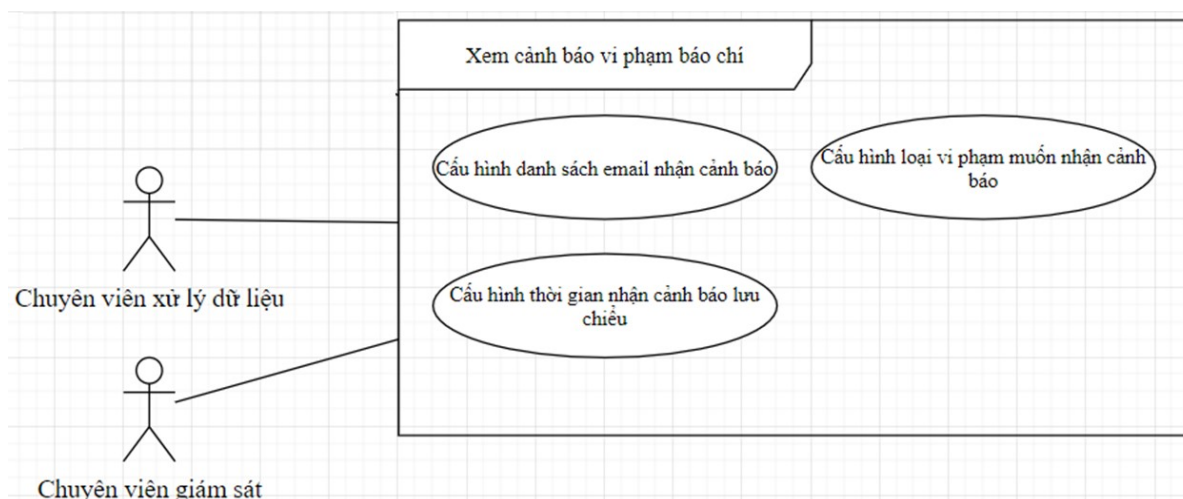


18.3. Biểu đồ chức năng Mô-đun phần mềm cảnh báo thông tin theo kịch bản

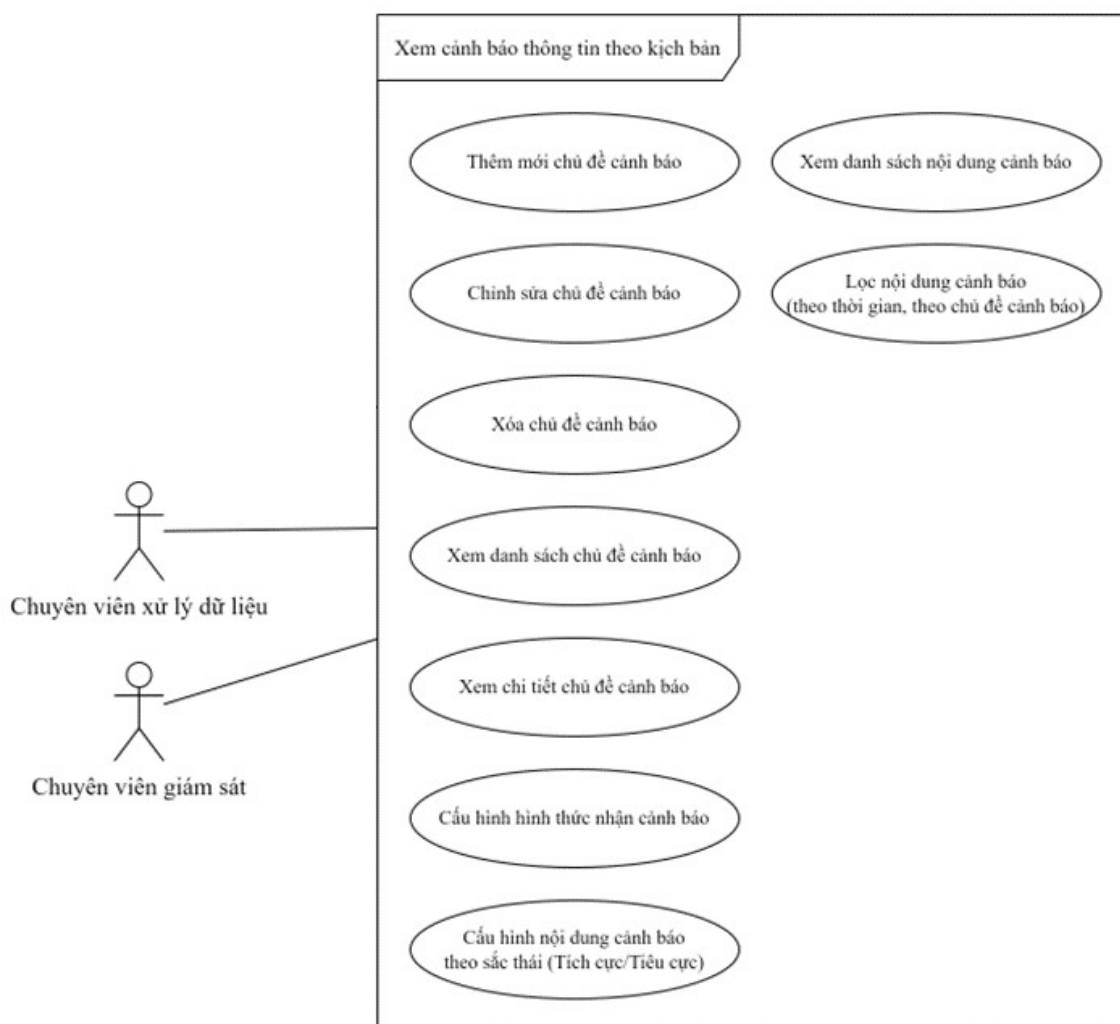
Xem cảnh báo lưu chiều



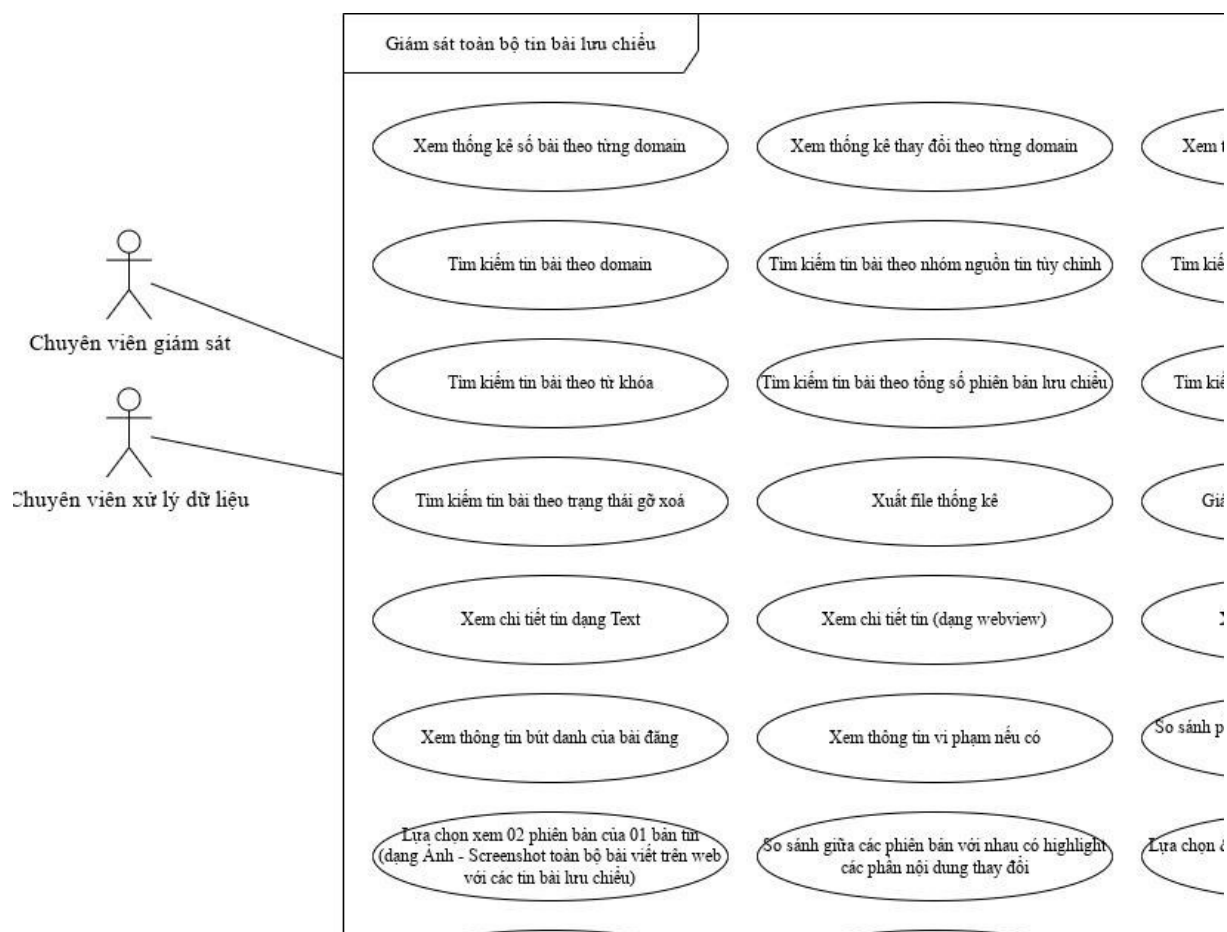
Xem cảnh báo vi phạm báo chí



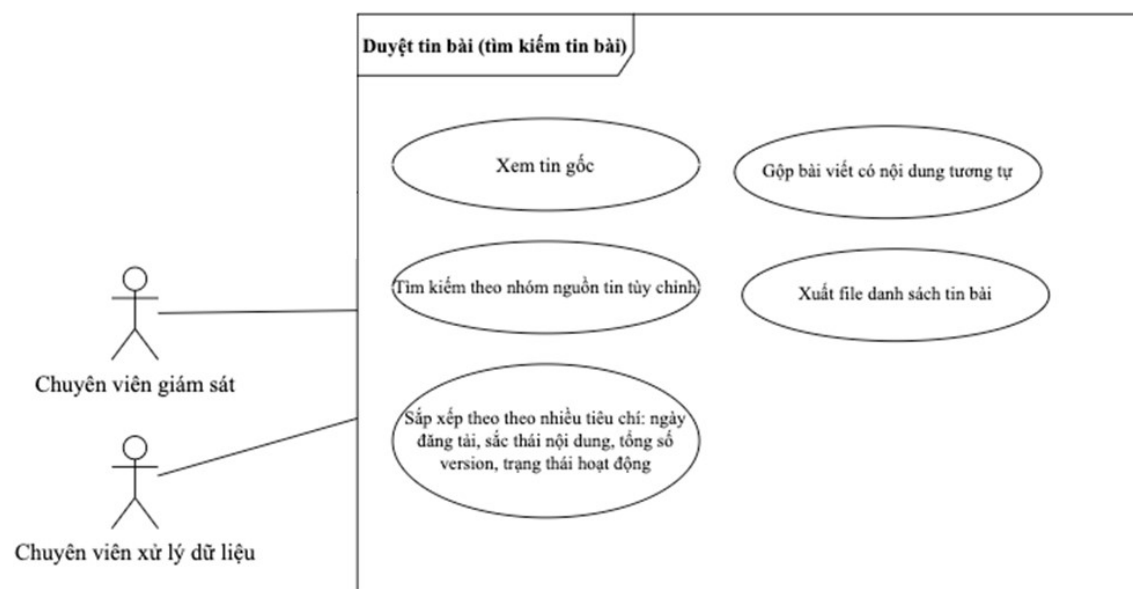
Xem cảnh báo thông tin theo kịch bản



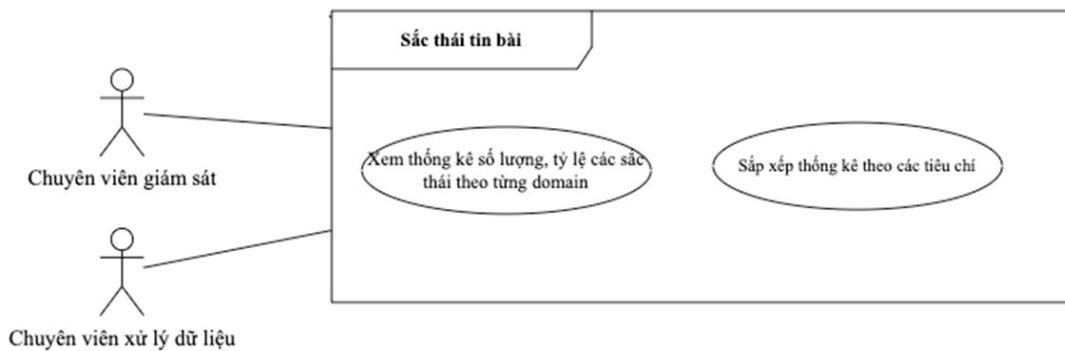
18.4. Biểu đồ chức năng Mô-đun phần mềm phân tích và tổng hợp tin bài Giám sát toàn bộ tin bài lưu chiều



Duyệt tin bài (tìm kiếm tin bài)

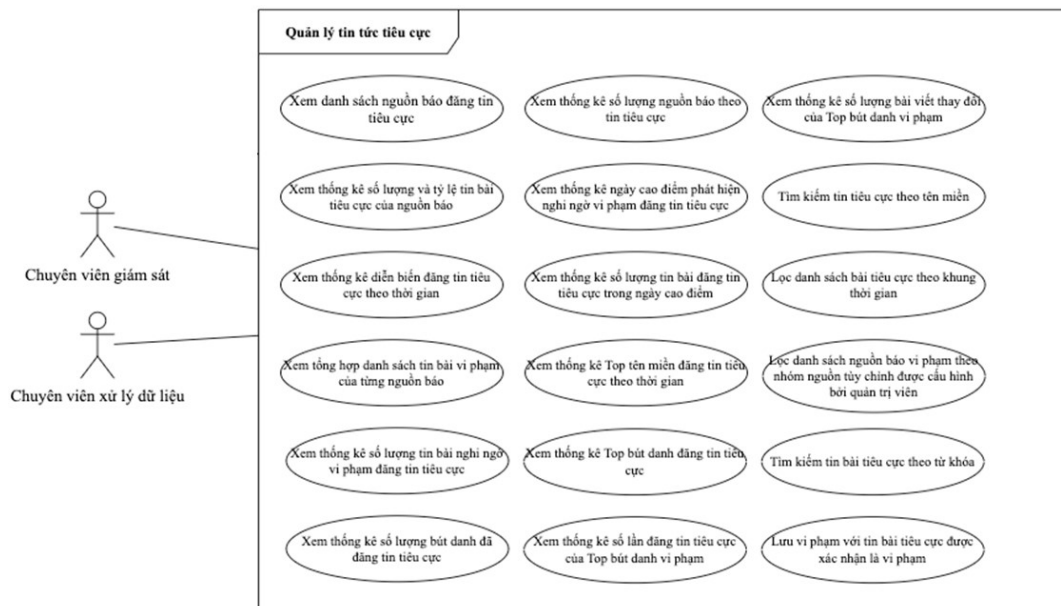


Sắc thái tin bài

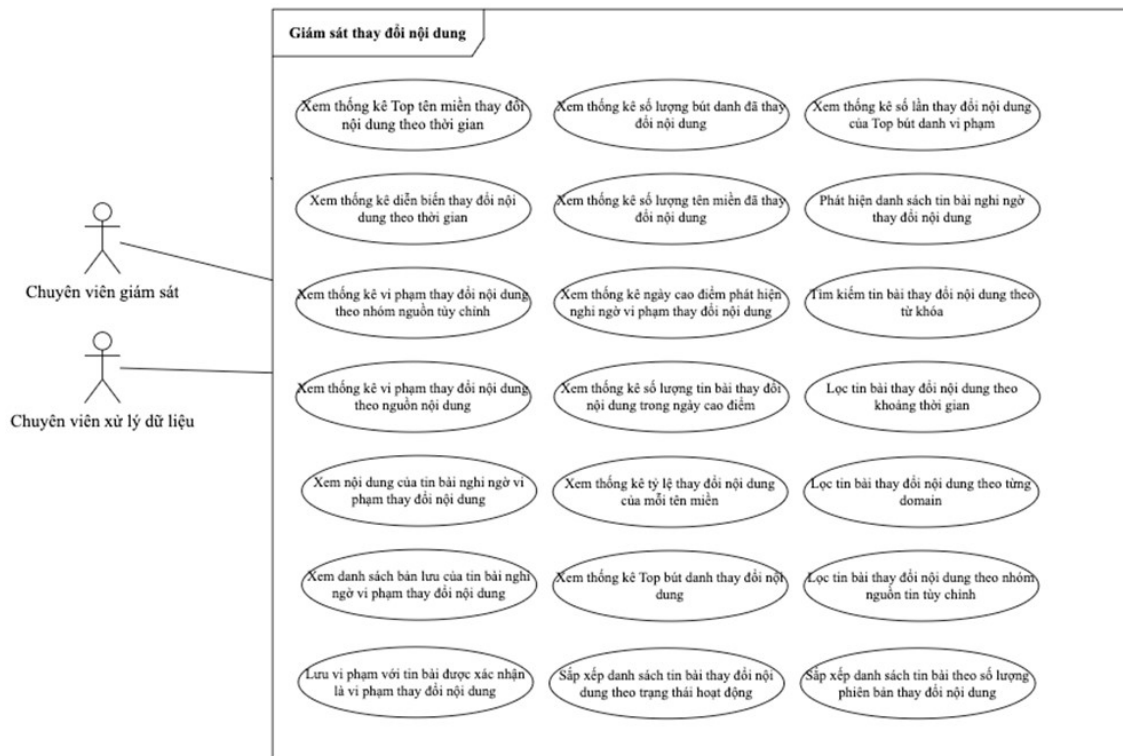


18.5. Biểu đồ chức năng Mô-đun phần mềm quản lý và phân tích sao chép / Gỡ / Thay đổi tin bài

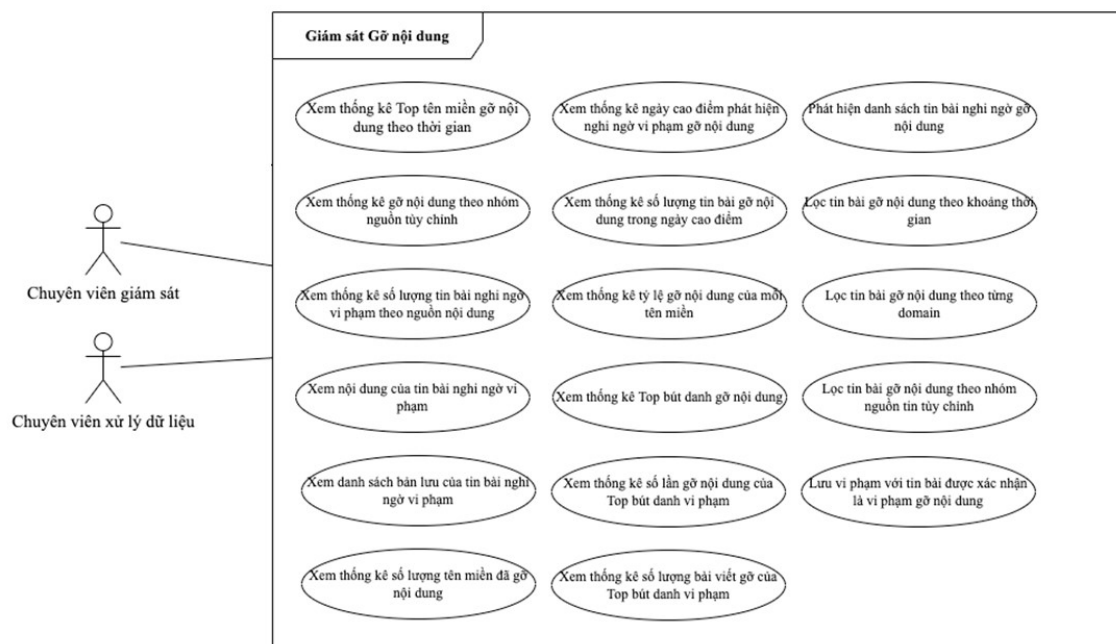
Quản lý tin tức tiêu cực



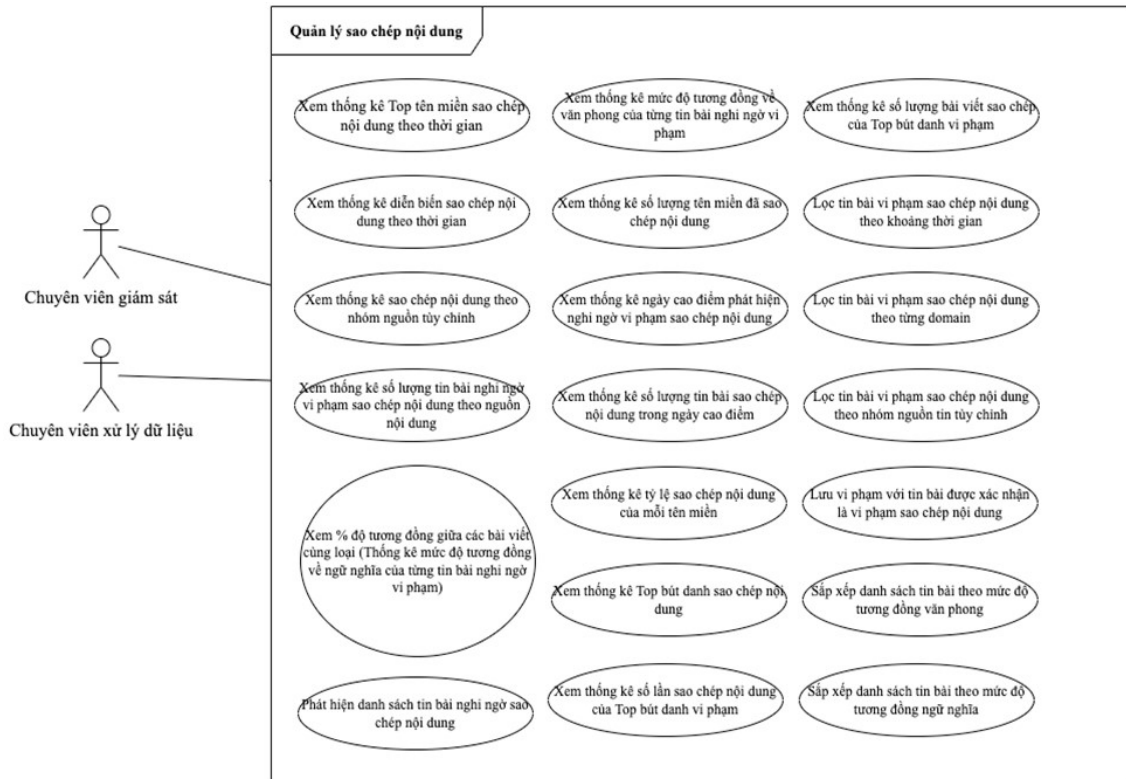
Giám sát thay đổi nội dung



Giám sát gỡ nội dung

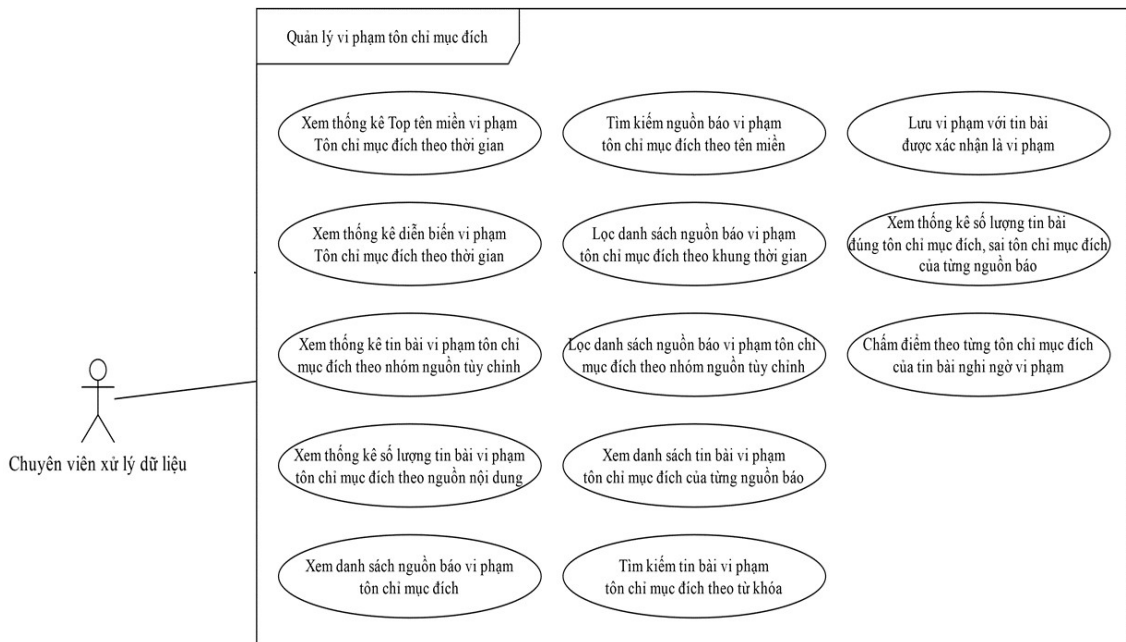


Quản lý sao chép nội dung



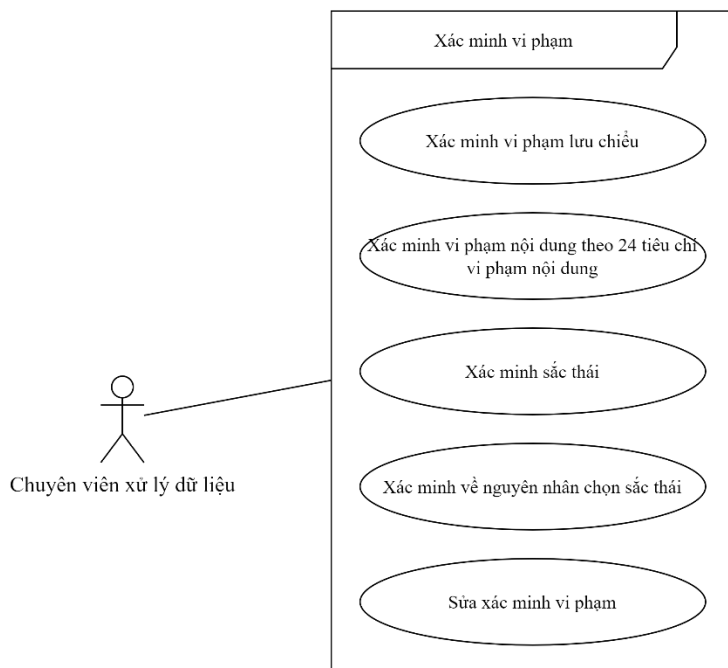
18.6. Biểu đồ chức năng Mô-đun phần mềm quản lý và phân tích bài viết tuân thủ tôn chỉ mục đích

Quản lý vi phạm tôn chỉ mục đích

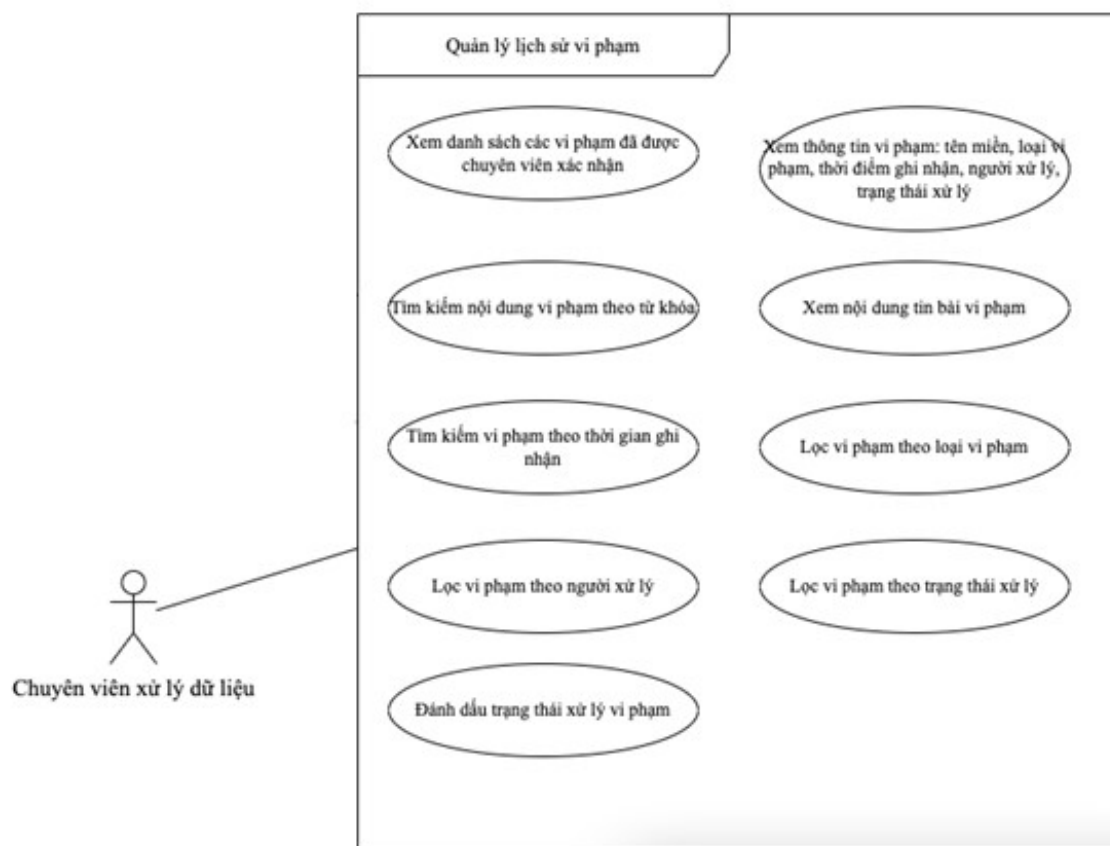


18.7. Biểu đồ chức năng Mô-đun phần mềm quản lý lịch sử vi phạm

Xác minh vi phạm

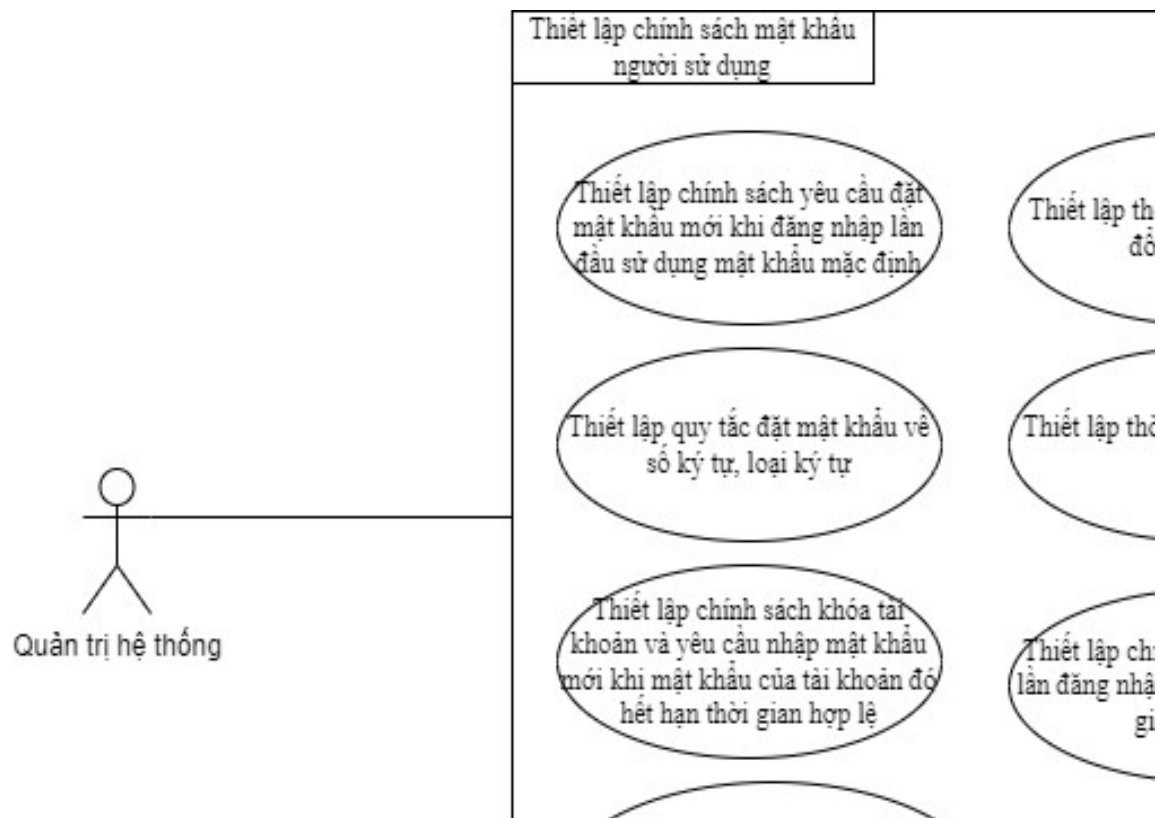


Quản lý lịch sử vi phạm

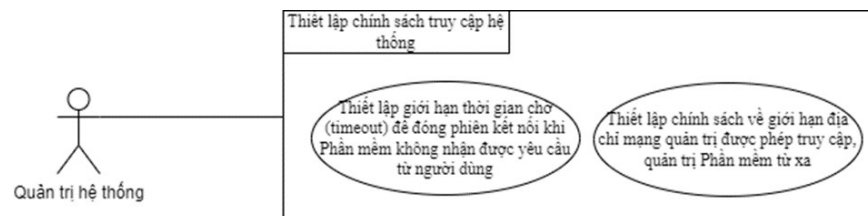


18.8. Biểu đồ chức năng Mô-đun quản trị chung cho phần mềm

Thiết lập chính sách mật khẩu người sử dụng



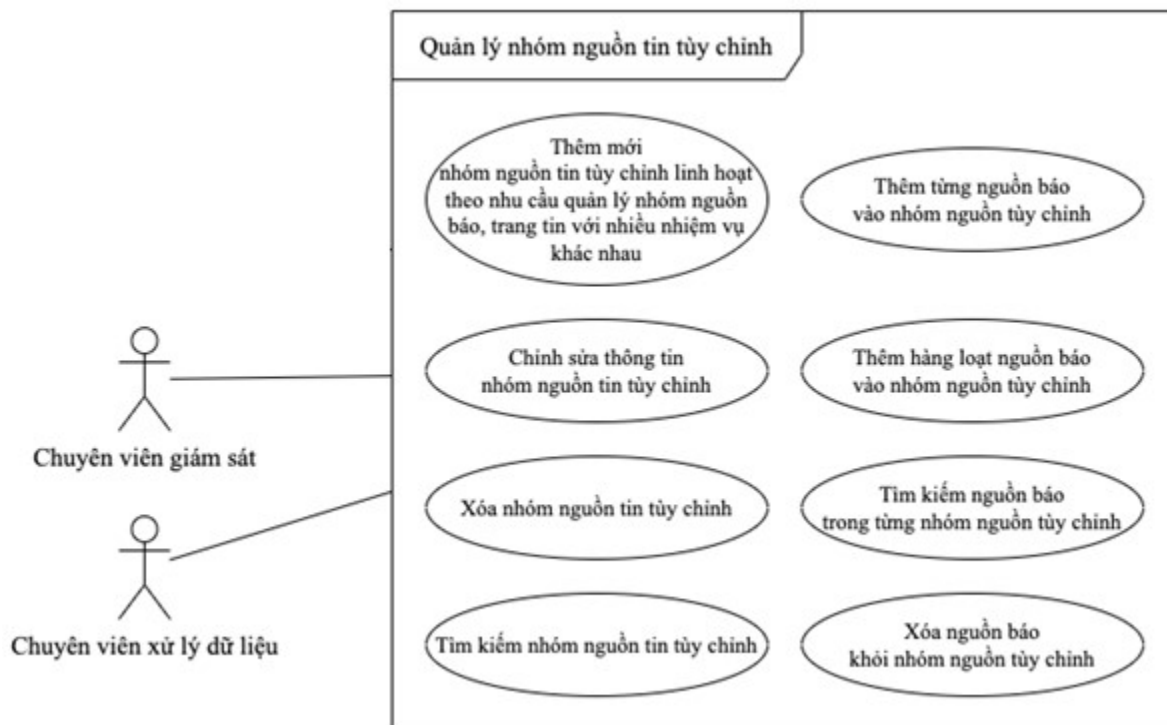
Thiết lập chính sách truy cập hệ thống



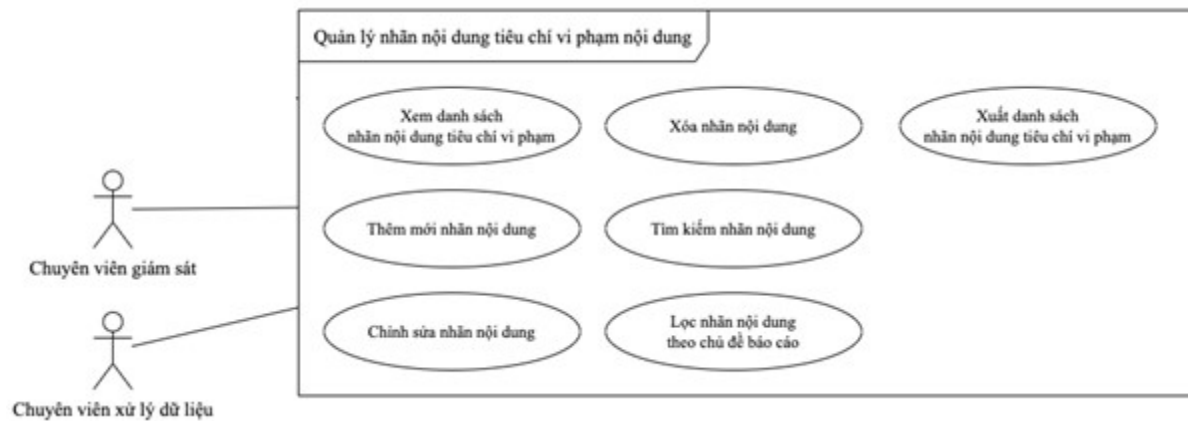
Cấu hình tôn chỉ mục đích



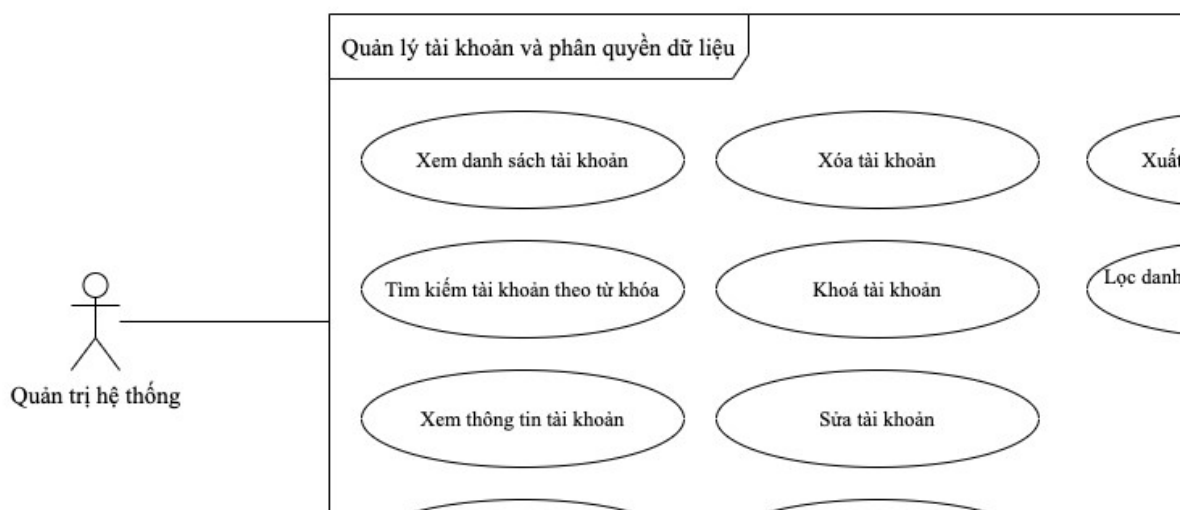
Quản lý nhóm nguồn tin tùy chỉnh



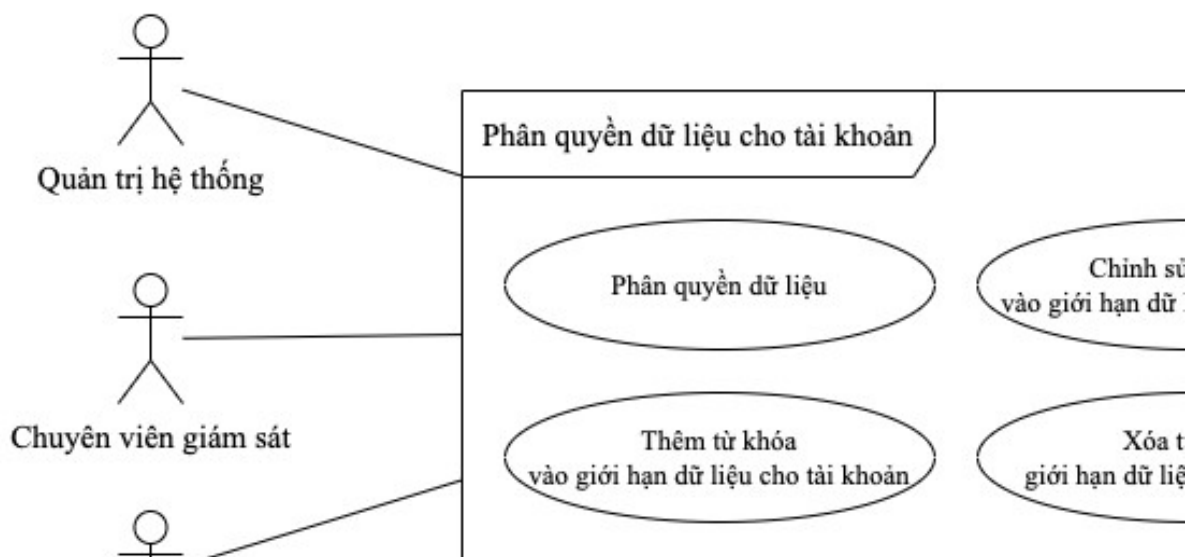
Quản lý nhãn nội dung tiêu chí vi phạm nội dung



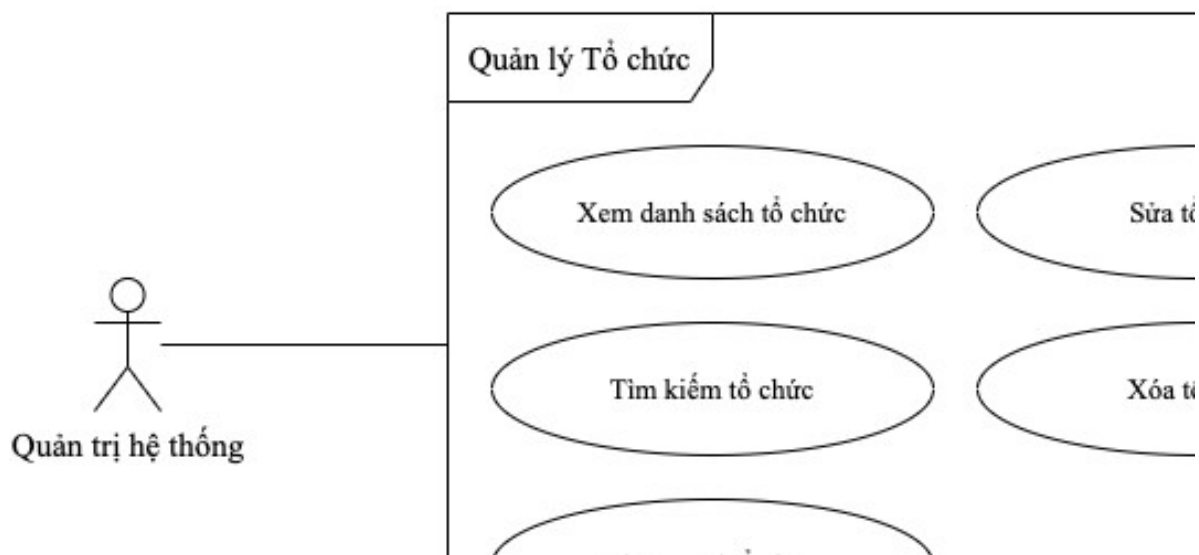
Quản lý tài khoản và phân quyền dữ liệu



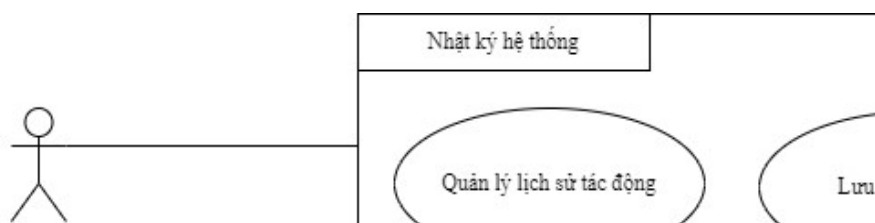
Phân quyền dữ liệu cho tài khoản



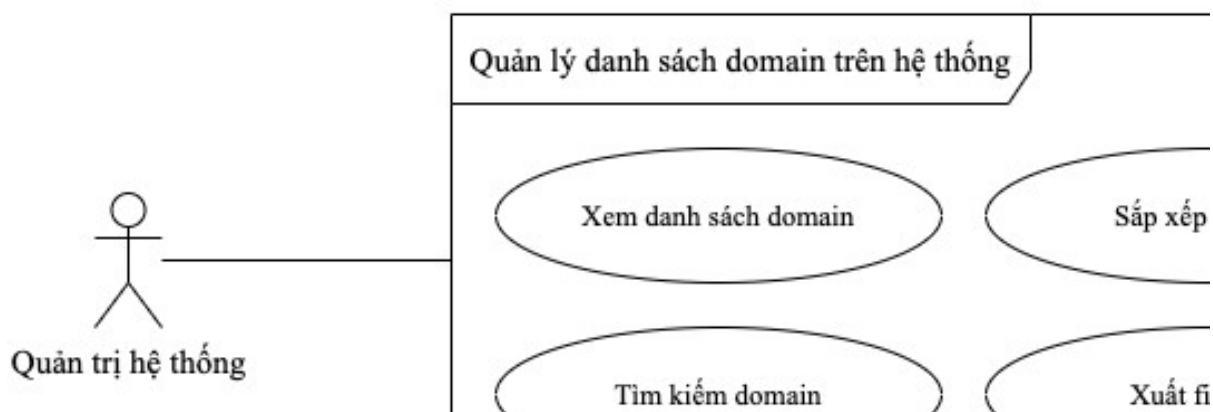
Quản lý Tổ chức



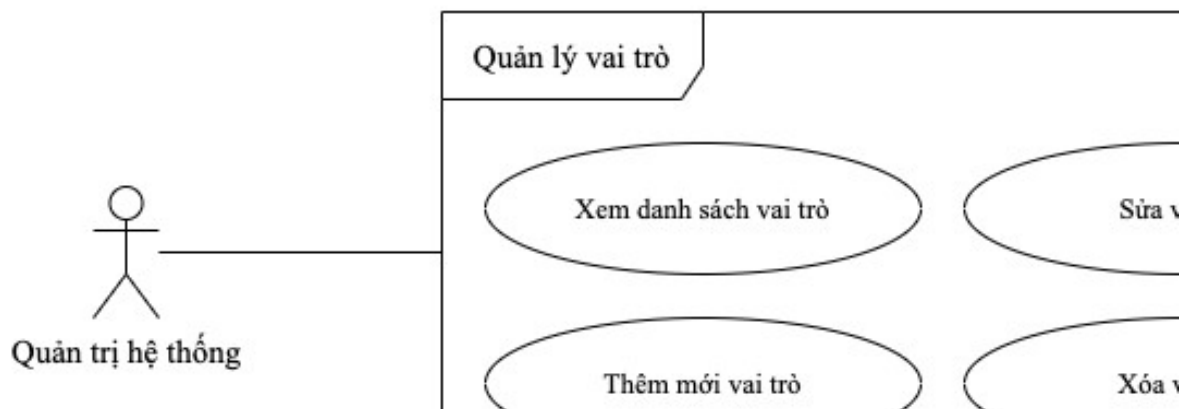
Nhật ký hệ thống



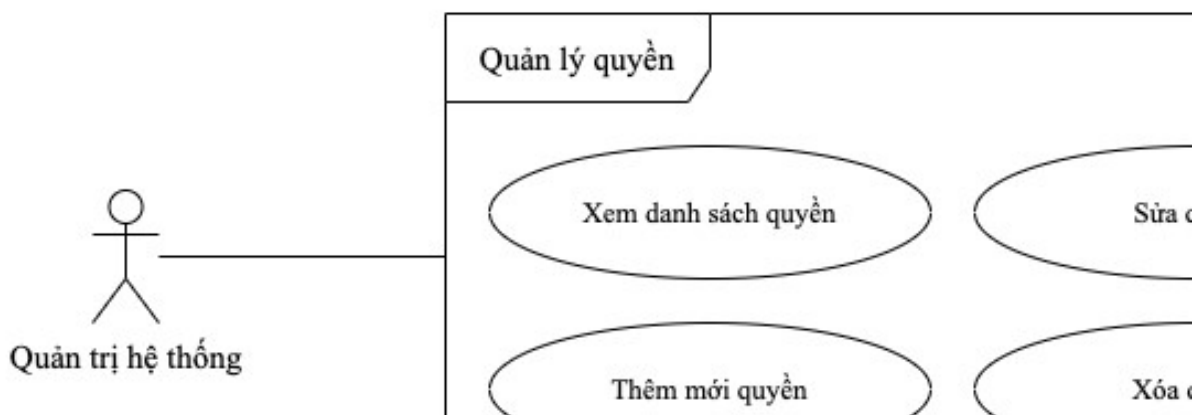
Quản lý danh sách domain trên hệ thống



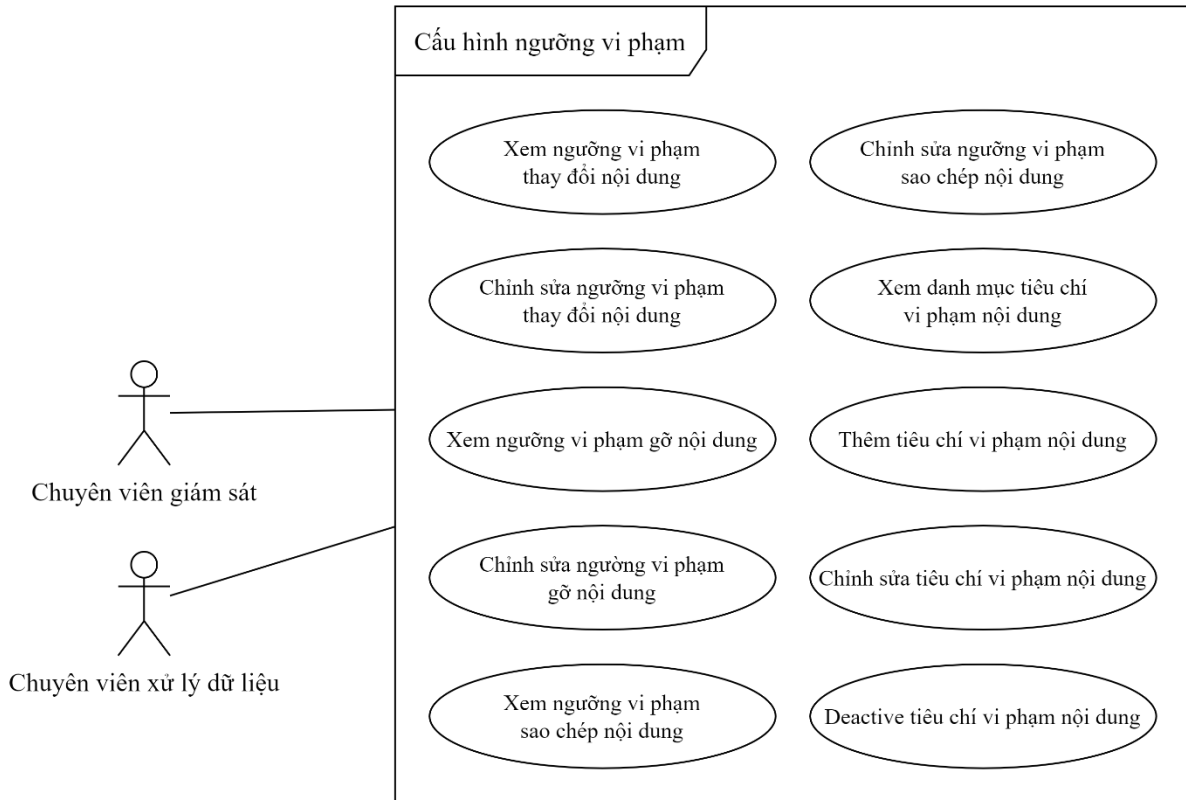
Quản lý vai trò



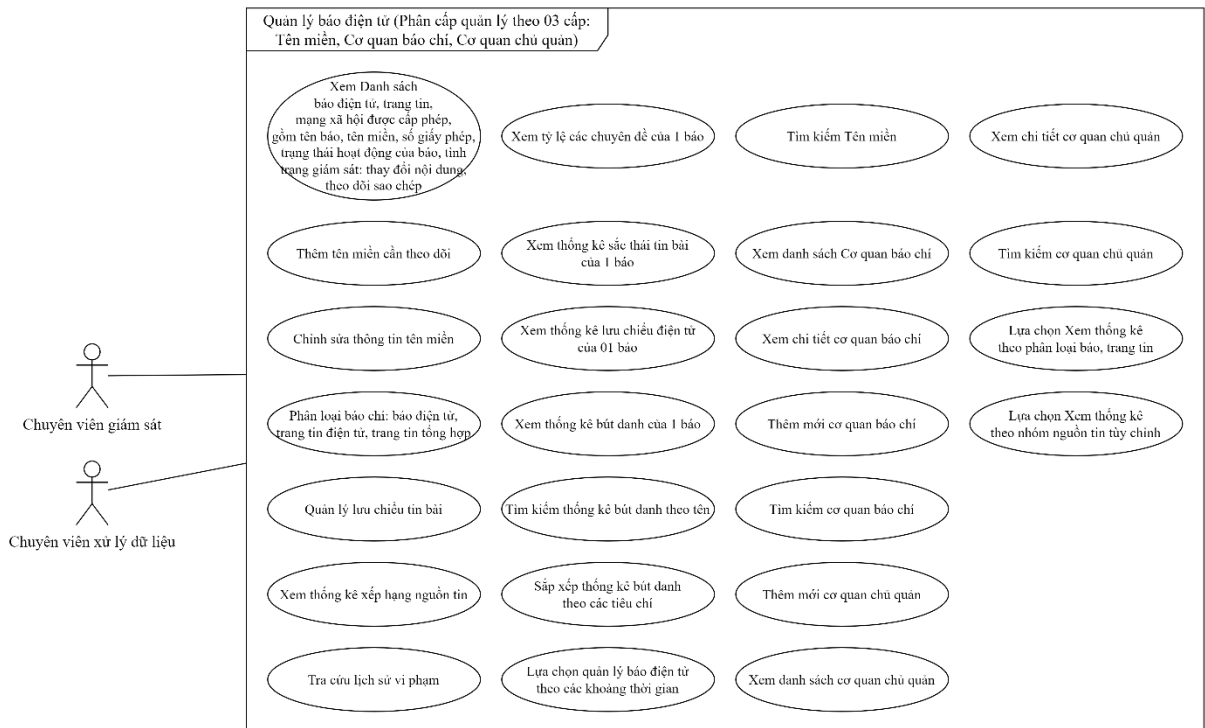
Quản lý quyền



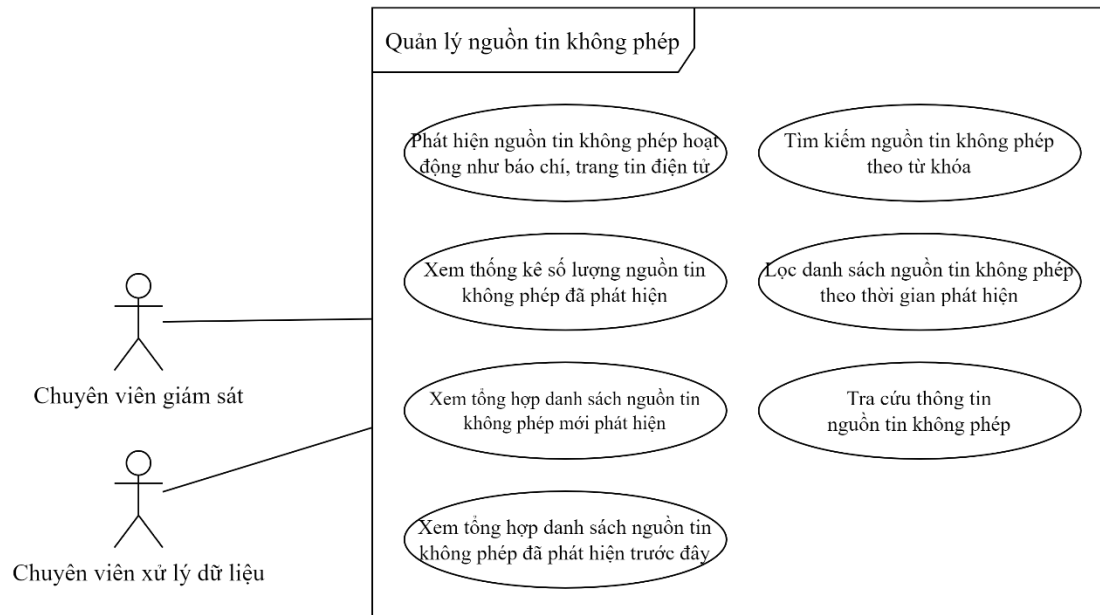
Cấu hình ngưỡng vi phạm



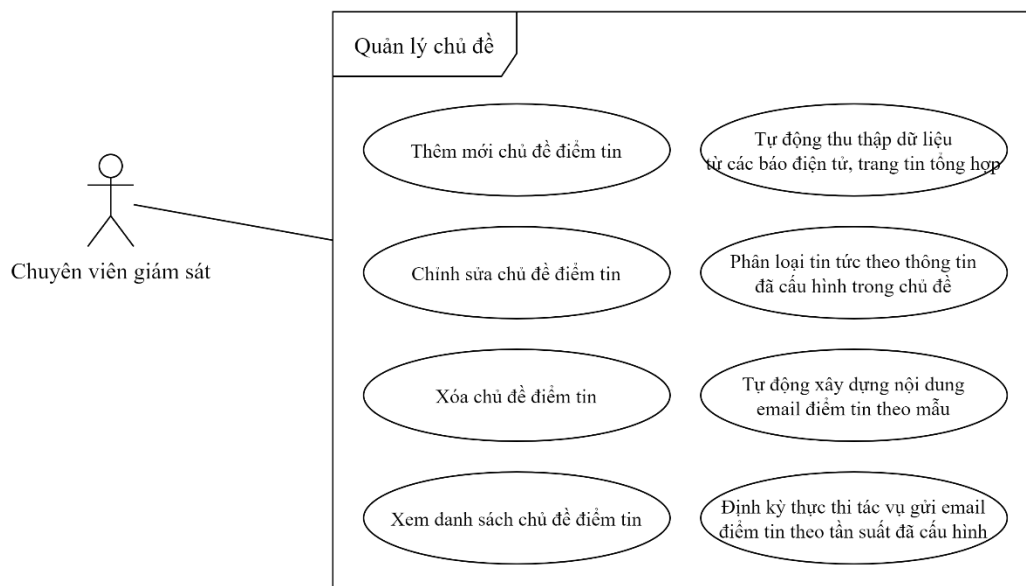
Quản lý báo chí điện tử (Phân cấp quản lý theo 03 cấp: Tên miền, Cơ quan báo chí, Cơ quan chủ quản)



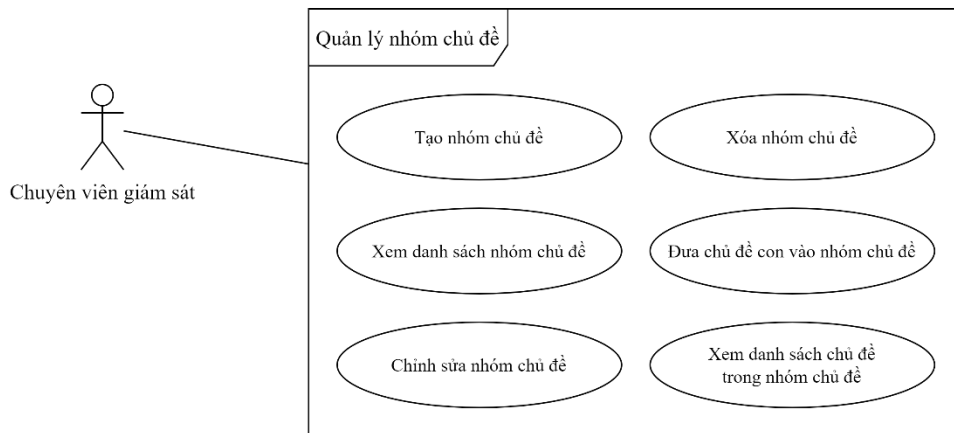
Quản lý nguồn tin không phép



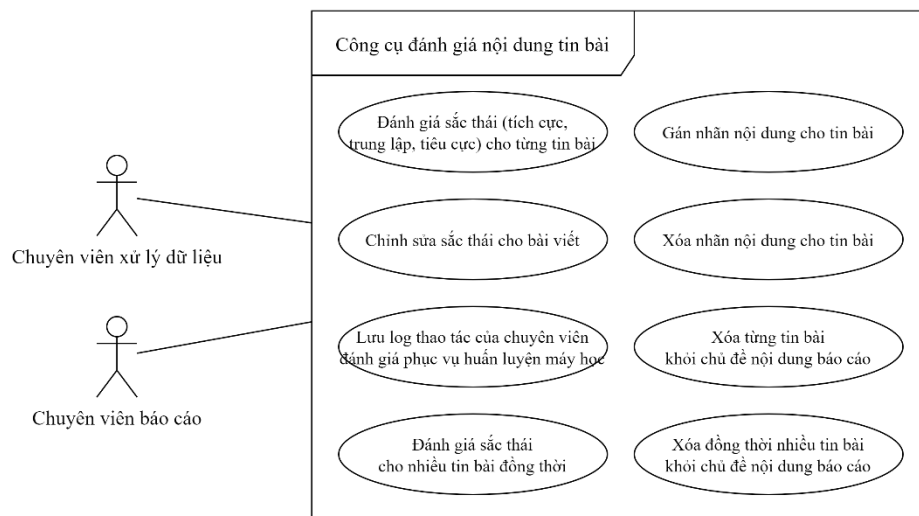
10.9. Biểu đồ chức năng Mô-đun phần mềm báo cáo thông tin theo chủ đề Quản lý chủ đề



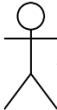
Quản lý nhóm chủ đề

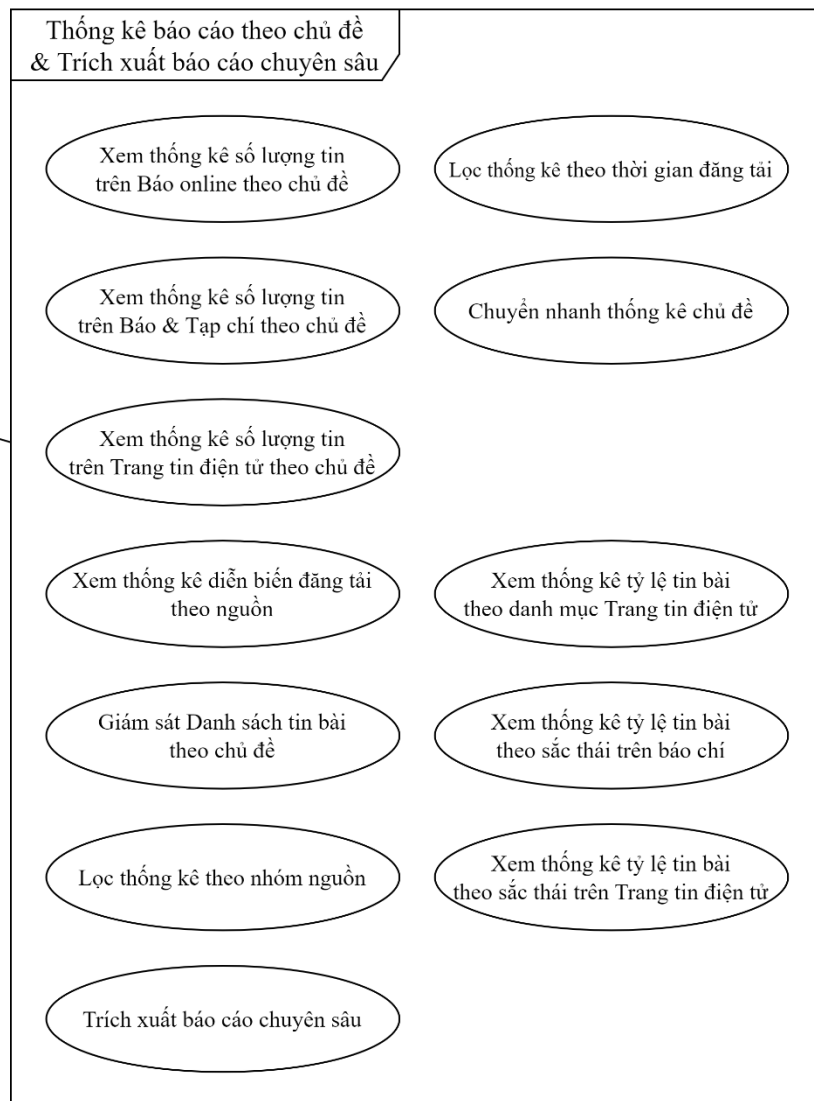


Công cụ đánh giá nội dung tin bài



Thống kê báo cáo theo chủ đề

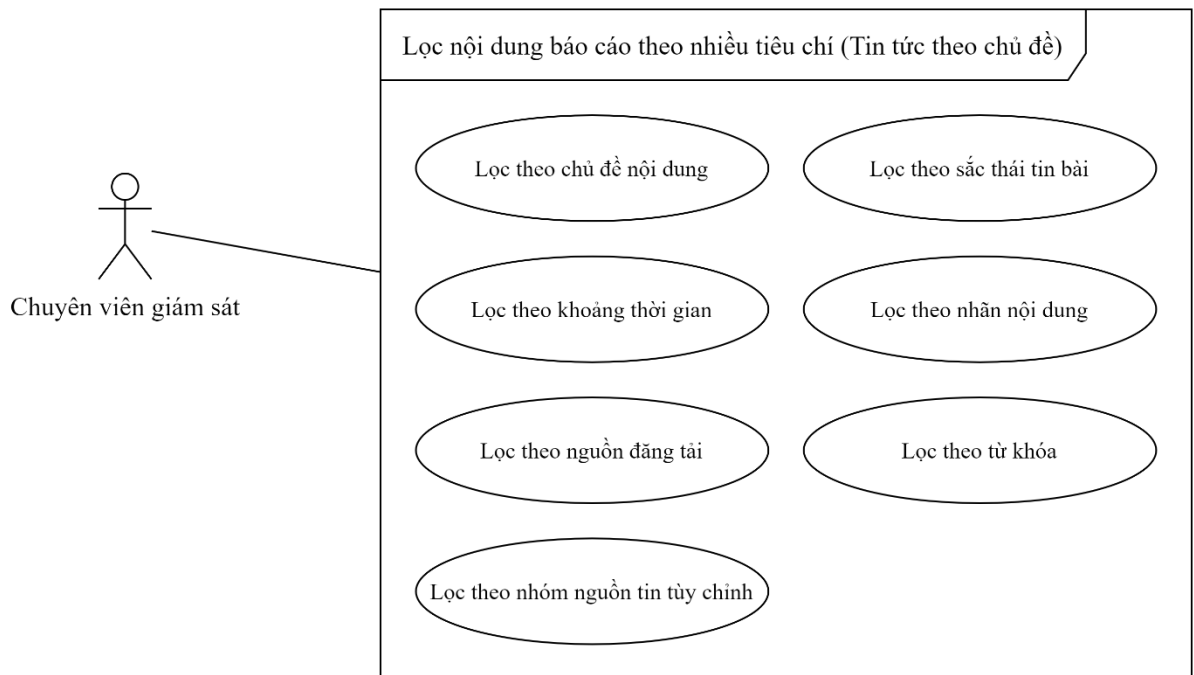

 Chuyên viên báo cáo



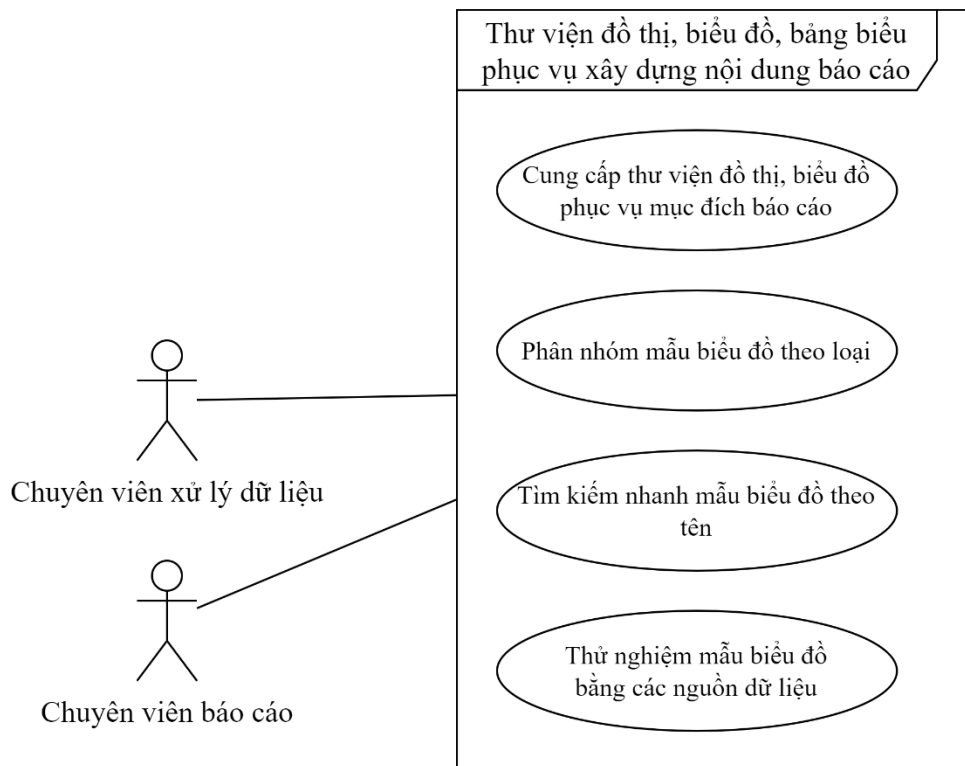
Hiển thị toàn bộ tin bài theo chủ đề



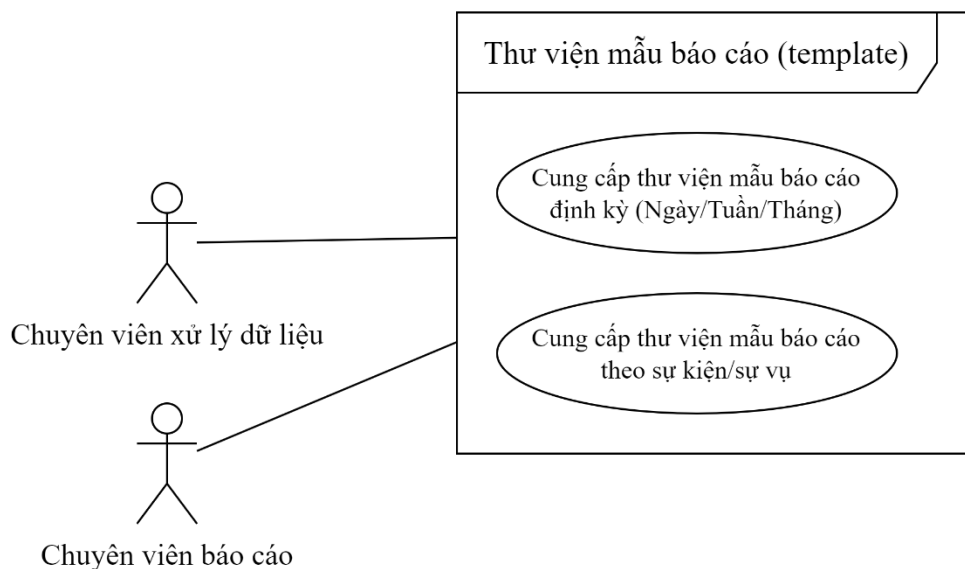
Lọc nội dung báo cáo theo nhiều tiêu chí (Tin tức theo chủ đề)



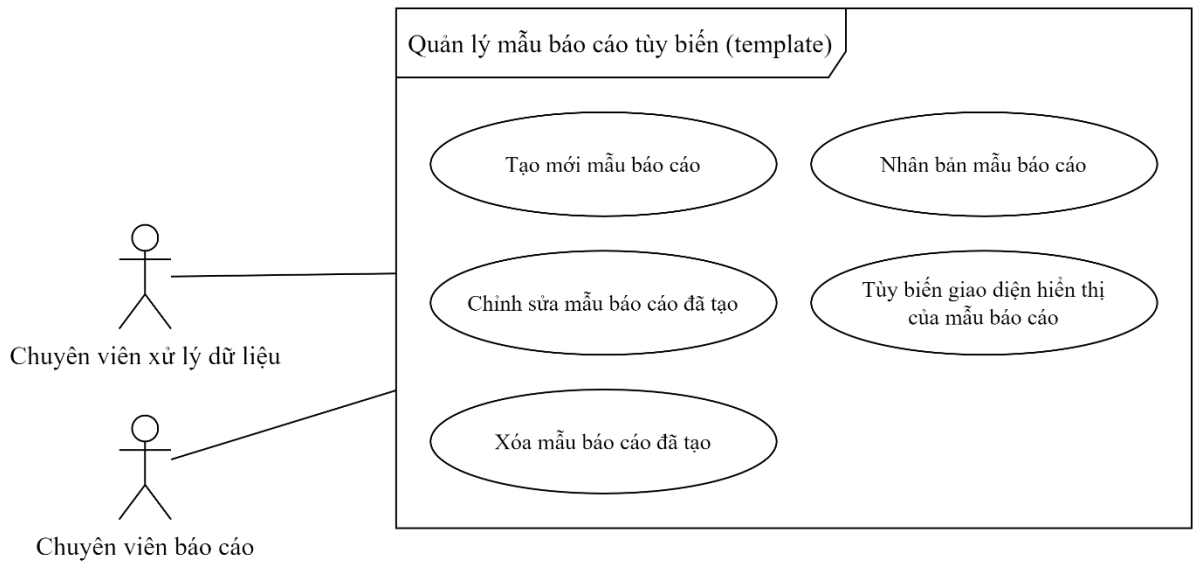
18.10. Biểu đồ chức năng Mô-đun phần mềm báo cáo **Thư viện đồ thị, biểu đồ, bảng biểu phục vụ xây dựng nội dung báo cáo**



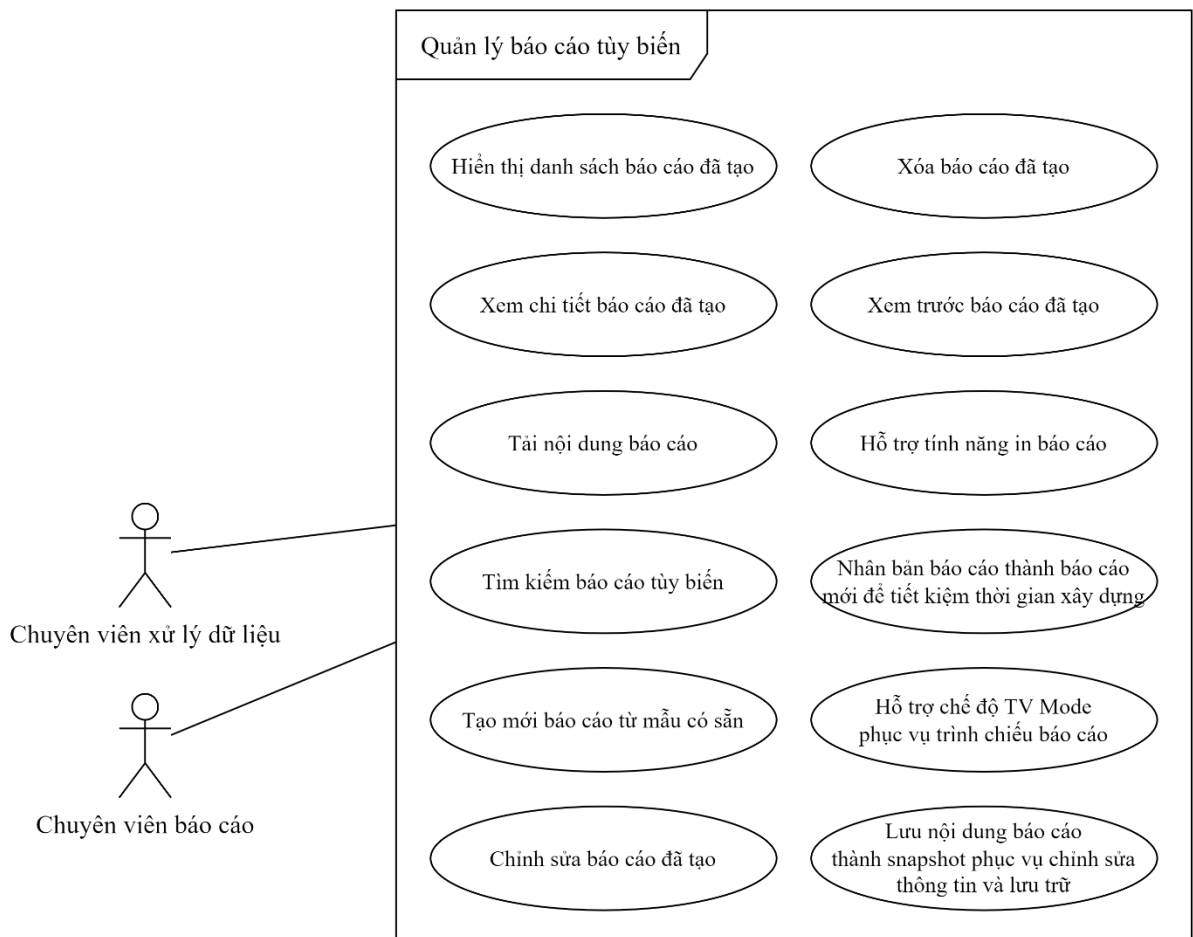
Thư viện mẫu báo cáo (template)



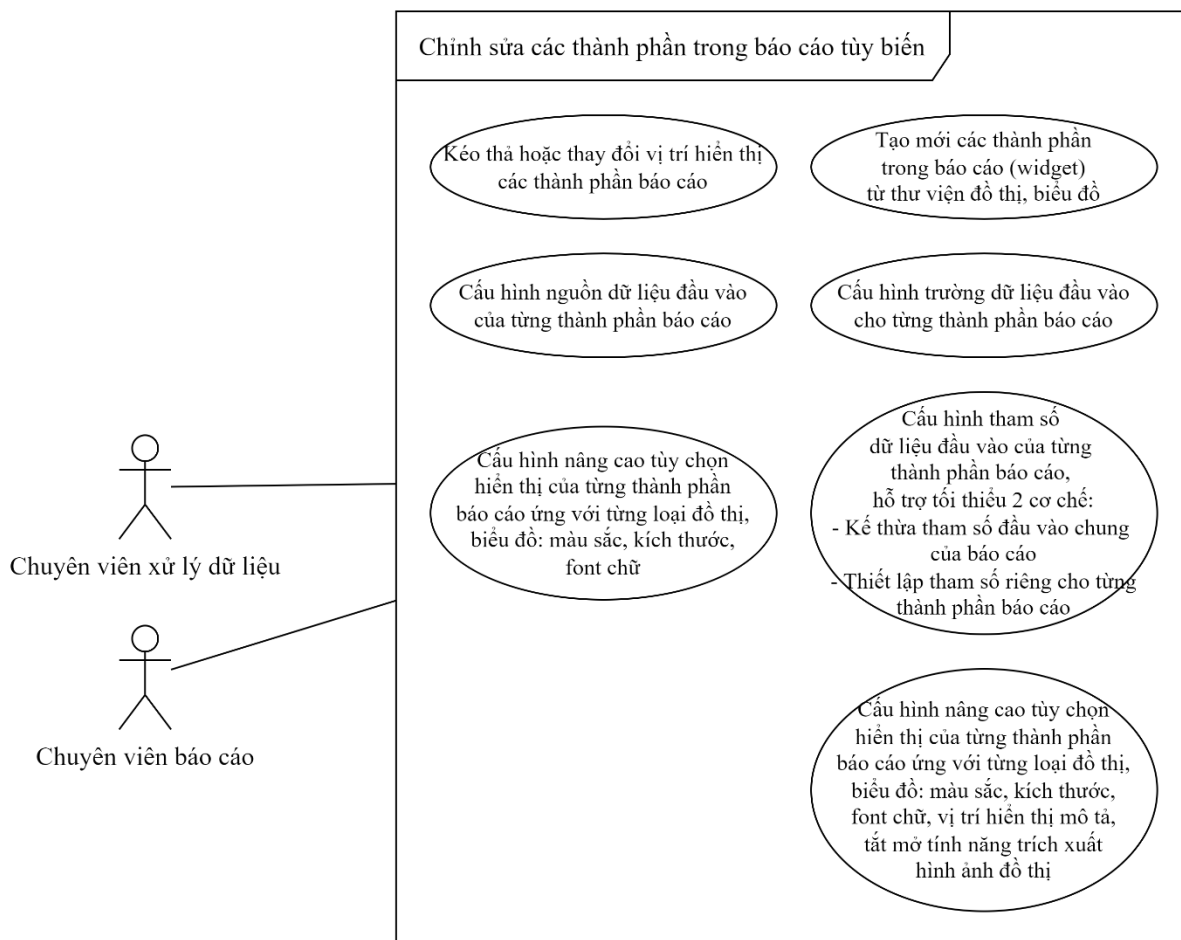
Quản lý mẫu báo cáo tùy biến (template)



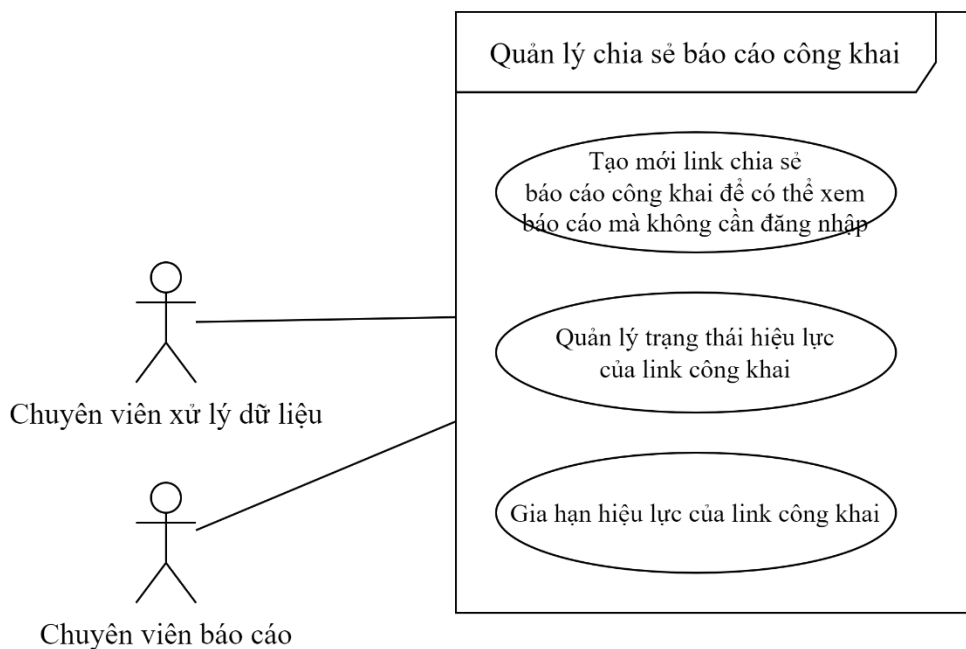
Quản lý báo cáo tùy biến



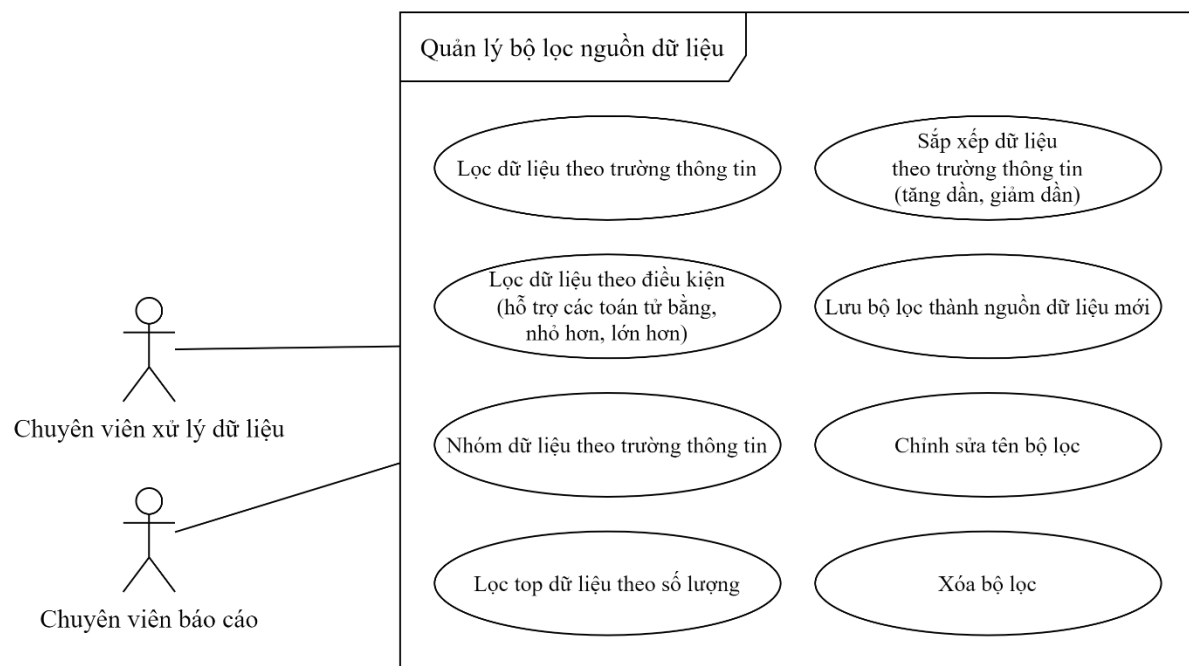
Chỉnh sửa các thành phần trong báo cáo tùy biến



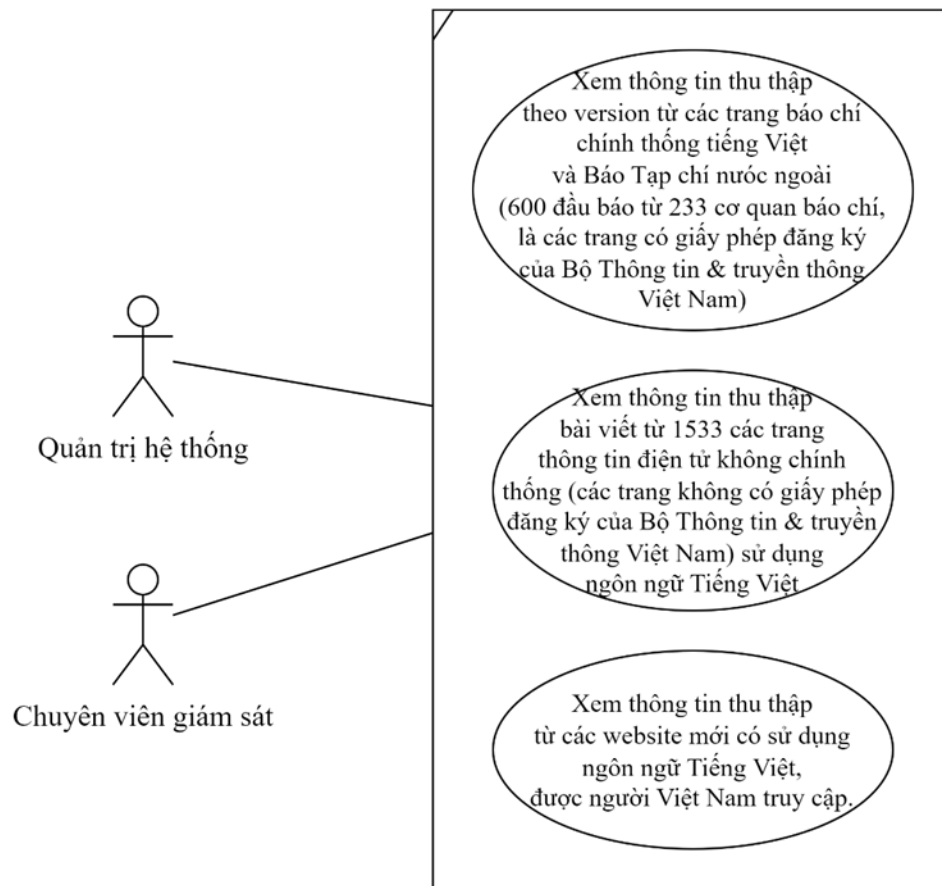
Quản lý chia sẻ báo cáo công khai



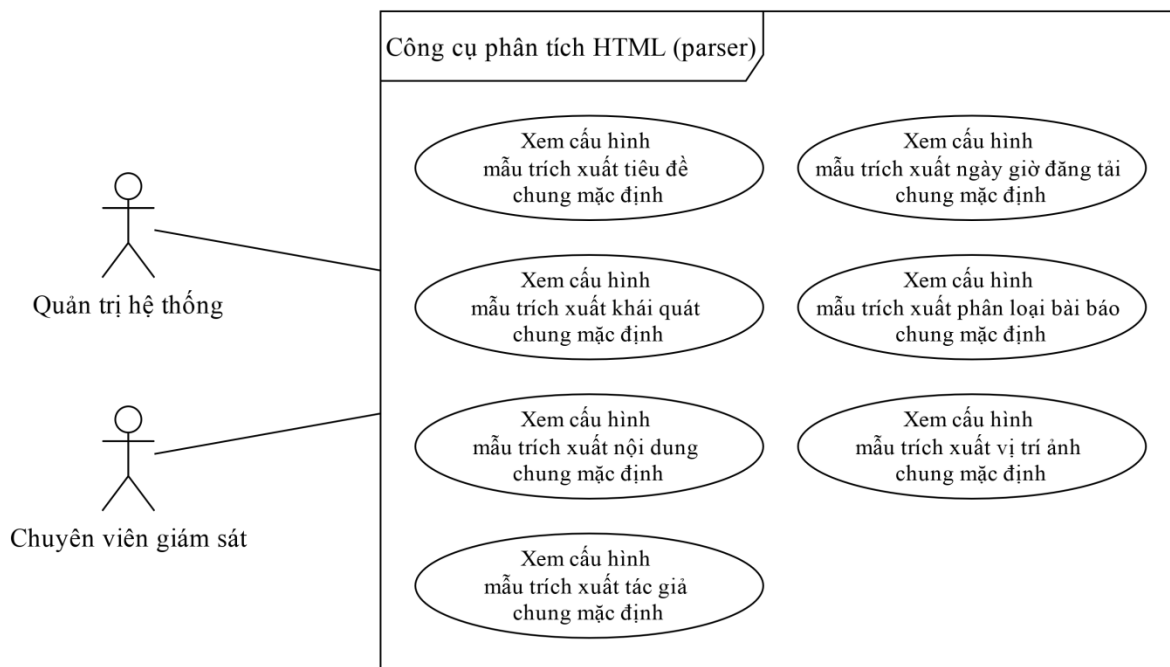
Quản lý bộ lọc nguồn dữ liệu



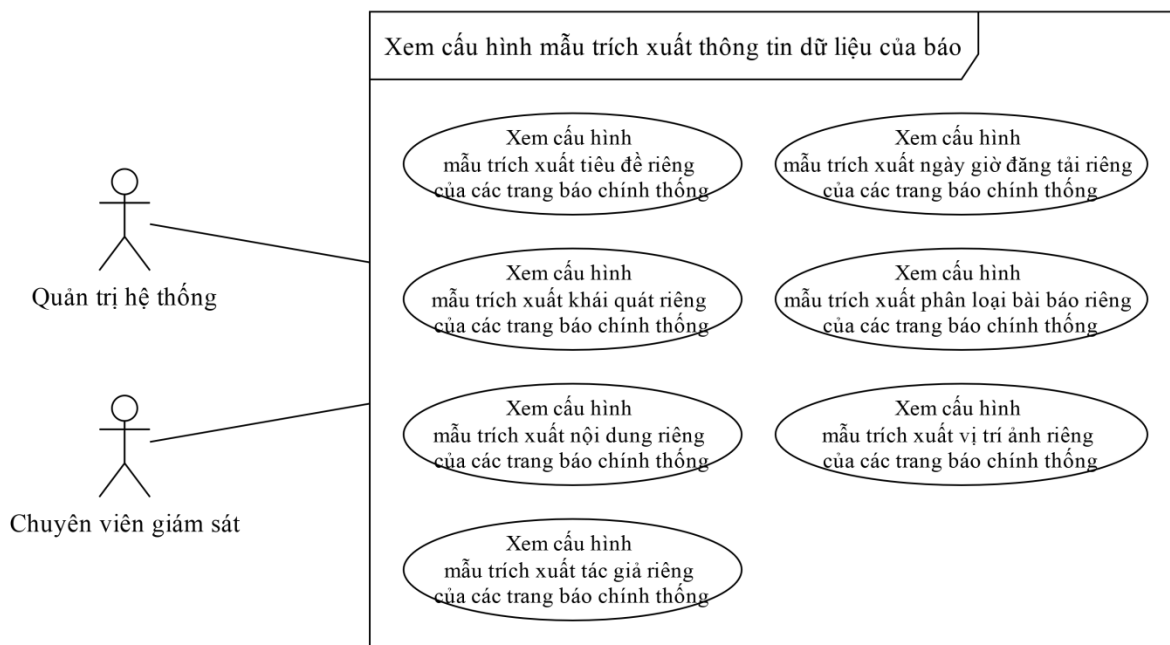
Biểu đồ chức năng Mô-đun phần mềm thu thập thông tin văn bản và ảnh từ báo chí điện tử



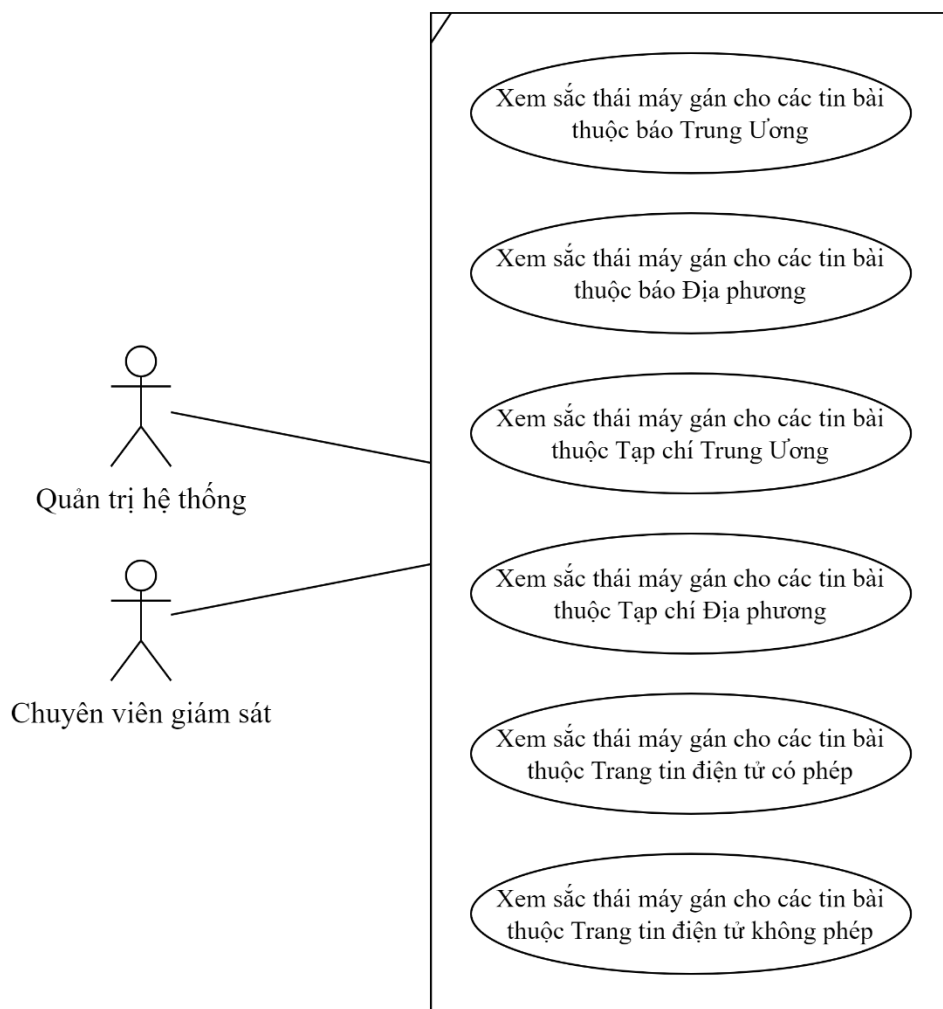
Công cụ phân tích HTML (parser)



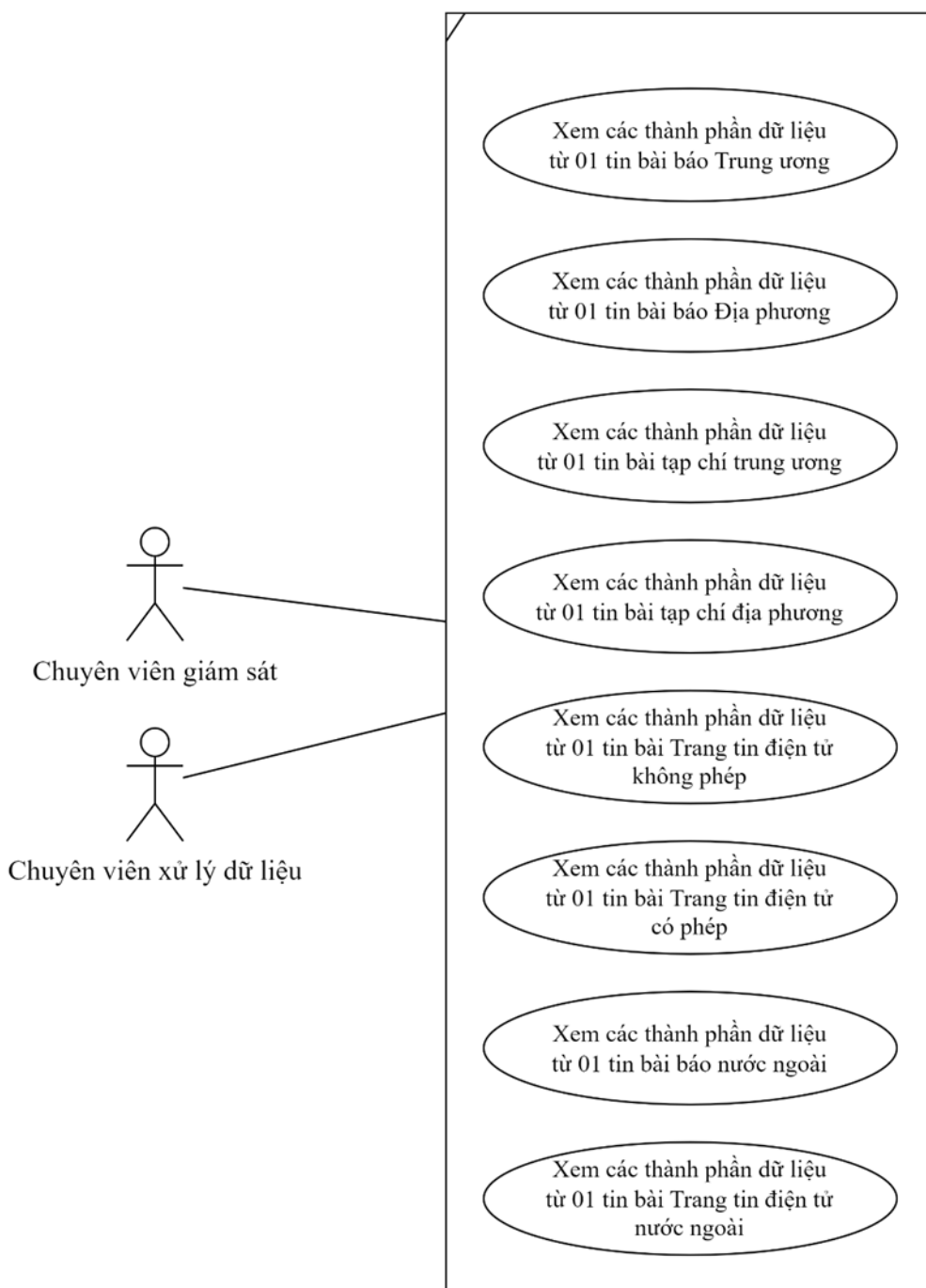
Xem cấu hình mẫu trích xuất thông tin dữ liệu của báo



Biểu đồ chức năng Mô-đun phần mềm đánh giá sắc thái tin bài



Biểu đồ chức năng Mô-đun phần mềm phân tích và quản lý lưu chiều báo chí điện tử



18. Phân tích và mô tả chức năng của phần mềm

Mô hình phân hệ chức năng



- Mô-đun phần mềm quản lý và phân tích bài viết tuân thủ tôn chỉ mục đích: Cho phép xây dựng tiêu chí, dạy tri thức cho máy học, đánh giá, phân tích mức độ tuân thủ tôn chỉ, mục đích của đồng thời hàng nghìn tin bài, video trong một thời điểm bằng trí tuệ nhân tạo.

- Mô-đun phần mềm quản lý và phân tích sao chép / thay đổi / gỡ tin bài: Cho phép xây dựng tiêu chí, dạy tri thức cho máy học, đánh giá, phân tích việc sao chép của đồng thời hàng nghìn tin bài, video trong một thời điểm bằng trí tuệ nhân tạo.

- Mô-đun phần mềm quản lý lịch sử vi phạm: Cho phép người dùng theo dõi/giám sát lịch sử vi phạm báo chí, thực hiện xác minh vi phạm, hỗ trợ xử lý vi phạm.

- Mô-đun phần mềm phân tích và tổng hợp tin bài: Sử dụng trí tuệ nhân tạo và dữ liệu lớn để tự động phân tích và tổng hợp nhanh một chủ đề được quan tâm. Module có chức năng Hiển thị & Lưu trữ lại toàn bộ tin bài được đăng tải trên tất cả báo và tạp chí điện tử. Hiển thị thông tin vi phạm báo chí, thực hiện so sánh sự

tương đồng giữa các phiên bản trong cùng bài đăng, hoặc sự tương đồng giữa các bài đăng cùng nội dung trên nhiều đầu báo.

- Mô-đun phần mềm báo cáo thông tin theo chủ đề: Cho phép người dùng giám sát thông tin theo sự kiện nóng. Hệ thống có các chức năng:

- + Quản lý chủ đề;
- + Thống kê: Theo danh mục báo chí;
- + Tin tức: Tin tức trên báo chí; danh mục báo chí.

- Mô-đun phần mềm Dashboard:

- + Thống kê báo chí đưa cái nhìn Tổng quan về tình hình báo chí online, tình hình vi phạm lưu chiều điện tử. Phân loại vi phạm theo danh mục báo chí;

- + Thống kê lưu chiều: Giám sát biến động báo chí: Cho phép người dùng kiểm soát các tin bài mới nhất trên toàn bộ báo chí Online. Bài viết được cập nhật tùy biến theo Danh mục báo chí

- Mô-đun phần mềm cảnh báo thông tin theo kịch bản: Cho phép tạo mới các chủ đề, cấu hình nội dung cảnh báo, hình thức gửi cảnh báo, nội dung và phương thức trình bày cảnh báo

- Mô-đun phần mềm báo cáo: Cho phép nắm bắt và báo cáo thông tin, cho phép kết nối đến các nguồn dữ liệu khác nhau, tạo mới các báo cáo một cách nhanh chóng từ các mẫu báo cáo có sẵn.

- Mô-đun phần mềm thu thập thông tin văn bản và ảnh từ báo chí điện tử: Đồng thời thu thập dữ liệu của hàng nghìn domain trong một thời điểm, cho phép người dùng theo dõi thông tin phiên bản từ các trang báo chí chính thống tiếng Việt và Báo Tạp chí nước ngoài, thông tin thu thập bài viết từ 1533 các trang thông tin điện tử không chính thống và thông tin thu thập từ các website mới có sử dụng ngôn ngữ Tiếng Việt, được người Việt Nam truy cập.

- Mô-đun phần mềm đánh giá sắc thái tin bài : Cho phép người dùng theo dõi khả năng phân loại sắc thái tin bài (tích cực/tiêu cực/trung lập/spam) bằng công nghệ trí tuệ nhân tạo.

- Mô-đun phần mềm phân tích và quản lý lưu chiều báo chí điện tử: Thực hiện phân tích dữ liệu văn bản, hình ảnh của các bài viết trên hàng nghìn domain tại một thời điểm, cho phép người dùng xem các thành phần dữ liệu trong các tin bài.

- Mô-đun quản trị chung cho phần mềm, bao gồm:

+ Quản lý báo chí điện tử: Quản lý danh mục đầu báo phân theo 3 cấp độ: Tên miền, Cơ quan báo chí, Cơ quan chủ quản. Người dùng có thể thêm 01 hoặc nhiều đầu báo để thực hiện giám sát. Dữ liệu được lưu trữ từ thời điểm được thêm;

+ Cấu hình ngưỡng vi phạm: Cho phép tùy biến các ngưỡng các loại vi phạm sau đây:

- ❖ Thay đổi nội dung;
- ❖ Gỡ nội dung;
- ❖ Sao chép nội dung;
- ❖ Danh mục Tôn chỉ mục đích;
- ❖ Danh mục nội dung vi phạm.

- Mô-đun đảm bảo ATTT: bảo đảm bảo mật và ATTT cho hệ thống phần mềm.

Đặc tả thiết kế chức năng

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
I	Mô-đun Dashboard		
1	Xem thống kê tổng số tin	Dữ liệu đầu ra	
2	Xem thống kê số tin thay đổi	Dữ liệu đầu ra	
3	Xem thống kê số tin đã gỡ	Dữ liệu đầu ra	
4	Xem thống kê số tin sao chép nội dung	Dữ liệu đầu ra	
5	Xem thống kê tổng số tin theo sắc thái	Dữ liệu đầu ra	
6	Tìm kiếm tin bài theo từ khóa nổi bật	Dữ liệu truy vấn	
7	Xem thống kê tổng số tin bài vi phạm, bao gồm các vi phạm về Tôn chỉ mục đích, Gỡ xóa, Thay đổi nội dung	Dữ liệu đầu ra	
8	Tìm kiếm dữ liệu dashboard theo khoảng thời gian	Dữ liệu truy vấn	
9	Tìm kiếm dữ liệu dashboard theo nhóm nguồn tùy chỉnh	Dữ liệu truy vấn	

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
10	Xem thống kê số lượng tin bài trên Báo điện tử	Dữ liệu đầu ra	
11	Xem thống kê số lượng tin bài trên Trang tin điện tử	Dữ liệu đầu ra	
12	Xem thống kê Diễn biến tin bài theo nguồn	Dữ liệu đầu ra	
13	Xem thống kê diễn biến số lượng tin Thay đổi nội dung	Dữ liệu đầu ra	
14	Xem TOP nguồn tin Thay đổi nội dung	Dữ liệu đầu ra	
15	Xem thống kê diễn biến số lượng tin gỡ nội dung	Dữ liệu đầu ra	
16	Xem top nguồn tin gỡ nội dung	Dữ liệu đầu ra	
17	Xem thống kê diễn biến số lượng tin sao chép nội dung	Dữ liệu đầu ra	
18	Xem top nguồn tin sao chép nội dung	Dữ liệu đầu ra	
19	Xem thống kê tổng số tin theo sắc thái trên báo tạp chí điện tử	Dữ liệu đầu ra	
20	Xem thống kê tổng số tin theo sắc thái trên trang tin điện tử Có phép & Không phép	Dữ liệu đầu ra	
21	Xem thống kê tin bài theo danh mục nội dung	Dữ liệu đầu ra	
22	Xem Dashboard theo 03 màn hình toàn cảnh báo chí / Báo & Tạp chí điện tử / Trang tin điện tử	Dữ liệu đầu ra	
23	Xem thống kê tổng số nguồn báo đang theo dõi	Dữ liệu đầu ra	
24	Xem thống kê phân loại nguồn báo chí	Dữ liệu đầu ra	
25	Xem các thống kê đều được so sánh với cùng kỳ (ngày/tuần/tháng)	Dữ liệu đầu ra	

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
26	Xem Dashboard theo chế độ màn hình tối hoặc sáng	Dữ liệu đầu ra	
27	Tải ảnh biểu đồ xuống	Dữ liệu đầu ra	
28	Xuất báo cáo Thống kê toàn cảnh báo chí	Dữ liệu đầu ra	
II	Mô-đun đảm bảo An toàn thông tin cho hệ thống phần mềm		
29	Đăng nhập	Dữ liệu đầu vào	
30	Đăng xuất	Dữ liệu đầu vào	
31	Thay đổi mật khẩu	Dữ liệu đầu vào	
III	Mô-đun phần mềm cảnh báo thông tin theo kịch bản		
32	Xem cảnh báo theo số lần thay đổi nội dung	Dữ liệu đầu ra	
33	Xem cảnh báo theo thời điểm sửa đổi	Dữ liệu đầu ra	
34	Xem cảnh báo theo khoảng thời gian	Dữ liệu đầu ra	
35	Tìm kiếm cảnh báo theo domain, tiêu đề	Dữ liệu truy vấn	
36	Lựa chọn xem thống kê cảnh báo theo các khoảng thời gian	Dữ liệu đầu ra	
37	Sắp xếp thống kê cảnh báo theo các tiêu chí	Dữ liệu truy vấn	
38	Cấu hình danh sách email nhận cảnh báo lưu chiều	Dữ liệu đầu vào	
39	Cấu hình thời gian nhận cảnh báo lưu chiều	Dữ liệu đầu vào	
40	Cấu hình loại vi phạm muốn nhận cảnh báo	Dữ liệu đầu vào	
41	Thêm mới chủ đề cảnh báo	Dữ liệu đầu vào	
42	Chỉnh sửa chủ đề cảnh báo	Dữ liệu đầu vào	
43	Xóa chủ đề cảnh báo	Dữ liệu đầu vào	
44	Xem danh sách chủ đề cảnh báo	Dữ liệu đầu ra	
45	Xem chi tiết chủ đề cảnh báo	Dữ liệu đầu ra	

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
46	Cấu hình hình thức nhận cảnh báo	Dữ liệu đầu vào	
47	Cấu hình nội dung cảnh báo theo sắc thái (Tích cực/Tiêu cực)	Dữ liệu đầu vào	
48	Xem danh sách nội dung cảnh báo	Dữ liệu đầu ra	
49	Lọc nội dung cảnh báo (theo thời gian, theo chủ đề cảnh báo)	Dữ liệu đầu ra	
IV	Mô-đun phần mềm phân tích và tổng hợp tin bài		
50	Xem thống kê số bài theo từng domain	Dữ liệu đầu ra	
51	Xem thống kê thay đổi theo từng domain	Dữ liệu đầu ra	
52	Xem thống kê gỡ bài theo từng domain	Dữ liệu đầu ra	
53	Tìm kiếm tin bài theo domain	Dữ liệu truy vấn	
54	Tìm kiếm tin bài theo nhóm nguồn tin tùy chỉnh	Dữ liệu truy vấn	
55	Tìm kiếm tin bài theo các khoảng thời gian	Dữ liệu truy vấn	
56	Tìm kiếm tin bài theo từ khóa	Dữ liệu truy vấn	
57	Tìm kiếm tin bài theo tổng số phiên bản lưu chiều	Dữ liệu truy vấn	
58	Tìm kiếm tin bài theo trạng thái hoạt động	Dữ liệu truy vấn	
59	Tìm kiếm tin bài theo trạng thái gỡ xóa	Dữ liệu truy vấn	
60	Xuất file thống kê	Dữ liệu đầu ra	
61	Giám sát toàn bộ tin bài lưu chiều	Dữ liệu đầu vào	
62	Xem chi tiết tin dạng Text	Dữ liệu đầu ra	
63	Xem chi tiết tin (dạng webview)	Dữ liệu đầu ra	
64	Xem thông tin các phiên bản	Dữ liệu đầu ra	
65	Xem thông tin bút danh của bài đăng	Dữ liệu đầu ra	
66	Xem thông tin vi phạm nếu có	Dữ liệu đầu ra	

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
67	So sánh phiên bản với bản gốc có highlight các phần nội dung thay đổi	Dữ liệu truy vấn	
68	So sánh giữa các phiên bản với nhau có highlight các phần nội dung thay đổi	Dữ liệu truy vấn	
69	Lựa chọn & So sánh 02 phiên bản của 01 bản tin (dạng Text)	Dữ liệu truy vấn	
70	Lựa chọn xem 02 phiên bản của 01 bản tin (dạng Ảnh - Screenshot toàn bộ bài viết trên web với các tin bài lưu chiều)	Dữ liệu đầu vào	
71	Tìm kiếm theo bút danh	Dữ liệu truy vấn	
72	Tìm kiếm tin bài theo Vi phạm	Dữ liệu truy vấn	
73	Tìm kiếm tin bài theo nguồn tin	Dữ liệu truy vấn	
74	Tìm kiếm tin bài theo sắc thái	Dữ liệu truy vấn	
75	Xem tin gốc	Dữ liệu đầu ra	
76	Tìm kiếm theo nhóm nguồn tin tùy chỉnh	Dữ liệu truy vấn	
77	Sắp xếp theo nhiều tiêu chí: ngày đăng tải, sắc thái nội dung, tổng số version, trạng thái hoạt động	Dữ liệu truy vấn	
78	Gộp bài viết có nội dung tương tự	Dữ liệu đầu vào	
79	Xuất file danh sách tin bài	Dữ liệu đầu ra	
80	Xem thống kê số lượng, tỷ lệ các sắc thái theo từng domain	Dữ liệu đầu ra	
81	Sắp xếp thống kê theo các tiêu chí	Dữ liệu truy vấn	
V	Mô-đun phần mềm quản lý và phân tích sao chép / Gỡ / Thay đổi tin bài		
82	Xem danh sách nguồn báo đăng tin tiêu cực	Dữ liệu đầu ra	
83	Xem thống kê số lượng và tỷ lệ tin bài tiêu cực của nguồn báo	Dữ liệu đầu ra	

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
84	Xem thống kê diễn biến đăng tin tiêu cực theo thời gian	Dữ liệu đầu ra	
85	Xem tổng hợp danh sách tin bài vi phạm của từng nguồn báo	Dữ liệu đầu ra	
86	Xem thống kê số lượng tin bài nghi ngờ vi phạm đăng tin tiêu cực	Dữ liệu đầu ra	
87	Xem thống kê số lượng bút danh đã đăng tin tiêu cực	Dữ liệu đầu ra	
88	Xem thống kê số lượng nguồn báo theo tin tiêu cực	Dữ liệu đầu ra	
89	Xem thống kê ngày cao điểm phát hiện nghi ngờ vi phạm đăng tin tiêu cực	Dữ liệu đầu ra	
90	Xem thống kê số lượng tin bài đăng tin tiêu cực trong ngày cao điểm	Dữ liệu đầu ra	
91	Xem thống kê Top tên miền đăng tin tiêu cực theo thời gian	Dữ liệu đầu ra	
92	Xem thống kê Top bút danh đăng tin tiêu cực	Dữ liệu đầu ra	
93	Xem thống kê số lần đăng tin tiêu cực của Top bút danh vi phạm	Dữ liệu đầu ra	
94	Xem thống kê số lượng bài viết thay đổi của Top bút danh vi phạm	Dữ liệu đầu ra	
95	Tìm kiếm tin tiêu cực theo tên miền	Dữ liệu truy vấn	
96	Lọc danh sách bài tiêu cực theo khung thời gian	Dữ liệu đầu ra	
97	Lọc danh sách nguồn báo vi phạm theo nhóm nguồn tùy chỉnh được cấu hình bởi quản trị hệ thống	Dữ liệu đầu ra	

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
98	Tìm kiếm tin bài tiêu cực theo từ khóa	Dữ liệu truy vấn	
99	Lưu vi phạm với tin bài tiêu cực được xác nhận là vi phạm	Dữ liệu đầu vào	
100	Xem thống kê Top tên miền thay đổi nội dung theo thời gian	Dữ liệu đầu ra	
101	Xem thống kê diễn biến thay đổi nội dung theo thời gian	Dữ liệu đầu ra	
102	Xem thống kê vi phạm thay đổi nội dung theo nhóm nguồn tùy chỉnh	Dữ liệu đầu ra	
103	Xem thống kê vi phạm thay đổi nội dung theo nguồn nội dung	Dữ liệu đầu ra	
104	Xem nội dung của tin bài nghi ngờ vi phạm thay đổi nội dung	Dữ liệu đầu ra	
105	Xem danh sách bản lưu của tin bài nghi ngờ vi phạm thay đổi nội dung	Dữ liệu đầu ra	
106	Xem thống kê số lượng bút danh đã thay đổi nội dung	Dữ liệu đầu ra	
107	Xem thống kê số lượng tên miền đã thay đổi nội dung	Dữ liệu đầu ra	
108	Xem thống kê ngày cao điểm phát hiện nghi ngờ vi phạm thay đổi nội dung	Dữ liệu đầu ra	
109	Xem thống kê số lượng tin bài thay đổi nội dung trong ngày cao điểm	Dữ liệu đầu ra	
110	Xem thống kê tỷ lệ thay đổi nội dung của mỗi tên miền	Dữ liệu đầu ra	
111	Xem thống kê Top bút danh thay đổi nội dung	Dữ liệu đầu ra	
112	Xem thống kê số lần thay đổi nội dung của	Dữ liệu đầu ra	

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
	Top bút danh vi phạm		
113	Phát hiện danh sách tin bài nghi ngờ thay đổi nội dung	Dữ liệu đầu vào	
114	Tìm kiếm tin bài thay đổi nội dung theo từ khóa	Dữ liệu truy vấn	
115	Lọc tin bài thay đổi nội dung theo khoảng thời gian	Dữ liệu đầu ra	
116	Lọc tin bài thay đổi nội dung theo từng domain	Dữ liệu đầu ra	
117	Lọc tin bài thay đổi nội dung theo nhóm nguồn tin tùy chỉnh	Dữ liệu đầu ra	
118	Sắp xếp danh sách tin bài theo số lượng phiên bản thay đổi nội dung	Dữ liệu truy vấn	
119	Sắp xếp danh sách tin bài thay đổi nội dung theo trạng thái hoạt động	Dữ liệu truy vấn	
120	Lưu vi phạm với tin bài được xác nhận là vi phạm thay đổi nội dung	Dữ liệu đầu vào	
121	Xem thống kê Top tên miền gỡ nội dung theo thời gian	Dữ liệu đầu ra	
122	Xem thống kê gỡ nội dung theo nhóm nguồn tùy chỉnh	Dữ liệu đầu ra	
123	Xem thống kê số lượng tin bài nghi ngờ vi phạm theo nguồn nội dung	Dữ liệu đầu ra	
124	Xem nội dung của tin bài nghi ngờ vi phạm gỡ nội dung	Dữ liệu đầu ra	
125	Xem danh sách bản lưu của tin bài nghi ngờ vi phạm gỡ nội dung	Dữ liệu đầu ra	
126	Xem thống kê số lượng tên miền đã gỡ nội	Dữ liệu đầu ra	

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
	dung		
127	Xem thống kê ngày cao điểm phát hiện nghi ngờ vi phạm gỡ nội dung	Dữ liệu đầu ra	
128	Xem thống kê số lượng tin bài gỡ nội dung trong ngày cao điểm	Dữ liệu đầu ra	
129	Xem thống kê tỷ lệ gỡ nội dung của mỗi tên miền	Dữ liệu đầu ra	
130	Xem thống kê Top bút danh gỡ nội dung	Dữ liệu đầu ra	
131	Xem thống kê số lần gỡ nội dung của Top bút danh vi phạm	Dữ liệu đầu ra	
132	Xem thống kê số lượng bài viết gỡ của Top bút danh vi phạm	Dữ liệu đầu ra	
133	Phát hiện danh sách tin bài nghi ngờ gỡ nội dung	Dữ liệu đầu vào	
134	Lọc tin bài gỡ nội dung theo khoảng thời gian	Dữ liệu đầu ra	
135	Lọc tin bài gỡ nội dung theo từng domain	Dữ liệu đầu ra	
136	Lọc tin bài gỡ nội dung theo nhóm nguồn tin tùy chỉnh	Dữ liệu đầu ra	
137	Lưu vi phạm với tin bài được xác nhận là vi phạm gỡ nội dung	Dữ liệu đầu vào	
138	Xem thống kê Top tên miền sao chép nội dung theo thời gian	Dữ liệu đầu ra	
139	Xem thống kê diễn biến sao chép nội dung theo thời gian	Dữ liệu đầu ra	
140	Xem thống kê sao chép nội dung theo nhóm nguồn tùy chỉnh	Dữ liệu đầu ra	
141	Xem thống kê số lượng tin bài nghi ngờ vi	Dữ liệu đầu ra	

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
	phạm sao chép nội dung theo nguồn nội dung		
142	Xem % độ tương đồng giữa các bài viết cùng loại (Thống kê mức độ tương đồng về ngữ nghĩa của từng tin bài nghi ngờ vi phạm)	Dữ liệu đầu ra	
143	Phát hiện danh sách tin bài nghi ngờ sao chép nội dung	Dữ liệu đầu vào	
144	Xem thống kê mức độ tương đồng về văn phong của từng tin bài nghi ngờ vi phạm	Dữ liệu đầu ra	
145	Xem thống kê số lượng tên miền đã sao chép nội dung	Dữ liệu đầu ra	
146	Xem thống kê ngày cao điểm phát hiện nghi ngờ vi phạm sao chép nội dung	Dữ liệu đầu ra	
147	Xem thống kê số lượng tin bài sao chép nội dung trong ngày cao điểm	Dữ liệu đầu ra	
148	Xem thống kê tỷ lệ sao chép nội dung của mỗi tên miền	Dữ liệu đầu ra	
149	Xem thống kê Top bút danh sao chép nội dung	Dữ liệu đầu ra	
150	Xem thống kê số lần sao chép nội dung của Top bút danh vi phạm	Dữ liệu đầu ra	
151	Xem thống kê số lượng bài viết sao chép của Top bút danh vi phạm	Dữ liệu đầu ra	
152	Lọc tin bài vi phạm sao chép nội dung theo khoảng thời gian	Dữ liệu đầu ra	
153	Lọc tin bài vi phạm sao chép nội dung theo từng domain	Dữ liệu đầu ra	
154	Lọc tin bài vi phạm sao chép nội dung theo	Dữ liệu đầu ra	

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
	nhóm nguồn tin tùy chỉnh		
155	Lưu vi phạm với tin bài được xác nhận là vi phạm sao chép nội dung	Dữ liệu đầu vào	
156	Sắp xếp danh sách tin bài theo mức độ tương đồng văn phong	Dữ liệu truy vấn	
157	Sắp xếp danh sách tin bài theo mức độ tương đồng ngữ nghĩa	Dữ liệu truy vấn	
VI	Mô-đun phần mềm quản lý và phân tích bài viết tuân thủ tôn chỉ mục đích		
158	Xem thống kê Top tên miền vi phạm Tôn chỉ mục đích theo thời gian	Dữ liệu đầu ra	
159	Xem thống kê diễn biến vi phạm Tôn chỉ mục đích theo thời gian	Dữ liệu đầu ra	
160	Xem thống kê tin bài vi phạm tôn chỉ mục đích theo nhóm nguồn tùy chỉnh	Dữ liệu đầu ra	
161	Xem thống kê số lượng tin bài vi phạm tôn chỉ mục đích theo nguồn nội dung	Dữ liệu đầu ra	
162	Xem danh sách nguồn báo vi phạm tôn chỉ mục đích	Dữ liệu đầu ra	
163	Tìm kiếm nguồn báo vi phạm tôn chỉ mục đích theo tên miền	Dữ liệu truy vấn	
164	Lọc danh sách nguồn báo vi phạm tôn chỉ mục đích theo khung thời gian	Dữ liệu đầu ra	
165	Lọc danh sách nguồn báo vi phạm tôn chỉ mục đích theo nhóm nguồn tùy chỉnh	Dữ liệu đầu ra	
166	Xem danh sách tin bài vi phạm tôn chỉ mục đích của từng nguồn báo	Dữ liệu đầu ra	
167	Tìm kiếm tin bài vi phạm tôn chỉ mục đích	Dữ liệu truy vấn	

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
	theo từ khóa		
168	Lưu vi phạm với tin bài được xác nhận là vi phạm	Dữ liệu đầu vào	
169	Xem thống kê số lượng tin bài đúng tôn chỉ mục đích, sai tôn chỉ mục đích của từng nguồn báo	Dữ liệu đầu ra	
170	Chấm điểm theo từng tôn chỉ mục đích của tin bài nghi ngờ vi phạm	Dữ liệu đầu vào	
VII	Mô-đun phần mềm quản lý lịch sử vi phạm		
171	Xác minh vi phạm lưu chiếu	Dữ liệu đầu vào	
172	Xác minh vi phạm nội dung theo 24 tiêu chí vi phạm nội dung	Dữ liệu đầu vào	
173	Xác minh sắc thái	Dữ liệu đầu vào	
174	Xác minh về nguyên nhân chọn sắc thái	Dữ liệu đầu vào	
175	Sửa xác minh vi phạm	Dữ liệu đầu vào	
176	Xem danh sách các vi phạm đã được chuyên viên xác nhận	Dữ liệu đầu ra	
177	Tìm kiếm nội dung vi phạm theo từ khóa	Dữ liệu truy vấn	
178	Tìm kiếm vi phạm theo thời gian ghi nhận	Dữ liệu truy vấn	
179	Xem thông tin vi phạm: tên miền, loại vi phạm, thời điểm ghi nhận, người xử lý, trạng thái xử lý	Dữ liệu đầu ra	
180	Xem nội dung tin bài vi phạm	Dữ liệu đầu ra	
181	Lọc vi phạm theo loại vi phạm	Dữ liệu đầu ra	
182	Lọc vi phạm theo trạng thái xử lý	Dữ liệu đầu ra	
183	Lọc vi phạm theo Người xử lý	Dữ liệu đầu ra	
184	Đánh dấu trạng thái xử lý vi phạm	Dữ liệu đầu vào	

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
VIII	Mô-đun quản trị chung cho phần mềm		
185	Thiết lập chính sách yêu cầu đặt mật khẩu mới khi đăng nhập lần đầu sử dụng mật khẩu mặc định	Dữ liệu đầu vào	
186	Thiết lập quy tắc đặt mật khẩu về số ký tự, loại ký tự	Dữ liệu đầu vào	
187	Thiết lập thời gian yêu cầu thay đổi mật khẩu	Dữ liệu đầu vào	
188	Thiết lập thời gian mật khẩu hợp lệ	Dữ liệu đầu vào	
189	Thiết lập chính sách khóa tài khoản và yêu cầu nhập mật khẩu mới khi mật khẩu của tài khoản đó hết hạn thời gian hợp lệ	Dữ liệu đầu vào	
190	Thiết lập chính sách mở khóa tài khoản khi thay đổi mật khẩu thành công đối với trường hợp mật khẩu hết hạn thời gian hợp lệ	Dữ liệu đầu vào	
191	Thiết lập chính sách về giới hạn số lần đăng nhập sai trong khoảng thời gian nhất định	Dữ liệu đầu vào	
192	Thiết lập giới hạn thời gian chờ (timeout) để đóng phiên kết nối khi Phần mềm không nhận được yêu cầu từ người dùng	Dữ liệu đầu vào	
193	Thiết lập chính sách về giới hạn địa chỉ mạng quản trị được phép truy cập, quản trị Phần mềm từ xa	Dữ liệu đầu vào	
194	Thêm mới tôn chỉ mục đích	Dữ liệu đầu vào	
195	Chỉnh sửa thông tin tôn chỉ mục đích	Dữ liệu đầu vào	
196	Xóa tôn chỉ mục đích	Dữ liệu đầu vào	
197	Xem danh sách tôn chỉ mục đích	Dữ liệu đầu ra	

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
198	Xuất file danh sách tôn chỉ mục đích	Dữ liệu đầu ra	
199	Tìm kiếm tôn chỉ mục đích theo từ khóa	Dữ liệu truy vấn	
200	Tìm kiếm tôn chỉ mục đích theo tên miền	Dữ liệu truy vấn	
201	Cấu hình danh sách tôn chỉ mục đích cho từng tên miền	Dữ liệu đầu vào	
202	Lọc danh sách tôn chỉ mục đích theo trạng thái hoạt động	Dữ liệu đầu ra	
203	Lọc danh sách tôn chỉ mục đích theo số lượng tên miền áp dụng	Dữ liệu đầu ra	
204	Lọc danh sách tôn chỉ mục đích theo thời gian thêm tôn chỉ mục đích	Dữ liệu đầu ra	
205	Thêm mới nhóm nguồn tin tùy chỉnh linh hoạt theo nhu cầu quản lý nhóm nguồn báo, trang tin với nhiều nhiệm vụ khác nhau	Dữ liệu đầu vào	
206	Chỉnh sửa thông tin nhóm nguồn tin tùy chỉnh	Dữ liệu đầu vào	
207	Xóa nhóm nguồn tin tùy chỉnh	Dữ liệu đầu vào	
208	Tìm kiếm nhóm nguồn tin tùy chỉnh	Dữ liệu truy vấn	
209	Thêm từng nguồn báo vào nhóm nguồn tùy chỉnh	Dữ liệu đầu vào	
210	Thêm hàng loạt nguồn báo vào nhóm nguồn tùy chỉnh	Dữ liệu đầu vào	
211	Tìm kiếm nguồn báo trong từng nhóm nguồn tùy chỉnh	Dữ liệu truy vấn	
212	Xóa nguồn báo khỏi nhóm nguồn tùy chỉnh	Dữ liệu đầu vào	
213	Xem danh sách nhãn nội dung tiêu chí vi phạm	Dữ liệu đầu ra	
214	Thêm mới nhãn nội dung	Dữ liệu đầu vào	

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
215	Chỉnh sửa nhãn nội dung	Dữ liệu đầu vào	
216	Xóa nhãn nội dung	Dữ liệu đầu vào	
217	Tìm kiếm nhãn nội dung	Dữ liệu truy vấn	
218	Xuất danh sách nhãn nội dung tiêu chí vi phạm	Dữ liệu đầu ra	
219	Lọc nhãn nội dung theo chủ đề báo cáo	Dữ liệu đầu ra	
220	Xem danh sách tài khoản	Dữ liệu đầu ra	
221	Xuất danh sách tài khoản	Dữ liệu đầu ra	
222	Tìm kiếm tài khoản theo từ khóa	Dữ liệu truy vấn	
223	Lọc danh sách tài khoản theo trạng thái	Dữ liệu đầu ra	
224	Lọc danh sách tài khoản theo quyền	Dữ liệu đầu ra	
225	Xem thông tin tài khoản	Dữ liệu đầu ra	
226	Tạo tài khoản	Dữ liệu đầu vào	
227	Xóa tài khoản	Dữ liệu đầu vào	
228	Khoá tài khoản	Dữ liệu đầu vào	
229	Sửa tài khoản	Dữ liệu đầu vào	
230	Phân quyền dữ liệu	Dữ liệu đầu vào	
231	Thêm từ khóa vào giới hạn dữ liệu cho tài khoản	Dữ liệu đầu vào	
232	Chỉnh sửa từ khóa vào giới hạn dữ liệu cho tài khoản	Dữ liệu đầu vào	
233	Xóa từ khóa giới hạn dữ liệu cho tài khoản	Dữ liệu đầu vào	
234	Xem danh sách tổ chức	Dữ liệu đầu ra	
235	Tìm kiếm tổ chức	Dữ liệu truy vấn	
236	Thêm mới tổ chức	Dữ liệu đầu vào	
237	Sửa tổ chức	Dữ liệu đầu vào	

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
238	Xóa tổ chức	Dữ liệu đầu vào	
239	Quản lý lịch sử tác động	Dữ liệu đầu vào	
240	Lưu log hệ thống	Dữ liệu đầu vào	
241	Xem danh sách domain	Dữ liệu đầu ra	
242	Tìm kiếm domain	Dữ liệu truy vấn	
243	Sắp xếp domain	Dữ liệu truy vấn	
244	Xuất file Log	Dữ liệu đầu ra	
245	Xem danh sách vai trò	Dữ liệu đầu ra	
246	Thêm mới vai trò	Dữ liệu đầu vào	
247	Sửa vai trò	Dữ liệu đầu vào	
248	Xóa vai trò	Dữ liệu đầu vào	
249	Xem danh sách quyền	Dữ liệu đầu ra	
250	Thêm mới quyền	Dữ liệu đầu vào	
251	Sửa quyền	Dữ liệu đầu vào	
252	Xóa quyền	Dữ liệu đầu vào	
253	Xem ngưỡng vi phạm thay đổi nội dung	Dữ liệu đầu ra	
254	Chỉnh sửa ngưỡng vi phạm thay đổi nội dung	Dữ liệu đầu vào	
255	Xem ngưỡng vi phạm gỡ nội dung	Dữ liệu đầu ra	
256	Chỉnh sửa ngưỡng vi phạm gỡ nội dung	Dữ liệu đầu vào	
257	Xem ngưỡng vi phạm sao chép nội dung	Dữ liệu đầu ra	
258	Chỉnh sửa ngưỡng vi phạm sao chép nội dung	Dữ liệu đầu vào	
259	Xem danh mục tiêu chí vi phạm nội dung	Dữ liệu đầu ra	
260	Thêm tiêu chí vi phạm nội dung	Dữ liệu đầu vào	
261	Chỉnh sửa tiêu chí vi phạm nội dung	Dữ liệu đầu vào	

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
262	Deactive tiêu chí vi phạm nội dung	Dữ liệu đầu vào	
263	Xem Danh sách báo điện tử, trang tin được cấp phép, gồm tên báo, tên miền, số giấy phép, trạng thái hoạt động của báo, tình trạng giám sát: thay đổi nội dung, theo dõi sao chép	Dữ liệu đầu ra	
264	Thêm tên miền cần theo dõi	Dữ liệu đầu vào	
265	Chỉnh sửa thông tin tên miền	Dữ liệu đầu vào	
266	Phân loại báo chí: báo điện tử, trang tin điện tử, trang tin tổng hợp	Dữ liệu đầu vào	
267	Quản lý lưu chiều tin bài	Dữ liệu đầu vào	
268	Xem thống kê xếp hạng nguồn tin	Dữ liệu đầu ra	
269	Tra cứu lịch sử vi phạm	Dữ liệu đầu vào	
270	Xem thống kê sắc thái tin bài của 1 báo	Dữ liệu đầu ra	
271	Xem thống kê lưu chiều điện tử của 01 báo	Dữ liệu đầu ra	
272	Xem thống kê bút danh của 1 báo	Dữ liệu đầu ra	
273	Tìm kiếm thống kê bút danh theo tên	Dữ liệu truy vấn	
274	Sắp xếp thống kê bút danh theo các tiêu chí	Dữ liệu truy vấn	
275	Lựa chọn quản lý báo điện tử theo các khoảng thời gian	Dữ liệu đầu vào	
276	Tìm kiếm Tên miền	Dữ liệu truy vấn	
277	Xem danh sách Cơ quan báo chí	Dữ liệu đầu ra	
278	Xem chi tiết cơ quan báo chí	Dữ liệu đầu ra	
279	Thêm mới cơ quan báo chí	Dữ liệu đầu vào	
280	Tìm kiếm cơ quan báo chí	Dữ liệu truy vấn	
281	Thêm mới cơ quan chủ quản	Dữ liệu đầu vào	
282	Xem danh sách cơ quan chủ quản	Dữ liệu đầu ra	

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
283	Xem chi tiết cơ quan chủ quản	Dữ liệu đầu ra	
284	Tìm kiếm cơ quan chủ quản	Dữ liệu truy vấn	
285	Lựa chọn Xem thống kê theo phân loại báo, trang tin	Dữ liệu đầu ra	
286	Lựa chọn Xem thống kê theo nhóm nguồn tin tùy chỉnh	Dữ liệu đầu ra	
287	Xem tỷ lệ các chuyên đề của 1 báo	Dữ liệu đầu ra	
288	Phát hiện nguồn tin không phép hoạt động như báo chí, trang tin điện tử	Dữ liệu đầu vào	
289	Xem thống kê số lượng nguồn tin không phép đã phát hiện	Dữ liệu đầu ra	
290	Xem tổng hợp danh sách nguồn tin không phép mới phát hiện	Dữ liệu đầu ra	
291	Xem tổng hợp danh sách nguồn tin không phép đã phát hiện trước đây	Dữ liệu đầu ra	
292	Tìm kiếm nguồn tin không phép theo từ khóa	Dữ liệu truy vấn	
293	Lọc danh sách nguồn tin không phép theo thời gian phát hiện	Dữ liệu đầu ra	
294	Tra cứu thông tin nguồn tin không phép	Dữ liệu đầu vào	
IX	Mô-đun phần mềm báo cáo thông tin theo chủ đề		
295	Thêm mới chủ đề điểm tin	Dữ liệu đầu vào	
296	Chỉnh sửa chủ đề điểm tin	Dữ liệu đầu vào	
297	Xóa chủ đề điểm tin	Dữ liệu đầu vào	
298	Xem danh sách chủ đề điểm tin	Dữ liệu đầu ra	
299	Tự động thu thập dữ liệu từ các báo điện tử, trang tin tổng hợp	Dữ liệu đầu vào	

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
300	Phân loại tin tức theo thông tin đã cấu hình trong chủ đề	Dữ liệu đầu vào	
301	Tự động xây dựng nội dung email điểm tin theo mẫu	Dữ liệu đầu vào	
302	Định kỳ thực thi tác vụ gửi email điểm tin theo tần suất đã cấu hình	Dữ liệu đầu vào	
303	Tạo nhóm chủ đề	Dữ liệu đầu vào	
304	Xem danh sách nhóm chủ đề	Dữ liệu đầu ra	
305	Chỉnh sửa nhóm chủ đề	Dữ liệu đầu vào	
306	Xóa nhóm chủ đề	Dữ liệu đầu vào	
307	Đưa chủ đề con vào nhóm chủ đề	Dữ liệu đầu vào	
308	Xem danh sách chủ đề trong nhóm chủ đề	Dữ liệu đầu ra	
309	Đánh giá sắc thái cho từng tin bài cho từng chủ đề	Dữ liệu đầu vào	
310	Chỉnh sửa sắc thái cho bài viết	Dữ liệu đầu vào	
311	Lưu log thao tác của chuyên viên đánh giá phục vụ huấn luyện máy học	Dữ liệu đầu vào	
312	Đánh giá sắc thái cho nhiều tin bài đồng thời	Dữ liệu đầu vào	
313	Gán nhãn nội dung cho tin bài	Dữ liệu đầu vào	
314	Xóa nhãn nội dung cho tin bài	Dữ liệu đầu vào	
315	Xóa từng tin bài khỏi chủ đề nội dung báo cáo	Dữ liệu đầu vào	
316	Xóa đồng thời nhiều tin bài khỏi chủ đề nội dung báo cáo	Dữ liệu đầu vào	
317	Xem thống kê số lượng tin trên Báo online theo chủ đề	Dữ liệu đầu ra	

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
318	Xem thống kê số lượng tin trên Báo & Tạp chí theo chủ đề	Dữ liệu đầu ra	
319	Xem thống kê số lượng tin trên Trang tin điện tử theo chủ đề	Dữ liệu đầu ra	
320	Xem thống kê diễn biến đăng tải theo nguồn	Dữ liệu đầu ra	
321	Xem Danh sách tin bài theo chủ đề	Dữ liệu đầu ra	
322	Lọc thống kê chủ đề theo nhóm nguồn	Dữ liệu đầu ra	
323	Lọc thống kê theo thời gian đăng tải	Dữ liệu đầu ra	
324	Chuyển nhanh thống kê chủ đề	Dữ liệu đầu vào	
325	Xem thống kê tỷ lệ tin bài theo danh mục Trang tin điện tử	Dữ liệu đầu ra	
326	Xem thống kê tỷ lệ tin bài theo sắc thái trên báo chí	Dữ liệu đầu ra	
327	Xem thống kê tỷ lệ tin bài theo sắc thái trên Trang tin điện tử	Dữ liệu đầu ra	
328	Trích xuất báo cáo chuyên sâu	Dữ liệu đầu ra	
329	Xem danh sách tin bài mới nhất theo chủ đề	Dữ liệu đầu ra	
330	Lọc theo các điều kiện: từ khóa, thời gian, tên miền	Dữ liệu đầu ra	
331	Xem chi tiết tin bài từng chủ đề	Dữ liệu đầu ra	
332	Đến bài gốc của tin bài từng chủ đề	Dữ liệu đầu vào	
333	Xuất file danh sách tin bài của từng chủ đề	Dữ liệu đầu ra	
334	Lọc theo chủ đề nội dung	Dữ liệu đầu ra	
335	Lọc theo khoảng thời gian	Dữ liệu đầu ra	
336	Lọc theo nguồn đăng tải	Dữ liệu đầu ra	
337	Lọc theo nhóm nguồn tin tùy chỉnh	Dữ liệu đầu ra	
338	Lọc theo sắc thái tin bài	Dữ liệu đầu ra	

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
339	Lọc theo nhãn nội dung	Dữ liệu đầu ra	
340	Lọc theo từ khóa	Dữ liệu đầu ra	
X	Mô-đun phần mềm báo cáo		
341	Cung cấp thư viện đồ thị, biểu đồ phục vụ mục đích báo cáo	Dữ liệu đầu vào	
342	Phân nhóm mẫu biểu đồ theo loại	Dữ liệu đầu vào	
343	Tìm kiếm nhanh mẫu biểu đồ theo tên	Dữ liệu truy vấn	
344	Thử nghiệm mẫu biểu đồ bằng các nguồn dữ liệu	Dữ liệu đầu vào	
345	Cung cấp thư viện mẫu báo cáo định kỳ (Ngày/Tuần/Tháng)	Dữ liệu đầu vào	
346	Cung cấp thư viện mẫu báo cáo theo sự kiện/sự vụ	Dữ liệu đầu vào	
347	Tạo mới mẫu báo cáo	Dữ liệu đầu vào	
348	Chỉnh sửa mẫu báo cáo đã tạo	Dữ liệu đầu vào	
349	Xóa mẫu báo cáo đã tạo	Dữ liệu đầu vào	
350	Nhập bản mẫu báo cáo	Dữ liệu đầu vào	
351	Tùy biến giao diện hiển thị của mẫu báo cáo	Dữ liệu đầu vào	
352	Hiển thị danh sách báo cáo đã tạo	Dữ liệu đầu vào	
353	Xem chi tiết báo cáo đã tạo	Dữ liệu đầu ra	
354	Tải nội dung báo cáo	Dữ liệu đầu vào	
355	Tìm kiếm báo cáo tùy biến	Dữ liệu truy vấn	
356	Tạo mới báo cáo từ mẫu có sẵn	Dữ liệu đầu vào	
357	Chỉnh sửa báo cáo đã tạo	Dữ liệu đầu vào	
358	Xóa báo cáo đã tạo	Dữ liệu đầu vào	
359	Xem trước báo cáo đã tạo	Dữ liệu đầu ra	

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
360	Hỗ trợ tính năng in báo cáo	Dữ liệu đầu vào	
361	Nhân bản báo cáo thành báo cáo mới để tiết kiệm thời gian xây dựng	Dữ liệu đầu vào	
362	Hỗ trợ chế độ TV Mode phục vụ trình chiếu báo cáo	Dữ liệu đầu vào	
363	Lưu nội dung báo cáo thành snapshot phục vụ chỉnh sửa thông tin và lưu trữ	Dữ liệu đầu vào	
364	Kéo thả hoặc thay đổi vị trí hiển thị các thành phần báo cáo	Dữ liệu đầu vào	
365	Cấu hình nguồn dữ liệu đầu vào của từng thành phần báo cáo	Dữ liệu đầu vào	
366	Cấu hình nâng cao tùy chọn hiển thị của từng thành phần báo cáo ứng với từng loại đồ thị, biểu đồ: màu sắc, kích thước, font chữ	Dữ liệu đầu vào	
367	Tạo mới các thành phần trong báo cáo (widget) từ thư viện đồ thị, biểu đồ	Dữ liệu đầu vào	
368	Cấu hình trường dữ liệu đầu vào cho từng thành phần báo cáo	Dữ liệu đầu vào	
369	Cấu hình tham số dữ liệu đầu vào của từng thành phần báo cáo, hỗ trợ tối thiểu 2 cơ chế: - Kế thừa tham số đầu vào chung của báo cáo - Thiết lập tham số riêng cho từng thành phần báo cáo	Dữ liệu đầu vào	
370	Cấu hình nâng cao tùy chọn hiển thị của từng thành phần báo cáo ứng với từng loại đồ thị, biểu đồ: màu sắc, kích thước, font	Dữ liệu đầu vào	

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
	chữ, vị trí hiển thị mô tả, tắt mở tính năng trích xuất hình ảnh đồ thị		
371	Tạo mới link chia sẻ báo cáo công khai để có thể xem báo cáo mà không cần đăng nhập	Dữ liệu đầu ra	
372	Quản lý trạng thái hiệu lực của link công khai	Dữ liệu đầu vào	
373	Gia hạn hiệu lực của link công khai	Dữ liệu đầu vào	
374	Lọc dữ liệu theo trường thông tin	Dữ liệu đầu ra	
375	Lọc dữ liệu theo điều kiện (hỗ trợ các toán tử bằng, nhỏ hơn, lớn hơn)	Dữ liệu đầu ra	
376	Nhóm dữ liệu theo trường thông tin	Dữ liệu đầu vào	
377	Lọc top dữ liệu theo số lượng	Dữ liệu đầu ra	
378	Sắp xếp dữ liệu theo trường thông tin (tăng dần, giảm dần)	Dữ liệu truy vấn	
379	Lưu bộ lọc thành nguồn dữ liệu mới	Dữ liệu đầu vào	
380	Chỉnh sửa tên bộ lọc	Dữ liệu đầu vào	
381	Xóa bộ lọc	Dữ liệu đầu vào	
XI	Mô-đun phần mềm thu thập thông tin văn bản và ảnh từ báo điện tử		
382	Xem thông tin thu thập theo version từ các trang báo chí chính thống tiếng Việt và Báo Tạp chí nước ngoài (600 đầu báo từ 233 cơ quan báo chí, là các trang có giấy phép đăng ký của Bộ Thông tin & truyền thông Việt Nam)	Dữ liệu đầu ra	
383	Xem thông tin thu thập bài viết từ 1533 các trang thông tin điện tử không chính thống	Dữ liệu đầu ra	

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
	(các trang không có giấy phép đăng ký của Bộ Thông tin & truyền thông Việt Nam) sử dụng ngôn ngữ Tiếng Việt		
384	Xem thông tin thu thập từ các website mới có sử dụng ngôn ngữ Tiếng Việt, được người Việt Nam truy cập.	Dữ liệu đầu ra	
385	Xem cấu hình mẫu trích xuất tiêu đề chung mặc định	Dữ liệu đầu ra	
386	Xem cấu hình mẫu trích xuất khái quát chung mặc định	Dữ liệu đầu ra	
387	Xem cấu hình mẫu trích xuất nội dung chung mặc định	Dữ liệu đầu ra	
388	Xem cấu hình mẫu trích xuất tác giả chung mặc định	Dữ liệu đầu ra	
389	Xem cấu hình mẫu trích xuất ngày giờ đăng tải chung mặc định	Dữ liệu đầu ra	
390	Xem cấu hình mẫu trích xuất phân loại bài báo chung mặc định	Dữ liệu đầu ra	
391	Xem cấu hình mẫu trích xuất vị trí ảnh chung mặc định	Dữ liệu đầu ra	
392	Xem cấu hình mẫu trích xuất tiêu đề riêng của các trang báo chính thống	Dữ liệu đầu ra	
393	Xem cấu hình mẫu trích xuất khái quát riêng của các trang báo chính thống	Dữ liệu đầu ra	
394	Xem cấu hình mẫu trích xuất nội dung riêng của các trang báo chính thống	Dữ liệu đầu ra	
395	Xem cấu hình mẫu trích xuất tác giả riêng của các trang báo chính thống	Dữ liệu đầu ra	
396	Xem cấu hình mẫu trích xuất ngày giờ đăng	Dữ liệu đầu ra	

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
	tải riêng của các trang báo chính thống		
397	Xem cấu hình mẫu trích xuất phân loại bài báo riêng của các trang báo chính thống	Dữ liệu đầu ra	
398	Xem cấu hình mẫu trích xuất vị trí ảnh riêng của các trang báo chính thống	Dữ liệu đầu ra	
XII	Mô-đun phần mềm đánh giá sắc thái tin bài		
399	Xem sắc thái máy gán cho các tin bài thuộc báo Trung Ương	Dữ liệu đầu ra	
400	Xem sắc thái máy gán cho các tin bài thuộc báo Địa phương	Dữ liệu đầu ra	
401	Xem sắc thái máy gán cho các tin bài thuộc Tạp chí Trung Ương	Dữ liệu đầu ra	
402	Xem sắc thái máy gán cho các tin bài thuộc Tạp chí Địa phương	Dữ liệu đầu ra	
403	Xem sắc thái máy gán cho các tin bài thuộc Trang tin điện tử có phép	Dữ liệu đầu ra	
404	Xem sắc thái máy gán cho các tin bài thuộc Trang tin điện tử không phép	Dữ liệu đầu ra	
XIII	Mô-đun phần mềm phân tích và quản lý lưu trữ báo điện tử		
405	Xem các thành phần dữ liệu từ 01 tin bài báo Trung ương	Dữ liệu đầu ra	
406	Xem các thành phần dữ liệu từ 01 tin bài báo Địa phương	Dữ liệu đầu ra	
407	Xem các thành phần dữ liệu từ 01 tin bài tạp chí trung ương	Dữ liệu đầu ra	
408	Xem các thành phần dữ liệu từ 01 tin bài tạp chí địa phương	Dữ liệu đầu ra	

STT	Mô tả yêu cầu	Phân loại	Ghi chú
409	Xem các thành phần dữ liệu từ 01 tin bài Trang tin điện tử không phép	Dữ liệu đầu ra	
410	Xem các thành phần dữ liệu từ 01 tin bài Trang tin điện tử có phép	Dữ liệu đầu ra	
411	Xem các thành phần dữ liệu từ 01 tin bài báo nước ngoài	Dữ liệu đầu ra	
412	Xem các thành phần dữ liệu từ 01 tin bài Trang tin điện tử nước ngoài	Dữ liệu đầu ra	

19. Thiết kế phương án và giải pháp an toàn, bảo mật

Bảo mật mức mạng

Bảo mật mạng (network security) là một trong những phần quan trọng nhất trong bảo mật hệ thống. Dưới đây là các biện pháp bảo mật được áp dụng:

- Sử dụng IDS/IPS để phát hiện và quản lý sự xâm nhập hệ thống;
- Sử dụng IPSec (SSL) cho việc liên lạc và trao đổi dữ liệu giữa các máy trạm/máy chủ.
- Quản lý và điều khiển các điểm truy cập từ xa và truy cập không dây cẩn thận.
- Thực hiện định kỳ kiểm tra sự thâm nhập hệ thống (penetration testing)
- Cấu hình độ phức tạp của mật khẩu (password strength)

Bảo mật mức hệ điều hành và ứng dụng

Quản lý tài khoản người dùng bằng Active Directory (AD) của hệ điều hành MS Windows.

Dữ liệu khi đưa ra cổng thông tin (Public Portal & Internal Portal) đều được bảo mật và mã hóa thông qua HTTP/SSL; tuân thủ các khuyến nghị về các vấn đề bảo mật của OWASP;

Sử dụng mô hình xác thực và phân quyền (User-Roles-Privileges) của Portal để xác định quyền của người đăng nhập trong hệ thống;

Sử dụng cơ chế bảo mật của webservice (WS-Security), kết hợp với cơ chế bảo mật & mã hóa thông tin HTTP/SSL tầng tích hợp dịch vụ;

Lớp ứng dụng dịch vụ (Service) sử dụng cơ chế bảo mật dựa trên cấu hình

Hosting Policy;

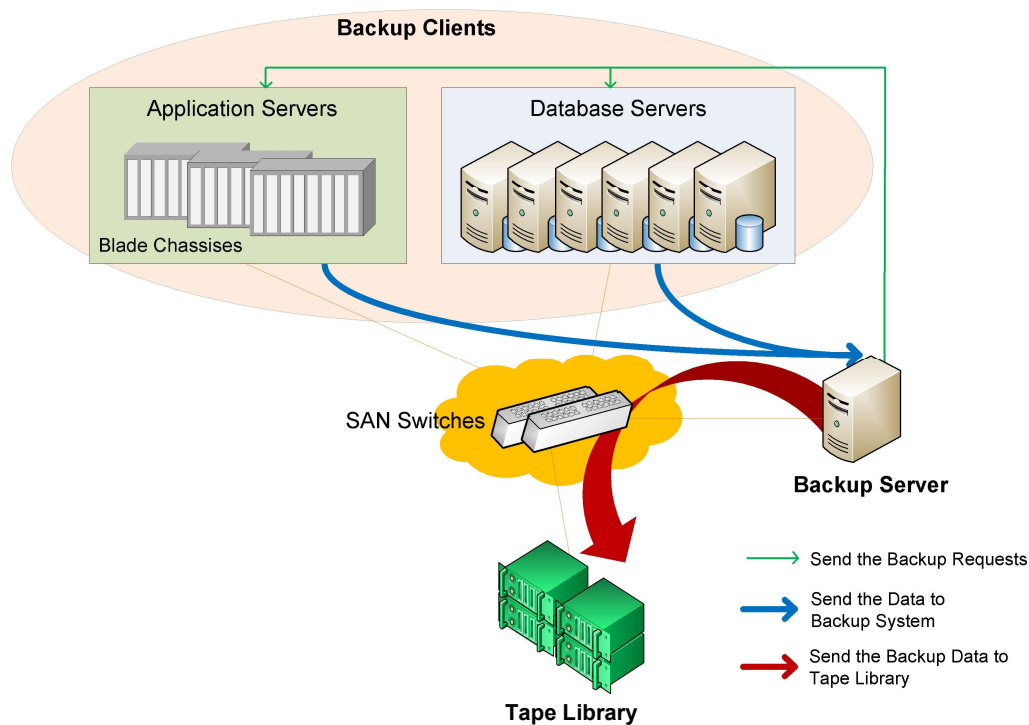
Sử dụng Windows Authentication để xác thực lời gọi dịch vụ (calling service) từ các ứng dụng truy cập gọi vào lớp dữ liệu (Data)

Sử dụng Window Authentication thay cho việc lưu trực tiếp thông tin username/password vào trong tệp cấu hình (configuration file) của ứng dụng.

Sử dụng View, Table thay cho câu truy vấn động (SQL dynamic query), để tránh lỗi bảo mật SQL injection.

Cơ chế sao lưu và khôi phục dữ liệu

Mô hình của cơ chế sao lưu và khôi phục dữ liệu được mô tả chi tiết trong hình dưới:



Hình 12 Cơ chế sao lưu, phục hồi dữ liệu

20. Các yêu cầu về triển khai, đào tạo và chuyển giao công nghệ

20.1. Giải pháp tổ chức triển khai phương án kỹ thuật

20.1.1. Tại hạ tầng Trung tâm dữ liệu quốc gia

- Hệ thống lưu trữ và phân tích dữ liệu báo chí, truyền thông quốc gia được xác định sử dụng hạ tầng Trung tâm Dữ liệu quốc gia. Do vậy, yêu cầu về tài

nguyên phục vụ cài đặt, vận hành và khai thác của phần mềm này cần được đảm bảo sẵn sàng khi phần mềm được đưa vào triển khai thi công.

- Việc cấu hình cài đặt và triển khai thi công sẽ được thực hiện bởi Nhà thầu cung cấp phần mềm dưới sự giám sát, quản lý của Chủ đầu tư, đơn vị vận hành Trung tâm Dữ liệu quốc gia.

- Trước khi triển khai cài đặt, cấu hình hệ thống lên hạ tầng Trung tâm Dữ liệu quốc gia, các đơn vị liên quan cùng thảo luận, trao đổi và thống nhất phương án triển khai để đảm bảo tính đồng bộ và tận dụng tối đa hiệu quả xử lý của các hệ thống (nếu được giao cho đơn vị khác).

- Trong trường hợp Trung tâm Dữ liệu quốc gia chưa đảm bảo hạ tầng cho Hệ thống lưu trữ và phân tích dữ liệu báo chí, truyền thông quốc gia thì đề xuất phương án triển khai như sau:

- + Trong giai đoạn đầu đưa hệ thống vào vận hành, do dữ liệu phát sinh chưa nhiều, để đảm bảo yêu cầu quản lý về chất lượng dự án trước khi nghiệm thu đưa vào sử dụng theo quy định tại Điều 35, Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước: hệ thống cần phải được vận hành thử, kiểm thử: Cục Báo chí báo cáo Lãnh Bộ đề xuất được sử dụng Hạ tầng tại Trung tâm dữ liệu của Bộ đặt tại Trung tâm Chuyển đổi số.

20.1.2. Tại Cục Báo chí

- Cần bàn giao đầy đủ các bộ đĩa cài đặt và các tài liệu hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn cài đặt, hướng dẫn quản trị... kèm theo.

- Phần mềm bản quyền (nếu có) thuộc phạm vi dự án phải đảm bảo là phiên bản mới nhất đến thời điểm triển khai dự án.

Các khóa đào tạo chuyển giao công nghệ

STT	Nội dung khóa đào tạo	Đơn vị	Khối lượng
1	Đào tạo cán bộ quản trị, vận hành hệ thống lưu trữ và phân tích dữ liệu báo chí, truyền thông quốc gia. - Số lượng học viên: 5 cán bộ quản trị hệ thống	Lớp	1

STT	Nội dung khóa đào tạo	Đơn vị	Khối lượng
	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian đào tạo: 01 ngày. - Hình thức: trực tiếp hoặc online (đối với trường hợp bất khả kháng do dịch bệnh, thiên tai, ...). - Mục tiêu đào tạo: <ul style="list-style-type: none"> + Hướng dẫn sử dụng tài khoản quản trị; + Theo dõi, thiết lập báo cáo thống kê. 		
2	<p>Đào tạo, hướng dẫn sử dụng hệ thống lưu trữ và phân tích dữ liệu báo chí, truyền thông quốc gia.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số lượng học viên: 15 cán bộ thực hiện giám sát được phân công. - Thời gian đào tạo: 01 ngày. - Hình thức: trực tiếp hoặc online (đối với trường hợp bất khả kháng do dịch bệnh, thiên tai, ...). - Mục tiêu đào tạo: <ul style="list-style-type: none"> + Cấu hình từ khóa, lựa chọn nội dung giám sát, lĩnh vực + Kinh nghiệm lựa chọn từ khóa + Theo dõi, thiết lập báo cáo thống kê. 	Lớp	2

Khối lượng sơ bộ công tác đào tạo hướng dẫn sử dụng, quản trị, vận hành và các công tác khác có liên quan

STT	Nội dung khóa đào tạo	Đơn vị	Khối lượng
1	Đào tạo cán bộ quản trị, vận hành hệ thống	Lớp	1
	Số lượng học viên	Người	5
	Thời gian đào tạo	Ngày	1
	Số lượng giảng viên	Người	1
	Số lượng trợ giảng	Người	1

STT	Nội dung khóa đào tạo	Đơn vị	Khối lượng
2	Đào tạo, hướng dẫn sử dụng hệ thống lưu trữ và phân tích dữ liệu báo chí, truyền thông quốc gia.	Lớp	2
	Số lượng học viên	Người	15
	Thời gian đào tạo	Ngày	1
	Số lượng giảng viên	Người	1
	Số lượng trợ giảng	Người	1

Nội dung đào tạo chuyển giao công nghệ và hướng dẫn sử dụng phần mềm

20.1.3. Đối tượng đào tạo

- Cán bộ quản trị, vận hành hệ thống;
- Cán bộ, chuyên viên kỹ thuật được phân công.

20.1.4. Hình thức tổ chức và Quy mô đào tạo

- Hình thức đào tạo: trực tiếp hoặc online (đối với trường hợp bất khả kháng do dịch bệnh, thiên tai, ...). Học lý thuyết và thực hành trên máy tính.
- Tổng số lớp đào tạo: 3 lớp bao gồm:
 - + 01 lớp quản trị và vận hành hệ thống: 5 học viên/lớp
 - + 02 lớp hướng dẫn người dùng sử dụng hệ thống: 15 học viên/lớp
- Thời gian đào tạo: mỗi lớp 01 ngày.

20.1.5. Nội dung đào tạo

STT	Nội dung	Nội dung chi tiết
1	Giới thiệu tổng quan hệ thống	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu Hệ thống lưu trữ và phân tích dữ liệu báo chí, truyền thông quốc gia. - Giới thiệu lợi ích của hệ thống. - Giới thiệu các nhóm đối tượng tham gia sử dụng hệ thống.
2	Hướng dẫn các chức năng quản trị và vận hành hệ	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn sử dụng chức năng thiết lập chính sách mật khẩu, thiết lập chính sách truy cập hệ thống. - Hướng dẫn sử dụng chức năng cấu hình tôn chỉ mục

STT	Nội dung	Nội dung chi tiết
	thống	<p>đích.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn sử dụng chức năng quản lý danh sách domain, quản lý nhóm nguồn tin tùy chỉnh. - Hướng dẫn sử dụng chức năng quản lý nhãn nội dung tiêu chí vi phạm nội dung. - Hướng dẫn sử dụng chức năng quản lý tài khoản, phân quyền dữ liệu cho tài khoản, quản lý tổ chức, vai trò, quyền. - Hướng dẫn sử dụng chức năng theo dõi nhật ký hệ thống.
3	Hướng dẫn người dùng sử dụng hệ thống	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn sử dụng chức năng dashboard, theo dõi cảnh báo theo chủ đề, số liệu thống kê. - Hướng dẫn sử dụng chức năng phân tích và tổng hợp tin bài, quản lý và phân tích vi phạm. - Hướng dẫn sử dụng chức năng báo cáo, thống kê. - Hướng dẫn sử dụng chức năng quản lý báo điện tử. - Hướng dẫn sử dụng chức năng cấu hình ngưỡng vi phạm. - Hướng dẫn sử dụng chức năng giám sát thu thập thông tin văn bản và ảnh, đánh giá sắc thái, thành phần dữ liệu trong tin bài.
4	Giải đáp các thắc mắc của học viên	Giải đáp các thắc mắc của học viên trong quá trình đào tạo

20.1.6. Kế hoạch đào tạo

STT	Công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả
A	Chuẩn bị			
1	Chuẩn bị công văn triệu tập	Trước đào tạo 2 tuần	Chủ đầu tư	Công văn triệu tập học viên; quyết định

STT	Công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả
	học viên; quyết định phê duyệt giảng viên, học viên			phê duyệt giảng viên, học viên
2	Chuẩn bị hệ thống, cấu hình tham số	Trước đào tạo 1 tuần	Nhà thầu thi công	Hệ thống sẵn sàng phục vụ đào tạo
3	Chuẩn bị tài liệu đào tạo	Trước đào tạo 1 tuần	Nhà thầu thi công	Tài liệu đào tạo
4	Chuẩn bị biên bản đào tạo	Trước đào tạo 1 tuần	Nhà thầu thi công	Biên bản đào tạo
5	Chuẩn bị nhân sự đào tạo	Trước đào tạo 1 tuần	Nhà thầu thi công	Nhân sự đào tạo
6	Chuẩn bị địa điểm, thiết bị, lớp học	Trước đào tạo 1 ngày	Nhà thầu thi công	Địa điểm, thiết bị, lớp học
B	Thực hiện đào tạo			
1	Giới thiệu tổng quan hệ thống	1/2 ngày	Nhà thầu thi công	Học viên hiểu tổng quan hệ thống
2	Hướng dẫn sử dụng các chức năng của Chuyên viên giám sát	1 ngày	Nhà thầu thi công	Học viên sử dụng được các chức năng của Chuyên viên giám sát

20.2. Chuyển giao công nghệ

20.2.1. Ý nghĩa công tác chuyển giao

- Để đảm bảo các cán bộ kỹ thuật, cán bộ chuyên môn của Cục có thể vận hành một cách hiệu quả các hệ thống phần mềm trong quá trình triển khai, đơn vị triển khai dự án cần thực hiện chuyển giao công nghệ cho cán bộ của Cục.

- Chuyển giao công nghệ bao gồm việc trao đổi và chuyển giao những kết quả, kinh nghiệm trong việc triển khai các hệ thống thông tin và các dự án CNTT khác có liên quan để cán bộ của Cục có thể độc lập trong quá trình vận hành các hệ thống CNTT mới.

20.2.2. Yêu cầu chuyển giao

- Để đội ngũ cán bộ kỹ thuật có thể làm chủ công nghệ, duy trì hệ thống mà không phải lệ thuộc vào nhà cung cấp, các cán bộ được giao nhiệm vụ của chủ đầu tư và đơn vị triển khai dự án sẽ tuân thủ những nguyên tắc chuyển giao công nghệ sau đây:

- Tham gia hợp tác bắt đầu ngay từ giai đoạn bắt đầu triển khai (phân tích, thiết kế hệ thống).

- Hỗ trợ để tiếp cận được với kỹ thuật mới và môi trường phát triển trong giai đoạn triển khai.

- Chuyển giao kiến thức kỹ thuật mang tính hệ thống cho từng bộ phận; Công nghệ thích hợp được yêu cầu sẽ chuyển giao cho các cán bộ quản trị, cán bộ vận hành hệ thống và người sử dụng theo tiêu chuẩn khuyến nghị của nhà cung cấp phần mềm.

20.2.3. Hình thức chuyển giao

- Các chuyên gia trực tiếp cùng các cán bộ của chủ đầu tư tham gia cài đặt, vận hành và xử lý các sự cố của hệ thống.

- Sau khi triển khai, đơn vị triển khai cần chuyển giao tài liệu kỹ thuật cho các đơn vị sử dụng. Nội dung chuyển giao bao gồm:

- Chuyển giao tài liệu hệ thống;
- Chuyển giao quy trình vận hành;
- Chuyển giao các thông số quản trị (bao gồm hệ thống tài khoản quản trị, password);
- Ký các biên bản bàn giao hệ thống.

Bảo hành

- Nhà thầu triển khai phải cung cấp các dịch vụ bảo hành, bảo trì, hỗ trợ kỹ thuật tại chỗ miễn phí tối thiểu 03 năm kể từ ngày nghiệm thu bàn giao, đưa vào sử dụng

đối với hàng hóa được cung cấp;

- Trường hợp hết thời hạn bảo hành, bảo trì và hỗ trợ kỹ thuật, Nhà thầu triển khai phải đảm bảo cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì, hỗ trợ kỹ thuật khi Đơn vị sử dụng ngân sách có yêu cầu với chi phí được xác định theo quy định hiện hành.

Nội dung giải pháp kiểm thử

Phần mềm và môi trường cài đặt phải được kiểm thử và nghiệm thu bàn giao trước khi vận hành chính thức.

Nhà thầu phối hợp cùng đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện các bước kiểm thử hệ thống ứng dụng:

- Lập kế hoạch kiểm thử;
- Lập kịch bản kiểm thử bao gồm nội dung và cách thức kiểm thử;
- Thực hiện kiểm thử theo đúng kịch bản đã được xây dựng: sau khi đã hoàn tất các công tác cấu hình, tùy chỉnh cần thiết cho hệ thống;
- Lập báo cáo kết quả kiểm thử và lấy xác nhận của các bên tham gia kiểm thử;
- Hoàn thiện các điều chỉnh, sửa đổi trên hệ thống (nếu cần thiết) để đảm bảo toàn bộ hệ thống vận hành theo đúng yêu cầu.

Kiểm thử chức năng

Kiểm thử chức năng xác định toàn bộ các chức năng của phần mềm kiểm thử có đáp ứng các yêu cầu chức năng hay không về tính hoàn thiện, tính chính xác và tính tương thích theo tài liệu đặc tả yêu cầu người sử dụng; đặc tả chức năng, phi chức năng của phần mềm đã được phê duyệt.

20.2.4. Kiểm thử hiệu năng

Kiểm thử hiệu năng nhằm xác định phần mềm được kiểm thử có hoạt động đáp ứng yêu cầu về hiệu năng theo thiết kế trong môi trường kiểm thử hay không. Kỹ thuật kiểm thử hiệu năng bao gồm: kiểm thử cơ sở (baseline), kiểm thử chuẩn (benchmark), kiểm thử tải (load).

Công tác kiểm thử hiệu năng sẽ được các bên thỏa thuận và thực hiện kiểm thử dựa trên các yêu cầu về hiệu năng hệ thống.

20.2.5. Kiểm thử bảo mật

Kiểm thử bảo mật nhằm đánh giá khả năng tự bảo vệ của phần mềm cùng với các dữ liệu trước các đối tượng không được phép. Các đối tượng không được

phép là: con người hoặc các hệ thống bên ngoài không được phép truy nhập hoặc không đủ thẩm quyền tiếp cận để sử dụng, đọc, chỉnh sửa hoặc xóa các dữ liệu đó. Các yêu cầu bảo mật được thể hiện tại tài liệu đặc tả yêu cầu người sử dụng; đặc tả chức năng, phi chức năng của phần mềm đã được phê duyệt.

Kiểm tra đánh giá theo Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 11930:2017: Công nghệ thông tin - Các kỹ thuật an toàn - Yêu cầu cơ bản về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

Sử dụng các công cụ kiểm thử tự động rà quét toàn bộ hoặc một số vùng của phần mềm được kiểm thử để tìm ra các dấu hiệu cụ thể, có thể là các lỗ hổng về chức năng, hiệu năng để xâm nhập. Đánh giá khả năng xảy ra các lỗi về an toàn thông tin phổ biến trong điều kiện vận hành, khai thác thực tế.

Công tác kiểm thử bảo mật sẽ được các bên thỏa thuận và thực hiện kiểm thử dựa trên các yêu cầu về bảo mật thông tin dữ liệu hệ thống, thông tin người dùng của ứng dụng.

21. Biện pháp an toàn vận hành, phòng, chống cháy, nổ

Biện pháp hành chính, pháp lý

- Điều 1 Pháp lệnh phòng cháy chữa cháy 4.10-1961 đã quy định rõ: “Việc phòng cháy và chữa cháy là nghĩa vụ của mỗi công dân” và “trong các cơ quan xí nghiệp, kho tàng, công trường, nông trường, việc PCCC là nghĩa vụ của toàn thể cán bộ viên chức và trước hết là trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị ấy”.

- Ngày 31/5/1991 Chủ tịch HĐBT (nay là Thủ tướng chính phủ) đã ra chỉ thị về tăng cường công tác PCCC. Điều 192, 194 của Bộ luật hình sự nước CHXHCNVN quy định trách nhiệm hình sự đối với mọi hành vi vi phạm chế độ, quy định về PCCC.

Yêu cầu trong khu vực thi công

- Bố trí các thiết bị phòng chống cháy nổ cần thiết: bình phun bọt, mặt nạ phòng độc, bố trí các bình chữa cháy phòng khi xảy ra cháy,...

- Kiểm tra khu vực thi công đảm bảo không có vật dụng dễ cháy nổ.

- Cấm mang vật dụng dễ cháy nổ vào nơi đang thi công - trường hợp vật dụng phục vụ cho thi công cần đảm bảo an toàn sử dụng.

- Kiểm tra nguồn điện chạy qua khu vực thi công đảm bảo không xảy ra va đập gây chập, cháy nổ điện.

Yêu cầu đối với cán bộ, công nhân thi công

- Yêu cầu cán bộ, công nhân tham gia thi công tuyệt đối tuân thủ các quy định về an toàn cháy nổ đã được nêu trên.
- Gắn trách nhiệm của mỗi thành viên với công việc đảm bảo không bỏ vị trí khi xảy ra sự cố.
- Kịp thời tổ chức phòng chống cháy nổ tại chỗ đồng thời báo cáo kịp thời cho đơn vị phòng chống có chức năng để hỗ trợ kịp thời.

An toàn cháy nổ khi vận hành hệ thống

- Trong các phòng máy chủ cần có các hệ thống báo và chữa cháy sẵn có của các đơn vị.

Quy trình giải quyết khi phát sinh sự cố

- Trong quá trình thực hiện đầu tư, bảo hành, vận hành, khai thác sử dụng đối với các dự án ứng dụng công nghệ thông tin, nếu sự cố xảy ra, nhà thầu, chủ đầu tư và đơn vị thụ hưởng đầu tư (chủ sở hữu hoặc chủ quản lý, sử dụng sản phẩm của dự án) có trách nhiệm sau:

- + Ngừng thi công, vận hành hoặc khai thác, sử dụng một phần hoặc toàn bộ hệ thống công nghệ thông tin.
- + Thực hiện các biện pháp kỹ thuật cần thiết để ngăn ngừa các sự cố có thể tiếp tục xảy ra và đảm bảo an toàn cho người và tài sản.
- + Thông báo kịp thời cho các tổ chức, cá nhân có thẩm quyền
- + Cá nhân hoặc đơn vị tại địa điểm thi công lắp đặt, cài đặt, sử dụng, vận hành, khai thác thiết bị phải lập báo cáo nhanh sự cố hệ thống công nghệ thông tin và gửi báo cáo nhanh cho chủ đầu tư, đơn vị thụ hưởng đầu tư (chủ sở hữu hoặc chủ quản lý, sử dụng sản phẩm của dự án).
- + Bảo vệ hiện trường, trừ trường hợp phải giải quyết khẩn cấp để hạn chế thiệt hại.
- + Lập biên bản và tiến hành các bước xử lý, khắc phục sự cố theo quy định